

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

WWW.VNTHUQUAN.NET, 2006



Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Tóm tắt phần I Eragon - Cậu bé cưới rồng

Eragon, cậu bé nông dân mười lăm tuổi, bàng hoàng khi phát hiện một hòn đá xanh ngời sáng trong rặng núi Spine. Eragon đem hòn đá về trang trại của người cậu ruột, nơi nó sống từ tám bé cùng cậu Garrow, vợ Marian và con trai của ông bà là Roran. Không ai biết cha của Eragon là ai, mẹ nó là Serena bỏ con lại cho anh và chị dâu ngay sau khi sinh và ra đi biệt tích.

Khi hòn đá rạn nứt và một rồng con xuất hiện, Eragon chạm tay vào con rồng nhỏ, một dấu hiệu màu bạc bỗng hiện trên bàn tay nó, đồng thời cậu bé cũng phát hiện một mối giao cảm tâm linh kì lạ giữa nó và con rồng. Hiện tượng đó làm Eragon trở thành một trong những kỵ sĩ rồng trong truyền thuyết.

Các kỵ sĩ rồng được thành lập từ nhiều ngàn năm trước, ngay sau cuộc chiến lớn giữa loài rồng và các thần tiên, hầu để tránh mọi khổ đau gây ra bởi những hành động thù địch giữa hai loài. Các kỵ sĩ trở thành những người gìn giữ hòa bình, thầy giáo, thầy

thuốc, triết gia và là những pháp sư vĩ đại nhất – vì mỗi liên hệ với rồng làm các vị đó trở thành những thuật sĩ tài ba. Dưới sự dẫn dắt và bảo vệ của họ, vùng đất này thực sự sống trong một thời đại hoàng kim.

Khi loài người đến Alagaesia, họ cũng hòa đồng trong trật tự tốt đẹp của nơi này. Nhưng sau nhiều năm thanh bình hạnh phúc, loài Urgals tàn bạo hiếu chiến đã giết chết con rồng của một kỵ sĩ trẻ tuổi tên là Galbatorix. Điên loạn vì sự mất mát đó và vì các kỵ sĩ tiên bối đã từ chối cung cấp cho hắn ta một con rồng khác, Galbatorix nuôi lòng căm thù, quyết tâm mưu đồ tiêu diệt và lật đổ bề trên.

Galbatorix bắt trộm một con rồng, đặt tên là Shruikan. Với thần chú của tà phái, Galbatorix ép buộc con rồng phục vụ hắn và khuyến dụ thêm mười ba kỵ sĩ trẻ khác theo hắn. Với sự tiếp tay của nhóm Thập Tam Phản Đồ này, Galbatorix ra tay trừ khử các kỵ sĩ tiên bối, giết chết vị thủ lĩnh là kỵ sĩ Vrael, rồi tự phong là vua trên toàn cõi Alagaesia. Nhưng Galbatorix chỉ thành công một phần trong mưu đồ này, vì thần tiên và bộ tộc người lùn cương quyết giữ nền tự trị trong những nơi ở bí mật của họ.

Đồng thời một số thuộc loài người thành lập một đất nước độc lập tại miền nam Alagaesia, tên nước là Surda. Tình trạng đối đầu ngầm ngầm giữa những phe phái này kéo dài suốt hai mươi năm, trước đó là tám mươi năm liên miên xung đột tàn bạo trong

cuộc chiến tiêu diệt các kỵ sĩ.

Trong tình hình chính trị rối ren đó, Eragon lo sợ sẽ vướng vào những nguy hiểm chết người – vì ai cũng biết tên bạo chúa Galbatorix sẵn sàng thủ tiêu ngay kỵ sĩ rồng nào không chịu tuyên thệ trung thành với lão. Vì vậy, Eragon giấu gia đình, âm thầm nuôi cô rồng cái. Trong thời gian này, cậu đặt tên cho cô nàng là Saphira, một cái tên Eragon đã được nghe qua lời của ông già Brom, một ông lão kể chuyện sống trong làng Carvahall. Không bao lâu sau, người anh họ của Eragon là Roran rời trang trại đi kiếm việc làm để có tiền cưới Katrina, con gái một chủ hàng thịt.

Vừa khi Saphira đứng cao hơn Eragon, hai kẻ lạ trông như những con bộ hung, với tên gọi là Ra'zac tới Carvahall để truy lùng hòn đá, mà sự thật là cái trứng rồng đã nở ra Saphira. Khiếp đảm, Saphira bắt cóc Eragon bay lên rặng núi Spine. Eragon cố thuyết phục Saphira đưa mình trở về. Nhưng khi về tới nơi, ruộng vườn nhà cửa đã bị tụi Ra'zac tàn phá tan hoang. Eragon tìm thấy cậu Garrow hấp hối trong đồng cỏ nát với những vết thương khủng khiếp vì bị hai tên Ra'zac tra khảo dã man.

Sau cái chết của người cậu ruột, Eragon thề sẽ báo thù. Vì ông già Brom đã biết đến sự hiện diện của cô rồng Saphira. nên Eragon đồng ý để ông cùng đi trong cuộc truy lùng Ra'zac. Ông trao cho Eragon thanh kiếm Zar'roc, chủ nhân cũ của vũ khí này

là một kỵ sĩ. Nhưng ông Brom không tiết lộ cho Eragon biết, từ đâu ông ta có được thanh bảo kiếm này.

Trong chuyến đi, Eragon đã học hỏi được nhiều điều từ ông già Brom, kể cả kiếm thuật và phép thuật.

Hai ông cháu mất dấu những tên Ra'zac và họ đến thành Teirm, vì ông Brom tin rằng người bạn cũ của ông, Jeod, có thể giúp tìm ra hang ổ của hai kẻ sát nhân kia.

Tại Teirm, bà lang kỳ dị Angela đoán hậu vận cho Eragon. Bà ta cho biết trong tương lai, sẽ có những quyền lực to lớn xung đột nhau để tranh giành việc chế ngự số phận nó và Eragon sẽ có một tình yêu lãng mạn với một tiểu thư đài các, dòng dõi quý tộc; bà ta cũng cho nó biết, sẽ có ngày cậu rời xa Alagaesia mãi mãi và trong gia đình sẽ có một kẻ phản bội. Con mèo ma Solembum của bà phù thủy kiêm thầy bói Angela cũng cho Eragon mấy lời khuyên nhủ. Sau đó, Eragon, ông già Brom cùng Saphira lên đường tới Dras-Leona, hy vọng sẽ tìm thấy tụi Ra'zac tại nơi này.

Lúc này ông Brom tiết lộ cho Eragon biết: ông chính là một thành viên của Varden, một tổ chức quân cách mạng, hiến thân phục vụ chính nghĩa “lật đổ bạo chúa Galbatorix”. Vì vậy ông mới phải ẩn dật tại làng của Eragon, chờ đợi ngày xuất hiện của một kỵ sĩ rồng. Ông cũng cho nó biết, hai mươi năm trước, chính ông và ông bạn Jeod đã trộm trứng Saphira của Galbatorix.

Trong dịp này ông đã giết Morzan, tên phản đồ đầu tiên và cuối cùng. Tuy nhiên trong cung điện của Galbatorix vẫn còn hai trứng rồng nữa chưa nở.

Gần tới Dras-Leona, lọt ổ phục kích của Ra'zac, ông già Brom bị thương nặng, trong khi cố bảo vệ cho Eragon. Một thanh niên bí mật tên Murtagh đã đánh đuổi tụi Ra'zac giải cứu Eragon. Đêm hôm sau, trước khi trút hơi thở cuối cùng, ông Brom thú nhận ông đã từng là một kỵ sĩ rồng và con rồng bị sát hại của ông cũng tên là Saphira. Eragon an táng ông già trong một ngôi mộ bằng sa thạch. Saphira đã biến ngôi mộ đá thành một ngôi mộ bằng kim cương.

Không còn ông Brom, Eragon và Saphira quyết định gia nhập Varden. Không may Eragon lại bị bắt tại thành Gil'ead và bị dẫn giải tới Tà thần Durza, cánh tay mặt của vua Galbatorix. Một lần nữa, Murtagh lại ra tay giải thoát Eragon. Một tù nhân khác cũng được Murtagh cứu khỏi nhà tù trong con hôn mê, đó là nàng tiên Arya. Từ đó Eragon và Murtagh trở thành đôi bạn thân thiết.

Xuyên qua tư tưởng, Arya cho Eragon biết chính nàng đã luân chuyển trứng rồng giữa thần tiên và quân cách mạng Varden, hy vọng trứng sẽ nở ra một rồng con. Nhưng trong chuyến đi cuối cùng nàng bị Tà Thần mai phục, nên đành phải dùng phép thuật phóng trứng rồng thật xa. Đó là lý do Eragon đã nhặt được trứng của Saphira. Bị thương trầm trọng, Arya cần phải có thuốc trị

của phe Varden. Nang chuyền những hình ảnh bằng tâm trí để Eragon biết đường tìm đến quân cách mạng.

Eragon và bạn đồng hành vượt gần bốn trăm dặm trong tám ngày, nhưng bất ngờ bị một toán quân quái thú Urgal chặn đường trên đỉnh núi Beor. Không muốn tới với quân cách mạng Varden, Murtagh bắt buộc phải cho Eragon biết sự thật: anh ta là con trai tên phản đồ Morzan. Tuy nhiên vì phản đối những hành động của cha, Murtagh đã trốn khỏi sự bảo hộ của vua Galbatorix, đi tìm một số phận riêng. Murtagh cho Eragon xem vết sẹo dài trên lưng, vết sẹo do chính Morzan phóng thanh kiếm Ra'zac vào con trai khi anh còn là một đứa trẻ. Do đó, Eragon mới biết thanh kiếm mình đang sử dụng đã có lần thuộc về cha của Murtagh. Đó chính là Morzan - kẻ phản bội đồng môn, để đi theo Galbatorix và chính tay kẻ đó đã từng tàn sát rất nhiều kỵ sĩ huynh đệ và tiên bối.

Ngay trước khi quân Urgal tràn ngập bủa vây, Eragon và Murtagh được quân cách mạng Varden cứu thoát.

Đến lúc đó Eragon mới biết căn cứ của Varden nằm trong lòng Farthen Dur, một hang núi rộng mười dặm, cao mười dặm. Nơi đây cũng chính là thủ phủ Tronjheim, quê hương của tộc người lùn.

Sau khi vào bên trong lòng núi, Eragon được đưa tới trước Ajihad, thủ lĩnh của Varden; còn Murtagh bị tống vào tù, vì lý

do lý lịch mờ ám. Eragon được Ajihad cho biết: phe Varden, thần tiên, người lùn đều đã nhất trí, khi có một kỵ sĩ mới xuất hiện, anh ta hoặc cô ta sẽ được ông già Brom huấn luyện bước đầu, sau đó sẽ được gửi tới thần tiên để hoàn tất phần huấn luyện. Bây giờ Eragon phải quyết định có tham dự khóa huấn luyện hay không.

Lần lượt, Eragon được yết kiến Hrothgar, vua của người lùn; gặp Nusuada, con gái của thủ lĩnh Ajihad; bị cặp anh em sinh đôi thử thách và ngay khi Arya bình phục, Eragon đã phải thử tài kiếm thuật cùng nàng. Cậu cũng gặp lại bà lang Angela và mèo ma Solembum. Eragon và Saphira cũng chúc phúc cho một đứa trẻ mồ côi trong nhóm người theo phe Varden.

Việc Eragon lưu trú tại đây đã gây nên cuộc tranh luận vì tin đồn quân Urgals đang tiến qua những địa đạo của người lùn. Trong cuộc hỗn chiến sau đó, Eragon bị tách khỏi Saphira, phải chiến đấu một mình với Tà Thần Durza. Mạnh hơn một người bình thường gấp bội, Tà Thần dễ dàng hạ Eragon và xả một đường gươm dài trên lưng nó, suốt từ bờ vai tới tận hông. Vết sẹo giống hệt vết thẹo trên lưng Murtagh. Nhưng ngay lúc đó, Saphira và nàng tiên Arya đập vỡ mái trần - một tảng ngọc xanh hình ngôi sao với đường kính hai mươi mét – làm Durza bối rối, để Eragon kịp đưa mũi kiếm đâm suốt qua tim Tà Thần. Giải thoát khỏi lời nguyền của tà thần, lũ quái Urgals ngưng tấn công,

quay đầu chạy ngược trở ra dưới những đường hầm.

Sau trận chiến, trong cơn hôn mê, Eragon được giao tiếp bằng thần giao cách cảm với một nhân vật tự xưng là Togira Ikonoka - Người Tàn Mà Không Phế. Ông ta hứa sẽ trả lời tất cả những thắc mắc của Eragon và thúc giục nó hãy tới tìm ông tại Ellesméra, xứ sở của thần tiên.

Tỉnh dậy, Eragon phát hiện, dù đã được bà Angela tận tình cứu chữa, trên lưng cậu vẫn còn nguyên vết sẹo rất lớn, giống như vết sẹo của Murtagh. Eragon khiếp đảm nhận ra, nó đã may mắn trong đường tơ kẽ tóc khi giết được tà thần. Như vậy Eragon cần phải được rèn luyện nhiều hơn nữa.

Cuối phần một, Eragon quyết định sẽ đi tìm Togira Ikonoka để thọ giáo ông. Vì định mệnh u ám đã cận kề, âm thanh đầu tiên báo hiệu chiến tranh đã vang rền trên đất nước mà thời gian đã quá cấp bách rồi. Eragon sẽ phải tiến tới, đương đầu với kẻ thù thực sự của mình: Bạo chúa Galbatorix.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Tai ương đồn dập

“Bài hát dành cho người chết là những khúc ai ca của sự sống”
Vừa trầm nghĩ, Eragon vừa bước qua những xác không toàn vẹn của tụi quái đầu sừng Urgal, vừa lắng nghe giọng ngân nga buồn thảm của những người đàn bà đang di chuyển thi hài của những người thân yêu khỏi mặt đất ngập ngựa máu trong lòng Farthen Dur. Phía sau nó, Saphira nhẹ nhàng vòng qua những xác chết. Những chiếc vảy lông lánh của cô rồng cái là nguồn sáng duy nhất trong hầm núi âm u này.

Ba ngày đã trôi qua kể từ trận chiến của Varden và người lùn chống lại Urgal, để bảo vệ lãnh thổ Tronjheim - một thành phố ẩn trong lòng Garthen Dur – nhưng chiến trường vẫn còn vương vãi đầy xác chết. Xa xa, sát vách núi, nơi thiêu xác Urgal, ngọn lửa khổng lồ buồn rầu cuộn cuộn bốc lên.

Từ khi tỉnh lại và biết vết thương đã được bà Angela chữa lành, Eragon đã ba lần cố gắng giúp đỡ mọi người, nhưng mỗi lần

ráng sức, nó lại cảm thấy đau khủng khiếp như xương sống bị vỡ vụn ra. Các thầy thuốc cho nó uống đủ loại dược thảo. Arya và bà Angela bảo nó đã hoàn toàn bình phục, tuy nhiên Eragon vẫn cảm thấy đau. Saphira cũng không giúp được gì, chỉ chia sẻ nỗi đau với nó bằng tinh thần của hai đứa kết nối với nhau.

Xoa tay lên mặt, Eragon ngược nhìn những vì sao tỏa sáng qua đỉnh Farthen Dur dày đặc khói đen tỏa lên từ lò thiêu xác. Ba ngày đã qua! Ba ngày kể từ khi nó giết tà thần Durza; từ khi mọi người gọi nó bằng cái tên mới: Khắc-Tinh của Tà-Thần; từ khi những dư âm của luồng tư tưởng ma quái xâm nhập vào ý thức nó và nó được giải thoát một cách thần bí bởi một nhân vật tự xưng là Togira Ikonoka - Người Tàn Mà Không Phế. Ngoài Saphira, nó không cho ai biết chuyện này. Chiến đấu với Tà Thần và những trò yêu mị đen tối đã ám ảnh nó, làm nó thay đổi. Tuy vậy, Eragon không biết chắc, sự thay đổi này sẽ tốt hơn hay tệ hại hơn. Nó cảm thấy yếu tới nỗi, dường như chỉ một đụng chạm thành linh cũng sẽ làm cả thân xác và ý chí rã rời thành từng mảnh.

Nhìn kết quả của những gì đã xảy ra sau cuộc chiến, Eragon không thấy gì ngoài sự hiện diện của cái chết cùng với cảnh điêu tàn. Nó không hề thấy chút men chiến thắng nào, như nó từng mong đợi, trong những bản hùng ca.

Nếu Eragon chứng kiến cảnh tàn bạo diễn ra giữa con người,

Urgal và người lùn trước khi cậu Garrow bị Ra'zac tàn sát, chắc hẳn nó đau khổ vô cùng. Giờ đây trước cảnh này, nó chỉ cảm thấy tê dại. Cùng Saphira, Eragon đã nhận ra: con đường duy nhất để vững vàng trong cảnh đón đau này là phải hành động. Hơn nữa, nó không còn tin rằng đời sống có ý nghĩa bất di bất dịch. Nhất là từ sau khi chứng kiến tại Kull - một giống Urgal khổng lồ - phanh thây xé thịt những người vô tội, mặt đất ngập máu làm ướt sũng cả đôi giày của nó. Eragon đi đến kết luận, nếu còn chút danh dự nào trong chiến tranh, thì đó là chiến đấu để tránh khổ đau cho người khác.

Eragon cúi nhặt một cái răng hàm, tung hứng trên bàn tay, rồi cùng Saphira len lỏi qua những đồng hồ tạp trên mặt đất. Cả hai ngừng lại khi thấy Jormundur – phó tướng của thủ lĩnh Ajihad đang từ phía Tronjheim tiến tới. Lại gần Eragon, Jormundur trình trọng cúi thấp đầu, một hành động Eragon chưa từng thấy trước đây.

- Thủ lĩnh Ajihad đang trở về, ông mong gặp cậu khi về tới đây. Các người khác đã sẵn sàng đón ông tại cửa tây Tronjheim. Chúng ta hãy cùng đến đó cho kịp.

Eragon gật đầu vịn tay lên Saphira cùng tiến sang cửa tây.

Suốt ba ngày qua Ajihad mãi miết truy đuổi những tên Urgal tẩu thoát qua các địa đạo chằng chịt như tổ ong của người lùn, trong lòng rừng núi Beor. Trong thời gian chiến đấu, Eragon chỉ thấy

ông một lần – lúc đó ông đang tức giận vì Nasuada đã không tuân lệnh di tản cùng đàn bà và trẻ em trước trận đánh. Trái lại, cô âm thầm ở lại tác chiến bên cạnh các xạ thủ Varden.

Murtagh và cặp anh em sinh đôi hộ tống Ajihad trong cuộc truy lùng Urgal. Vị thủ lĩnh cần cặp sinh đôi bảo vệ vì chúng có phép thuật, còn Murtagh thì muốn chứng tỏ anh ta không có tà ý gì với phe Varden. Eragon ngạc nhiên nhận thấy thái độ của mọi người đối với Murtagh đã thay đổi, vì trước đó dù là con trai của phản đồ Morzan, anh ta đã tỏ ra rất chân thành với Eragon nhưng vẫn không được những người trong phe Varden tin cậy. Eragon mong mỗi gặp lại Murtagh để kể lại với anh về những chuyện này.

Một toán người với những ngọn đèn lồng xuất hiện trước cánh cổng gỗ. Trong số họ có Arya và ông lùn Orik đang cố lách bạch trên đôi chân ngắn ngủn. Một dải băng trắng buộc vết thương trên cánh tay Arya phản chiếu ánh sáng lên mái tóc nàng. Như mỗi khi thấy nàng, một mối cảm xúc kỳ lạ lại tràn ngập trong Eragon. Đôi mắt màu xanh lục của nàng sáng lên khi thấy Eragon và Saphira, rồi lại tiếp tục hướng mắt tìm Ajihad.

Bằng cách đập vỡ Isidar Mithrim - tảng ngọc lam hình bông hồng đường kính hai mươi mét – Arya đã giúp Eragon giết tà thần Durza, và nhờ vậy đem về chiến thắng. Tuy nhiên người lùn đã phản nộ vì nàng phá hủy tài sản quý giá nhất của họ. Họ nhất

định không dọn dẹp những mảnh vỡ, để nguyên từng đồng ngọc vụn trong đại sảnh trung tâm của Tronjheim. Bước qua đồng đồ nát, Eragon cũng phải thông cảm và chia sẻ niềm tiếc nuối bảo vật tuyệt đẹp này với người lùn.

Cùng Saphira ngừng trước Orík, Eragon ngược mắt nhìn khoảng đất trống quanh Tronjheim kéo dài tới chân Farthen Dur, mỗi bề khoảng năm dặm, hỏi:

- Thủ lĩnh Ajihad tới bằng ngã nào?

Orík chỉ tay về một chùm lồng đèn xúm quanh trước một cửa hầm cách xa chừng vài dặm:

- Người sắp tới rồi đó.

Eragon đứng đợi, lặng lẽ trao đổi ý nghĩ với Saphira. Sự tĩnh lặng lúc này thật thích hợp với nó.

Nửa giờ sau, ánh đèn thấp thoáng từ đường hầm và một toán người leo lên mặt đất, rồi quay lại kéo những người lùn lên. Một người trong nhóm – Eragon đoán là Ajihad – đưa cao một cánh tay và những chiến binh xếp thành hai hàng nghiêm chỉnh sau ông. Đội hình kiêu hãnh đó tiến về Tronjheim.

Họ mới đi được chừng năm mét, cửa hầm họ vừa ra khỏi bỗng tràn ngập những thân hình ào ạt nhảy vọt lên. Eragon nhú mảy, khoảng cách quá xa, nó không nhìn rõ chuyện gì xảy ra.

Toàn thân Saphira căng như một sợi dây cung. Nó hét lên:

- Quái thú Urgal!

- Urgal!

Eragon kêu lên, vừa nhảy lên mình Saphira vừa tự trách đã bỏ thanh Ra'zoc lại phòng. Không ai ngờ tụi Urgal đã bị truy đuổi hết có thể quay lại tấn công. Vết thương Eragon đau nhói khi Saphira nâng đôi cánh màu xanh, vội vàng cất mình lên cao. Phía dưới, Arya xải dài đôi chân chạy theo Saphira về phía đường hầm. Ông lùn Orrik cùng một số người khác cố bám theo nàng, trong khi phó tướng Jormundur chạy gấp về doanh trại cầu cứu viện binh.

Eragon bắt lực nhìn lũ Urgal tiến sát những chiến binh sau Ajihad; với khoảng cách quá xa như thế này, nó không thể sử dụng phép thuật được. Lợi thế bất ngờ, lũ quái thú hạ ngay được bốn chiến binh; bắt buộc những chiến binh còn lại, kể cả người và người lùn, xúm xít quanh Ajihad để bảo vệ. Kiếm và rìu tua tua vung lên. Thấp thoáng đường kiếm như tia chớp từ tay một trong hai anh em sinh đôi, một quái Urgal đổ gục.

Trong một phút, dường như những người chống giữ có khả năng đánh bật Urgal, nhưng ngay lúc đó một cơn gió xoáy trong không khí, giống như một làn sương mỏng phủ lên những người đang chiến đấu. Làn sương tan, chỉ còn bốn chiến binh đứng vững vàng: Thủ lĩnh Ajihad, cặp sinh đôi và Murtagh. Urgal xiết vòng vây quanh họ, ngăn chặn tầm nhìn của Eragon. Nó khiếp đảm trợn mắt nhìn.

KHÔÔNG!

Trước khi Saphira tới nơi, lũ quái Urgal đã kịp rút trở vào địa đạo, để lại phía sau những thân người sóng soài trên mặt đất. Eragon nhảy vội xuống khi Saphira vừa hạ cánh. Đau khổ, phần uất tràn ngập tràn ngập trong lòng. Cảnh tượng này như tái hiện trong tâm trí khi nó trở về trang trại chỉ để kịp nhìn thấy cậu Garrow hấp hối. Cố chống lại nỗi khiếp đảm, nó lần mò tìm kiếm người sống sót.

Giữa cảnh thê lương ngập máu tươi, thủ lĩnh Ajihad nằm thoi thóp. Mảnh giáp thép trước ngực ông tan nát, chung quanh ông là xác năm quái Urgal đã bị chính tay ông hạ thủ. Eragon quỳ gối bên ông, cúi mặt để nước mắt đừng rơi trúng vùng ngực rách toang của viên thủ lĩnh. Không ai còn có thể chữa lành được những vết thương này.

Chạy lại, Arya sững người, đau đớn khi thấy tình trạng Ajihad hết phương cứu chữa.

- Eragon!

Tiếng gọi thoát ra như tiếng thở dài từ miệng viên thủ lĩnh.

- Cháu đây.

- Nghe này, Eragon... Ta có một lệnh cuối cùng cho cháu.

Eragon cúi gằm hơn, lắng nghe từng tiếng thì thào của người hấp hối:

- Phải hứa với ta... không được để Varden tan rã. Họ là hy vọng

duy nhất để chống lại triều đình... Làm cho họ dũng mạnh. Hứa đi...

- Cháu xin hứa.

- Vậy thì... cầu cháu được bình an...Eragon Khắc-Tinh của Tà Thần...

Hắt ra hơi thở cuối cùng, Ajihad khép mắt, khuôn mặt cao quý của vị thủ lĩnh bình thản lại, ông nhẹ nhàng đi vào cõi chết.

Eragon cúi đầu, sự đau khổ quá sức chịu đựng làm nó gần như ngộp thở.

Arya rì rầm chúc phúc cho Ajihad bằng cổ ngữ, rồi cất giọng ngân nga, nàng nói:

- Than ôi! Cái chết của ông sẽ gây nên nhiều xung đột bất đồng.

Ajihad nói đúng, chàng phải tìm mọi cách để tránh một cuộc tranh giành quyền lực. Ta sẽ trợ giúp chàng với khả năng của mình.

Nhìn những thi thể chung quanh, Eragon muốn đổi tất cả để ở một nơi khác, để không phải thấy cảnh này.

Saphira đưa mũi gần một xác Urgal, than thở: “Tại sao lại xảy ra chuyện khủng khiếp này, khi chúng ta đã cận kề sự an toàn và chiến thắng?”

Nó bỗng nhón nhác nhìn quanh hỏi: “Murtagh và anh em sinh đôi đâu? Họ không có trong đồng xác chết này.”

“Em nói phải.”

Eragon hốt hoảng phóng lại cửa đường hầm. Những vũng máu đặc quánh trên những bậc thang bằng đá hoa cương, trông như những tấm gương màu đen bóng lộn. Nó truyền ý nghĩ cho Saphira: “Chắc họ đã bị Urgal bắt rồi. Không thể, vì Urgal không giữ tù binh và con tin. Nhưng trước mắt, chưa có viện binh, chúng ta không thể đuổi theo. Em không qua lọt cửa hầm này đâu.”

“Có thể họ còn sống. Mình bỏ rơi họ sao?”

“Anh làm được gì bây giờ? Địa đạo của người lùn chẳng chặt như lưới nhện, mà anh không thể chạy bộ theo lũ Urgal. Chỉ Arya có thể làm chuyện này.”

“Vậy thì nhờ cô ấy đi”

Arya! Eragon bối rối, vừa muốn nhờ nàng hành động, vừa sợ đặt nàng vào hoàn cảnh hiểm nguy. Nhưng trong số những người đứng về phe Varden, nàng là người duy nhất có khả năng làm việc này. Eragon thở dài, cắt nghĩa tình hình cho Arya nghe. Cặp mày xếch hơi nhíu lại, nhưng rồi nàng bảo:

- Vô lý thật. Murtagh và cặp sinh đôi biến vào đâu?

- Nàng sẽ truy tìm họ chứ?

Arya lặng lẽ nhìn Eragon một lúc sau mới lên tiếng:

- Wiol ono.

Câu cổ ngữ đó có nghĩa: “Vì chàng”. Rồi loang loáng ánh thép của kiếm trong tay, Arya tiến qua cửa hầm, biến vào lòng đất.

Ngồi khoanh chân bên Ajiad, Eragon nhìn trùng trùng thi hài ông, cay đắng nghĩ: không thể ngờ cùng một lúc mất cả vị thủ lĩnh và Murtagh. Đôi khi Eragon đã cầu mong Murtagh đi khỏi nơi này vì những nghi kỵ chung quanh. Nhưng lúc này, sự mất mát đó để lại trong lòng nó một nỗi trống vắng đến không ngờ. Nó ngồi bất động khi Orick và mấy người nữa lại gần.

Vừa thấy thi thể Ajihad, ông lùn giậm chân, phần nộ rửa lớn, vung cây rìu bổ xuống một xác Urgal. Xoa hai tay dính đầy bùn đất, ông than vãn:

- Ôi! Barzuln (bất hạnh)! Cánh chim đầu đàn không còn nữa! Sau vụ này, còn đâu cảnh êm ấm giữa chúng tôi cùng những người Varden! Eragon, cậu có kịp nghe ông trăng trời gì không? Eragon nhìn Saphira: “Anh sẽ đợi, khi nào gặp đúng người mới lập lại những lời nói sau cùng của ông Ajihad.”

“Em hiểu”.

Phó tướng Jormundur cùng mười hai chiến binh cấp bậc cao xuất hiện. Ông ra lệnh cho họ đứng lùi lại, riêng ông tiến tới nắm vai thi thể vị thủ lĩnh, cất tiếng than:

- Sao định mệnh tàn nhẫn vậy, lão hiền hữu ơi! Phái chi tôi đến kịp, chúng ta đâu phải chịu cảnh tang thương vào giây phút chiến thắng như thế này.

Eragon ôn tồn cho ông biết về sự mất tích của cặp sinh đôi và Murtagh, cùng chuyện Arya đang tìm kiếm họ.

Jormundur đứng thẳng người lên, nói:

- Đáng lẽ cô ấy không nên đi như thế. Nhưng lúc này, chúng ta chưa thể làm gì được, vì ít nhất một tiếng nữa quân do thám của người lùn mới có thể phát hiện, nếu có cuộc đụng độ nào dưới địa đạo.

Orik đề nghị:

- Tôi tình nguyện dẫn đầu toán do thám.

Jormundur quay nhìn thành phố Tronjheim xa xa trong lòng đất:

- Không được. Đức vua Hrothgar đang cần ông lúc này. Hãy để người khác làm việc đó. Eragon, tôi rất tiếc, nhưng tất cả những nhân vật quan trọng sẽ không được rời khỏi đây cho đến khi người kế nhiệm thủ lãnh Ajihad được bầu xong. Arya phải tự lo thôi, vì dù sao chúng ta cũng sẽ không thể đuổi kịp cô ấy nữa.

Eragon gật đầu. Jormundur nhìn quanh rồi cao giọng nói với tất cả:

- Thủ lãnh Ajihad đã chết như một chiến binh dũng mãnh. Hãy nhìn năm quái thủ Urgal bị chết dưới tay ông. Nếu là một người kém bản lĩnh hơn, chắc chắn chỉ cần một tên Urgal cũng đủ bị hạ gục rồi. Chúng ta hãy nghiêng mình tôn vinh ông và cầu xin linh hồn ông yên nghỉ bên các thần linh. Hãy dùng khiên và vai, rước ông và các chiến hữu của chúng ta về Tronjheim... và đừng ngại ngừng xấu hổ khi nước mắt các người tuôn trào, vì hôm nay là một ngày đau buồn mà tất cả chúng ta luôn phải ghi nhớ mãi.

Cầu xin chúng ta sớm đâm mũi kiếm xuyên suốt những con quái vật đã tàn sát thủ lĩnh của chúng ta.

Các chiến binh quỳ gối, cúi đầu, tỏ lòng tôn kính Ajihad. Rồi họ nhẹ nhàng đặt ông lên những tấm khiên, trang trọng nâng lên vai. Nước mắt đã chảy rơi, ướt đầm những chòm râu rậm rì, các chiến binh Varden vẫn uy nghiêm tiến bước về Tronjheim. Saphira và Eragon đi giữa đoàn người bi hùng, lặng lẽ.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Hội đồng Tiên bối

Eragon lăn mình ra mép giường, ngồi dậy, nhìn quanh căn phòng lờ mờ trong ánh đèn lồng đã được phủ bên ngoài. Nó lặng lẽ ngắm Saphira đang ngủ. Hai bên mạn sườn cô ả căng lên xẹp xuống mỗi khi buồng phổi khổng lồ hít thở không khí qua hai lỗ mũi đầy vảy màu xanh. Thật đáng sợ mỗi khi nhìn ngọn lửa nóng đến có thể làm tan chảy cả kim loại phun ra từ miệng, mà lưỡi và những cái răng trắng như ngà của cô ả không hề hấn gì. Từ sau lần đầu Saphira nhào từ đỉnh Tronjheim xuống, phun lửa chiến đấu với tà thần Durza, cô nàng hãnh diện ra mặt vì tài năng mới đó của mình. Mỗi khi có dịp trở tài, ả lại biểu diễn làm cho đồ vật tỏa sáng.

Vì Isidar Mithrim đã bị vỡ, Eragon và Saphira không còn có thể trú ngụ trong phòng dành cho rồng phía trên tầng ngọc khổng lồ đó nữa. Người lùn phải bố trí để cả hai ở trong một khu bảo vệ cũ, nằm dưới tầng một của Tronjheim. Đó là một căn phòng

rộng, nhưng trần thấp và những bức tường u ám.

Nhớ lại những sự việc xảy ra hôm qua, Eragon lại cảm thấy đau khô dằng trong lòng. Nó ngứa tay hứng giọt nước mắt đang ứa ra.

Chiều tối qua, Arya - mệt mỏi, lo lắng và hai chân đau buốt - từ địa đạo lên, đưa ra một trong hai tấm áo choàng màu tía, tả tơi, vết máu của cặp sinh đôi và cái áo lót cùng đôi găng tay da của Murtagh, bảo: “Tất cả những thứ này rải rác trên sườn vực.

Không một đường hầm nào thông tới đáy vực tối om om đó hết. Chắc tụi Urgal đã lấy áo giáp và vũ khí, rồi ném xác họ xuống vực sâu. Ta đã cố thu hình ảnh họ, nhưng chỉ thấy bóng tối mịt mù như địa ngục. Rất tiếc, Eragon, họ đã chết cả rồi.”

Eragon không ngờ cảm giác đau khô, nhớ thương người bạn gần gũi thân thiết suốt mấy tháng qua khủng khiếp đến thế. Nhìn giọt nước mắt nhỏ sáng ngời trên lòng bàn tay, nó quyết định tự thu hình ảnh Murtagh và cặp anh em sinh đôi. Dù nó biết là vô vọng, vì với tài nghệ và phép thuật cao cường, Arya cũng đã chẳng phát hiện được điều gì. Nhưng nó vẫn muốn thử, muốn biết chắc là Murtagh không còn nữa, dù chỉ được thoáng thấy thi thể anh tan nát dưới đáy vực núi Farthen Dur.

Eragon thì thầm câu thần chú: “Draumr kópa”. Lập tức bóng tối bao phủ, biến giọt nước thành một chấm màu đen trên Bàn-tay-bạc của nó. Một hình ảnh chớp chờn thoáng di chuyển, như một

bóng chim vút qua đám mây bao phủ mặt trăng, rồi... không còn gì nữa.

Nước mắt lại nhỏ giọt trên bàn tay. Eragon ngồi thẳng người, ráng bình tĩnh lại. Từ khi vết thương gây ra bởi tà thần bình phục, nó nhận ra chiến thắng của mình hoàn toàn nhờ may mắn. Eragon tự nhủ: “Muốn chiến thắng thực sự khi đụng độ với một Tà Thần khác, hay Ra’zac hoặc chính bạo chúa Galbatorix thì mình phải mạnh hơn tình trạng này nhiều. Mình biết ông Brom có thể dạy mình nhiều điều nữa, nhưng nay ông đã không còn, chọn lựa duy nhất bây giờ chỉ còn hy vọng vào thần tiên.”

Saphira thở gấp, mở mắt thao láo, ngoác mồm ngáp rồi đứng đỉnh bảo:

“Chúc buổi sáng tốt lành, tiểu huynh.”

“Tốt lành gì? Khủng khiếp thì có... Murtagh và Ajihad đều đã mất... Lý do gì lính gác dưới địa đạo không báo cho chúng ta biết sự xâm nhập của Urgal? Vì sao Urgal có thể theo dõi đoàn người của Ajihad mà lại không bị phát hiện? Arya rất đúng khi bảo chuyện đó vô lý quá.”

Saphira đứng dậy, cánh chạm nóc trần:

“Có thể không bao giờ chúng ta biết được sự thật này. Tốt hơn hết là anh cần phải ăn chút gì đã, rồi chúng ta đi tìm hiểu xem Varden đang tính toán gì. Đừng chần chờ nữa, thủ lĩnh mới sắp được bầu lên chỉ trong vài giờ nữa thôi.”

Eragon đồng ý. Nó nhớ lại công việc của mọi người khi chia tay chiều qua. Orik chạy vội đi tâu trình tin tức cho vua Hrothgar, Jormundur đưa thi hài thủ lĩnh Ajihad đến nơi an táng, trước khi cử hành tang lễ. Còn Arya lặng lẽ đứng một mình, nhìn những gì đang diễn ra.

Nó đứng dậy đeo cung và thanh Za'roc, rồi cúi nhặt yên cương. Một cơn nhói đau buốt xuyên suốt thân mình làm nó ngã vật xuống sàn. Thân thể nó có cảm giác như bị cưa làm hai khúc. Saphira rên lên khi cảm giác đau đớn chuyển qua nó. Nó ráng sức dành, nhưng vẫn không thể làm Eragon bớt đau.

Mấy phút sau, cơn đau dịu dần, Eragon hỏn hển thở, mồ hôi ướt đầm mặt. Nó ngoái tay ra sau sờ vết thẹo. Vết thẹo nóng rát.

Saphira đặt nhẹ mũi lên cánh tay Eragon: “Ôi, tội nghiệp anh bé nhỏ.”

“Lần này đau hơn những lần trước.”

Giọng đứng dậy, Eragon dựa mình vào Saphira, vuốt mồ hôi trên mặt, rồi lê bước về phía cửa.

“Anh đi rồi không?”

“Không rồi cũng phải đi. Là rồng và kỵ sĩ, chúng ta bắt buộc phải để dư luận thấy sự tôn trọng vị thủ lĩnh mới, và thậm chí chúng ta còn có thể ảnh hưởng tới việc tuyển chọn này nữa. Anh sẽ không bỏ qua sức mạnh của địa vị chúng ta trong tổ chức Varden. Rất may, anh em sinh đôi không có mặt để nắm bắt

quyền lực trong dịp này.”

“Phải. Nhưng đừng quên Tà Thần Durza phải chịu đau đớn hàng ngàn năm nữa, vì những gì anh đã gây ra cho hắn.”

“Vậy thì em luôn phải ở sát bên anh.”

Cả hai đi xuyên qua Tronjheim, tới thẳng khu nhà ăn. Trong hành lang rộng, mọi người ngừng chuyện trò, cúi đầu chào, miệng thì thầm: “Bàn-tay-bạc” hoặc “Khắc tinh của Tà Thần”. Một số người lùn cũng chào và gọi Eragon như vậy. Nó bàng hoàng vì vẻ ảm đạm của những con người trong những bộ trang phục toàn một màu đen buồn thảm. Nhiều phụ nữ còn trùm mạng đen kén mặt.

Eragon lấy một khay đá đựng đồ ăn, rồi ngồi bên một bàn thấp. Saphira chăm chú quan sát, đề phòng có kẻ bất ngờ tấn công Eragon. Nhiều người định tiến lại gần, nhưng bị cô rùng cái găm gờ đe dọa. Eragon lẳng lặng ăn, tảng lờ như không biết chuyện gì. Để thoát khỏi những ý nghĩ về Murtagh mãi luẩn quẩn trong đầu, Eragon âm thầm chuyện trò của Saphira:

“Không còn Ajihad và cặp song sinh, em nghĩ ai sẽ có đủ khả năng điều khiển Varden?”

Saphira ngập ngừng: “Rất có thể là anh, nếu những lời cuối cùng của Ajihad chính là lời chúc phúc cho vị thủ lĩnh tương lai. Chắc sẽ không kẻ nào phản đối anh. Tuy nhiên, theo em, lãnh trách nhiệm này hình như không khôn ngoan lắm đâu. Em thấy toàn là

rắc rối.”

“Đồng ý. Hơn nữa, Arya sẽ không chấp thuận, mà một khi đồng ý, nàng ta sẽ là một kẻ thù nguy hiểm nhất. Thần tiên không nói dối khi sử dụng cổ ngữ, nhưng Arya sẽ chối bỏ những lời trối trăng của Ajihad, nếu điều đó có lợi cho ý đồ của nàng ta.

Không, anh chẳng hề ham muốn địa vị đó chút nào.... Còn ông Jormundur thì sao?”

“Ajihad gọi ông ta là cánh tay mặt, nhưng chúng ta mới tới đây chưa được bao lâu, hiểu biết quá ít về ông ta cũng như những thủ lĩnh khác. Những nhận xét về họ, chỉ là cảm tính, không có gì là xác thực cả.”

“Đừng quên nhà vua Hrothgar và những bộ tộc người lùn, họ sẽ không im lặng trong vụ bầu chọn này đâu. Trừ Arya, vì thần tiên không có tiếng nói trong buổi họp. Chỉ sau khi có quyết định, họ mới được thông báo. Trái lại người lùn sẽ không bỏ qua. Vì vậy, dù Hrothgar có cảm tình với Varden, nhưng nếu các bộ tộc phản đối, rất có thể nhà vua sẽ xoay chiều, ủng hộ một kẻ bất tài theo sự thúc giục của các bộ tộc.”

“Vậy kẻ đó sẽ là ai?”

“Một kẻ dễ điều khiển. Là bất cứ kẻ nào sống dưới lòng Farthen Dur này.”

Eragon ngả người dựa ghế, khép mắt trả lời. Cả hai im lặng chìm trong sự đắn đo tính toán những vấn đề đang phải đối mặt. Một

lúc lâu sau, Saphira bảo:

“Eragon, có người muốn gặp anh. Hẳn lì lợm lắm, em không đuổi đi được.”

“Hả?” Eragon mở hé mắt vì chói sáng. Một chú bé xanh xao đứng bên bàn. chú bé lén lén nhìn Saphira như sợ bị cô ả ăn thịt.

Eragon càu nhàu hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Chú bé giật thót mình, đỏ mặt, cúi đầu lí nhí;

- Thừa Bàn-tay-bạc, ngài được mới tới nói trước Hội-đồng Tiên-bồi.

- Hội-đồng Tiên-bồi là ai?

Câu hỏi càng làm chú nhóc thêm bồi rối:

- Là... là những vị tiên bồi... Varden... tuyển chọn đại diện của chúng tôi... Là... những cố vấn tin cậy của thủ lĩnh Ajihad.

Được... được ra mắt các vị đó là... vinh dự lớn lắm đó...

- Cậu đưa chúng ta đi?

- Dạ, đúng vậy.

Saphira nhìn Eragon dò hỏi. Nó nhún vai, bỏ dờ đĩa đồ ăn, ra hiệu cho chú bé dẫn đường.

Chú nhóc liếc nhanh thanh Zar'roc, mắt sáng lên đầy khâm phục.

Eragon hỏi:

- Tên cậu là gì?

- Jarsha, thưa ngài.

- Tên hay lắm. Cậu là một liên lạc viên rất cừ.

Chú nhóc hớn hở tiến lên phía trước.

Khi Jarsha đẩy cánh cửa đá, Eragon và Saphira thấy một căn phòng hình tròn, mái vòm màu xanh da trời, trang trí những chòm sao. Giữa phòng là một cái bàn cũng hình tròn bằng đá cẩm thạch. Mặt bàn khắc huy hiệu Durgrimst Ingeitum (một cây búa với mười hai ngôi sao bao quanh).

Hiện diện bên bàn là Jormundur và hai người đàn ông, một cao lêu khêu, một to ngang; một người đàn bà miệng mím chặt, hai mắt như sát vào nhau; người đàn bà thứ hai có mái tóc bạc xù xù một đốm trên khuôn mặt của một quý phu nhân đoan trang đức hạnh, nhưng lại lấp ló chuôi dao găm lòi ra ngoài ngực áo.

Jormundur ra lệnh cho Jarsha:

- Cho mi lui.

Chú nhóc vội cúi chào rồi quay ra.

Biết mọi người đang chăm chú nhìn, Eragon quan sát, rồi ngồi xuống giữa một hàng ghế trống, để bắt buộc các thành viên hội đồng phải quay lại, hướng về phía nó.

Eragon cảm thấy hơi thở nóng hổi của Saphira phả trên đầu. Cô ả ngồi chồm hồm ngay sau lưng nó.

Jormundur hơi nhồm người cúi chào, rồi ngồi xuống nói:

- Eragon, cảm ơn cậu đã tạm dẹp nỗi buồn riêng để tới dự buổi họp này.

Ông ta lần lượt giới thiệu, trước tiên là người đàn ông cao lêu khêu tên là Umérth, người to ngang là Fallberd, hai người đàn bà là Sabrae và Elesssari.

Eragon nhẹ nhàng cúi đầu, rồi lên tiếng hỏi:

- Còn cặp sinh đôi? Anh em họ có là thành viên trong Hội đồng không?

Sabrae lắc mạnh đầu, gõ những móng tay dài trượt lên bàn:

- Chúng không liên quan gì đến hội đồng này. Đó là đồ rác rưởi, tệ hơn thế nữa, chúng là những con đĩa ti tiện, chỉ hành động vì tư lợi, không hề có chút nhiệt thành phục vụ quân cách mạng Varden. Vì vậy chúng không có chỗ đứng trong hội đồng này. Từ đầu bàn bên kia, mùi nước hoa nồng gắt của bà ta phả đến tận mũi Eragon. Nó tùm tùm cười ngĩ: “Y như mùi hoa thối rửa.”

Jormundur vội lên tiếng:

- Đủ rồi. Chúng ta không ngồi đây để bàn cãi chuyện cặp sinh đôi. Một cuộc khủng hoảng đang chờ chúng ta giải quyết thật cấp kỳ và hiệu quả. Nếu không bầu ngay một người kế nhiệm thủ lĩnh Ajihad, kẻ khác sẽ nắm thời cơ. Nhà vua Hrothgar đã chuyển lời phân ưu tới chúng ta. Trong khi chúng tỏ sự hòa hảo như vậy, chắc chắn nhà vua đang lên kế hoạch riêng, trong khi chúng ta chỉ ngồi bàn cãi suông thôi. Chúng ta cũng không thể coi thường Du Vrang Gata – Con- đường Lãng-du, tổ chức của những pháp sư. Dù hầu hết trong số họ đều trung thành với

Varden, nhưng khó mà đoán được hành động của họ, kể cả trong những thời điểm tốt đẹp nhất. Vì quyền lợi của họ, họ có thể quyết định chống lại thế lực của chúng ta. Đó là lý do vì sao chúng tôi cần đến sự trợ giúp của cậu, Eragon, để đưa ra đề nghị hợp lý nhất, ai sẽ thay thế thủ lĩnh Ajihad.

Falberd vươn người, đặt bàn tay mập mạp lên bàn:

- Cả năm chúng tôi đều nhất trí đó là người chính đáng nhất.

Nhưng... trước khi để cậu biết người đó là ai, chúng tôi muốn cậu phải lấy danh dự mà thề, dù đồng ý hay không, không một lời nào trong cuộc thảo luận này bị tiết lộ ra ngoài.

Eragon hỏi Saphira: “Vì sao vậy, Saphira?”

“Em không biết... nhưng có thể là một cái bẫy. Tuy nhiên anh thấy không, họ đâu bắt em thề bởi gì? Hừ, lũ ngốc quên là em thông minh chẳng thua gì loài người. Được, như vậy càng dễ, thay vì anh, em vẫn có thể nói lại với Arya những gì nghe được trong buổi họp này.”

Eragon cảm thấy thoải mái vì ý tưởng đó của Saphira, nó lên tiếng:

- Đồng ý, tôi hứa. Bây giờ xin cho biết, quý vị chọn ai làm người đứng đầu Varden?

- Nasuada.

Thật bất ngờ đối với Eragon. Vì cô ta còn quá trẻ, chỉ hơn

Eragon vài tuổi. Hội-đồng Tiên-bôi chọn cô ta với ý đồ gì? Họ

có lợi gì trong vấn đề này. Nhớ lại những lời chỉ giáo của ông Brom, Eragon biết nó phải cấp tốc phân tích vấn đề từ mọi góc cạnh, để có sự quyết định tức thì.

Saphira nhận xét: “Nasuada có sự cứng rắn giống như cha cô ấy vậy.”

“Có thể, nhưng ngoài ra họ còn lý do nào để chọn lựa cô ấy không?”

Để kéo dài thời gian, Eragon hỏi:

- Tại sao lại không là ông, ông Jormundur? Thủ lĩnh Ajihad vẫn bảo: ông là cánh tay mặt của người. Như vậy chẳng có nghĩa là ông sẽ là người kế nhiệm sao?

Một làn sóng bất an lan suốt phòng họp: Sabrae, nắm chặt hai tay, ngồi thẳng người lên; Umérth và Falberd nét mặt sa sầm, đưa mắt nhìn nhau; trong khi Elessari chỉ nhếch mép cười, chuôi dao găm đung đưa trước ngực.

Jormundur thận trọng lựa lời:

- Những lời nói đó của thủ lĩnh... chỉ thuần túy là về vấn đề quân sự. Hơn nữa, tôi là một thành viên trong hội đồng, chỉ được quyền ủng hộ một người khác ngoài hội đồng thôi. Một thành viên tự đề cao, đặt mình lên trên những thành viên khác là một sự khờ dại, đầy nguy hiểm.

Ông ta vừa dứt lời toàn hội đồng như trút được gánh nặng.

Elessari vỗ cánh tay Jormundur khen ngợi.

Saphira nhận xét: “À, đám kia không ủng hộ, ông ta khó lòng mà nắm quyền được. Nhìn ánh mắt họ kìa. Jormundur như lạc giữa một bầy sói.”

“Không, phải nói là, Jormundur là con sói lạc giữa bầy linh cẩu mới đúng chứ.”

Eragon hỏi:

- Các vị thấy là Nasuada đã có đầy đủ kinh nghiệm trong nhiệm vụ này?

Elessari lên tiếng ngay:

- Khi Ajihad gia nhập Varden, tôi đã có mặt tại đây được bảy năm rồi. Tôi đã chứng kiến Nasuada từ một cô gái nhỏ dễ thương lớn lên thành một thiếu nữ trưởng thành. Đôi khi hơi nông nổi, nhưng cô ta xứng đáng là người lãnh đạo Varden. Mọi người sẽ yêu quý cô ấy...

Mụ vỗ mạnh lên ngực, hăng hái tiếp:

- Bây giờ tôi và các chiến hữu đây sẽ luôn có mặt để hướng dẫn tiểu thư Nasuada vượt qua giai đoạn khó khăn này. Do đó sự thiếu kinh nghiệm sẽ không còn là rào cản ngăn cô ấy nhận địa vị chính đáng của mình.

Vậy là Eragon đã hiểu. Họ muốn có một con rối trong tay.

Umérth cắt ngang:

- Tang lễ Thủ Lãnh sẽ tổ chức trong hai ngày. Ngay sau đó, chúng ta tuyên bố tiểu thư Nasuada là thủ lãnh mới. Dù chúng ta

chưa hỏi ý kiến, nhưng chắc chắn cô ấy sẽ không phản đối.

Eragon, chúng tôi mong cậu sẽ có mặt trong buổi Nasuada nhận nhiệm vụ mới – không ai, kể cả đức vua Hrothgar phàn nàn gì về chuyện đó được. Nhân dịp này cậu sẽ tuyên thệ trung thành cùng Varden. Điều này sẽ đem lại niềm tin đang bị giao động của mọi người từ sau cái chết của thủ lĩnh và cũng để ngăn ngừa kẻ nào có ý định chia rẽ nội bộ của tổ chức.

“Tuyên thệ!”

Saphira góp ý ngay: “Thấy gì không? Họ không muốn anh tuyên thệ với Nasuada, mà với Varden.”

“Đúng, và họ muốn là những người đứng ra chỉ định cô ấy làm thủ lĩnh. Điều đó chứng tỏ hội đồng có quyền lực lớn hơn thủ lĩnh mới. Họ có thể yêu cầu chúng ta hoặc Arya làm lễ bổ nhiệm cho Nasuada, nhưng như vậy sẽ có nghĩa chúng ta và Arya vượt cao hơn họ. Bằng cách tự đứng ra bổ nhiệm Nasuada, họ sẽ nắm quyền điều khiển cô ấy, điều khiển cả chúng ta, xuyên qua vụ tuyên thệ trung thành. Hơn thế nữa, đối với dư luận, họ còn có lợi thế là Nasuada được một hiệp sĩ rỗng hồ trợ.”

Eragon lên tiếng hỏi:

- Chuyện gì sẽ xảy ra, nếu tôi từ chối lời đề nghị của quý vị?

Falberd thoáng bối rối:

- Có.. có.. gì đâu. Tất nhiên không có gì xảy ra cả. Nhưng sẽ là một sự ngạo mạn khủng khiếp nếu cậu vắng mặt trong buổi bầu

chọn Nasuada. Người hùng trong trận Farthen Dur không thêm tới dự! Cô ấy sẽ nghĩ sao? Kỵ sĩ rồng khinh thường Nasuada và thấy tổ chức Varden không xứng đáng để tham gia phục vụ? Ai có thể chịu đựng nổi sự nhục nhã như vậy chứ?

Thông điệp quá rõ ràng! Họ cố tình gây sức ép. Tay nắm chặt chuôi thanh Zar'roc dưới gầm bàn, Eragon chỉ muốn gào vào mặt những con người này, không cần kiểu ép buộc như vậy, nó vẫn sẵn lòng ủng hộ Varden. Nhưng lúc này, với thái độ của họ, Eragon sẽ chống đối đến cùng để thoát khỏi cái còng họ muốn choàng vào nó. Nó bật nói:

- Nếu quả tình các kỵ sĩ rồng được trọng vọng như vậy, tôi thấy mình có thể ráng sức tự điều hành Varden.

Không khí trong phòng căng thẳng hẳn. Một lúc sau Sabrae mới lên tiếng:

- Điều đó... không khôn ngoan lắm đâu.

Saphira góp ý: “Ajihad mất rồi, chúng ta không thể giữ thế độc lập với các phe nhóm, như mong muốn của ông ấy được đâu.

Không nên chọc giận Varden, vì ngay sau khi Nasuada kế vị, hội đồng này ngay lập tức điều khiển cô ta. nên nhớ, hành động của họ cũng là cách tự đề phòng, như chúng ta vậy. Xoa dịu họ đi.”

“Nhưng sau khi nắm được ta trong tay, họ sẽ còn bắt chúng ta làm gì nữa? Họ có sẽ tôn trọng thỏa hiệp với thần tiên và gửi chúng ta tới Ellesméra để huấn luyện không? Jormundur đối xử

với anh như một người đáng trọng, nhưng còn những thành viên khác trong hội đồng? Không thể nào đoán được ý họ.”

“Hãy đến dự buổi lễ kế nhiệm của Nasuada, còn chuyện tuyên thệ để sau hãy tính. Biết đâu từ nay đến khi đó tình hình có thể đổi thay.”

Eragon gật đầu, lên tiếng:

- Theo đề nghị của quý vị, tôi sẽ có mặt trong buổi lễ bổ nhiệm Nasuada.

Jormundur nhẹ nhõm hẳn:

- Tốt, tốt rồi. Vậy thì chúng ta chỉ còn một vấn đề thảo luận trước khi cậu rời đây. Đó là, sự chấp thuận của tiểu thư. Chúng ta đã đầy đủ tại đây, không nên trì hoãn nữa. Tối sẽ cho đi mời tiểu thư ngay bây giờ. Cả Arya nữa... vì chúng ta cần sự tán thành của thần tiên, trước khi công khai thông báo. Không có gì khó khăn đâu, Arya không thể chống lại hội đồng này hay cậu được, Eragon. Cô ta sẽ phải đồng ý với phán quyết của chúng ta.

Elessari chiếu đôi mắt sắc như thép vào Eragon:

- Khoan...Kỵ sĩ hứa chứ? Hứa sẽ tuyên thệ trong buổi lễ?

Falberd nói thêm:

- Đúng, cậu nên làm vậy. Varden sẽ mang nhục nếu không bảo vệ an toàn cho cậu bằng mọi cách.

Eragon trầm nghĩ: “Khéo nói lắm”.

Saphira bảo: “Em e là anh chẳng còn sự lựa chọn nào khác nữa

đâu.”

“Họ không dám làm hại chúng ta, nếu anh từ chối.”

“Không, nhưng họ sẽ không ngừng gây phiền phức cho ta. Em khuyên anh chấp nhận là vì anh. Biết bao hiểm nguy rình rập, em không thể bảo vệ hết được cho anh. Eragon, đương đầu với bạo của Galbatorix, anh cần đồng minh, chứ không phải tìm thêm kẻ thù. Chúng ta không đủ khả năng hòa hoãn cùng lúc với cả Triều Đình và Varden.”

Sau cùng Eragon lên tiếng:

- Tôi sẽ tuyên thệ.

Những người quanh bàn thở phào nhẹ nhõm. Eragon bảo

Saphira: “Họ sợ chúng mình.” Saphira nói ngay: “Sợ là phải.”

Jormundur gọi Jarsha, ra lệnh cho chú nhóc đi mời Nasuada và Arya.

Trong khi chờ đợi, các thành viên hội đồng vẽ mặt căng thẳng, thì thầm với nhau. Không quan tâm tới họ, Eragon tập trung suy nghĩ, tìm cách thoát khỏi tình trạng tiến thoái lưỡng nan này.

Nghe tiếng mở cửa, tất cả đều quay lại. Nasuada đi trước, mắt nghiêm nghị, cằm ngẩng cao. Bộ váy dài thêu còn đen thẫm hơn cả màu da của cô, chỉ một vệt màu đỏ tía kéo dài từ vai xuống tận lưng. Sau cô là Arya, bước đi êm dịu uyển chuyển như một con mèo. Sau cùng là vẻ mặt cười mở, tươi roi rói của Jarsha.

Jormundur cho cậu bé lui ra, rồi dìu Nasuada tới chỗ ngồi.

Eragon vội vàng kéo ghế mời Arya, nhưng cô lẳng lặng đứng cách xa bàn họp.

Eragon thúc giục Saphira: “Em cho nàng biết tất cả những gì đã xảy ra đi. Anh nghĩ hội đồng sẽ không cho nàng biết chuyện họ đã ép buộc anh tuyên thệ trung thành với Varden đâu.”

Jormundur gật đầu chào Arya, rồi quay lại Nasuada:

- Thừa Tiểu thư Nasuada, ái nữ của thủ lĩnh Ajihad, toàn thể Hội-đồng Tiên-bói xin thành thật chia buồn cùng tiểu thư trong sự mất mát chung quá to lớn này của tất cả chúng ta.

Ông hạ thấp giọng hơn:

- Tất cả chúng ta đều biết một thành viên trong gia đình bị chết dưới lưỡi gươm của triều đình đau đớn như thế nào. Mỗi cá nhân chúng tôi đều vô cùng quý trọng tiểu thư.

- Cảm ơn quý vị.

Hạ thấp đôi mắt bồ câu, Nasuada khe khẽ nói. Cô ngồi lặng lẽ.

Vẻ ngại ngùng, khiêm tốn như một con người rất dễ bị tổn thương của Nasuada khác hẳn với cô gái sôi nổi nhiệt tình

Eragon gặp trước trận chiến, làm nó chỉ muốn ngỏ mấy lời khích lệ, an ủi cô.

Jormundur tiếp tục:

- Dù lúc này còn là thời gian tang chế, nhưng trước một tình hình khó khăn nhất thiết cần phải có cô giải quyết. Vì hội đồng này không thể lãnh đạo Varden và chỉ ngay sau lễ tang phải có người

kế nhiệm cha cô, nên chúng tôi yêu cầu cô hãy nhận lãnh trách nhiệm đó. Cô là người thừa kế của thủ lĩnh, địa vị này được trao cho cô là vô cùng chính đáng... Toàn thể chiến hữu Varden trông cậy vào cô.

Hai mắt long lanh, Nasuada cúi thấp đầu, giọng trầm buồn:

- Tôi không ngờ được mời tới đây để thay thế cha tôi, vì tôi còn quá trẻ. Tuy nhiên... tôi xin đón nhận trách nhiệm này... nếu quý vị tin rằng đó là bổn phận của tôi.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Bằng hữu chân thành

Các thành viên hội đồng mặt mày rạng rỡ vì kết quả như ý muốn.

Jormundur nói:

- Chúng tôi thật sự tin như vậy. Vì điều đó vừa tốt cho tiểu thư vừa có ích cho tổ chức.

Những thành viên còn lại đều lên tiếng nhiệt tình ủng hộ.

Nasuada, buồn rầu mỉm cười, đón nhận từng lời của họ. Thấy Eragon chỉ ngồi lặng lẽ, Sabrae hàm hàm nhìn nó. Trong khi đó Eragon chăm chú quan sát phản ứng của Arya. Trước những tuyên bố của hội đồng và thông tin nó nhờ Saphira chuyển lại, Arya vẫn bình thản. Tuy nhiên Saphira thông báo: “Arya muốn nói chuyện với chúng mình sau buổi họp này.”

Ngay lúc đó Falberd quay sang Arya:

- Theo cô, thần tiên có gì phản đối không?

Arya trừng mắt nhìn thẳng Falberd cho đến khi ông ta phải quay đi, cô mới lên tiếng trả lời:

- Tôi không thể nói thay cho Nữ Hoàng của chúng tôi, nhưng riêng tôi thấy không có gì cần phản đối. Xin chúc phúc lành cho tiểu thư Nasuada.

Eragon chưa chát nhủ Saphira: “Nàng còn có thể phản ứng cách nào được nữa, sau khi biết những thông tin của chúng mình? Tất cả chúng ta đều bị dồn vào ngõ bí.”

Những lời nói của Arya rõ ràng làm các thành viên hài lòng.

Nasuada cảm ơn nàng tiên, rồi hỏi Jormundur:

- Chúng ra còn điều gì cần thảo luận nữa không? Tôi mệt mỏi quá rồi.

Jormundur lắc đầu:

- Không, những chuyện còn lại chúng tôi sẽ thu xếp. Cho đến giờ tang lễ, chúng tôi sẽ không dám làm phiền tiểu thư nữa đâu.

- Một lần nữa xin đa tạ. Bây giờ xin quý vị để tôi được một mình. Tôi cần thời gian suy tính việc lễ tang cha tôi và trách nhiệm phục vụ Varden.

Hình như Umérth định phản đối vì cuộc họp ngưng tại đây, nhưng Falberd ngoắt tay ra hiệu cho lão ngồi xuống, nói với Nasuada:

- Vâng, thật sự lúc này tiểu thư cần được yên tĩnh. Nhưng bất cứ khi nào cần gì, xin cứ gọi, chúng tôi luôn sẵn sàng phục vụ.

Lão ra hiệu cho tất cả theo lão ra khỏi phòng. Bỗng Nasuada lên tiếng:

- Eragon, Kỵ sĩ có thể nán lại một chút được không?

Giật mình, Eragon từ từ ngồi lại xuống ghế. Các thành viên hội đồng quay lại nhìn nó bằng ánh mắt đầy cảnh giác. Falberd ngập ngừng trước ngưỡng cửa, rồi chậm rãi bước đi. Arya là người cuối cùng ra khỏi phòng. Trước khi khép cửa, đôi mắt nàng nhìn Eragon với một vẻ lo âu mà trước đây nàng không để lộ bao giờ. Ngồi hơi chếch Eragon và Saphira, Nasuada nói:

- Vậy là chúng ta lại gặp nhau. Kỵ sĩ vẫn chưa lên tiếng chào hỏi tôi. Tôi có làm điều gì buồn lòng kỵ sĩ không?

- Không. Nhưng tôi sợ thốt lên những lời nói ngốc nghếch không thích hợp trong hoàn cảnh này...

Cảnh giác bị nghe lén, Eragon lục lọi trong trí và phép thuật, ngâm nga:

- Atra nosu wáise vardo fra eld hómýa... Nào, bây giờ chúng ta có thể chuyện trò thoải mái, không sợ bất kỳ kẻ nào nghe trộm nữa.

Thái độ Nasuada dịu hãn xuống:

- Cám ơn Eragon. Anh không thể tưởng tượng sự thận trọng đó là món quà quý giá đến ngần nào đâu.

Giọng cô rắn rỏi và tự tin hơn lúc trước.

Từ sau ghế của Eragon, Saphira thận trọng nhẹ nhàng vòng qua trước mặt Nasuada, cúi thấp cái đầu khổng lồ cho đến khi một bên mắt màu ngọc của nó gặp đôi mắt đen láy của Nasuada. Nó

nhìn thẳng Nasuada một lúc rồi nhẹ nhàng chuyển ý cho Eragon:
“Hãy nói là em thật sự đau buồn vì mất mát của cô ấy. Hãy nói, khi cô quyết định kế nhiệm thủ lĩnh Ajihad, thì sức mạnh của cô ấy phải trở thành sức mạnh chung của Varden. Họ rất cần một sự hướng dẫn đầy sáng suốt.”

Eragon lập lại, rồi nói thêm:

- Thủ lĩnh Ajihad là một con người vĩ đại, tên tuổi ông sẽ còn được nhớ mãi... Có một điều tôi cần phải nói. Trước lúc lâm chung ông đã ủy thác và ra lệnh cho tôi phải giữ sao để tổ chức Varden không bị xáo trộn. Arya cũng chứng kiến những lời nói sau cùng đó của thủ lĩnh. Tôi giữ kín chuyện này vì những mâu thuẫn hiện nay. nhưng tiểu thư là người cần được biết. Tôi không biết rõ ý ông hay chính xác ông mong muốn điều gì, nhưng tôi có thể biết chắc một điều: tôi sẽ mãi mãi bảo vệ Varden với tất cả khả năng của mình. Tôi mong tiểu thư biết rằng không bao giờ tôi ham muốn chiếm đoạt địa vị thủ lĩnh Varden.

Nasuada cười giòn tan:

- Nhưng vai trò thủ lĩnh cũng không phải dành cho tôi, đúng không?

Không còn vẻ e dè thận trọng, Nasuada bình tĩnh tiếp:

- Tôi biết vì sao Kỵ sĩ có mặt tại đây trước tôi và Hội-đồng Tiên-bói đang cố gắng làm gì. Kỵ sĩ tương suốt những năm tháng tôi phục vụ bên cha, cha con tôi không hề lên kế hoạch cho những

sự cố như thế này sao? Tôi đã chờ mong hội đồng hành động chính xác như những gì đã xảy ra. Và bây giờ mọi chuyện đều như dự trù, để tôi có thể điều khiển Varden.

- Tiểu thư không có ý định để họ điều khiển mình chứ?

- Không. Nhưng hãy giữ bí mật chỉ thị của cha tôi. Phổ biến chuyện đó lúc này là thiếu khôn ngoan. Mọi người sẽ có cơ cho rằng thủ lĩnh muốn Ky sĩ là người kế nhiệm ông, để có thể làm giảm quyền hạn của tôi. Điều đó sẽ dẫn đến sự xáo trộn, mất ổn định trong tổ chức. Dù phải chết, tôi cũng sẽ hoàn thành công việc của cha tôi. Tôi mong anh hiểu điều này, Ky sĩ Eragon. Tất cả kế hoạch của thủ lĩnh Ajihad, tất cả chiến thuật, chiến lược, mục đích của ông bây giờ thuộc về tôi. Tôi sẽ không làm ông thất vọng vì sự yếu đuối của mình. Đế quốc phải bị đập tan, bạo chúa Galbatorix sẽ bị truất phế và...một nhà nước hợp pháp sẽ được hình thành.

Một giọt nước mắt lăn trên má Nasuada. Lúc này Eragon mới thấu hiểu nhiệm vụ của cô cam go đến thế nào và con người thật của cô hôm nay nó mới nhận ra.

- Còn tôi, Nasuada, tôi sẽ làm gì trong Varden?

Cô nhìn thẳng mắt Eragon:

- Làm bất cứ điều gì anh muốn. Các thành viên hội đồng thật ngốc nghếch, nếu họ nghĩ rằng có thể kiểm soát được anh. Đối với tộc người lùn, anh là một người hùng. Thậm chí khi nghe

được tin anh chiến thắng tà thần Durza, thần tiên cũng sẽ hân hoan đón mừng anh. Nếu anh có ý định chống lại hội đồng hay chính tôi, chúng tôi buộc phải đầu hàng, vì mọi người sẽ nhiệt liệt ủng hộ anh. Lúc này, anh là người quyền uy nhất trong tổ chức Varden. Tuy nhiên, nếu anh chấp nhận để tôi lãnh đạo, tôi sẽ đi theo con đường cha tôi đã vạch: đó là, anh sẽ cùng Arya tới xứ sở của thần tiên, sẽ được huấn luyện tại đó, rồi sẽ trở lại với Varden.

Eragon thắc mắc: “Vì sao cô ta thành tậ với chúng mình như vậy? Nếu cô ta nói đúng, chúng ta có thể từ chối những đề nghị của hội đồng đã đưa ra được không?”

Ngẫm nghĩ một lúc Saphira mới trả lời: “Dù sao cũng quá muộn rồi. Anh đã chấp thuận những lời đề nghị của họ. Em nghĩ, Nasuada tỏ ra chân thật vì anh biết phép thuật, thần chú. Cũng có thể là vì cô ấy muốn thu phục sự trung thành của anh, thay vì anh trung thành với hội đồng.”

Một ý tưởng chợt hiện lên trong đầu, nhưng Eragon chỉ hỏi Saphira: “Chúng ta có thể tin cô ta sẽ giữ lời không? Điều này rất quan trọng đây.”

“Tin được.”

Eragon cho Saphira biết ý định sẽ làm. Nàng rùng đồng ý. Vì vậy, nó rút thanh Zar'roc, tiến bước lại gần Nasuada. Mặt thoáng nét hăi hùng, cô liếc vội ra phía cửa, một tay lùa vào, nắm chặt

một vật bên trong áo. Tới trước mặt Nasuada, Eragon quỳ gối, cầm ngang lưỡi kiếm, cất cao giọng nói:

- Tiểu thư Nasuada, Saphira và tôi mới chỉ ở nơi này trong một thời gian ngắn. Nhưng trong khoảng thời gian đó cũng đủ để chúng tôi kính trọng thủ lĩnh Ajihad, và bây giờ chúng tôi quý trọng cô. Cô đã chiến đấu dưới lòng Farthen Dur trong khi những người khác bỏ chạy, kể cả hai nửa thành viên của Hội-đồng Tiên-bôi. Hơn nữa thay vì dối gạt, cô đã rất cởi mở thật lòng với chúng tôi. Vì vậy tôi xin dâng tiểu thư thanh kiếm này cùng lời tuyên thệ trung thành của một Kỵ sĩ Rồng.

Eragon thốt những lời thân thành tự đáy lòng. Nó biết, nếu là trước cuộc chiến, trước khi chứng kiến cảnh máu đổ thịt rơi làm quan điểm của nó đổi thay, Eragon sẽ chẳng bao giờ mở miệng nói những lời này. Chống lại triều đình không còn là chuyện riêng tư của nó nữa, mà là đại sự của Varden và tất cả những người dân đang khốn khổ dưới ách thống trị của Galbatorix. Mặc dù biết đây sẽ là cuộc chiến lâu dài, nó nguyện làm tất cả để hoàn thành nhiệm vụ.

Tuy nhiên, chuyện Eragon và Saphira hứa trung thành với Nasuada là một sự liều lĩnh - mặc dù Hội-đồng Tiên-bôi không thể phản đối, vì Eragon đã hứa tuyên thệ thật, nhưng không hứa tuyên thệ với ai. Thật ra Eragon và Saphira không thể đảm bảo Nasuada sẽ là một lãnh đạo tài giỏi, nhưng Eragon quyết định:

"Thà tuyên thệ với một người bất tài nhưng thành thật, còn hơn một kẻ tài giỏi mà giả dối."

Thoáng vẻ ngạc nhiên, Nasuada cầm chuôi Zar'rac, nâng cao thanh kiếm, lom lom nhìn màu đỏ thẫm của lưỡi kiếm, rồi đặt nhẹ mũi kiếm lên đầu Eragon:

- Tôi vinh hạnh nhận lời tuyên thệ của Kỵ sĩ. Kỵ sĩ đã chấp nhận hoàn thành những nhiệm vụ sẽ được trao, vậy hãy nhận lại thanh kiếm và đứng dậy như một người thân cận của tôi.

Eragon cầm kiếm đứng dậy nói:

- Giờ thì tôi có thể cởi mở thật lòng với tiểu thư, như nói với thủ lĩnh của mình. Hội đồng đã ép tôi đồng ý tuyên thệ với Varden ngay sau khi cô được bổ nhiệm. Saphira và tôi chỉ còn cách này mới qua mặt được họ.

Nasuada bật cười:

- A, Kỵ sĩ đã học hỏi được luật chơi của chúng tôi rồi đấy.

Nhưng, là một cận thần mới nhất và duy nhất của tôi, anh có thể lặp lại lời tuyên thệ trước mọi người, khi hội đồng yêu cầu anh tuyên thệ không?

- Tất nhiên là được.

- Tốt lắm. Cho đến lúc đó, xin để tôi một mình, vì tôi còn nhiều việc phải làm. Eragon, hãy nhớ rằng, mối liên kết mới thành lập giữa chúng ta là một liên kết song phẳng. Tôi chịu trách nhiệm những hành động của anh, còn trách nhiệm của anh là phục vụ

tôi. Đừng làm gì để tôi phải hối tiếc.

- Mong tiểu thư cũng vậy.

Im lặng một lúc, Nasuada nhìn thẳng vào mắt Eragon, dịu dàng nói:

- Xin chia buồn cùng anh, Eragon. Trong khi tôi mất một người cha, thì anh đã mất một người bạn. Tôi rất mến Murtagh, tôi rất buồn vì anh ấy đã qua đời... Tạm biệt Eragon.

Eragon gật đầu, miệng đắng chát khi cùng Saphira ra khỏi phòng. Trong hành lang vắng ngắt, dài thăm thẳm, nó ngửa cổ thở ra một hơi dài. Ngày mới chỉ bắt đầu, nhưng những cảm xúc dồn dập tới, làm nó như kiệt sức.

Saphira đẩy nó đi: “Lối này”. Không cắt nghĩa gì thêm, ả rồng lù lù dẫn lối xuống địa đạo bên phải, móng gõ lóc cóc trên sàn.

Vừa đi theo, Eragon vừa nhăn nhó hỏi: “Đi đâu thế này?” Cô ả tỉnh bơ, ve vẩy đuôi, tiến bước. Eragon năn nỉ: “Đi đâu? Làm ơn nói đi nào. Mọi chuyện rồi tung lên, chẳng biết ngày mai sẽ xảy ra chuyện gì... chắc lại toàn buồn rầu, đổ máu...”

“Chúng ta mới có một chiến thắng lớn, không mừng thì thôi, rên rầm gì”.

Saphira bực tức rít lên, một tia lửa bắn ra từ mũi, làm cháy sém vai áo Eragon.

“Ui cha! Em nướng anh đấy à?”

“Ôi! Em đâu có ý. Cũng như những lần anh vô tình đưa cao tay

lại có tia chớp bắn ra vậy mà. Em.. em.. đang muốn chứng minh cho anh thấy, kể cả Nasuada cũng không thể bắt buộc anh làm bất cứ điều gì.”

“Nhưng anh đã nhân danh một Kỵ sĩ khi đưa ra lời tuyên thệ.”

“Coi là vậy đi, nhưng nếu cần phải bội thề để bảo vệ anh, hoặc để làm một điều hợp lý, em sẽ không ngần ngại đâu. Với em đó là chuyện nhỏ. Vì em liên kết với anh, danh dự của em cũng lệ thuộc vào lời thề của anh. Nhưng trên phương diện một cá nhân, em không bị ràng buộc, vì em có thể bồi gì với cô ta đâu. Nếu cần, em sẽ lại bắt cóc anh.”

“Đừng bao giờ làm vậy. Nếu phải sử dụng những trò ma mãnh đó để làm những việc em cho là phải, sẽ làm mất lòng tin của Nasuada và Varden.”

Saphira bỗng ngừng lại trước vòm cửa trạm trở của thư viện Tronjheim. Căn phòng rộng lớn, dường như khoảng trống giữa những kệ sách không một bóng người. Ánh sáng từ những ngọn đèn lồng tỏa sáng những ngăn chìm trong vách dành cho người đọc.

Lách qua những hàng kệ, Saphira hướng dẫn Eragon tới một ngăn có Arya đang ngồi, một tay nắm chặt chuỗi kiếm bên sườn. Chưa bao giờ Eragon thấy nàng có vẻ bất an như vậy. Arya hỏi, giọng hằn học đến không ngờ:

- Chàng đã làm gì?

- Là sao?

- Chàng đã hứa hẹn gì với Varden? Chàng đã làm gì?

Mấy câu cuối như xuyên vào tâm trí Eragon. Nó thoáng sợ hãi, khi thấy hình như Arya đã mất bình tĩnh.

- Chúng tôi chỉ làm những gì phải làm. Tôi không thông thạo phong tục của thần tiên, nếu có điều gì sơ suất, mong nàng bỏ qua, đừng giận.

- Ngốc! Chàng không hề biết gì về ta. Suốt bảy mươi năm, ta đại diện nữ hoàng tại đây. Mười lăm năm trong thời gian đó, ta đã mang trứng của Saphira đi về giữa Varden và Thần Tiên. Ta đã phấn đấu, củng cố, bảo đảm sao cho tổ chức Varden có được những lãnh đạo khôn ngoan, tài giỏi, dũng mãnh. Những con người có khả năng đương đầu với Galbatorix và tôn trọng ý nguyện của chúng ta. Brom giúp ta tạo một thỏa hiệp liên quan tới một kỵ sĩ mới – chính là chàng. Ajihad đã ủy thác cho chàng phải giữ thế độc lập, như vậy sự cân bằng quyền lực sẽ không bị xáo trộn. Bây giờ chàng lại ngã về phe Hội-đồng Tiên-bối, do vô tình hay cố ý, để điều khiển Nasuada! Chàng đã làm sụp đổ công lai của một đời người! Chàng đã làm gì vậy?

Thất kinh, Eragon cắt nghĩa thật ngắn gọn lý do phải đồng ý trước những đề nghị của hội đồng và việc nó cùng Saphira đã làm cách nào để qua mặt họ. Nghe xong, Arya thốt lên:

- Thì ra vậy?

Bảy mươi năm! Dù biết thần tiên sống lâu đến lạ lùng, nhưng không bao giờ Eragon ngờ nàng tiên Arya của nó... già đến thế. Không, chắc chắn phải già hơn, vì bảy mươi năm chỉ là thời gian “nàng” hoạt động tại nơi này. Vậy mà trông Arya như một cô gái mới gần hai mươi. Dấu hiệu tuổi tác duy nhất trên khuôn mặt không một vết nhăn kia chỉ là đôi mắt. Đôi mắt thăm thẳm, từng trải, uy nghi.

Arya dựa lưng ra sau, quan sát Eragon, nói:

- Địa vị của chàng hiện nay, tốt đẹp ngoài cả hy vọng của ta. Ta đã quá nóng nảy và thất lễ. Saphira... và chàng...hiều biết nhiều điều hơn là ta tưởng. Thỏa hiệp của chàng với họ sẽ được thần tiên chấp thuận, dù vậy đừng bao giờ quên, chàng còn món nợ về Saphira. Sẽ không có kỵ sĩ nào, nếu không có công lao của thần tiên.

- Ân nghĩa đó luôn bỏng cháy trong máu và trên bàn tay tôi.

Eragon trả lời, rồi ngập ngừng hỏi để tìm hiểu thêm về Arya:

- Sống xa Ellesméra lâu như vậy, nàng không nhớ sao? Hay quê hương nàng ở một nơi nào khác?

Hai mắt Arya nhìn về một hướng xa xôi:

- Ellesméra đã và sẽ mãi mãi là quê hương ta. Ta xa gia đình từ khi ra đi để sống cùng tổ chức Varden. Những lần trở về chỉ là một thoáng, kỉ niệm cứ nhạt nhòa dần.

Một lần nữa, Eragon lại nhận thấy hương thơm từ nàng tỏa ra

phảng phất như mùi lá thông, làm tinh thần nó như được gột rửa; thư thái, tươi tỉnh hơn.

- Sống giữa tộc lùn và con người, thiếu vắng đồng loại, chắc nàng gặp nhiều khó khăn?

- Chàng nói về con người như họ không phải đồng loại của chàng vậy.

- Có lẽ... có lẽ tôi là một sự pha trộn giữa hai loài. Saphira sống trong tôi, cũng nhiều như tôi sống trong nó. Chúng tôi chia sẻ cảm xúc, giác quan, tư tưởng; gần như chúng tôi chỉ là một. Saphira cúi đầu đồng ý, cái mũi to dùng suýt làm vỡ mặt bàn.

Arya lên tiếng:

- Chỉ khi nào hoàn tất khóa huấn luyện, chàng mới hiểu việc trở thành một kỵ sĩ có những ý nghĩa gì. Nhưng tất cả đành phải chờ sau tang lễ Ajihad. Cầu xin những vì sao bảo hộ chàng.

Nói xong, Arya đứng dậy, đi khuất vào vùng tối của thư viện.

Eragon chớp mắt tự hỏi: “Hôm nay mình khó chịu hay mọi người đều kỳ cục? Như Arya, vừa giận dữ phút trước, phút sau lại nồng nhiệt chúc phúc cho mình.”

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Roran

Roran mệt mỏi lê từng bước lên đồi. Ngược nhìn mặt trời qua mớ tóc lòa xòa trước mắt, anh thầm nhủ: “Mình không thể ở đây lâu được, ít nhất năm tiếng nữa mặt trời mới lặn.”

Thở dài, Roran tiếp tục đi dọc theo những hàng cây phong du, qua những bụi cỏ hoang mọc lan tràn. Từ khi cùng chú Horst và sáu dân làng Carvahall thu gom những gì còn sót lại của ngôi làng bị thiêu rụi điêu tàn, đây là lần đầu tiên – sau gần năm tháng – Roran mới trở lại thăm mảnh đất này.

Tới đỉnh đồi, anh khoanh tay nhìn xuống tàn tích ngôi nhà của tuổi thơ mình. Tất cả đã thành bình địa chìm dưới cỏ dại, chỉ còn sót lại một góc tường xiêu vẹo, đổ nát. Không còn thấy một chút gì của chuồng gia súc. Thửa vườn canh tác hàng năm, giờ ngập trong cỏ, bờ công anh và cải dại. Lác đác mấy cây cải đường, cải trắng còn sống sót. Cuối khu đất, hàng cây dày đặc che khuất dòng sông Anora.

Tay nắm chặt, hai hàm răng nghiến lại, Roran cố chống lại sự phần nộ và đau khổ. Anh đứng như chôn chân xuống đất suốt nhiều phút, mỗi một kỷ niệm hạnh phúc ngày xưa trở lại trong tâm trí, làm toàn thân anh run rẩy. Nơi đây từng là cả cuộc đời mình, cả quá khứ và tương lai. Cha anh thường bảo: “Đất đai là một thứ vô cùng quý giá. Chăm sóc nó, nó sẽ chăm sóc lại con.” Roran đã tâm niệm làm theo đúng lời cha, cho đến giây phút thế giới của anh như sụp đổ khi Baldor lên nhấn tin cho anh...

Thở dài, Roran trở ra đường cái. Nỗi bàng hoàng khi nhận được tin nhấn vẫn còn hồi hồi trong anh. Mất tất cả những người thương yêu cùng một lúc làm anh thay đổi và chắc sẽ không bao giờ nguôi ngoai được. Sự việc đó thấm đẫm vào con người Roran từ thái độ đến diện mạo. Nó bắt anh phải suy nghĩ nhiều hơn, suy ngẫm đến cả những điều mà trước kia anh chưa hề tưởng tượng tới. Chẳng hạn, có thể anh không thể trở thành một nông dân được, hoặc cái công lý - đầy rẫy trong những bài ca và truyện cổ - là điều quá hiếm hoi trong đời sống thật.

Ra tới đường cái, Roran đi về hướng bắc, xuyên qua thung lũng Palancar, để trở lại làng Carvahall. Những khe núi hai bên đường vẫn đầy tuyết, dù cỏ xanh báo hiệu mùa xuân đã phủ tràn thung lũng từ mấy tuần trước. Trên cao một dải mây xám lững lờ trôi về đỉnh núi.

Vừa xoa tay lê cầm lờm chớm râu, Roran vừa nghĩ: “Eragon là

nguyên nhân của tất cả chuyện này... Chính vì nó và cái tính tò mò trời đánh của nó... Hừ, tha hòn đá quý quái đó từ núi Spine về nên mới gây nên chuyện.”

Roran đã nghe những mẩu chuyện của dân làng, nhiều lần nhờ bà lang Gertrude đọc lá thư ông Brom để lại cho anh, nên Roran đã kết luận: “Dù hòn đá đó là gì, chính nó là đầu mối hấp dẫn những kẻ lạ kéo tới nơi này.” Riêng chuyện đó cũng đủ để Roran tin rằng cái chết của cha có lỗi của Eragon. Nhưng anh không giận thằng em họ vì chuyện đó. Anh biết nó không cố ý. Roran giận Eragon vì đã bỏ lại ông Garrow mà trốn khỏi thung lũng Palancar, trốn trách nhiệm mà phóng theo ông già kể chuyện. Biết bao lần Roran tự hỏi: “Nó bỏ đi vì sợ? Vì cảm thấy có tội? Hay bị ông Brom dụ dỗ vì những chuyện lắm cảm hoang đường? Tại sao nó có thể nghe lời ông ta mà bỏ đi trong lúc gia đình khốn khổ như vậy được? Bất tin tức... đến nỗi cho đến bây giờ mình cũng chẳng biết nó sống chết ra sao.”

Roran cố bình tâm suy nghĩ về lá thư của ông Brom. Chưa bao giờ Roran nghe những lời mù mờ ẩn dụ kỳ quái thế. Chỉ một điều duy nhất rõ ràng là: hãy tránh xa những kẻ lạ. Hừ, ông lão điên rồi.

Nghe tiếng động, Roran quay lại. Khoảng mười hai con nai - một con mới nhú sừng non – đang thon thót nhảy vào rừng. Anh ghi nhớ địa điểm để ngày mai quay lại. Dù không có tài bằng

Eragon, nhưng Roran cũng hãnh diện vì có thể săn bắn đủ nuôi thân trong nhà chú Horst.

Sau khi ông Garrow mất, Roran đã bỏ việc tại nhà máy xay của ông Dempton ở Therinsford, để trở lại Carvahall. Chú Horst cho anh ở nhờ, rồi mấy tháng sau cho anh một việc làm trong lò rèn của ông. Phiên muộn đã làm Roran chẳng thiết gì đến tương lai, cho đến hai hôm trước đây anh mới quyết định bắt tay vào việc. Lý do Roran tới làm trong nhà máy xay tại Therinsford là vì anh muốn kiếm tiền để cưới Katrina, con gái lão chủ cửa hàng thịt. Nhưng nay, không nhà cửa, ruộng vườn, tài sản; lấy gì để nuôi vợ đây? Roran không còn tâm trí nào để hỏi cưới cô nữa. Danh sự không cho phép anh làm điều đó. Và lại, Roran nghĩ, không đời nào lão Sloan chấp nhận một thằng rể tương lai mù mịt như Roran. Ngay khi tình hình còn sáng sủa, Roran đã khó lòng thuyết phục lão đồng ý gả con gái cho anh, huống hồ bây giờ. Cũng không thể cưới Katrina mà không có sự chấp thuận của lão Sloan, trừ khi anh và Katrina chấp nhận cô bị đuổi ra khỏi nhà và chấp nhận dân làng nguyên rủa vì đã phạm thuần phong mỹ tục. Và nhất là sẽ châm ngòi cho mối thâm thù, có thể gây đổ máu với lão Sloan.

Suy đi tính lại, dường như chỉ còn một cách là Roran phải xây dựng lại trang trại nhà cửa, dù với hai bàn tay trắng. Khi ổn định cuộc sống, anh mới có thể ngẩng cao đầu tới gặp ông bố vợ

tương lai. Sớm nhất cũng phải tới mùa xuân năm sau. Roran biết Katrina có thể đợi... ít nhất thì cũng trong một thời gian nữa! Roran tiếp tục đi cho đến chiều mới thấy ngôi làng. Từ xưa sở những ngôi nhà nhỏ nhỏ, giăng mắc đầy dây phơi quần áo. Đàn ông từ cánh đồng lúa mì lũ lượt trở về. Sau làng vn, ngọn tháp Iqualda cao nửa dặm, rực rỡ trong nắng chiều, ầm ầm đổ từ núi Spine xuống dòng Anora. Roran cảm thấy ấm lòng khi nhìn hình ảnh quen thuộc đó.

Rời đường cái, Roran tiến lên gò cao, nơi ngôi nhà của gia đình chú Horst quay mặt về hướng núi. Anh bước qua cánh cửa mở sẵn, theo tiếng chuyện trò đang rôm rả, tiến vào bếp.

Chú Horst, hai tay áo xắn cao, đang đẩy cái bàn gỗ mộc vào góc nhà. Vợ chú, thím Elain, tùm tùm cười mãn nguyện. Trước mặt ông bà là hai cậu con trai, Albriech và Baldor.

Lúc Roran vào, Albriech đang nói:

- ...mà lúc đó con chưa ra khỏi lò. Nhưng Thane nhất định thề là thấy con, trong khi con còn đang ở đầu kia thị trấn...

- Chuyện gì vậy?

Vừa bỏ ba-lô xuống Roran vừa hỏi. Nhưng thím Elain nói ngay:

- Để thím lấy chút gì cho cháu ăn đã.

Trong khi đặt bánh mì và một tô thịt hầm lên bàn, thím nhìn Roran hỏi:

- Sao rồi?

- Những gì bằng gỗ đều bị cháy hay mục nát hết. Chỉ cái giếng là còn tốt. Nếu muốn có một chỗ chui ra chui vào trong vụ mùa này, cháu phải hạ một số cây để lấy gỗ, càng sớm càng tốt.

Nhưng nhà ta đang có chuyện gì vậy?

Chú Horst lên tiếng:

- À, chuyện tào lao. Thane mất cái liềm, cứ đổ cho thằng Albriech đã lấy.

Albriech càu nhàu:

- Chắc ném vào bụi cỏ, rồi quên đem về chứ ai thèm lấy.

Roran cắn miếng bánh, nói:

- Sao lại đổ cho cậu ấy được? Nếu cần, nhà này rèn cả chục cái liềm còn được mà.

- Mình biết chứ. Nhưng thay vì đi tìm hấn cứ la toáng lên là thấy một người giống mình ra khỏi ruộng nhà hấn. Như vậy kẻ lấy cái liềm... phải là mình.

Thật tình thì chẳng có ai trông giống Albriech được. Thừa hưởng thân hình to lớn của cha và mái tóc màu mật ong của mẹ, trong anh ta kỳ dị nhất Carvahall, một nơi toàn người tóc nâu. Baldor tóc đen và gầy hơn anh.

Baldor thủng thỉnh nói:

- Tức làm gì. Trước sau gì cũng rõ trắng đen thôi.

- Mà nói thì dễ lắm.

Roran hỏi chú Horst:

- Mai chú có cần cháu làm gì không?

- Cũng chẳng có gì. Chú mới bắt tay làm cái xe ngựa cho Quinby. Chưa xong bộ khung mà.

Roran vui mừng nói:

- Tốt. Vậy là mai cháu đi săn được rồi. Có một bầy nai trong thung lũng, trông khá ngon lành.

Baldor hớn hờ nói:

- Cậu muốn có bạn cùng săn không?

- Quá tốt. Sáng sớm mai chúng mình đi.

Ăn xong, Roran rửa mặt, rửa tay, rồi ra ngoài đi lang thang cho đầu óc tỉnh táo.

Nửa đường vào trung tâm thị xã, tiếng chuyện trò sôi nổi trước cửa quán rượu Bảy Bó Củi làm Roran chú ý, tò mò lại gần. Một người đàn ông trung niên, áo choàng da vá vúi, ngồi ngay ngoài cổng quán. Bên cạnh ông ta là một bó bẫy thú bằng thép. Hàng chục dân làng xúm xít chung quanh, chăm chú nghe người đàn ông vừa vung tay vừa nói:

- Vì vậy mà tới Therinsford tớ đến ông Neil ngay lập tức. Một người đàn ông hoàng, tốt cực nhé. Tớ làm phụ nông cho ông Neil trong suốt vụ xuân hè.

Roran gật gù, đúng vậy, dân bẫy thú ở trong núi hết mùa đông, đầu xuân mới trở về làng để bán da thú cho những lò thuộc và kiếm việc làm, thường là phụ nông. Vì Carvahall là làng nằm về

cực bắc của núi Spine, nên dân bẫy thú thường qua làng, và đó cũng là một trong những lý do Carvahall có quán rượu, lò rèn và một lò thuộc da.

- Sau khi làm mấy cốc bia cho miệng lưỡi trơn tru – vì các bác biết rồi đó, nửa năm ở rừng, miệng cảm như hén, chỉ lâu lâu để sống mát con môi mới bật ra một tiếng chửi thề. Tớ đến ông Neil, râu ria còn dính bột bia là bắt đầu huyền thuyên, hỏi ông đủ thứ chuyện trên đời cho đã thời gian ở rừng không được nói. Từ tin tức nhà vua, đến chuyện triều đình, chuyện xóm làng ai còn ai mất... Rồi... các bác thử đoán xem ông ta cho tớ biết những chuyện gì nào? Ông ấy bảo tớ ông ổng cái miệng vừa vừa thôi, tin đồn tùm lum từ Dras-Leona và Gil'ead đủ thứ chuyện kỳ lạ đang xảy ra khắp nơi tại Alagaesia này. Những vùng dân cư, thành linh biến sạch lũ Urgal, nhưng không ai biết tại sao và chúng biến đi đâu? Việc buôn bán tại đế quốc giảm xuống phân nửa, vì những cuộc đột kích, tấn công... mà... không chỉ do tội thảo khấu đâu. Vì những cuộc tấn công xảy ra khắp nơi, rất tinh vi, rất có tính toán. Hàng hóa không bị cướp, chỉ thiêu hủy. Mà đâu chỉ có vậy...

Gã thợ bẫy thú, nâng bầu rượu bằng da tu ừng ực, rồi tiếp:

- Người ta thì thầm với nhau, vùng đất phía bắc, có một tà thần lảng vảng. Có người nhìn thấy nó gần Du Weldenwarden và Gil'ead. Họ bảo rằng nó nhọn hoắt, mắt tím đỏ như rượu nho, tóc

đỏ lòm như máu. Tệ hơn nữa là những chuyện đang xảy ra sẽ làm hao tổn tiền bạc của chính chúng ta. Vì nhà vua đã nổi trận lôi đình... Mới năm hôm trước, một gã múa rối trên đường từ miền nam tới Ceunon, đã ghé lại Therinsford. Hắn bảo quân lính rầm rập di chuyển chẳng biết đi đâu.

Nhún vai, tay thợ săn triết lý:

- Ngay từ ngày tớ còn bú tí mẹ, cha tớ đã bảo “nơi nào có khói, ở đó có lửa.” Khói lửa này rất có thể là quân Varden. Hoặc cũng có thể là nhà vua không còn chịu đựng, nhân nhượng mãi cho cái gai là đất nước Surda. Ít ra triều đình còn biết Surda ở đâu để mà tấn công, không như quân cách mạng Varden.

Trong khi mọi người nhao nhao tranh nhau hỏi. Roran chau mày suy nghĩ, khó tin vào những lời đồn về tà thần, chắc lại là chuyện bịa đặt của mấy lão tiều phu say xỉn. Nhưng còn những chuyện khác, nếu quả đúng thật thì rất đáng lo. Surda? Rất ít thông tin về đất nước xa xôi này, nhưng ít nhất Roran biết một điều: Surda và Đế quốc sống trong nền hòa bình giả tạo, Surda vẫn luôn nấp nấp lo sợ nước láng giềng hùng mạnh hơn xâm chiếm. Người ta đồn rằng, đó là lý do nhà vua Orrin của Surda đã tài trợ cho phe Varden.

Nếu tin tức về vua Galbatorix của người bầy thú này chính xác, chiến tranh tàn khốc sẽ xảy ra, và kéo theo là sưu cao thuế nặng, cưỡng bách tòng quân...

Giọng người bấy thú thì thầm nghiêm trọng:

- Chưa, chưa hết đâu. Còn chuyện này nữa mới mê ly hấp dẫn.

Nghe này: một kỵ sĩ rồng xuất hiện tại Alagaesia... HA HA HA!

Hắn bật ngựa người, vỗ bụng cười hô hô. Roran cũng phì cười.

Năm nào chẳng có chuyện kỵ sĩ rồng xuất hiện. Mấy lần đầu người ta còn hồ hởi quan tâm, rồi sau chẳng ai buồn tin những lời đồn nhảm nữa. Chỉ là những đồn đãi của những kẻ quá mơ màng đến một tương lai sáng sủa hơn.

Vừa định quay đi, Roran chợt thấy Katrina đứng nơi góc quán.

Cô mặc áo màu nâu đỏ, thắt giải băng xanh. Hai người đăm đăm nhìn nhau. Tiến lại gần, anh nhẹ vuốt vai Katrina, rồi cùng cô bước đi.

Tới cuối làng, họ ngừng lại ngược nhìn bầu trời lóng lánh đầy sao. Katrina dựa đầu lên vai Roran thì thầm hỏi:

- Hôm nay anh đã làm gì?

- Anh trở về nhà.

- Nhà cửa sao rồi anh?

- Kinh khủng lắm...

Hương tóc cô thơm nồng nàn, thấm vào Roran như an ủi, khích lệ anh nói tiếp:

- Nhà cửa, chuồng trại, ruộng vườn tan nát hết. Nếu chưa từng quen thuộc, anh không thể nào nhận ra nơi trước kia từng là nhà mình.

Katrina ngược nhìn Roran. Mặt cô buồn rầu, mắt cô lóng lánh ánh sao. Hôn nhẹ lên môi Roran, Katrina kêu lên:

- Ôi! Roran! Anh đã chịu mất mát quá nhiều, vậy mà vẫn đầy nghị lực. Anh sẽ trở lại trang trại chứ?

- Anh còn biết làm gì khác nữa?

- Còn em?

Roran bối rối. Từ khi yêu nhau, tuy không nói ra, nhưng cả hai đều quyết định sẽ cưới nhau. Ý định đó của Roran rõ như ban ngày, vì vậy câu hỏi của Katrina lúc này làm anh bứt rứt. Đáng lý anh phải là người ngổ lờ - trước là với cha nàng, sau tới nàng. Nhưng với hoàn cảnh hiện nay...

- Katrina... anh không thể tới gặp cha em như dự tính. ông sẽ cười vào mặt anh, và ông có lý. Chúng ta phải đợi thôi. Ngay sau khi anh lo được một chỗ ở cho hai chúng ta và sau vụ thu hoạch mùa đầu tiên, anh sẽ đến thưa chuyện cùng cha em.

Cô lại ngửa mặt nhìn trời thì thầm nhỏ nhỏ. Roran phải hỏi:

- Em nói gì?

- Em nói, anh sợ cha em phải không?

- Tất nhiên là không, nhưng anh...

- Vậy thì hãy đến gặp ông ngay ngày mai. hãy làm ông hiểu rằng, dù lúc này anh chẳng có gì, nhưng rồi anh sẽ cho em một mái ấm và sẽ là một người con rể xứng đáng làm cho ông hãnh diện. Chúng ta yêu thương nhau thế này, sao phải chờ đợi thêm

vài năm nữa?

- Anh không thể. Lúc này anh chưa thể lo cho em được...

Katrina tách rời khỏi Roran:

- Roran, em yêu anh. Anh không hiểu sao? Em muốn được ở bên anh, thuộc về anh. Nhưng cha em đã muốn định nơi khác cho em. Theo ông, có nhiều người đủ tư cách hơn anh. Nếu anh lần nữa, ông càng có dịp thúc giục em nhận lời một bà mối đã đến ngõ lời. Ông sợ em thành gái già. Em cũng sợ.

Cô ngược đôi mắt đầm đìa nước mắt nhìn Roran, rồi chạy vội về nhà.

Roran bàng hoàng đứng lặng người. Cô bỏ đi làm anh đau đớn như khi nhìn trang trại điêu tàn, thành linh cả thế giới quanh Roran lạnh lẽo và cô quạnh quá. Dường như cô đã đem theo một nửa hồn anh. Mấy tiếng đồng hồ sau, Roran mới trở về nhà chú Horst, lẳng lặng chui vào giường.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Thợ săn bị săn đuổi

Tiếng đất sỏi lạo xạo dưới những bước chân Roran khi cậu đang lần mò xuống thung lũng. Sáng sớm tinh mơ, trời lạnh ngăn ngắt. Baldor theo sát phía sau. Cả hai đều sẵn sàng cung tên trên tay, lặng lẽ tìm kiếm dấu vết của bầy nai.

Baldor chỉ tay về hướng cây mâm xôi sát mé sông Anora, nhỏ giọng:

- Kia.

Roran gật đầu, lần theo dấu chân thú, rõ ràng bầy nai đã qua đây từ hôm trước, những dấu chân đã khô mặt rồi. Không cần thiết phải giữ im lặng nữa, Roran lên tiếng hỏi:

- Baldor, cậu có thể cho mình một lời khuyên được không?
- Được chứ, nhưng chuyện gì?
- Ông Sloan định gả Katrina, nhưng không phải... gả cho mình.
- Cô ấy nghĩ sao về chuyện này?
- Cô ấy là con, không thể cãi lời ông bố mãi. Trong khi người cô

ấy thương yêu không chịu tiến tới...

- Người ấy là cậu?

- Ừ.

- Và đó là lý do hôm nay cậu dậy quá sớm?

Thật ra, đêm qua Roran lo lắng đến không thể nào ngủ được, suốt đêm suy tính tìm một giải pháp cho hoàn cảnh khó khăn của hai người:

- Mất cô ấy, mình sẽ không chịu nổi. Nhưng với hoàn cảnh hiện nay của mình, chắc chắn ông ta sẽ không đòi nào chấp thuận.

- Mình cũng nghĩ vậy. Nhưng cậu muốn mình khuyên cậu gì đây?

- Bằng cách nào có thể thuyết phục ông ta? Bằng cách nào mình có thể giải quyết chuyện này mà không gây nên mối thâm thù giữa ông ta và mình? Mình phải làm gì, Baldor?

- Cậu chưa nghĩ ra được cách nào sao?

- Có. Nhưng mình thấy không vui vẻ gì. Mình định hai đứa tuyên bố đại là đã đính hôn, để đặt ông ta vào chuyện đã rồi.

Baldor nhú mày, thận trọng bảo:

- Có thể ông ta đành chấp thuận. Nhưng cả làng sẽ không để các cậu yên thân đâu. Hơn nữa, chuyện bắt Katrina phải chọn giữa cậu và cha cô ấy là điều không tốt đẹp gì. Sau này cô ấy sẽ oán trách cậu.

- Mình biết, nhưng đâu còn cách nào khác nữa?

- Trước khi phải sử dụng đến giải pháp đó, mình đề nghị: cậu nên cố lấy lòng ông ta. Rất có thể cậu sẽ thành công. Dù sao, ông Sloan cũng sẽ phải hiểu làm gì có thằng nào chịu đi rước một cô dâu ử rữ thất tình. Nhất là cậu vẫn còn quanh quẩn trong làng, sẵn sàng cầm một cái sừng lên đầu anh chồng đó.

Thấy Roran nhăn nhó nhìn mặt đất, Baldor cười lớn:

- Còn nếu thất bại, cậu cứ tiến hành mọi chuyện theo ý mình. Biết cậu ta đã cố gắng mọi cách để xin cưới hỏi đảng hoàng mà không được, dân làng sẽ không trách việc cậu phạm cổ lệ, mà sẽ trách Sloan là lão già gàn bướng, cố chấp hơn. Ngoài ông Sloan, cậu phải dè chừng những người khôn ngoan, đảng hoàng như chú Quimby. Họ không ưa những kẻ phá lệ làng đâu.

- Mình hiểu.

Roran gật đầu, anh biết những mối hiểm thù có thể âm ỉ hàng nhiều năm tại Carvahall. Được chuyện trò với Baldor, Roran cảm thấy thoải mái hơn. Anh nhớ có lần Eragon đã nói: “Tâm sự với nhau như anh em ruột thịt, được có người lắng nghe, được biết có người sẵn lòng giúp đỡ mình không ngại gian nguy là một niềm an ủi lớn.”

Baldor ngừng lại, đưa bầu nước bằng da lên miệng tu, rồi tiếp tục bước theo Roran. Qua chừng vài chục thước, bỗng Roran đứng khựng lại. Thoang thoang mùi thịt nướng và củi thông cháy trong không khí.

Hít mạnh một hơi, Roran quay quanh tìm hướng tỏa ra mùi thơm đó. Một cơn gió thổi mạnh từ đường cái vào chỗ hai người đang đứng, kéo theo làn khói nóng, ngào ngạt mùi thức ăn.

Roran ra dấu cho Baldor rảo bước tới bên, thì thầm hỏi:

- Người thấy gì không?

Baldor gật. Cả hai đi ngược lại đường cái. Chừng gần trăm mét, vòng qua một lùm cây, Roran và Baldor đã nghe rõ tiếng người rì rầm qua làn sương mai dày đặc.

Qua khỏi lùm cây, Roran chậm bước lại, phần vì không muốn làm cánh thợ săn kia giật mình khi thấy hai người, một phần anh cảm thấy không an tâm. Hình như bọn người này đông hơn một toán thợ săn, giọng nói rất lạ, không phải người làng Carvahall. Tách khỏi đường cái, Roran rón rén qua những bụi cỏ bên đường.

Baldor thì thầm:

- Cậu làm gì vậy?

Roran đưa ngón tay lên môi, rồi nhẹ nhàng bò dọc theo đường. Qua khỏi khúc quanh, cả hai như chết sững.

Trên bãi cỏ bên đường là một trại lính. Ba mươi cái mũ sắt sáng ngời trong nắng sớm. Đám lính lơ nhô, đưa xé thịt gà nhai ngồm ngoàm, đưa đun đun nấu nấu trên những đồng lửa. Người ngợm, quần áo chúng lem nhem đầy bụi đường, nhưng biểu hiệu của Galbatorix vẫn còn thấy rõ trên nền áo đỏ - ngọn lửa cuộn cuộn

thêu bằng chỉ vàng. Dưới lớp áo ngắn tay màu đỏ là áo giáp da đóng đinh bằng thép. Đa số bọn chúng đeo kiếm bản to, chừng năm sáu đũa là xạ thủ, năm sáu đũa trang bị kích dài.

Giữa đám lính, hai thân thể màu đen ngời lom khom, cổ rụt giữa hai vai. Nhớ lại những lời diễn tả của dân làng từ khi ở

Therinsford về, Roran nhận ra ngay đây chính là hai kẻ lạ, dị hình dị dạng, đã tàn phá trang trại của cha con anh. Đúng là hai bầy tội trung thành của bạo chúa Galbatorix rồi! Máu sôi lên, Roran vớ tay ra sau lưng lấy mũi tên. baldor vội nín áo Roran, kéo anh ngã xuống cỏ.

- Đứng. Cậu muốn chết cả hai à.

Roran nho nhỏ rít lên:

- Quân khôn kiếp... Chúng đã... trở lại.

- Roran, bình tĩnh. Chúng là quân triều đình. Dù trốn thoát, ở đâu cậu cũng bị coi là kẻ phạm pháp. Hơn nữa... tại họa sẽ đổ lên đầu dân làng Carvahall.

- Chúng lại muốn gì nữa đây?

- Nếu chúng chưa lấy được vật chúng cần lấy từ cha cậu, và Eragon thì đã trốn theo ông Brom, điều chúng muốn bây giờ là... bắt cậu. Việc cấp bách lúc này là chúng ta phải báo cho mọi người biết. Sau đó cậu hãy trốn đi. Chỉ hai tên kì lạ kia có ngựa, chúng ta có thể kịp chạy về làng trước chúng.

Qua bụi cây, Roran trừng trừng nhìn đám lính. Tim đập rộn ràng

vì cảm phần, anh khao khát nhả hai mũi tên xuyên qua lồng ngực hai tên sứ giả của tử thần kia, dù có phải gục chết ngay sau giây phút trút bỏ hết bao đau đớn cảm hờn đó.

Nắc lên một tiếng, Roran nắm chặt hai tay, gục đầu thâm nhủ: “Mình không thể bỏ lại Katria”. Anh đứng lặng, hai mắt nhắm nghiền, thì thầm với Baldor:

- Về thôi.

Không đợi Baldor trả lời, Roran chui qua những bụi cây. Ngay khi khuất dạng nơi đám lính cắm trại, anh băng băng chạy trên con đường đất nhỏ, trong lòng ngồn ngàng cảm phần, hãi hùng, giận dữ...

Sau chừng nửa dặm đường, hai anh em nghỉ chân uống chút nước, Roran bảo Baldor:

- Cậu đi báo cho mọi người, mình tới chú Horst.

Qua khỏi mấy ngọn đồi thấp, vừa nhìn thấy làng, Roran chia tay Baldor để chạy tới xưởng lò rèn.

Bước vào cửa, Roran vẫn nung nấu trong đầu ý định tìm cách thủ tiêu hai kẻ sát nhân mà không gây thù oán với triều đình.

Chú Horst đang vừa ráp trục xe vừa nghêu ngao hát:

...Dô hây!

Chan chát chan chát!

Sắt già bướng bỉnh thách ta!

Chan chát chan chát!

Mấy búa bổ xuống! Sắt thua ta rồi!

Dô hây!

Chợt thấy Roran hốt hoảng chạy vào, ông ngừng tay hỏi:

- Chuyện gì? Thằng Baldor bị thương à?

Roran vừa hồng hộc thở vừa tóm tắt những gì mới thấy, điều quan trọng nhất là, bây giờ đã rõ ràng hai kẻ lạ lòng quái dị kia là tay sai của triều đình.

Chú Horst nói ngay:

- Cháu phải rời đây ngay. Lấy đồ ăn trong nhà, tới Ivor lấy con ngựa của chú, anh ta đang dùng nó để kéo cây đó. Cứ trốn dưới chân núi, khi nào rõ ý định của tụi lính, chú sẽ bảo Albriech hay Baldor đến cho cháu biết.

- Chú sẽ nói sao, nếu tụi lính hỏi về cháu?

- Bảo là cháu đi săn, chẳng biết bao giờ về.

Roran gật đầu, chạy đến nhà chú Horst, vợ vội dây cương ngựa, ba lô, ít đồ ăn và một cái nồi sắt nhỏ. Chỉ kịp cất nghĩa qua loa tình hình để thính Elain biết, rồi anh hộc tốc chạy tới trang trại của Ivor.

Ivor đang đứng sau nhà, tay cầm roi bện bằng cành liễu, quát tháo con ngựa cái búống bình, không chịu kéo bật rễ cây phong du khỏi đất.

Roran tới gần cho biết lý do phải mượn ngựa. Ivor càu nhàu:

- Cứ khi nào có việc cần tới ngựa, lại có kẻ quấy rầy.

Roran đóng yên cương nhảy lên mình ngựa, năn nỉ:

- Xin lỗi, chuyện chẳng đáng dừng, có ai muốn thế này đâu.
- Nói vậy thôi, đừng áy náy, miễn sao mày đừng để tụi nó tóm được là tốt rồi.

Roran vừa phóng đi, Ivor nói với theo:

- Đừng trốn trong khe núi gần nhà tao.

Roran lắc đầu cười, cúi rạp mình trên mình ngựa. Chẳng bao lâu sau đó, Roran cho ngựa lần đường lên rặng núi Spine nằm về phía cực bắc của thung lũng Palancar.

Tới một sườn núi, nơi có thể kín đáo quan sát về làng, Roran xuống ngựa, rùng mình nhìn cảnh núi tăm tối chung quanh. Anh chẳng thích thú gì chuyện gần gũi rặng núi ghê gớm Spine như thế này. Ít kẻ ở Carvahall dám mon men lên núi, còn những kẻ liều lĩnh lên đây cũng hiếm khi trở lại làng.

Rồi Roran cũng thấy đám lính xếp hàng hai, dẫn đầu là hai kẻ phủ kín toàn một màu đen, tiến bước trên đường. Tới đầu làng, chúng bị một toán người rách rưới, tay cầm cuộc xẻng chặn lại. Không biết hai bên nói gì, nhưng rồi hăm hè như chờ nhau ra tay trước. Một lúc lâu sau, dân làng tránh sang một bên, nhường đường cho tụi lính.

“Chuyện gì đang xảy ra đây?” Roran thăm hỏi.

Buổi chiều, đám lính dựng trại trên cánh đồng kế bên làng.

Những cái lều xám xịt của chúng phản phật trong gió, trong khi

đó đám lính gác rào quanh vòng ngoài. Chính giữa trại, khói cuộn cuộn bốc lên từ một đám lửa lớn.

Lúc này, cũng đã dựng trại xong cho mình, Roran ngồi nhìn xuống quang cảnh dưới làng ngẫm nghĩ. Anh vẫn tưởng, những kẻ lạ mặt sau khi phá hủy trang trại, đã lấy được vật mà chúng muốn, đó là viên đá Eragon đem từ núi Spine về. nhưng bây giờ, Roran cho rằng chắc chắn tụi chúng chưa tìm thấy và có lẽ Eragon đã bỏ trốn cùng viên đá đó. Chắc Eragon nghĩ phải tìm đến một nơi an toàn để bảo vệ viên đá. Chuyện nó bỏ trốn thật là khó hiểu. Nhưng bất kì là lý do gì, viên đá chắc phải là một tài sản quý giá lạ thường, nên nhà vua mới phải điều động quân sĩ nhiều đến thế, để thu hồi lại. Nhưng viên đá đó quý giá ở điểm nào? Hay đó là một vật có phép thuật?

Roran hít hà vì không khí giá lạnh, lặng nghe tiếng một con cú rúc. Bỗng thấp thoáng có vật lay động, Roran nhìn chăm chăm xuống núi: một bóng người đang thoăn thoắt tiến lên. Nấp vội sau tảng đá, Roran rút tên, ngồi chờ. Anh huyết nhẹ tiếng sáo khi nhận ra Albriech.

Lại gần, Albriech quăng một cái ba lô căng phồng trên vai xuống, thở phào:

- Tưởng không thể tìm ra cậu chứ.
- Cậu cũng làm mình ngạc nhiên đấy.
- Lang thang qua rừng vào giờ này khiếp thật. Tớ chỉ sợ đụng

đầu với một chú gấu, hay có khi còn gặp chuyện gì tệ hại hơn...

Núi Spine chứ đâu phải chuyện đùa...

- Cậu biết lý do tụi lính đến làng mình làm gì chưa?
- Để bắt cậu. Chúng sẵn lòng chờ cho đến khi nào cậu “đi săn” về.
- Chúng có nói vì sao hay nhắc gì đến viên đá không?

Albriech lắc đầu:

- Chúng chỉ luôn nhắc đi nhắc lại là... công tác mật của đức vua.
- Suốt ngày nay, chúng đặt đủ thứ câu hỏi về cậu và Eragon. Hình như chúng chgift quan tâm tới hai anh em cậu...

Ngập ngừng, Albriech nói tiếp:

- Mình muốn ở lại đây với cậu, nhưng sợ ngày mai chúng sẽ phát hiện là mình vắng mặt. Chăn mền, lương thực đầy đủ, mình đem cả thuốc men của bà lang Gertrude gửi cho cậu, phòng xa lỡ cậu bị thương.

Roran gượng cười:

- Cảm ơn mọi người đã giúp đỡ mình.

Albriech ôm vai Roran:

- Ai cũng phải làm vậy thôi. À, cậu biết không, tụi lính gọi hai kẻ lạ kia là... Ra'zac.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Lời hứa của Saphira

Sau buổi họp cùng Hội-đồng Tiên-bồi, Eragon đang lau chùi bộ yên rồng thì Orik tới thăm. Ông lùn lảng lạng chờ Eragon xong việc mới hỏi:

- Hôm nay cậu khá hơn rồi chứ?
- Vâng, có khá hơn một chút.
- Tốt, tất cả chúng ta đều cần sức khỏe. Tôi tới hỏi thăm và cũng vì đức vua Hrothgar muốn nói chuyện cùng cậu... nếu cậu rảnh.

Eragon cười nói:

- Đức vua hân quá rõ, lúc nào được gọi, tôi cũng sẵn sàng vào châu.

Orik cũng cười ha hả:

- Nhưng hỏi trước vẫn phải phép hơn chứ.

Trong khi Eragon đóng yên cương, Saphira vươn mình về phía Orik, chào bằng một tiếng gừ gừ thân mật. Ông lùn cúi đầu đáp lễ.

Orik hướng dẫn Eragon và Saphira qua một trong bốn hành lang chính của Tronjheim, tới phòng trung tâm và hai cầu thang bằng gương cuốn xuống lòng đất, nơi thiết triều của vua lùn. Phải mất mấy giây, Eragon mới nhận ra Orik dùng đường tắt để tránh phải nhìn thấy sự đồ nát của Isidar Mirthrim.

Khi họ ngừng trước hai cánh cửa đã chạm trở một mũ triều thiên bảy đỉnh, mỗi bên cửa có bảy người lùn mặc giáp, đồng loạt nện cán cuốc xuống nền đá. Tiếng thỉnh thịch vang lên và hai cánh cửa nhẹ nhàng mở vào trong.

Eragon gật đầu với Orik, rồi cùng Saphira tiến vào gian phòng lờ mờ sáng. Qua dãy dài những hírna uy nghi - tượng các đấng tiên vương của người lùn - tới trước bệ ngai vua bằng gỗ đen như mun, Eragon cúi thấp đầu. Vua lùn nhẹ cúi mái đầu bạc trắng đáp lễ, những viên ngọc đính trên mũ vàng long lanh tỏa sáng.

Vua Hrothgar lên tiếng:

- Khắc-Tinh của Tà-Thần, từ sau lần chúng ta gặp nhau, nhà ngươi đã làm được rất nhiều việc. Vì vậy, dường như ta đã tỏ ra sai lầm về thanh Zar'roc. Kể từ nay, khi nào nhà ngươi còn đeo, thanh kiếm của Morzan vẫn còn được đón nhận tại Tronjheim này.

- Đa tạ bệ hạ.

- Còn điều này nữa. Ta muốn nhà ngươi hãy giữ bộ áo giáp đã mặc trong trận chiến đấu vừa qua. Ngay lúc này, các thợ tài giỏi

của ta đang sửa chữa bộ áo giáp đó. Bộ giáp rồng cũng đang được tu sửa. Saphira có thể sử dụng cho đến khi nó lớn lên không mặc vừa nữa. Đó là điều ít ỏi ta có thể làm để tỏ lòng biết ơn hai người. Nếu không vì cuộc chiến với Galbatorix, chúng ta đã mở tiệc chúc mừng hai người rồi... nhưng đành phải chờ đến một thời gian thích hợp hơn.

Cả Eragon và Saphira đều tỏ ra hài lòng. Eragon lên tiếng:

- Bộ hạ rộng lượng hơn cả mong ước của hạ thần. Đó là những món quà chúng thần sẽ gìn giữ suốt đời.

Nhà vua chợt nhíu mày, thấp giọng:

- Tiếc là ta không được vui trọn vẹn, Các tộc trưởng vây quanh ta, đòi hỏi ta phải làm điều gì đó trong vụ chọn người kế nhiệm Ajihad. Hôm qua, khi Hội-đồng Tiên-bói công bố ủng hộ Nasuada, đã tạo nên một sự ồn ào ta chưa từng thấy từ khi ta lên ngôi. Các cấp chỉ huy phải quyết định chấp thuận Nasuada hay không. Đa số đồng ý để cô ta làm thủ lĩnh Varden. Nhưng... Eragon, ta muốn biết ý nhà người, nhà người đứng về phía nào - phản đối hay đồng ý - trước khi ta đưa ra lời quyết định sau cùng.

Eragon hỏi Saphira: “Có thể cho ông ta biết tới đâu? Nghĩ lên.”

“Nhà vua luôn đối xử đàng hoàng với chúng ta, nhưng không biết ông ta hứa hẹn với những phe phái khác những gì. Tốt nhất

là cứ thận trọng cho tới khi Nasuada thật sự nắm quyền lực.”

Eragon nói:

- Hạ thần và Saphira đã đồng ý giúp Nasuada. Chúng thần không có gì phản đối cô ấy. Cúi mong bề hạ cũng sẽ giúp tiểu thư Nasuada; vì Varden không thể chiến đấu một mình, họ cần phải có đồng minh.

- Cha chả, nhà người ăn nói oai vệ lắm. Nhưng đó là một đề nghị đúng, tuy nhiên ta vẫn còn một câu hỏi: Chọn Nasuada là vì nhà người tin cô ta sẽ là một lãnh đạo khôn ngoan, hay còn động cơ nào khác nữa?

Saphira cảnh giác: “Đó là một cách thăm dò đấy. Nhà vua muốn biết vì sao chúng ta ủng hộ cô ta.”

Eragon mỉm cười:

- Hạ thần trộm nghĩ, qua năm tháng tiểu thư sẽ càng khôn ngoan và thận trọng. Nasuada sẽ là một lãnh đạo có tài.

- Đó là lý do nhà người ủng hộ cô ta?

- Tâu vâng.

Hrothgar gật gù, vuốt ve chòm râu bạc:

- Điều đó khiến ta yên tâm. Gần đây người ta quá ít nghĩ đến điều phải trái, mà chỉ tìm cách thu vén quyền lợi riêng tư. Thấy những trò ngu xuẩn đó làm sao ta nén giận cho được.

Không khí bỗng chìm trong im lặng nặng nề. Eragon hỏi cho có chuyện:

- Muôn tâu, liệu một khu nhà ở khác cho rồng có được xây dựng không, thưa bề hạ?

Lần đầu tiên đôi mắt nhà vua buồn bã, những nếp nhăn hằn sâu quanh mắt. Chưa bao giờ Eragon thấy một người tộc lùn gần như sắp ứa nước mắt khi cất tiếng nói:

- Còn nhiều điều phải bàn trước khi làm việc đó. Chuyện gây ra bởi Arya và Saphira thật là khủng khiếp. Có thể đó là điều cần thiết, nhưng khủng khiếp quá. Isidar Mithrim – trái tim của Tronjheim - đổ vỡ, con tim của chúng ta cũng tan nát theo. Nhà vua đặt nắm tay lên ngực, từ từ mở ra, rồi hạ xuống nắm chặt cán da của cây Volund – cây búa của chiến tranh.

Eragon cảm thấy những xúc động của Saphira truyền sang nó, nhưng điều làm Eragon ngạc nhiên nhất, là mối ân hận và mặc cảm tội lỗi của ả rồng. Saphira thật sự ân hận vì sự mất mát Isidar Mithrim, cho dù đó là một sự bắt buộc.

“Eragon, giúp em. Em cần nói với nhà vua. Hãy hỏi ông ta: liệu người lùn có khả năng tái tạo lại Isidar Mithrim không?”

Nghe Eragon lặp lại lời Saphira, vua lùn lẩm bầm mấy câu bằng ngôn ngữ của ông ta, rồi nói:

- Chúng ta có sự khéo léo, nhưng để làm gì? Công việc đòi hỏi nhiều năm, mà kết quả sẽ chỉ là sự chấp vá những mảnh vỡ của một báu vật vô cùng diễm lệ, đã từng làm vẻ vang cho Tronjheim. Ta không muốn thấy sự chấp vá thô thiển đó.

Saphira vẫn nhìn nhà vua không chớp mắt.

“Hãy nói với ông ta, nếu thu lượm hết những mảnh vụn của Isidar Mithrim, em tin sẽ hoàn tất lại như cũ.”

Eragon há hốc miệng nhìn Saphira, chẳng cần biết nhà vua đang kinh ngạc nhìn nó. “Saphira! Việc đó đòi hỏi rất nhiều nỗ lực. Chính em từng bảo, em không thể sử dụng phép thuật bằng ý chí được sao? Vì sao em tin là có thể làm nổi chuyện này?”

“Em có thể làm khi thật sự cần thiết. Đây là món quà em tặng người lùn. Còn nhớ ngôi mộ của ông Brom không? Đừng há hốc miệng ra thế kia, ghê quá, ông vua già đang ngắm anh kìa.”

Khi Eragon chuyển lại những lời nói của cô rồng, nhà vua ngồi thẳng người, kêu lên:

- Hả, làm được sao? Đến thần tiên cũng không có khả năng làm chuyện đó.

- Saphira rất tin vào khả năng của nó.

- Ôi, như vậy là chúng ta sẽ tái thiết Isidar Mithrim, cho dù mất cả trăm năm. Trái tim của Tronjheim sẽ trở lại như xưa. Ta sẽ triệu tập người, thu lượm từng mảnh nhỏ li ti, dù có phải đập vỡ những tảng đá lớn để thu hồi từng mảnh ngọc vụn kẹt trong đó. Xong việc thu gom, nhà người sẽ đến chứ, đến để chữa lành cho tảng ngọc ngôi sao?

- Chúng thần sẽ tới.

Hrothgar nhếch miệng cười, nụ cười của ông vua già như vết nứt

trên bức tường đá:

- Saphira, niềm vui mi mang cho ta làm ta cảm thấy thêm một lý do để sống và trị vì. Nếu mi thành công, người lùn ở khắp nơi sẽ vinh danh mi đến muôn đời. Hãy ra về với lời chúc phúc của ta. Bây giờ ta sẽ thông báo cho thần dân ta biết tin vui này. Không phải đợi cho đến khi ta chính thức loan báo, hãy chuyển tin này cho tất cả những người các người sắp gặp. Cầu mong niềm hoan sẽ lan tỏa tới khắp thần dân của ta.

Eragon và Saphira lại cúi đầu trước khi quay ra, để lại ông vua lùn ngồi lại trên ngai, môi vẫn chưa tắt nụ cười.

Ra ngoài, Eragon kể lại cho Orik. Orik vội vàng cúi hôn mặt nền trước mặt Saphira rồi đứng dậy nắm tay Eragon, hớn hờ cười nói:

- Thật phi thường! Đây mới đúng là niềm hy vọng chúng tôi cần thiết để phấn khởi đấu tranh với những biến cố gần đây.

Đêm nay phải uống mừng.

- Nhưng sáng mai là tang lễ thủ lĩnh Ajihad.

- Ngày mai, đúng vậy. Nhưng đừng để những buồn phiền làm giảm tin vui này. Nào, theo tôi.

Nắm tay Eragon, ông lùn kéo nó tới một phòng đại tiệc. rất nhiều người lùn đang ngồi quanh những chiếc bàn đá. Orik nhảy phóc lên một bàn, gạt hết chén đĩa xuống sàn, rồi gào lên thông báo nguồn tin về Isidar Mithrim.

Orik vừa dứt lời, những tiếng hoan hô, reo hò chói lọi làm Eragon gần như bị điếc tai. Từng người lùn chen lẫn nhau tới trước Saphira hôn mặt sàn giống như Orik đã làm.

Sau đó mọi người bỏ hết món ăn, rót bia và mật ong lên men đầy tràn những cốc lớn.

Eragon tham gia cuộc vui, và trong lòng nó có phần giảm bớt buồn phiền. Nhưng nó quyết không để quá chén. Eragon muốn đầu óc phải tỉnh táo trong nhiệm vụ ngày mai.

Thấy Saphira có vẻ thích thú khi nhấp chút mật ong lên men, mắt người lùn lặn ra cho nó nguyên một thùng. Vực ngay cái mõm khổng lồ vào thùng, ực ba hơi dài hết sạch, rồi cô nàng hứng chí ngửa đầu, phun một ngọn lửa xanh lè lên trần.

Saphira càng chếch choáng, cảm xúc và ý nghĩ của nó càng chuyển sang Eragon mạnh hơn. Gần như Eragon không còn điều khiến tâm trí mình nổi nữa: những hình ảnh màu sắc luôn thay đổi, thậm chí những mùi vị nó ngửi thấy lúc đó trở nên gay gắt, mãnh liệt hơn.

Khi những người lùn bắt đầu ca hát, Saphira cũng lắc lư thân hình đồ sộ ư ử ồ ề theo. Mỗi đoạn ngắt câu, cô nàng gầm lên một tiếng rất sành điệu. Eragon vừa mở miệng hát theo, bỗng giật bản mình. Thay vì những ca từ, cổ nó lại phát ra tiếng cò cử gầm gừ của... một con rồng.

“Mình xin đến thế sao?” Eragon tự hỏi “Thây kệ, giọng rồng

cũng hát” và nó tiếp tục cất cao giọng ồm ồm như bò rống. Người lùn tiếp tục tràn vào phòng sau khi tin tức về Isadar Mithrim được loan truyền. Hàng trăm người chen chúc trên những bàn quanh Eragon và Saphira. Theo lệnh Orik, đoàn nhạc công tiến vào một góc phòng. Tiếng đàn sáo véo von hòa trong tiếng ồn ào của đám đông.

Mấy tiếng sau, tiếng ồn và sự hưng phấn mới giảm dần. Orik lại leo lên bàn, tay cầm cốc rượu hét toáng lên:

- Nghe đây, nghe đây. Sau cùng thì chúng ta cũng mở tiệc mừng như dự định. Urgal đã rút lui, Tà Thần đã chết, và... chúng ta đã thắng.

Tiếng đập bàn thỉnh thoảng tán thành: bài diễn văn vừa ngắn gọn vừa đủ ý. Nhưng Orik chưa chấm dứt, ông lùn nâng cao cốc rượu, gào to:

- Chúc mừng Eragon và Saphira!

Tiếng đập bàn và hoan hô lại rầm rầm vang lên.

Eragon đứng dậy, cúi đầu trước mọi người. Cử chỉ đó lại làm tiếng hoan hô càng nồng nhiệt hơn. Bên cạnh nó, Saphira bỗng vươn cao thân mình, một chân trước đặt ngang ngực. Cô ả định bắt chước hành động lịch thiệp của tiểu huynh, nhưng thân hình khổng lồ lão đạo, làm những người lùn hết hồn nháo nháo chạy ra xa. Đúng lúc đó, cô rồng say xỉn hét lên một tiếng, bật ngựa mình, lăn kênh lên đồng bàn đá.

Bị đuôi Saphira quất mạnh, Eragon chỉ kịp cảm thấy lưng đau buốt, rồi mê man bất tỉnh.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Lễ tang

- Dậy mau, Knurlhiem. Đừng ngủ nữa. Tất cả đang chờ, không có mặt chúng ta, họ sẽ không khởi hành đâu.

Eragon cố mở mắt, đầu nhức và toàn thân ê ẩm. Thấy mình đang nằm trên bàn đá lạnh ngắt, nó nhăn nhó hỏi:

- Cái gì?

- Chúng ta phải có mặt trong đám tang Ajihad.

- Không, tôi hỏi ông gọi tôi là gì vậy?

- Knurlhiem, là Đầu Đá, vì tôi lay gọi cậu cả tiếng rồi mà cậu cứ nằm ì ra như tảng đá vậy.

Saphira lơ lơ nhìn quanh phòng tiệc vắng ngắt, chỉ còn nó, Eragon và ông lùn Orik.

Xuống khỏi bàn, Eragon loạng choạng đến gần Saphira hỏi: “Em khỏe không?”

“Bình yên vô sự... ấy là em đoán thế. Chỉ cái cánh hơi kỳ kỳ, chắc bị em nằm đè lên. Đầu thì như bị hàng ngàn mũi tên nóng

hỏi bắn trúng vậy.”

Eragon lo lắng hỏi Orik:

- Cú ngã của Saphira có làm ai bị thương không?

Orik cười phát sặc:

- Chỉ mất tay cười quá lăn đùng khỏi ghế là bị thương thôi. Một cô rồng say xỉn còn cố làm điệu cúi chào! Ha ha, chuyện này còn được truyền tụng hàng chục năm nữa. Saphira, mi làm gã bếp trưởng phát khiếp. Hấn chỉ sợ mi ực hết kho rượu quý thôi.

Đưa cho Eragon một bó quần áo, Orik nói:

- Mặc vào. Bộ này thích hợp với lễ tang hơn. Lẹ lên, chúng ta không còn nhiều thời gian đâu.

Eragon xúng xính trong bộ đồ ông lùn mới đưa: sơ mi trắng, vét đỏ thêu chỉ vàng, quần đen, boots đen bóng lộn, mũ cát-két, và sợi thắt lưng da bình thường vẫn đeo thành Zar'roc được thay bằng một thắt lưng trang trí hoa văn rất đẹp. Nó vỗ nước lên mặt và cố vuốt cho mái tóc thẳng thơm hơn.

Vừa đi thoăn thoắt trên hai chân ngắn ngủn, Orik vừa thúc giục Eragon và Saphira ra khỏi phòng, tiến về cửa nam của Tronjheim.

- Chúng ta phải tới đó vì đó là nơi quần thi hài Ajihad ba hôm nay. Lễ chuyển cữu không được gián đoạn, nếu không, linh hồn

ông ấy sẽ không được yên nghỉ.

Saphira nhận xét: “Phong tục kỳ cục.”

Eragon gật đầu đồng ý. Vì tại Carvahall, người chết thường được chôn trong trang trại của họ. Những người sống trong làng, khi chết được chôn trong một nghĩa trang nhỏ của làng. Nghi lễ chỉ là vài ban đồng ca hát lễ, sau đó một bữa tiệc được tổ chức cho thân nhân và bạn bè người quá cố.

Nhìn dáng đi hơi xiêu vẹo của Saphira, Eragon hỏi: “Em ráng được tới suốt buổi lễ không?”

“Em chỉ thêm ngủ thôi. Nhưng lại còn lễ bổ nhiệm Nasuada nữa chứ.”

Eragon quay lại hỏi Orik:

- Ajihad sẽ được chôn ở đâu?

- Đó là vấn đề đã được thảo luận giữa các bộ tộc. Khi một người lùn qua đời, chúng tôi tin rằng người đó phải được táng trong lòng đá, nếu không linh hồn người chết sẽ không bao giờ về với tổ tiên được... Đó là một điều rất phức tạp, chúng tôi khó có thể cắt nghĩa hết cho người ngoài hiểu... nhưng từ bao đời nay chúng tôi đã tin như vậy. Gia đình hay bộ tộc nào chôn cất thân nhân dưới lớp đất thấp kém là một điều ô nhục. Trong lòng Farthen Dur có một nơi an nghỉ dành cho người lùn. Ajihad sẽ được đưa tới đó. Vì ông ta là một con người, nên không được nằm cùng mồ với chúng tôi, nhưng đã có một ngăn huyệt gần kề,

dành cho ông ấy. Những người Varden có thể đến viếng mà không làm kinh động đến chôn thiêng liêng của chúng tôi.

- Đức vua của ông tỏ ra rất ưu ái Varden.

- Có kẻ cho rằng đức vua đã quá ưu ái họ.

Cánh cổng to lớn đã được những dây xích ngàm kéo lên. Ánh nắng sớm yếu ớt rọi vào lòng núi Farthen Dur. Trước những hàng người nghiêm chỉnh, thi hài thủ lĩnh Ajihad được đặt trên một cái giá bằng đá, do sáu người mặc giáp đen khiêng. Trên đầu ông là cái mũ gắn đá quý. Hai tay ông đặt dưới cằm, nắm chặt chuôi kiếm bằng ngà. Thanh kiếm ẩn dưới tấm khiên phủ từ ngực tới chân. Áo giáp bạc phủ tứ chi, lò xoà chung quanh giá. Nasuada trong tang phục đen, đứng sau thi hài cha, vẻ rắn rỏi nghiêm trang, nhưng nước mắt đầm đìa trên mặt. Đứng bên cô, vua lùn Hrothgar cũng mặc áo choàng đen, rồi tới Arya, Hội-đồng Tiền-bồi. Sau cùng là đoàn người tang chế kéo dài cả dặm. Tất cả những cửa của đại sảnh cao bốn tầng, dẫn đến trung tâm Tronjheim, đều mở rộng và chặt cứng người.

Khi Eragon và Saphira tiến vào, làn sóng người lao xao tiếng thở dài và những tiếng thì thầm.

Eragon và Saphira bước lại phía Jormundur khi thấy ông nhẹ vẫy tay. Lách qua giữa những đội hình, hai đứa tới đứng bên ông.

Sabrae nhìn theo đầy bất mãn. Còn Orík tới đứng sau nhà vua.

Tất cả im lặng chờ đợi. Mặc dù Eragon không biết họ chờ đợi cái

gì.

Tất cả đèn lồng đều được che đi một nửa, tỏa ra một làn ánh sáng dịu dàng, thanh tịnh. Trong một thoáng giây, mọi người dường như bất động, nín thở. Từ trên giá đá một làn khói hương nhẹ nhàng uốn éo vươn lên mái trần mờ mờ ẩn hiện trên cao.

Từ trong lòng thành phố ngăm Tronjheim âm vang tiếng trống.

THÙNG! Tiếng trống trầm buồn như xuyên tới xương tủy mỗi người, rung động vách núi, tiếng vọng dội từ vách này sang vách khác.

Đoàn người bắt đầu tiến bước.

THÙNG! Tiếng trống thứ hai hòa tiếp âm vang của tiếng trống trước, rồi những hồi thùng thùng tiếp theo dồn dập cất lên. Âm thanh trầm hùng như cuốn những bước chân đi. Đầu óc mọi người như trống rỗng với những hồi trống bồng trầm như thúc giục cảm xúc lên đến tột cùng, làm nước mắt phải trào dâng...

THÙNG!

Cuối đường hầm, những người khiêng giá ngừng lại giữa hai cây trụ bằng mã não, trước khi rẽ vào đại sảnh trung tâm.

Trước cảnh tượng đồ vĩ của Isidar Mithrim, Eragon thấy những người lùn càng tỏ ra sâu thẳm hơn.

THÙNG!

Đám tang tiến qua nghĩa trang của ngọc vụn. Những mảng ngọc chất cao như tháp quanh dấu hiệu cây búa và những ngôi sao

năm cánh. Nhiều mảnh ngọc lớn hơn cả thân hình Saphira. Màu ngọc lấp lánh. Nhiều mảnh còn nguyên hình dạng cánh hoa hồng.

THÙNG!

Đám tang qua những cầu thang xuống đường hầm. Qua nhiều hang động, qua nhiều ngôi nhà đá lồ nhố trẻ con lùn đang bám chặt áo mẹ, trở mắt nhìn...

Cuối cùng đám tang ngừng dưới những trụ thạch như rủ từ mái trần xuống một hầm mộ khổng lồ với những ngăn hốc ngay hàng thẳng lối. Mỗi ngăn là mỗi ngôi mộ với tên và huy hiệu bộ tộc của người quá cố. Hàng ngàn – hàng trăm ngàn - người đã được an táng tại nơi đây. Những ngọn đèn lồng đỏ là ánh sáng duy nhất trong chốn âm u này.

Thi hài Ajihad được chuyển vào một phòng nhỏ kế bên. Chính giữa phòng, trên một bệ nhô cao, ngôi mộ đá với những hàng chữ khắc sâu:

Tộc người lùn, người thường và thần tiên

**Luôn ghi nhớ công ơn con người cao quý, cương cường và
đầy khí phách này.**

Guntera Aruna

Thi hài của vị thủ lãnh từ từ hạ huyết. Những người thân tín lần lượt tiến lên vĩnh biệt ông. Eragon và Saphira trong hàng thứ năm, sau Arya. Bước lên thêm đá để nhìn ông lần cuối, ruột Eragon quặn thắt, vừa xót thương người thủ lãnh, vừa cảm thấy như đây chính là đám tang của Murtagh.

Đứng bên mộ, Eragon lặng lẽ nhìn: trông Ajihad bình thản, thanh thoi hơn bao giờ hết. Dường như thần chết cũng cảm phục sự vĩ đại của ông và đã tôn vinh ông bằng cách xóa hết những dấu vết hệ lụy của cõi đời trên diện mạo ông. Eragon mới chỉ biết ông trong một thời gian ngắn, nhưng cũng đủ để cảm phục con người ông và những điều tiêu biểu nơi ông: đòi tự do cho những con người bị thống trị. Hơn nữa Ajihad là người đầu tiên cho Eragon và Saphira một nơi ẩn náu an toàn từ khi rời khỏi thung lũng Palancar.

Eragon cố tìm một điều ý nghĩa nhất mà nó có thể làm để vinh danh ông. Sau cùng những lời thì thầm bật ra khỏi miệng nó:

- Thủ lãnh Ajihad, cháu xin thề là tên người sẽ được ghi nhớ mãi về sau. Xin người yên nghỉ và biết rằng Nasuada sẽ tiếp tục sự nghiệp. Triều đình sẽ bị lật đổ vì những gì những đã hoàn thành. Eragon cùng Saphira lui ra nhường chỗ cho Jormundur. Khi tất cả mọi người đã tỏ lòng tôn kính thủ lãnh Varden,

Nasuada cúi xuống dịu dàng cầm tay cha. Rên lên một tiếng đầy đau khổ, cô cất tiếng ca ai oán vang vọng khắp mộ phần. Rồi mười hai người lùn đẩy nhẹ tấm cẩm thạch, phủ kín mặt huyết.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Tuyên thệ

Eragon đưa tay che miệng ngáp khi dòng người vẫn đang lũ lượt đổ vào hí trường trong lòng đất. Hội trường lớn rộng ồn ào tiếng bàn bạc về lễ tang vừa qua.

Eragon ngồi trên bậc thềm thấp nhất, ngang tầm diễn đài, cùng Orik, Arya, nhà vua Hrothgar và Hội-đồng Tiên-bối. Saphira ngồi giữa lối đi của những hàng bậc.

Orik nghiêng qua Eragon, nói:

- Kể từ thời Korgan, các đời vua của chúng tôi đều được bầu chọn tại nơi này. Varden làm lễ bổ nhiệm người kế thừa tại đây là rất thích hợp.

Chưa chắc, Eragon nghĩ, nếu buổi chuyển giao quyền lực này êm ả thì mới có thể nói là thích hợp. Trong lòng nó ngổn ngang mối buồn rầu sau lễ tang, xen lẫn những lo âu về vai trò của nó trong những sự kiện sắp diễn ra. Cho dù mọi chuyện đều tốt đẹp, thì nó và Saphira cũng sẽ tạo ra những kẻ thù đáng gờm.

Mấy phút sau khi hí trường đầy người, Jormundur bước lên diễn đài, sang sảng nói:

- Hồi các chiến hữu Varden, mười lăm năm trước, sau khi thủ lĩnh Deynor qua đời, chúng ta đã chúng có mặt tại đây. Người kế nhiệm ông, thủ lĩnh Ajihad, đã cống hiến nhiều hơn những bậc tiền nhiệm trong việc đối đầu với triều đình của bạo chúa Galbatorix. Trong vô vàn trận đánh ác liệt, ông đã chiến thắng lực lượng lớn mạnh hơn của kẻ thù. Tà thần Durza suýt mất mạng dưới tay ông. Trên lưỡi kiếm của Durza còn hằn sâu vết chém của ông. Và... hành động dũng cảm nhất: ông đã mở rộng vòng tay đón Kỵ sĩ Eragon và Saphira vào Tronjheim. Tuy nhiên, vì ông đã ra đi, chúng ta bắt buộc phải bầu lên một vị thủ lĩnh mới. Một người có khả năng mang thêm vinh quang về cho Varden của chúng ta.

Trong đám đông nhiều tiếng nói vang lên:

- Khắc-Tinh của Tà Thần.

Eragon cố tỏ ra bình thản, nó mừng vì thấy Jormundur cũng thản nhiên, thậm chí không hề chớp mắt khi cao giọng tiếp:

- Có thể... nhưng là trong nhiều năm sau này. Vì hiện tại Kỵ sĩ Eragon còn nhiều bổn phận và trách nhiệm phải hoàn tất. Hội đồng Tiên-bói đã cân nhắc, bàn bạc rất kỹ vấn đề này: chúng ta cần một người thấu hiểu những mong ước, những nhu cầu của chúng ta là gì, một người từng sống, từng chịu đựng gian khổ

cùng chúng ta. một người đã không chạy trốn khi trận chiến cận kề.

Một cái tên qua hàng ngàn tiếng rì rào rào rào khắp hội trường và sau cùng bật ra từ miệng Jormundur.

- Nasuada.

Nói xong, Jormundur cúi đầu, đứng sang một bên.

Arya tiến ra diễn đàn, nhìn khắp khán phòng, lên tiếng:

- Toàn thể thần tiên xin vinh danh thủ lĩnh Ajihad. Là một đại diện của Nữ Hoàng, phần tôi xin công nhận sự kế nhiệm của tiểu thư Nasuada và sẽ ủng hộ cô với cảm tình thân hữu, như trước kia tôi đã từng đối với phụ thân của cô. Cầu chúc những vì sao phù hộ cho tiểu thư.

Vua lùn Hrothgar bước lên diễn đàn tuyên bố:

- Trẫm và các bộ tộc cũng ủng hộ tiểu thư Nasuada.

Tới lượt Eragon. Trước hàng ngàn đôi mắt lom lom nhìn Eragon và Saphira chờ đợi, nó đồng dục nói:

- Chúng tôi ủng hộ tiểu thư.

Saphira gầm lên, gật đầu xác nhận.

Hội-đồng Tiên-bối đứng thành hàng trên diễn đàn. Jormundur đứng đầu. Dáng vẻ đầy kiêu hãnh, Nasuada tiến tới quỳ trước mặt Jormundur. Ông cất cao giọng nói:

- Chiếu theo luật thừa kế và ủy nhiệm, chúng ta bầu chọn Nasuada. Chiếu theo công lao thành quả của phụ thân cô cũng

như tài sức của chính cô, chúng ta bầu chọn Nasuada. Xin hỏi: quý vị có đồng ý với sự bầu chọn này không?

Tiếng la hét rầm rầm hội trường:

- Đồng ý.

Jormundur gật đầu:

- Vậy thì với quyền lực của Hội-đồng Tiền-bối, chúng tôi trao những trách nhiệm và quyền hạn từng thuộc về cố thủ lĩnh Ajihad cho người con duy nhất của người, tiểu thư Nasuada. Nhẹ đặt cái vòng nhỏ bằng bạc lên đầu Nasuada. Rồi nắm tay dịu cô đứng dậy, ông tuyên bố với đám đông:

- Xin gửi đến tất cả: tân thủ lĩnh của chúng ta.

Tiếng hoan hô của người lùn và phe Varden kéo dài suốt mười phút. Ngay cả khi tiếng huyền não lắng xuống, Sabrae ra hiệu cho Eragon, thì thầm:

- Nào, giờ là lúc ký sổ hoàn tất lời hứa rồi đó.

Ngay giây phút đó mọi tiếng động dường như ngưng bật, để nhường cho Eragon lên tiếng. Mọi e ngại cũng biến hết, nó lắng lắng cùng Saphira tiến gần Nasuada và Jormundur. Mỗi bước chân như kéo dài vô tận, Eragon nhìn trừng trừng Sabrae, Ellsari, Umérth và Falberd: trên mặt họ thoáng nụ cười tự mãn, nhưng riêng Sabrae còn ẩn vẻ khinh thường. Đứng sau Hội-đồng

Tiền-bối, Arya nhẹ gật đầu khuyến khích.

Saphira bảo: “Chúng ta sắp làm đổi thay lịch sử đây”

Eragon: “Chúng ta tự quăng mình xuống vực, mà chẳng hiểu vực sâu đến cỡ nào”

Saphira: “A, nhưng... cuộc chiến này cũng vẻ vang lắm chứ.”

Liếc nhìn vẻ mặt điềm tĩnh của Nasuada, Eragon cúi đầu quỳ gối. Rút thanh Zar'roc khỏi vỏ, nó đặt thanh kiếm nằm trên bàn tay, rồi nâng lên như sắp dâng cho Jormundur. Trong thoáng giây, thanh kiếm ngập ngừng giữa Jormundur và Nasuada.

Eragon cảm thấy như nghẹn thở giữa hai bờ định mệnh: chỉ một chọn lựa đơn giản mà có thể dẫn đến sự quyết định của một cuộc đời. Không chỉ một cuộc đời, hơn vậy nữa, là sự sống còn của một con rồng, một ông vua và một đế quốc.

Eragon hít không khí đầy lồng ngực, quay sang Nasuada:

- Với tấm lòng quý trọng sâu đậm và sự thấu hiểu những khó khăn trở ngại và tiểu thư đang phải đối mặt... Tôi, Eragon, kỵ sĩ đầu tiên của Varden, Khắc-tinh của Tà-Thần, và đồng thời cũng là Bàn-tay-bạc, xin trao thanh kiếm này cùng sự trung thành của tôi vào tay tiểu thư Nasuada.

Tất cả người Varden và người lùn sững sờ câm lặng. Mấy bộ mặt hí hửng, tự mãn, khinh khỉnh của các thành viên Hội-đồng thoát biến thành giận dữ, bất lực. Những ánh nhìn hừng hực như trút nọc độc căm thù lên những kẻ phản bội. Chỉ mình Jormundur,

sau thoáng ngõ ngàng, dường như chấp nhận lời tuyên bố của Eragon với vẻ trầm tĩnh.

Nasuada mỉm cười, cầm thanh Zar'roc, đặt mũi kiếm lên trán Eragon giống như lần trước:

- Rất hân hạnh được kỵ sĩ ngỏ lời phục vụ ta. Kỵ sĩ rồng, ta chấp thuận, cũng như kỵ sĩ chấp thuận mọi trách nhiệm trong cương vị của kỵ sĩ. Hãy cầm kiếm và đứng dậy như một cận thần của ta.

Khi Eragon và Saphira rời diễn đài, đám đông đứng bật dậy hoan hô. Người lùn nện giày đinh theo nhịp rầm rầm trên sàn. Các chiến binh Varden đập kiếm và khiên sắt vào nhau loảng xoảng. Trở lại giữa diễn đàn, Nasuada ngược mắt, rạng rỡ cười, nhìn toàn thể đám đông:

- Các chiến hữu Varden! Tiếp bước phụ thân, tôi xin hứa sẽ hiến đời mình cho các bạn và chính nghĩa. Tôi nguyện chiến đấu cho đến khi toàn thắng quái thú Urgal, bạo chúa Galbatorix phải đền tội và đất nước Alagaesia sẽ lấy lại tự do. Và tôi muốn nói cùng các bạn, đã tới thời điểm để chúng ta bắt tay hành động. Sau bao lần liên miên đùng độ trong cuộc chiến tranh kéo dài – chúng ta đã vừa chiến thắng trận huy hoàng nhất ngay trong lòng Farthen Dur này. Đã đến lúc chúng ta chống trả. Sau tổn thất lớn lao vừa qua, triều đình bị suy kiệt. Vì vậy, tôi lập lại, đây là thời điểm để

chúng ta hành động, sẽ không còn cơ hội nào tốt hơn thời điểm này để giành chiến thắng thêm lần nữa.

Sau những phát biểu của đủ mọi thành phần - kể cả ý kiến của Falberd đầy vẻ hậm hực - hội trường bắt đầu chỉ còn thừa thớt vài người. Eragon vừa định bước ra về, Orik nắm tay nó kéo lại:

- Eragon, cậu đã sắp đặt tất cả chuyện này từ trước, phải không?

Eragon đắn đo một chút rồi gật đầu:

- Đúng vậy.

Ông lùn lắc đầu thờ dãi:

- Một pha thật ngoạn mục, đầy dũng cảm. Chính cậu đã giúp cho Nasuada một địa vị vững mạnh để khởi sự. Tuy nhiên không kém phần nguy hiểm, nếu Hội-đồng Tiên-bói đưa ra những phản ứng yêu cầu phán quyết lại. Arya có được biết trước và chấp thuận vụ này không?

- Arya đã đồng ý đó là chuyện cần làm.

Orik chăm chú nhìn Eragon trầm ngâm:

- Tôi cũng chắc vậy. Eragon, cậu vừa làm thay đổi sự cân bằng quyền lực. Vì chuyện đó, sẽ không còn ai có thể đánh giá thấp cậu được nữa. Nhưng hãy trăn trọng. Hôm nay cậu đã tạo ra một số kẻ thù đầy sức mạnh đó.

Vỗ mạnh vai Eragon, rồi Orik bước đi. Nhìn theo ông lùn,

Saphira bảo Eragon: “Chúng ta sửa soạn đi khỏi Farthen Dur thôi. Chắc chắn Hội đồng đang khao khát trả thù anh em mình.

Tránh xa họ càng sớm càng tốt.”

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Một pháp sư, một con rắn và một bức mật thư

Chiều tối hôm đó vừa đi tắm về, Eragon ngạc nhiên thấy một cô gái cao lớn đang chờ nó trong phòng. Cô ta có mái tóc đen, mắt xanh long lanh sáng và cái miệng đầy vẻ khiêu khích châm chọc. Quanh cổ tay cô là một vòng vàng hình dáng như một con rắn đang vươn cổ rít lên. Eragon hy vọng cô ta không đến để vấn kế nó, như đa số thành viên Varden.

Cô gái yếu điệu cúi chào:

- Xin chào Bàn-tay-bạc.

Eragon cũng cúi đầu đáp lễ:

- Tôi giúp gì được cô đây?

- Hy vọng là có đây. Tôi là Trianna, pháp sư của Du Vrangr Gata

– Con-đường Lãng-du.

- Một pháp sư? Thật vậy sao?

- Một pháp sư, một thuật sĩ ngoài mặt trận và là một điệp viên.

Nói chung là đủ thứ mà Varden cần thiết. Chúng tôi không đủ

người có thể sử dụng phép thuật, nên mỗi chúng tôi phải kiêm nhiệm nhiều việc lắm.

Cô ta mỉm cười khoe hàm răng trắng nõn:

- Và... đó là lý do tôi tới đây hôm nay. Chúng tôi rất hân hạnh nếu được ký sĩ nhận lời làm chỉ huy nhóm của chúng tôi. Chỉ có ký sĩ mới có thể thay thế cặp sinh đôi.

Gần như không nhận ra là mình đang cười rất tươi, vì cô gái này duyên dáng và thân thiện quá, Eragon không muốn từ chối lời đề nghị đó chút nào, nhưng cũng nói:

- Tôi e rằng không thể, vì tôi và Saphira sắp rời Tronjheim. Hơn nữa, dù sao tôi cũng phải xin ý kiến của Nasuada trước.

Nó nghĩ thêm: “Mình không muốn ràng buộc thêm vào những chuyện chính trị nữa... nhất là một nhóm người từng do cặp anh em sinh đôi chỉ huy.”

Trianna nũng nịu cắn môi, tiến gần Eragon thêm một bước:

- Nghe vậy em... buồn quá. Có lẽ mình nên gặp nhau một chút trước khi anh rời khỏi nơi này. Em có thể hướng dẫn anh cách chiêu dụ và sai khiến âm binh... Điều đó rất có ích cho cả hai ta.

Mặt Eragon chợt nóng hổi:

- Rất cảm ơn, nhưng thật sự hiện giờ tôi đang rất bận.

Mặt cô ta bừng lên giận dữ, rồi lập tức bình thường lại, đến nỗi Eragon tự hỏi mình có nhìn lầm không.

Trianna nhẹ thở dài:

- Em hiểu rồi.

Vẻ tuyệt vọng của cô làm Eragon bút rút nhủ thầm:

“Chuyện trò với cô ta vài phút thì có hại gì đâu.” Nó vội hỏi cô gái.

- Tôi hơi tò mò một chút, cô đã học phép thuật thế nào?

Trianna tươi hân lên:

- Mẹ em là một bà lang ở Durda. Bà biết chút phép thuật, nên dạy lại cho em theo lối cổ. Tất nhiên là không thể so sánh với quyền lực cao cường của một kỵ sĩ rồng. Không có ai trong Con-đường Lãng-du có thể một mình hạ nổi Tà Thần Durza như anh. Quả là một hành động kiêu hùng.

Bối rối, Eragon chỉ biết di di giày trên đất:

- Nếu không có Arya thì tôi đã không thể sống sót được.

- Anh quá khiêm tốn đấy, Bàn-tay-bạc ạ. Chính anh mới là người đâm mũi kiếm chí tử. Tuyệt chiêu đó xứng đáng so sánh với cổ thủ lãnh kỵ sĩ Vardel.

Cô ả nghiêng người về phía nó, mùi nước hoa nồng nàn làm tim nó đập rộn lên.

- Anh có nghe những bài hát ca tụng anh chưa? Hằng đêm, quanh bếp lửa, người Varden vẫn hát vang những bài ca đó. Họ còn bảo, anh xuất hiện để giành ngai vàng của Galbatorix.

Đó là thứ lời đồn Eragon không thể chấp nhận được. Nó vội nói ngay:

- Không, có thể là những đòn đại của họ. Chẳng biết định mệnh sắp đặt thế nào, riêng tôi không ham muốn ngôi vị đó.

- Anh tỏ ra rất khôn ngoan tinh táo. Vì thật ra, một ông vua là gì? Chỉ là một tù nhân của trăm ngàn trách nhiệm, đúng không? Đó chỉ là một phần thưởng nghèo nàn dành cho kỵ sĩ cuối cùng và con rồng của anh ta. Không, tài trí của anh là tự do bay bổng và làm những gì anh muốn. Nói rộng hơn là định hình một tương lai cho Alagaesia. Anh... còn gia đình trong nước không?

- Còn một người anh họ thôi.

- Vậy là anh chưa có... hôn thê?

Câu hỏi làm nó cảnh giác, vì chưa ai hỏi nó như vậy bao giờ:

- Chưa, tôi chưa đính hôn.

- Nhưng... chắc anh cũng phải quan tâm đến ai rồi chứ?

Trianna tiến sát hơn, những dải băng trên cánh tay áo ả chạm nhẹ lên cánh tay Eragon, làm nó luống cuống, run cả giọng:

- Tôi không thân với ai ở Carvahall, vả lại tôi đã đi xa từ lâu...

Trianna hơi ngả người ra sau, nâng cao cổ tay, để chiếc vòng hình con rắn ngang tầm mắt Eragon, hỏi:

- Anh thích chú nhỏ này không?

Eragon chớp mắt gật đầu, nhưng rõ ràng nó đang bị bối rối nhiều hơn. ả lại tỏ vẻ:

- Em gọi chú bé này là Lorga. Nó vừa là bạn vừa là vệ sĩ của em.

Cúi xuống thôi lên cái vòng, ả thì thầm:

- Sé orúm thornessa hávr sharjalví lífs.

Với một tiếng xào xạc khô khan, con rắn rùng mình sống động.

Eragon đỡ dần từng từng nhìn cái vòng uốn éo trườn mình quanh cổ tay Trianna, rồi cái đầu rắn ngóc lên chiếu đôi mắt bằng hồng ngọc thẳng vào nó, trong khi cái lưỡi mảnh như sợi dây nhỏ luôn thè ra thụt vào. Hai mắt con rắn dường như cứ lồi ra mãi cho đến khi lớn bằng nắm tay của Eragon. Nó cảm thấy đang bị hút vào hai con mắt nóng như lửa đỏ đỏ; dù cố hết sức bình sinh Eragon vẫn không thể nhìn đi nơi khác được.

Chỉ với một mệnh lệnh, con rắn thoát trở lại nguyên hình chiếc vòng đeo tay. Trianna dựa tường thở dài một mối:

- Ít người hiểu công việc của những pháp sư tụi em là gì. Nhưng anh nên biết rằng, chúng em luôn sẵn lòng giúp những người như anh khi có thể.

Vô tình, Eragon đặt tay lên bàn tay Trianna. Chưa bao giờ nó có ý gần gũi mọi người nữ như thế này. Như bị bản năng thôi thúc, Eragon háng hái nói:

- Nếu cô muốn, chúng ta cùng đi ăn. Có một phòng ăn không xa đây lắm đâu.

Cô ả nhẹ rút bàn tay mát lạnh và mềm mại khỏi bàn tay Eragon. Những ngón tay thanh mảnh dịu dàng, khác hẳn những bàn tay chai ráp nó từng nắm trước đây.

- Em rất thích. Chúng ta sẽ có thể...

Trianna suýt ngã sấp mặt khi cánh cửa sau lưng bật mở. Nữ pháp sư quay ngoắt lại, vừa kịp đối diện với Saphira.

Saphira đứng trơ trơ, chỉ nhếch mép để lộ ra hàng răng nhọn hoắt. Rồi nó gầm lên một tiếng. Tiếng gầm kỳ quái – vừa đe dọa vừa khinh thị - vang vọng khắp phòng, kéo dài cả phút.

Trianna, mặt tái nhợt, hai tay xoắn vặn tà áo, vội vàng cúi chào Saphira rồi chạy khỏi phòng.

Eragon trừng trừng nhìn Saphira trong khi cô em không lồ của nó tỉnh bơ đưa chân lên nhấm nháp mất cái móng, làm như chẳng có chuyện gì xảy ra. Không còn nhìn nổi, Eragon hét toáng lên: “Làm trò gì vậy? Tại sao xía vào chuyện của tôi?”

Saphira vẫn tỉnh queo: “Anh cần em giúp mà.”

“Giúp gì? Nếu cần tôi đã gọi.”

Saphira nghiêng hàm trèo trẹo, rồi quát lại: “Đừng la lối om xòm lên như thế chứ. Em không để anh bám theo đứa con gái bản thủ đó đâu. Nó chỉ xoắn lấy Eragon, một Ky sĩ rỗng, chứ không phải vì anh là một con người.”

Eragon giận dữ đấm tay thành thịch lên tường, gào lên: “Im đi. Cô ấy không phải là một cô gái bản thủ. Saphira, anh là một người đàn ông, không phải một thầy tu khổ hạnh. Em không thể bắt anh... nhấm mát trước những cô gái, chỉ vì... chỉ vì chuyện anh là ai. Ít ra anh cũng có quyền chuyện trò vui vẻ với cô ta, bất cứ chuyện gì, ngoài chuyện về những thảm kịch chúng ta vừa

trải qua. Em luôn ở trong đầu anh, sao không biết anh đang buồn khổ đến thế nào? Tại sao em có thể bắt anh chịu thiêu thiêu một mình, không được chuyện trò cùng ai cho khuây khỏa?”

Saphira tránh mắt Eragon, ngập ngừng bảo: “Anh không hiểu đâu.”

“Không hiểu! Em định ngăn anh không bao giờ được có vợ con sao?”

Cuối cùng Saphira nhường con mắt to đùng nhìn thẳng Eragon: “Chúng ta đã liên kết chặt chẽ với nhau. Nếu anh theo đuổi một mối liên hệ nào, và trở nên... gắn bó với người đó thì... cảm giác của em sẽ có ảnh hưởng đến cả anh và em.”

“Và ngược lại, nếu em ghét ai, anh cũng sẽ có cảm giác giống em?”

Saphira lại nhăm nháp móng chân nhỏ nhỏ: “Có lẽ vậy.”

Bây giờ đến lượt Eragon găm gừ, nó lấy thanh Zar'roc, vượt qua mặt Saphira ra khỏi phòng.

Lang thang khắp Tronjheim, Eragon cố tránh gặp bất cứ ai. Dù đau đớn, nhưng nó không thể phủ nhận sự thật trong những câu nói của Saphira. Trong tất cả mọi vấn đề hai đứa thường chia sẻ, thì đây là chuyện tế nhị, khó dẫn đến sự đồng ý nhất.

Đêm đó - lần đầu tiên từ khi bị bắt tại Gil'ead – Eragon ngủ một mình trong doanh trại của người lùn.

Sáng hôm sau gặp lại nhau, Eragon và Saphira đều tránh không

nhắc lại vấn đề đó nữa.

trong lúc Saphira đang xé cái chân nai trong bữa ăn trưa cùng Eragon thì cậu bé Jarsha xuất hiện.

- Chuyện gì vậy?

Nó tưởng các thành viên trong hội đồng cần gặp, vì từ sau đám tang nó chưa hề gặp lại họ.

Chú nhóc lom lom nhìn Saphira cạo thịt nai còn dính trên xương, một lúc sau mới quay lại trả lời:

- Thừa kỵ sĩ, tiểu thư Nasuada muốn gặp ngài. Tiểu thư đang ngồi chờ trong thư phòng của cố thủ lĩnh Ajihad.

Ngài! Eragon suýt phì cười. Gần đây quá nhiều người gọi nó bằng ngài. Eragon quay hỏi Saphira: “Em xong chưa?”

Eragon đứng dậy:

- Jarsha, cậu có thể đi. Chúng tôi biết đường rồi.

Lòng vòng trong lòng núi gần nửa tiếng Eragon và Saphira mới tới nơi. Thờì Ajihad, cửa thư phòng cũng được canh gác, nhưng thay vì hai lính gác, cửa phòng của tân thủ lĩnh có nguyên một tiểu đội chiến binh túc trực. Dù đã nhận ra Eragon và Saphira, sau khi có lệnh của Nasuada họ mới tách ra, nhường lối cho cả hai tiến vào.

Eragon nhận ra ngay một sự thay đổi nhỏ: một bình hoa đặt trên bàn làm việc. Những bông hoa nho nhỏ màu tím hương thơm dịu dàng làm không khí trong phòng trở nên ấm cúng. Với Eragon,

hương hoa còn gọi nó nhớ lại những ngày hái dâu, gặt lúa dưới nắng hè. Hít sâu một hơi, Eragon thăm cảm phục sự tinh tế của Nasuada: vẫn mang dấu ấn của riêng cô, nhưng không làm phai mờ những kí ức về Ajihad.

Vẫn trong bộ tang phục màu đen, Nasuada lên tiếng chào Eragon rồi nói tiếp:

- Một ngày qua tôi đã kiểm tra lại tình hình thực tế của Varden. Không sáng sủa lắm, Eragon ạ. Chúng ta nghèo, tổ chức quá tải, trong đơn vị lại có mấy tên tân binh từng là lính của triều đình. Chúng ta phải sắp đặt lại. Người lùn không thể tại trợ mãi cho chúng ta. Chính họ cũng đang bị thiếu hụt lương thực, vì mùa màng thất bát. Tôi đang suy tính chuyện này: di chuyển lực lượng Varden tới Surda. Đó là một vấn đề khá gay go, nhưng tôi tin đó là sự cần thiết để chúng ta được an toàn. Khi tới được Surda là chúng ta đã gần tới mục tiêu: tấn công trực tiếp vào đế quốc của Galbatorix.

Eragon thật sự ngỡ ngàng:

- Khó khăn lắm. Một tháng trời chưa chắc đã chuyển hết đồ đạc tới Surda, chưa kể tới người. Ngoài ra, còn chuyện bị tấn công dọc đường. Hơn nữa, theo tôi, vua Orrin chưa dám công khai đối đầu với Galbatorix đâu.

Nasuada mỉm cười;

- Sau chiến thắng của chúng ta với đoàn quân Urgal, quan điểm

của ông ta đã thay đổi rồi. Nhà vua sẽ đồng ý cho chúng ta tá túc và còn tiếp tế, chiến đấu bên ta nữa. Hiện nay, cũng đã có nhiều người Varden ở Surda. Đa số là trẻ con đàn bà không thể tác chiến, tuy nhiên, họ cũng có thể tiếp tế, nếu không tôi sẽ khai trừ ra khỏi tổ chức.

- Bằng cách nào cô đã liên lạc với vua Orrin mau lẹ vậy?
- Người lùn sử dụng một hệ thống gương và đèn, chuyển tin tức thông qua các đường hầm. Họ có thể chuyển một thông điệp từ đây tới phía tây của rặng núi Beor không tới một ngày. Sau đó, người đưa thư sẽ chuyển tiếp tới Aberon, thủ đô của Surda. Tuy nhiên, qua vụ Galbatorix bất ngờ đổ quân Urgal tấn công, gần một ngày sau bên ta mới phát hiện được, thì phương pháp truyền tin đó vẫn còn quá chậm. Tôi dự tính tìm một phương pháp hữu hiệu hơn nhiều, xuyên qua những pháp sư của đức vua Hrothgar và nhóm Du Vrangr Gata – Con-đường Lãng-du.

Mở ngăn kéo bàn, lấy ra một cuộn giấy, Nasuada nói:

- Varden sẽ khởi hành từ Farthen Dur trong vòng một tháng. Vua Hrothgar đã đồng ý cung cấp cho chúng ta lối đi an toàn xuyên hầm. Hơn thế nữa, nhà vua còn cử một lực lượng tới Orthiad để truy quét tàn quân Urgal, đồng thời khóa kín những cửa địa đạo khác, hầu ngăn chặn, không để kẻ nào có thể xâm nhập lãnh địa người lùn bằng những ngả đường đó nữa. Vì tất cả những việc này vẫn chưa đủ đảm bảo cho sự sống còn của Varden, nên... tôi

muốn xin Ky sĩ một đặc ân.

- Tôi sẵn sàng đợi lệnh.

Nasuada thoáng nhìn Saphira:

- Đây không phải là lệnh. Tôi nói rồi, một đặc ân, suy nghĩ kỹ rồi hãy trả lời. Tôi... Để giúp tập trung mọi sức mạnh ủng hộ Varden, tôi sẽ phổ biến rộng rãi khắp vương quốc nguồn tin: một Ky sĩ rồng mới xuất hiện, có thể là Eragon-Khắc-Tinh-của-Tà Thần và con rồng của anh ta, Saphira, đã tham gia chính nghĩa cùng chúng tôi. Tuy nhiên, trước khi làm điều đó, tôi mong được phép của anh, Eragon.

Saphira phản đối ngay: “Điều đó quá nguy hiểm!”

Eragon lý luận: “Trước sau gì tin chúng ta có mặt tại đây cũng tới tai triều đình. Varden cần phô trương thanh thế về cái chết của tà thân Durza. Vì vậy, dù chúng ta đồng ý hay không, chuyện đó cũng xảy ra. Thôi, đồng ý cho êm đẹp.”

“Em rất ngại Galbatorix. Cho đến bây giờ chúng ta vẫn chưa công khai cảm tình với phe nào.”

“Hành động của chúng ta quá rõ ràng rồi.”

“Đúng, nhưng anh quên sao, ngay cả khi chiến đấu với anh trong Tronjheim, tà thần Durza cũng không cố tình giết anh. Nếu chúng ta công khai vị thế của mình với triều đình, Galbatorix sẽ không còn quá rộng lượng với anh như thế nữa đâu. Làm sao biết được sức mạnh và những mưu ma chước quỷ của lão, bằng mọi

giá phải thu phục được chúng ta. Cứ lửng lơ con cá vàng, lão còn để ta yên.”

“Thời gian mập mờ đó đã qua rồi. Chúng ta đánh đuổi Urgal, giết chết tà thần, và anh đã tuyên thệ trung thành với thủ lĩnh Varden. Nào, cho phép đi, để anh trả lời chấp nhận đề nghị của Nasuada.”

Im lặng rất lâu, Saphira mới gật đầu bảo: “Tùy anh.”

Eragon đặt tay lên Saphira, quay lại nói với Nasuada:

- Nếu đó là cách tốt nhất để làm tăng sức mạnh của Varden, tiêu thư cứ cho tiến hành.
- Cảm ơn Eragon. Tôi biết là mình đã đòi hỏi quá nhiều. Bây giờ, như chúng ta đã theo rluận trước tang lễ, tôi mong anh lên đường tới Ellesméra để hoàn tất việc huấn luyện.
- Đi cùng Arya?
- Tất nhiên. Thần tiên đã từ chối liên hệ với cả loài người và người lùn từ khi Arya bị bắt. Arya là người duy nhất có thể thuyết phục họ xuất hiện trở lại.
- Arya không thể sử dụng phép thuật báo cho họ biết công việc cô ấy đang theo đuổi sao?
- Rất tiếc là không thể. Sau sự sụp đổ của thời đại Kỵ sĩ, thần tiên rút vào Du Weldenwarden và thiết lập một hệ thống kỳ bí, ngăn chặn từ tư tưởng, tin tức cho đến mọi sinh vật đều không thể lọt qua. Đó là theo lời Arya đã cho tôi biết. Vì vậy Arya phải

đích thân tới Du Weldenwarden để nữ hoàng Islanzadí biết cô ta còn sống, biết về anh và Saphira, cũng như những sự kiện xảy ra cho Varden những tháng vừa qua.

Trao cho Eragon cuộn giấy được niêm phong một dấu ấn bằng sáp, Nasuada nói:

- Trong thư này tôi trình lên nữ hoàng tình hình của Varden và những kế hoạch của riêng tôi. Hãy bảo vệ thư này dù bằng tính mạng, vì nếu để lọt vào tay kẻ khác sẽ tai hại khó lường. Hy vọng sau tất cả những gì đã xảy ra, nữ hoàng sẽ vui lòng nối lại bang giao với chúng ta. Sự hỗ trợ của bà rất có ý nghĩa trong việc thành bại của Varden. Arya biết điều đó và đã hứa sẽ thúc đẩy cho công việc được tốt đẹp. Tôi muốn anh nắm rõ tình hình, để kịp hành xử khi có cơ hội.

Eragon nhét cuộn giấy vào trong tấm áo nịt bằng da, hỏi:

- Chừng nào chúng tôi đi?

- Sáng mai... nếu anh còn chương trình gì khác, thì...

- Không. Chúng tôi sẵn sàng.

- Tốt. Anh cũng nên biết, còn một người nữa đi cùng... Nhà vua Hrothgar cho rằng, để thật sự công bằng, thì phải có đại diện của người lùn chứng kiến việc huấn luyện của anh, vì công việc đó cũng có ảnh hưởng tới họ. Do đó, nhà vua đã phái Orrik cùng đi.

Phản ứng đầu tiên của Eragon là áy náy: Saphira có thể tải nổi ba người trên đôi vai của nó không? Nó biết nhà vua rất khôn ngoan

trong yêu cầu này. Điều quan trọng với Eragon và Saphira là phải giữ thái độ dung hòa giữa các phe phái khác nhau. Nó mỉm cười:

- A, chúng ta phải chiều theo ý nhà vua thôi, dù chuyến đi sẽ bị chậm hơn. Thật ra, tôi rất vui khi có ông Orik làm bạn đồng hành. Vượt qua Alagaesia với một mình Arya cũng... hơi ớn. Cô ấy...

- Cô ấy khác thường?

Nasuada cười hỏi. Nhưng Eragon nghiêm mặt đổi đề tài:

- Cô thật sự tính tấn công vào đế quốc? Trong khi lại cho rằng Varden đang gặp khó khăn? Tại sao chúng ta không đợi...

- Nếu chúng ta chờ đợi, chỉ làm cho Galbatorix mạnh thêm. Đây là lần đầu, từ sau khi phản đồ Morzan bị giết, chúng ta mới có chút cơ hội tấn công khi lão chưa kịp trở tay. Lão không ngờ chúng ta có thể đẩy lui Urgal - điều này chúng tôi rất nhớ công ơn của anh – vì vậy – lão sẽ hoàn toàn bị bất ngờ khi chúng ta tiến chiếm vương quốc.

“Xâm lăng vương quốc?” Saphira kêu lên “Giết Galbatorix bằng cách nào đây? Cô ta quên là tên bạo chúa có thể bay vù vù đi tiêu diệt kẻ thù bằng phép thuật sao?”

Nghe Eragon nói lại ý Saphira, Nasuada lắc đầu:

- Từ những gì chúng tôi đã tìm hiểu về Galbatorix, thì lão sẽ không ra tay nếu thủ đô Uru’baen của lão chưa bị đe dọa. Nếu

chúng ta tàn phá cả nửa vương quốc, đối với lão vẫn chưa là vấn đề gì. Việc gì lão phải bận tâm? Lão đợi chúng ta tiến gần, đụng tới lão, lão sẽ ra tay bóp nát quân ta một cách dễ dàng hơn nhiều.

- Cô vẫn chưa trả lời câu hỏi của Saphira, giết Galbatorix cách nào?

- Vì tôi chưa thể nói lúc này. Đây sẽ là một chiến dịch vận động lâu dài. Cuối chiến dịch, chúng ta có thể đủ mạnh để đánh bại Galbatorix, hoặc thần tiên sẽ tham gia cùng chúng ta. Những pháp sư của họ là những tay pháp thuật cao cường nhất Alagaesia. Dù sao chúng ta không thể trì hoãn nữa. Đây là thời điểm chúng ta phải mạo hiểm xông vào những việc mà không kẻ nào ngờ ta dám làm. Varden đã ẩn mình trong bóng tối quá lâu rồi. Chỉ còn một con đường: thách đấu với Galbatorix hay khuất phục và chịu chết.

Những ý kiến của Nasuada làm Eragon lo lắng. Quá mạo hiểm, chẳng khác nào lặn vào một cuộc phiêu lưu đầy rẫy những hiểm nguy rình rập. Tuy nhiên, địa vị nó không thể quyết định và nó đành chấp nhận. Eragon nói với Saphira: “Chúng ta phải tin tưởng vào những phán đoán của cô ta lúc này.” Rồi nó nói với Nasuada:

- Còn cô thì sao, Nasuada? Cô có được an toàn sau khi chúng tôi đi không? Tôi đã tuyên thệ, trách nhiệm của tôi là phải bảo đảm an toàn cho cô.

Miệng mím chặt, Nasuada chỉ tay ra phía những chiến binh ngoài cửa:

- Anh đừng lo; tôi được bảo vệ rất an toàn. Nhưng tôi phải thú nhận một điều, lý do chuyển đến Surda là vì vua Orrin biết tôi từ lâu và ông ta sẽ sẵn lòng che chở cho tôi. Tôi không thể ngồi chờ tại đây khi anh và Arya vắng mặt trong khi Hội-đồng Tiên-bói vẫn còn nhiều quyền lực. Họ sẽ không chấp nhận tôi là lãnh đạo của họ thật sự, cho đến khi tôi chứng tỏ một cách thuyết phục:

Varden thuộc quyền điều hành của tôi, không phải họ.

Rồi gom hết sức lực, Nasuada ngồi thẳng, cằm ngẩng cao, trông cô dường như xa cách hẳn mọi người:

- Giờ thì đi đi, Ky sĩ Eragon. Hãy sẵn sàng lương thực và ngựa.

Rạng sáng phải có mặt tại cửa bắc thành.

Eragon cúi đầu chào, rồi cùng Saphira lui ra.

Sau bữa ăn tối, Eragon bay cùng Saphira. Từ trên cao nhìn xuống thành phố Tronjheim, những mảnh băng đóng chung quanh vách núi Farthen Dur, trông như một dải băng trắng khổng lồ. Đêm chưa xuống, nhưng trong lòng núi đã tối om om.

Eragon ngửa mặt đón làn không khí mát lạnh. Nó nhớ gió -

những cơn gió rào rào qua cỏ rồi, xô đẩy những đám mây. Nó nhớ những ngọn gió đem mưa bão tới, kẹp rập những thân cây.

Eragon thầm nhủ: “Mình cũng nhớ cây cối nữa. Farthen Dur kỳ ảo thật, nhưng không một bóng cây một con vật, nó trống vắng

như ngôi nhà mồ của ông Ajihad vậy.”

Saphira đồng ý ngay: “Hình như người lùn cho rằng đá quý có thể thay thế được cỏ hoa. Thôi, muộn rồi, chúng mình về nhé.”

Nó liệng vòng trên Tronjheim rực sáng như ngọn đèn pha giữa trung tâm Farthen Dur. Bỗng Saphira quay đầu nhìn lại, bảo: “Trông kìa”.

Eragon nhìn theo hướng mắt Saphira: “Cái gì?”

Saphira lẳng lặng đảo cánh, hướng về bên trái, rồi từ từ bay thấp xuống một trong bốn con đường nằm theo trục đông tây nam bắc. Khi Saphira hạ cánh, Eragon thấy một dải vải trắng trên gò đất gần đó. Miếng vải phát phơ một cách kỳ lạ, như ngọn nến bập bùng cháy, rồi thoát hiện hình thành bà phù thủy Angela trong cái áo choàng trắng.

Angela xách một cái giỏ đan bằng nhánh dương liễu, chất đầy ụ đủ thứ nấm rừng. Khi bà phù thủy lại gần, Eragon hỏi:

- Bà đang hái nấm cóc phải không?

Vừa cười lớn, Angela vừa đặt cái giỏ xuống đất, nhặt lên từng cánh nấm:

- Chào.Ồ, không đâu. Nấm cóc quá bình thường. Nhưng đừng gọi là nấm cóc, thật sự tên chúng là nấm ếch. Còn đây là nấm lưu huỳnh, cái này là nấm bình mực, đây là mũ hải quân, nấm này là nhần máu...

Chỉ một tai nấm với những khía màu hồng, vàng, xanh nhạt, bà

giới thiệu:

- Đây là gã đại bịp. Tuyệt vời hả?

Chỉ một cái nắm cuống xanh, vạch vàng cam, chớp đen, Eragon hỏi:

- Còn gã này?

Angela nhìn tai nắm đầy trù mền:

- Người lùn gọi nó là Fricai Andlát. Cuống nắm có thể gây tử vong cấp kỳ, nhưng tai nắm lại là thuốc giải được nhiều chất độc. Fricai Andlát chỉ mọc trong các hang hốc tại Du Weldenvarden và Farthen Dur. Tại đây, Fricai Andlát sẽ chết ngay, nếu người lùn chuyển phân gia súc tới nơi khác.

Eragon quay nhìn lại cái gò, lúc đó nó mới nhận ra đó là một ụ phân gia súc.

Angela tiến lại vỗ nhẹ mũi Saphira:

- Sao, khỏe không Saphira?

Ả rùng điệu đàn chớp mắt, vui mừng ve vẩy đuôi. Ngay lúc đó Solembum nhảy ra, miệng ngậm chặt một con chuột. Chẳng thèm để ý tới ai, con ma mèo say mê đánh chén con mồi.

Angela vén mái tóc bù xù, hỏi:

- Vậy là cháu sắp đi Ellesméra?

Eragon gật. Không cần hỏi, nó cũng đã biết hầu như không chuyện gì qua mắt được bà phù thủy này.

Thấy nó im lặng, Angela lèm bèm:

- Nào, đừng rầu rĩ như đưa đám vậy chứ. Đó là một nhiệm vụ phải thi hành, đúng không?

- Cháu hiểu.

- Vậy thì tươi lên. Trông cháu mềm nhũn như con chuột chết của Solembum vậy. Mềm nhũn! Ta dùng từ chính xác tuyệt vời quá hả? Đồng ý không? Rất may tình cờ gặp cháu tối nay, vì cháu sửa soạn đi, còn ta sẽ tháp tùng Varden để cùng tới Surda. Như đã từng nói, ta rất thích chứng kiến những sự kiện xảy ra, và... Surda chính là nơi đó.

Bà nhún vai, nghiêm giọng tiếp:

- Phải thận trọng khi ở Du Weldenvarden. Hãy nhớ rằng, thần tiên không để lộ xúc cảm, không có nghĩa họ không biết cảm phần giận hờn như loài người chúng ta đâu. Điều nguy hiểm nhất, chính là họ che dấu những cảm xúc đó thậm chí hàng nhiều năm trời.

- Bà đã từng đến đó?

- Một lần, nhưng đã lâu lắm rồi.

- Bà nghĩ sao về kế hoạch của Nasuada?

- Mệnh số cô ta u ám khắt khe lắm. Cháu cũng vậy. Tất cả bọn họ cũng vậy, u ám quá! Tuy nhiên ta không rõ chuyện gì sẽ xảy ra. Chắc ta sẽ không gặp lại cháu cho đến lúc cháu đi, vậy chúc cháu gặp nhiều may mắn. Hãy tránh xa phiền muộn, lạc quan mà sống.

Ma mẻo tha con mồi ăn dở phóng theo bước chân bà phù thủy.
Eragon đứng lại, ngần ngợ chớp mắt, chẳng hiểu bà ta định nói
gì.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Món quà của vua lùn Hrothgar

Khi Eragon và Saphira tới cổng bắc Tronjheim, trời đã rạng sáng. Cổng nặng nề kéo lên đủ để Saphira qua lọt, vì vậy tất cả đều vội vàng ra theo rồi đứng chờ trong một cái hang rộng với những trụ vân thạch và những hình quái thú được khắc giữa những bệ đá. Xa xa, hai con linh sư bằng vàng oai vệ ngồi gác hai bên cổng của thành phố ngầm Tronjheim.

Eragon nắm chặt dây cương Hỏa Tuyết. Con tuần mã đã được chải chuốt, đóng yên và hai bên yên là những bao căng đầy lương thực. Cả tuần nay, không được Eragon cười, con ngựa bồn chồn liên tục cào móng trên mặt đất.

Một lúc sau mới thấy ông lùn Orrik xuất hiện, một ba lô lớn sau lưng, tay ôm một bọc to đùng.

Eragon ngạc nhiên lên tiếng hỏi:

- Ngựa đâu? Chẳng lẽ chúng ta phải cuộc bộ suốt từ đây tới Du Weldenwarden?

- Chúng ta sẽ ngừng lại Tarnag, gần đây thôi. Từ đó, sẽ dùng bè xuôi. Az Rangi tới Hedarth, một tiền trạm mua bán trao đổi hàng hóa với thần tiên. Vì vậy sẽ không cần ngựa. Tôi đi bộ được mà. Orik quăng gói đồ xuống đất làm vang lên những tiếng kêu lèng xèng. ông mở gói để lộ ra bộ giáp của Eragon. Cái khiên đã được sơn lại, làm nổi bật hình khắc cây sồi ngay chính giữa. Chiếc áo đan bằng thép bóng lộn, không còn chút dấu rách do Tà Thần Durza gây ra khi chém vào lưng Eragon. Mũ vải, mũ sắt, bao tay, xà cạp đều đã được tân trang như mới.

Ông lùn nói với Saphira:

- Saphira, bộ giáp của mi cũng đã được tân trang. Nhưng chúng ta không thể mang theo trong chuyến đi này, nên đã gửi lại, nhờ những người Varden bảo quản.

“Cám ơn ông ta dùm em đi.”

Eragon chuyển lời cảm ơn của Saphira tới Orik, rồi đeo găng, bó xà cạp và cắt những thứ khác vào ba lô. Nó với tay đỡ cái mũ sắt ông lùn vẫn đang ôm khư khư, nhưng Orik xoay xoay cái mũ trên hai tay, bảo:

- Đừng vội, Eragon. Còn một việc cậu phải làm trước đã.

- Việc gì vậy?

Nâng cái mũ sắt lên, Orik mở khung che mặt bằng thép. Lúc này Eragon mới nhận ra sự thay đổi của chiếc mũ nó từng đội: khắc sâu trên mặt thép là dấu Ingeitum, dấu hiệu bộ tộc của vua

Hrothgar và Orík: Cây búa và những ngôi sao.

Giọng Orík đầy trịnh trọng:

- Tặng vật này chứng tỏ tình thân hữu của đức vua Hrothgar đối với Kỵ sĩ, đồng thời tặng vật này cũng để biểu tỏ lòng chuân y từ nay Kỵ sĩ là một thành viên của hoàng tộc.

Eragon sững người nhìn món quà của nhà vua. “Điều này phải chăng có nghĩa là từ nay mình trở thành một quân thần dưới quyền sai khiến của ông ta? Phải chăng bắt đầu từ bây giờ mình phải hoàn toàn trung thành và phục tùng mệnh lệnh của triều đình Hrothgar?”

Saphira góp ý: “Tốt nhất là anh đừng đội cái mũ đó.”

“Như vậy là bất kính với nhà vua sao? Chúng ta lại bị kẹt rồi.”

“Có thể chỉ là một quà tặng, một otho - dấu hiệu tin tưởng thôi.

Em đoán ông ta cảm ơn chúng ta vì đã tái tạo Isidar Mithrim.”

“Đúng. Nhưng anh nghĩ chuyện này cũng để lấy lại thế cân bằng quyền lực, sau khi anh tuyên thệ trung thành với Nasuada. Người lùn không vui gì khi những sự kiện xoay chiều như vậy.”

Eragon quay lại Orík đang nóng lòng chờ đợi, hỏi:

- Chuyện như thế này có thường xảy ra không?

- Với loài người? Không bao giờ. Nhà vua đã phải tranh luận với hoàng tộc suốt một ngày đêm mới đạt được kết quả này. Nếu cậu ưng thuận mang huy hiệu này của chúng tôi, cậu sẽ có đầy đủ quyền lợi như mọi thành viên trong bộ tộc. Được tham dự và lên

tiếng trong các buổi hội họp. Và... nếu muốn, khi qua đời, cậu sẽ được quyền an táng bên những người quá cố của chúng tôi.

Lần đầu tiên Eragon thật sự xúc động vì cử chỉ hào phóng của nhà vua. Vì chưa bao giờ người lùn ban vinh dự lớn lao đó cho một con người.

Nâng mũ đặt lên đầu, Eragon nói:

- Tôi vinh hạnh nhận ân sủng này của Đức Vua.
- Vậy hãy cầm lấy Knurlnien – Trái tim của đá – này. Nắm tay lại, phải, như vậy đó. Hãy cắt mạch máu, làm thấm viên đá với vài giọt máu của cậu.. Xong rồi. Bây giờ đọc theo tôi: Os il domqirânu carn dur thargen, zetmen, oen grimst vor formv edaris rakskilfz Narho is belgond...

Đó là bài thơ rất dài, càng dài hơn vì Orik vừa đọc vừa dịch từng đoạn. Sau cùng Eragon niệm thần chú làm lành vết cắt.

Orik tươi tỉnh nói:

- Từ nay cậu sẽ được toàn thể các bộ tộc kính nể. Ha! Bây giờ chúng ta cùng bộ tộc rồi, cậu là anh em kết nghĩa của tôi. Đúng ra, đích thân nhà vua trao món quà này cho cậu trọng một buổi lễ long trọng, để kỷ niệm ngày cậu trở thành một hoàng thân quốc thích. Nhưng mọi sự kiện xảy ra nhanh quá, chúng ta không còn đủ thời gian. Tuy nhiên, khi nào cậu và Saphira trở lại Farthen Dur, chắc chắn sẽ có tiệc mừng địa vị mới này của cậu.
- Tôi rất mong tới ngày đó.

Eragon vẫn chưa hiểu hết những mối dây liên hệ quá nhiều của những chi phái trong hoàng tộc.

Dựa lưng vào một trụ đá, Orík xoay xoay cây rìu trong tay, nhìn về Tronjheim nói:

- Giờ này vẫn chưa thấy ai! Arya bảo cô ta sẽ đến ngay. Vậy mà... Hừ, thần tiên luôn luôn trễ hẹn.

Eragon hỏi:

- Ông có thường giao dịch với họ không?

- Eta. Chỉ một mình Arya thôi. Mà cũng không thường xuyên, vì cô luôn phải đi xa. Trong bảy thập kỷ, tôi học được một điều: đừng bao giờ thúc giục một thần tiên. Càng cố gắng hối thúc, càng đập búa lên dũa, chỉ làm gãy chứ không cong.

- Người lùn không giống vậy sao?

- A, người lùn là đá. Nếu kiên trì, đá sẽ đổi thay được chứ.

Lắc đầu thờ dãi, Orík tiếp:

- Trong tất cả các loài, thần tiên ít thay đổi nhất. Đó là lý do tôi rất ngại khi phải đi chuyến này.

- Nhưng chúng ta cần phải gặp nữ hoàng Islanzadi và biết đâu còn bao nhiêu chuyện khác đang chờ nữa? Chúng ta cũng được thăm phong cảnh Ellesméra.

- Phong cảnh thì quan trọng gì. Trong khi còn bao chuyện như dầu sôi lửa bỏng ở Tronjheim và các thành phố khác, vậy mà tôi chỉ có việc ăn cho mập ú, ngồi xem cậu tập luyện. Mà ít ỏi gì,

cũng phải mất cả năm!

“Cả năm! Nhưng không sao, nếu cần thiết như vậy để có thể hạ những tà thân và tội Ra’zac, mình vẫn sẵn sàng.” Eragon trầm nghĩ.

Saphira nhận xét: “Không tới cả năm đâu. Em nghĩ, Nasuada chỉ để anh em mình ở lại Ellesméra nhiều nhất là mấy tháng thôi. Như những gì cô ấy đã nói với chúng mình, họ rất cần chúng ta về sớm.”

Orik bỗng đứng bật dậy:

- Cuối cùng thì họ cũng tới rồi.

Nasuada đi đầu, rồi tới Jormundur. Sau cùng là Arya đeo một ba lô giống như Orik. Cô mặc cái áo choàng bằng da đen và đeo thanh kiếm như lần đầu Eragon gặp cô.

Tới lúc này Eragon mới giật mình: rất có thể Arya và Nasuada sẽ không chấp nhận chuyện nó trở thành một nhân vật trọng hoàng tộc. Đáng lẽ nó nên hỏi ý Nasuada trước. Còn Arya? Eragon rùng mình nhớ lại cơn giận dữ của nàng ngay sau lần đầu nó dự buổi họp với Hội-đồng Tiên-bối.

Nasuada ngừng lại bên Eragon, nó e ngại tránh ánh mắt cô.

Nhưng Nasuada chỉ nói nhẹ nhàng:

- Anh đã được chấp thuận. Bây giờ thì người lùn có thể tuyên bố, anh phải phụng mạng vì là một thành viên trong hoàng tộc. Thần tiên sẽ huấn luyện - ảnh hưởng của họ có thể là mạnh nhất, vì cả

anh và Saphira đều bị ràng buộc với phép thuật của họ - và...

anh đã tuyên thệ trung thành với tôi, một con người. Có lẽ, tốt nhất là chúng tôi chia sẻ lòng trung thành của anh.

Trước sự ngỡ ngàng của Eragon, Nasuada mỉm cười ấn vào tay nó một túi nhỏ tiền kim loại, rồi đứng sang một bên.

Eragon hơi ngạc nhiên khi Jormundur tiến lên đưa tay bắt:

- Eragon, chúc đi đường bằng an. Bảo trọng.

Arya bước qua mọi người, tiến vào vùng tối trong lòng núi:

- Đi thôi, trời sắp sáng rồi, mà đường còn xa lắm.

Orik lấy từ ba lô ra một cây đèn đỏ, sửa soạn lên đường.

Nasuada nhìn tất cả, nói:

- Cá nhân tôi và toàn thể Varden cầu chúc mọi người đi đường bằng an. Eragon và Saphira, đừng quên gánh nặng mong mỏi và hy vọng của chúng tôi, hãy chu toàn trách nhiệm trong danh dự.

Eragon hứa:

- Chúng tôi sẽ cố gắng hết sức mình.

Giật cương Hỏa Tuyết, Eragon đi theo Arya. Tiếp theo là Orik, rồi tới Saphira. Eragon thấy khi Saphira đi qua Nasuada, nó nhẹ liếm má cô, rồi mới sải chân bước theo mọi người.

Sau cùng, khi tới sát chân núi Farthen Dur, mọi người thấy hai cánh cửa khổng lồ, cao mười mét, đã mở sẵn chờ đợi họ. Ba lính gác người lùn cúi đầu chào, rồi dạt sang hai bên. Qua khỏi hai cánh cửa là một đường hầm với hai hàng cột treo đèn, kéo dài

mười lăm mét đầu. Qua khỏi vùng sáng đó là bước vào khoảng vắng lặng, im lìm như vào một nhà mồ.

Nơi này giống hệt lối vào bên cổng tây, nhưng Eragon biết đường hầm này khác hẳn. Thay vì được đào xuyên qua chiều dày một dãy dưới chân núi, rồi thoát ra ngoài, đường hầm này tiếp tục xuyên từ núi này sang núi khác, cho tới tận thành phố Tarnag của người lùn.

Orik nâng cao ngọn đèn:

- Lối này.

Arya bước theo Orik qua ngưỡng địa đạo, nhưng Eragon chợt lưỡng lự dừng lại. Nó không sợ bóng tối, cũng chẳng thích thú gì bị bao phủ bởi màn đêm triền miên cho tới khi đến được Tarnag. Nhưng ngay khi bước vào địa đạo âm u này, là một lần nữa Eragon tự quăng mình vào những điều hoàn toàn xa lạ, bỏ lại những gì nó đã bắt đầu quen thuộc giữa những người Varden, để đổi lấy một định mệnh mịt mù chẳng biết ra sao.

Saphira hỏi: “Chuyện gì vậy?”

“Không có gì hết.”

Eragon thở dài tiến bước, mặc cho lòng núi đen ngòm nuốt nó vào vùng sâu thăm thẳm.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Búa và kìm kẹp

Ngày thứ ba, kể từ khi đám lính và Ra'zac tới vùng này, Roran bồn chồn tới lui, luẩn quẩn quanh nơi trú ẩn trên núi Spine. Sau lần Albriech lên thăm, Roran không nhận thêm được thông tin nào nữa. Quan sát xuống Carvahall và khu lều trại của đám lính, anh cũng chẳng thể biết được chuyện gì đang xảy ra.

Buổi trưa Roran vừa ăn chút lương khô vừa tự nhủ: “Chúng có thể chờ đợi được bao lâu? Nếu đây là một cuộc thi gàn, mình quyết không chịu thua.”

Để qua ngày giờ, Roran tập bắn cung, mục tiêu là một thân cây mục, rồi lại bước tới lui trên đoạn đường mòn từ một tảng đá tới chỗ ngủ.

Chợt nghe tiếng động, Roran chớp mũi tên, ẩn mình nghe ngóng, thấy hình ảnh Baldor đang nháp nhô tiến tới, Roran thở phào, vẫy tay.

Ngồi bên nhau, Roran hỏi bạn:

Mấy hôm nay sao không có ai lên đây?

Baldor lau mồ hôi trán:

- Không đi được. Tụi lính bám sát dữ lắm. Có dịp là mình vọt lên đây ngay, nhưng không ở lại lâu được đâu.

Ngước nhìn lên đỉnh núi, Baldor rùng mình:

- Cậu gan thật, mình không đợi nào dám qua đêm ở đây. Sao, có bị thú dữ rình rập, tấn công không?

- Ổn cả, không có gì hết. Nghe ngóng gì được từ tụi lính không?

- Tối qua, một thằng khoe với chú Morn, tiểu đội nó được tuyển chọn rất kỹ để làm công tác này. Tụi nó quậy dữ lắm. Đêm nào cũng có mấy thằng xin, quậy tung luôn. Ngay hôm đầu tiên, đã có mấy thằng đập tanh bành căn phòng của chú Morn.

- Chúng nó có bồi thường không?

- Đùng có mơ.

Roran nhướn mình nhìn xuống làng:

- Mình vẫn không thể hiểu vì sao, triều đình lại phải gọi quân đến tận nơi xa xôi hẻo lánh này chỉ để bắt mình? Họ cần gì?

Mình có gì đâu?

- Không biết kẻ nào ton hót, tụi lính biết cậu và Katrina thân nhau, vì vậy hôm qua hai tên Ra'zac đã cật vấn cô ấy. Chúng hỏi Katrina có biết cậu đi đâu không.

Roran hốt hoảng nói:

- Cô ấy có sao không?

- Không. Katrina rất bình tĩnh.

Baldor trả lời rồi ngập ngừng nói:

- Có lẽ... cậu phải ra mặt thôi.

- Cái gì?

Roran đứng bật dậy, bước mạnh chân trên con đường mòn nhỏ hẹp:

- Cậu quên là chúng đã tra khảo cha mình tới chết thế nào ư?

Cậu muốn mình chui đầu vào rổ của chúng sao?

Nắm cánh tay Roran, Baldor bảo:

- Nhưng nếu cậu cứ tiếp tục trốn ở đây, và chúng không chịu bỏ cuộc, không đi khỏi làng thì sao? Chúng sẽ cho rằng dân làng nói dối, che đậy cho cậu thì sao? Triều đình sẽ không đòi nào tha tội cho chúng tôi. Chúng tôi sẽ bị kết tội phản nghịch.

Roran gạt tay Baldor, ngồi phịch xuống. “Nếu mình không xuất hiện, Ra’zac sẽ trút tội lên những người trong tầm tay chúng.

Nếu mình không tìm cách dụ chúng ra khỏi làng thì...” Nhưng Roran không lạnh lợi, khéo léo như Eragon để có thể luôn lách, đánh lừa được ba mươi tên lính và hai tên Ra’zac kia.

Roran nhìn Baldor, nói:

- Mình không muốn bất kỳ ai bị hại vì mình. Nhưng trước mắt hãy thử chờ, nếu chúng không còn kiên nhẫn nổi và đe dọa dân làng... mình sẽ tính...

- Tình hình khắp làng rồi ren lắm rồi.

Baldor trở về ngay sau đó. Còn lại một mình, Roran tiếp tục lui tới quanh chỗ ngủ không biết bao nhiêu lần. Vàng trắng lười liềm vừa nhú trên trời đêm, Roran thấy một đám huyền náo dưới làng. Những ánh đèn lồng nhấp nhô ẩn hiện sau những ngôi nhà. Những đóm vàng tụ tập giữa làng như bầy đom đóm, rồi để về đầu làng, nơi sáng trưng hàng đuốc trong trại của đám lính. Suốt hai tiếng, Roran thấy hai phe đối diện nhau. Những ánh đèn leo lét dường như bất lực trước những ngọn đuốc ngùn ngụt cháy.

Sau cùng, đám đông với những ngọn đèn lồng phân tán và trở về nhà.

Một lúc sau, khi không còn gì khác đáng chú ý nữa, Roran mở túi ngủ, trườn mình dưới lớp chăn.

Ngày hôm sau, làng Carvahall rộn rịp một cách khác thường. Những bóng người từ nhà nọ chạy sang nhà kia. Hơn nữa, Roran còn ngạc nhiên khi thấy những người phóng ngựa tới những trang trại khác nhau. buổi trưa, anh thấy hai người đàn ông vào trại lính, rồi ở lại trong lều của hai tên Ra'zac gần một tiếng. Không biết chuyện gì đang xảy ra, Roran bồn chồn suốt ngày hôm đó. Cho đến khi anh đang ăn tối, Baldor mới xuất hiện.

Hai mắt thâm quầng, Baldor thở dài nói:

- Quimby chết rồi.

Roran buồn rơm chén đồ ăn:

- Vì sao?

- Mấy thằng lính chọc ghẹo thím Tara, vợ chú Morn. Thím làm lơ, quay qua dọn ăn cho bàn khác, mấy thằng lính nổi sùng nhào vào đánh đám khách này. Lúc đó anh Quimby đang phục lẫn mấy thùng rượu cho chú Morn, vội vào can. Một tên lính quăng bình rượu trúng thái dương Quimby làm anh chết tức thì.

Roran gật đầu. Tính cách của Quimby là vậy, sẵn sàng can thiệp và giúp đỡ mọi người. Nhưng không thể tin nổi Quimby không còn nữa. Quimby - người nông dân và cũng là người ủ bia của Carvahall - chẳng khác nào là một phần máu thịt của làng, như phong cảnh núi non hùng vĩ bao bọc quanh đây. Roran không bao giờ nghĩ có một ngày Carvahall lại thiếu vắng Quimby. Anh hỏi Baldor:

- Tụi lính có bị trừng phạt không?

- Ngay sau khi Quimby chết, tụi Ra'zac tới quán rượu trộm xác và kéo về lều của chúng. Đêm qua chúng tôi đã cố lấy xác về, nhưng chúng không thèm trả lời một tiếng. Hôm nay ông già mình và Loring đến gặp tụi Ra'zac điều đình và... khi mình sửa soạn lên đây thì xác Quimby được trả về. Cậu thử tưởng tượng vợ anh ta đã nhận được gì? Toàn xương!

- Xương?!

- Từng mẩu xương đều bị gặm sạch thịt, còn rõ những dấu răng. Nhiều khúc xương còn bị đập để hút hết tủy.

Roran vừa ghé tởm đến lộn mửa, vừa khiếp đảm cho phần số của Quimby. Vì ai cũng biết rằng linh hồn người chết sẽ không được yên nghỉ, khi thi hài chưa được chôn cất đàng hoàng. Anh hỏi Baldor:

- Kẻ nào hay vật gì ăn thịt anh ấy?
- Chính tụi lính cũng khiếp đảm. Vậy thì chỉ có thể là hai tên Ra'zac thôi. Mình nghĩ chúng không phải là người. Không ai thấy rõ mặt chúng, vì chúng luôn phủ kín mặt bằng một tấm choàng đen, nhưng hơi thở của chúng hôi thối gớm ghiếc vô cùng. Cậu biết rồi đó, lưng chúng vắn vẹo, cong vòng. Hai đứa chúng nó trao đổi với nhau bằng những tiếng tắc lưỡi. Đám lính tỏ ra sợ hãi hai tên cầm đầu dị dạng này lắm.

Roran trầm ngâm hỏi:

- Không là người, không là Urgal. Vậy thì chúng thuộc loài gì?
- Làm sao biết được.

Một nỗi hãi hùng khác hẳn đè nặng lên Roran: mỗi hãi hùng trước một sức mạnh siêu nhiên, ma mị. Anh cũng nhìn thấy sự sợ hãi đó trên mặt Baldor. Trong tất cả những chuyện về hành động độc ác ghê tởm của Galbatorix, vẫn ẩn chứa trong từng ngôi nhà sự bàng hoàng ghê rợn những trò yêu quái của tên bạo chúa.

Nghĩ lại hoàn cảnh mình, Roran nhận ra anh đang bị cuốn vào những thế lực mà trước đây chỉ từng biết qua chuyện kể và những bài ca. Roran lâm bầm: “Bắt buộc phải làm một điều gì

đó.”

Ban đêm trời âm dần, và tới buổi trưa, không khí trên thung lũng Palancar oi nồng một cách bất ngờ. Dưới bầu trời trong xanh, ngôi làng Carvahall trông thật hiền hòa. Nhưng Roran cảm thấy sự hiền hòa êm ả chỉ như một miếng vải căng phồng trong gió, che dấu bên dưới là mối phần uất căm thù của dân làng.

Dù nôn nao chờ đợi, nhưng cả ngày hôm đó Roran không biết làm gì ngoài việc chải chuốt cho con ngựa. Đêm xuống, anh nằm nhìn những ngôi sao mờ tỏ trên trời. Chúng dường như gần đến nỗi Roran cảm thấy mình bênh bồng giữa những vì sao và đang từ từ rơi xuống khoảng không đầy u tối.

Roran bật thức giấc khi trăng sắp tàn. Cỏ hòng nghẹn khói, anh ngồi nhồm dậy, ho sặc sụa, dằn dụa nước mắt. Khói ngập ngựa làm anh như nghẹt thở.

Roran vợ chần mèn, đóng yên cương con ngựa đang co rúm lại vì sợ. Thúc ngựa lên cao hơn để tránh khói, nhưng Roran chợt nhận ra khói cũng đang cuộn cuộn cuốn lên theo hướng này. Anh vội cắt ngang đường tắt, cho ngựa đi xuyên rừng.

Sau nhiều phút lặn mò trong bóng tối, cuối cùng người ngựa tới một mỏm núi lồng lộng gió, không vẩn chút khói nào.

Hít đầy buồng phổi làn không khí trong lành, Roran nhìn xuống thung lũng và phát hiện ngay đám cháy từ đâu.

Khói lửa ngàn ngút bốc lên từ vựa cỏ của làng Carvahall. Run

bắn người, Roran chỉ muốn gào lên, chạy về làng cứu chữa. Ngay lúc đó, một tia lửa rơi xuống nhà Delwin và chỉ vài giây sau, mái nhà tranh nổ tung thành một con sóng lửa. Roran vò đầu bứt tóc nguyên rửa, nước mắt đầm đìa trên mặt. Hỏa hoạn hay tội lính đốt nhà? Hay Ra'zac trừng phạt dân làng vì tội che giấu mình?

Tiếp ngay sau đó là mái nhà của Fisk bùng sáng, những lưỡi lửa quay cuồng bốc lên, hòa cùng cơn bão lửa chung quanh. Sững sờ, Roran không thể nào quay mặt đi chỗ khác, nhục nhã vì cảm thấy mình sao quá ư hèn nhất.

Tới sáng, những đám cháy lụi dần, không biết được dập tắt hay tự lụi tàn. Dù sao toàn thể những ngôi nhà trong làng quá may mắn nên mới thoát khỏi bị hủy hoại vì cơn hỏa hoạn này.

Roran chờ cho tới khi không còn nhìn thấy chút khói lửa nào nữa, mới quay trở về nơi ẩn trốn nằm nghỉ. Từ sáng tới chiều tới hôm đó, Roran chập chờn trong những cơn ác mộng.

Mỗi khi tỉnh giấc, anh chỉ còn biết ngóng chờ có người lên núi đưa tin.

Lần này là Albiech với vẻ mặt đầy nghiêm trọng:

- Về với mình.

- Cái gì?

Roran bàng hoàng hỏi lại. Anh thầm nghĩ: “Họ định trao mình cho bọn lính sao. Nếu mình là nguyên nhân của vụ cháy, mình

biết dân làng sẽ đồng ý để mình bị bắt và mình cũng sẵn lòng chấp nhận, nếu thật sự cần phải làm vậy. Chẳng có lý do nào bắt mọi người phải hy sinh vì mình. Nhưng như vậy không có nghĩa là mình để cho họ trao mình cho tội Ra'zac. Sau những gì hai con quái vật đó đã làm với Quimby, mình sẽ chiến đấu với chúng cho tới chết, chứ không đời nào để thành tù binh của chúng.”

Albrieck lên tiếng:

- Chính tội lính đã gây nên vụ cháy. Chú Morn ngăn không cho chúng vào quán, nhưng chúng vẫn có rượu riêng. Một thằng trên đường về trại, đã ném cây đuốc vào vựa cỏ.

- Người làng có ai bị thương không?

- Có mấy người bị phỏng đang được bà Gertrude săn sóc. Chúng tôi đã tới thương lượng với hai tên Ra'zac, nhưng chúng nhỏ toét vào lời đề nghị yêu cầu được bồi thường của chúng ta. Thậm chí mấy thằng lính có tội gây ra vụ hỏa hoạn làm cháy mấy căn nhà vẫn nhớn nhợ, chẳng bị giam giữ gì hết. Chúng tôi cần cậu chung sức để đánh đuổi chúng. Không thể để mọi người liều mạng vì mình cây đuốc. Chuyện này lên quan tới toàn thể dân làng. Ít ra, cậu cũng nên về gặp cha mình và mọi người, để biết quan điểm của họ chứ. Vả lại, mình nghĩ, cậu cũng nên mừng vì được ra khỏi rặng núi đáng sợ này.

Roran dẫn đo suy nghĩ trước đề nghị của Albrieck. “Cứ về, sau đó, nếu cần mình vẫn có thể trốn đi.”

Thu dọn đồ đạc, Roran dắt ngựa theo Albriech xuống thung lũng. Càng gần tới làng, họ càng phải chậm bước và ẩn núp sau những gốc cây bụi cỏ. Ép mình sau một cái thùng, Albriech quan sát con phố vắng ngắt, rồi ngoắt tay ra hiệu cho Roran. Cả hai bò từ vùng tối này qua khoảng tối khác, cố tránh những điểm gác san sát của lính triều đình.

Tới xưởng rèn của Horst, Albriech mở hé cổng đủ cho Roran và con ngựa lên vào.

Trong xưởng chỉ leo lét một cây nến tỏa ánh sáng chập chờn trên những khuôn mặt căng thẳng vây quanh. Bộ râu rậm rì của chú Horst nổi bật bên cạnh Delwin, Gedric và Loring. Đám trẻ còn lại là ba cậu con trai của Loring, Parr và đứa con trai mười ba tuổi của Quimby.

Mọi người đều quay lại khi Roran bước vào. Chú Horst lên tiếng hỏi:

- A, cháu đã về. Có gặp rủi ro gì trong núi không?
- Dạ không.
- Vậy thì chúng ta bắt đầu được rồi.

Vừa buộc con ngựa vào cái đe, Roran vừa hỏi:

- Nhưng chính xác là chuyện gì ạ?

Loring, bác thợ giày mặt mũi nhăn nheo trả lời:

- Chúng ta đã cố thử nói chuyện phải quấy với mấy tên Ra'zac... Ông ngừng lại để thở, thân hình gầy guộc rúm lại vì những tiếng

khò khè trong lồng ngực:

- Nhưng... những quân trời đánh này không biết phải trái là gì. Chúng làm hại tất cả dân làng mà cứ tỉnh bơ như chẳng có chuyện gì xảy ra sất. Chúng phải... cút khỏi làng mình. Đồ súc sinh đó...

Roran nói ngay:

- Không, sau vụ Quimby, phải gọi chúng là tội cầu trệ vô thần mới đúng.

Mọi người gật gù đồng ý. Delwin lên tiếng:

- Vấn đề là, mạng sống của mỗi người đều đang bị đe dọa. Nếu vụ cháy vừa rồi lan rộng hơn, thì đã có hàng chục người bị chết, còn ai chạy thoát thì cũng mất hết tài sản. Vì vậy chúng ta quyết định phải tống khứ tội Ra'zac và đám lính ra khỏi làng. Cháu có tham gia không?

Roran ngập ngừng hỏi:

- Nhưng nếu chúng trở lại với quân tiếp viện, ta phải làm sao? Chúng ta đâu đủ sức chống lại triều đình.

Chú Horst nghiêm trang nói:

- Đúng vậy. Nhưng chúng ta cũng không thể cam lạng để chúng tiếp tục hủy hoại xóm làng, tài sản và giết chết chúng ta. Tức nước thì phải vỡ bờ thôi.

Loring ngửa cổ cười, hóm hỉnh thì thầm:

- Cũng cố lực lượng, đắp thành lũy, rồi choảng một trận ra trò,

cho chúng biết thế nào là lễ độ với dân làng Carvahall này. Hi
hì...

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

Phục thù

Sau khi Roran đồng ý tham gia, chú Horst bắt đầu phân phối cuốc, xẻng, bừa cào... bất cứ thứ gì có thể dùng làm vũ khí để đánh đuổi đám lính và Ra'zac.

Roran nâng cây xà beng lên rồi lại đặt xuống. Dù không hề quan tâm đến những chuyện kể của ông già Brom, nhưng có một chuyện, chuyện trường ca Gerand, mỗi lần nghe anh lại cảm thấy nôn nao. Trường ca kể về Garand, một chiến binh vĩ đại nhất trong thời đại của ông. Ông đã từ biệt thanh gươm để lo cho vợ con và ruộng vườn. Tuy vậy ông không được yên thân, vì một lãnh chúa ganh ghét, nuôi lòng hận thù và tấn công gia đình ông. Một lần nữa, Gerand lại phải ra tay. Nhưng ông đã không chiến đấu với thanh kiếm mà ông đã thề từ bỏ, Gerand sử dụng một cây búa.

Tới bên tường, Roran vồm lên một cây búa cán dài, thử tung hứng từ tay này sang tay kia, rồi hỏi chú Horst:

- Cháu dùng cái này được không ạ?

- Được chứ.

Horst trả lời, rồi quay lại mọi người:

- Các bạn nghe kỹ đây. Ta dọa cho chúng sợ, chứ không giết.

Nếu muốn, các bạn đập cho chúng què chân gãy tay, nhưng đừng đi quá xa. Đừng ham đánh lâu. Hãy nhớ chúng là lính nghề, đã được huấn luyện hăn hoi.

Sau khi được trang bị vũ khí, đoàn nông dân âm thầm tiến về trại lính. Trong trại im lặng như tờ. Lính tráng đã đi ngủ hết, chỉ còn bốn thằng gác đi vòng vòng quanh trại. Hai con ngựa của Ra'zac được cột bên đám lửa liu riu.

Horst lẳng lặng truyền lệnh: Albriech và Delwin phục kích hai lính gác. Parr và Roran phục kích hai tên còn lại.

Roran nín thở tiến gần gã lính gác, rồi núp sau một góc tối, chờ hiệu lệnh của chú Horst.

Với một tiếng thét, Horst vùng ra khỏi chỗ núp, dẫn đầu đoàn người xông vào những tấm lều. Roran nhào tới, vung búa, bổ xuống vai tên lính gác. Một tiếng rắc vang lên. Gã lính rú lên, buông rơi cây kích. Roran nện thêm một núa vào lưng làm tên lính loạng choạng, rồi vừa vùng chạy vừa kêu cứu.

Roran phóng theo. Vừa gào thét vừa nện búa vào bất cứ thứ gì lục đục sau những tấm lều. Thoáng thấy một cái mũ sắt lộ ra từ lều kế bên, Roran giáng ngay một búa. Hai thứ kim loại chạm

nhau vang lên như tiếng chuông. Chỉ kịp thấy Loring vọt qua mặt, Roran đã thấy ông lão đâm cây chĩa xuyên qua một tên lính. Khắp chung quanh náo loạn những thân thể ôm vật, đâm chém nhau.

Vừa quay mình, Roran phát hiện một gã lính đang ghì cây nỏ. Roran nhảy tới, nện một búa, cây nỏ gãy vỡ làm hai. Tên lính hoảng hồn co giò chạy.

Từ một căn lều, hai tên Ra'zac tay cầm kiếm, rít lên lạnh lạnh, xông ra. Chúng chưa kịp trở tay, Baldor thúc hai con ngựa ào tới, tách hai thân hình quái dị ra hai ngả. Ngay lập tức, chúng bật về lại bên nhau, nhưng chỉ để cùng chạy theo đám lính đang bỏ chạy tán loạn.

Cuộc náo loạn chấm dứt.

Roran thần thờ nắm chặt cán búa một lúc, rồi tiến qua những cửa lều tối tăm, tìm chú Horst. Ông thợ rèn toét miệng cười dưới chòm râu rậm:

- Bao nhiêu năm nay mới được oánh lộn một trận đã đời như vậy.

Trong khi đó, dân làng Carvahall thức giấc bàn tán như cãi nhau, không biết nguyên nhân những tiếng huyền náo rầm rầm là chuyện gì.

Đang nhìn về những cửa sổ sáng ánh đèn, Roran quay phắt lại khi nghe tiếng khóc.

Thằng bé Nolfavrell quỳ gối, vừa tới tấp đâm lên ngực xác một tên lính, vừa nức nở khóc. Gedric và Albriech vội chạy lại, kéo nó ra khỏi cái xác. Roran bảo:

- Đáng lẽ không nên cho nó tới đây.

Nhưng chú Horst nhún vai nói:

- Nó có quyền cháu ạ.

Roran nhìn quanh xem có ai bị thương không. Chỉ Delmin bị một vết thương trên cánh tay và ông ta đã tự băng bó bằng vải áo. Anh nói với Horst:

- Chúng ta phải làm rào cản trên đường và khoảng cách giữa các nhà, ngăn chúng tấn công bất ngờ.

Tập hợp tất cả, Horst ra lệnh cho hai con trai, Albriech và Baldor, trở lại xưởng lấy cái xe của Quimby. Ba con trai của ông Loring và Parr trở lại làng xem có gì dùng làm vật cản đường được không.

Lúc đó một số dân làng đã tụ tập kéo đến. Họ trợn mắt sững sờ nhìn trại lính tan hoang và những xác chết. Fisk kêu lên:

- Chuyện gì thế này?

Ông già Loring nhào tới, nhìn vào ngay mắt lão thợ mộc:

- Chuyện gì à? Tụi này mới dọn đồng phân đấy. Quất cho chúng nó một trận, cha con chúng cúp đuôi chạy như chó cả rồi.

- Đáng đời quân khốn kiếp!

Một tiếng nói mạnh mẽ vang lên. Birgit, người đàn bà tóc nâu

đang ôm khuôn mặt đầm đìa máu và nước mắt của thằng bé

Nolfavrell, lên tiếng:

- Chúng đáng phải chết như những quân hèn nhát vì cái chết của chồng tôi.

Dân làng thì thâm đồng ý, nhưng Thane lên tiếng:

- Horst, ông có điên không? Ông có thể hù cho tụi Ra'zac và đám lính trở lại làng này. Triều đình không bao giờ bỏ cuộc, nếu chưa bắt được Roran.

Tiếng lão Sloan rin rít:

- Nộp nó cho triều đình là êm chuyện.

Chú Horst giờ cao tay:

- Tôi đồng ý. Không cá nhân nào đáng quý hơn toàn thể Carvahall. Nhưng nếu chúng ta giao nộp Roran, các ông có nghĩ là triều đình sẽ bỏ qua, không trừng phạt chúng ta vì đã dám chống cự lại họ không? Dưới mắt nhà vua, chúng ta chẳng khác gì quân phiến loạn Varden đâu.

Thane hỏi ngay:

- Đã biết thế, tại sao ông còn tấn công Ra'zac và tụi lính. Ai cho ông quyền quyết định chuyện này? Ông hại tất cả chúng tôi rồi! Birgit đứng bật dậy. Xòe hai bàn tay dính đầy máu và nước mắt, chị nghiêng răng hỏi Thane:

- Anh sẽ để chúng giết vợ anh sao? Anh nhắm mắt cho chúng đốt nhà chúng tôi sao? Tình người của anh ở đâu, hả anh thợ hồ?

Thane cúi mặt, tránh ánh nhìn của chị. Lúc đó Roran mới lên tiếng:

- Chúng đã thiêu hủy trang trại nhà tôi, ăn tươi nuốt sống Quimby, suýt tàn phá cả làng Carvahall. Tội ác đó không thể nào không bị trừng phạt. Chúng ta cam chịu nhục nhã chấp nhận những hành động ngang ngược tàn bạo của chúng mãi sao? Không. Chúng ta có quyền tự vệ chứ.

Thấy Albriech và Baldor đang đẩy xe tiến tới, Roran nói lớn:

- Chúng ta sẽ bàn cãi vấn đề này sau. Bay giờ chúng tôi phải sửa soạn phòng thủ. Ai đồng ý tham gia?

Hơn bốn mươi người xung phong tình nguyện. Roran làm việc không nghỉ tay: đóng hàng rào đá từ nhà này sang nhà khác, lăn những thùng chất đầy đá làm rào chắn, chặt thân cây ngang con lộ chính. Hai xe bò nằm chặn ngang hai đầu đường.

Đang tất bật chạy từ điểm này qua điểm khác, bất chợt Roran bị Katrina ngăn lại trong một con hẻm. Cô ôm lấy anh, nghẹn ngào:

- Anh trở về bình an, em mừng quá.

Roran hôn cô, nói:

- Katrina... ngay sau khi xong việc, anh có chuyện cần nói với em.

- Vâng, em hiểu. Em thật ngốc mới quấy rầy anh lúc này. Nhưng mỗi giây phút chúng ta gần nhau hiếm hoi quá, em không muốn để phí thời gian, trong khi định mệnh khắt khe lúc nào cũng rình

rập ngăn cách chúng ta.

Roran đang tưới nước lên mái tranh nhà Kiselt để tránh bắt lửa, thì nghe tiếng Parr kêu lớn:

- Ra'zac!

Quăng vội xô nước, Roran chạy vào khoang xe, chớp cây búa.

Ngay lúc đó anh thấy một tên Ra'zac đang từ cuối đường phóng ngựa tới. Tuy ở ngoài cả tầm tên bắn, nhưng anh thấy tay trái tên Ra'zac đưa cao ngọn đuốc, tay phải vòng ra sau như lấy đà để ném một vật gì. Roran cười lớn:

- Hình như nó định ném đá vào chúng ta. Xa như thế mà...

Roran chưa nói hết câu, một lọ thủy tinh nhỏ bay vèo vèo trúng chiếc xe bò kề bên anh. Chỉ thoáng giây, một quả cầu lửa bắn tung chiếc xe công kênh lên không, tiếng nổ hất Roran bật ngựa vào tường.

Lồm cồm bò dậy, tiếng rít lạnh lạnh và tiếng vó ngựa chối lói trong tai Roran. Anh gượng đứng lên vừa kịp nhảy tránh sang một bên, khi Ra'zac phóng qua khoảng trống của chiếc xe cháy, tiến vào Carvahall.

Ngồi trên mình ngựa, chúng loang loáng vung kiếm chém xuống những người rải rác chung quanh. Roran thấy ba dân làng gục chết, lúc đó chú Horst và ông Loring mới xuất hiện, cố đẩy lui Ra'zac bằng hai cây chĩa. Dân làng chưa kịp hoàn hồn, đám lính ủa ra từ những phòng tuyến bị chọc thủng. Trong đêm tối, chúng

chém giết tới tấp, điên cuồng.

Roran bất ngờ nhảy tới, giáng một búa ngay mặt một tên lính.

Tên lính rũ xuống, không thốt được một tiếng kêu. Đồng bọn của nó ủa tới, Roran giật tấm khiên từ xác chết, vừa kịp đưa lên đỡ một nhát gươm. Vừa giật lùi về phía Ra'zac, Roran vừa đỡ một đường kiếm, rồi tức thì vung ngược cây búa ngay cầm đoái thủ. Tên lính lăn đùng xuống đất.

Né một mũi đâm, Roran gào lớn:

- Theo tôi. Hãy bảo vệ gia đình các bạn. Theo tôi.

Baldor là người đầu tiên hưởng ứng, rồi tới Albriech. Một giây sau ông Loring và một số nữa tham gia. Hai bên đường, đàn bà trẻ con tới tấp tấn công đám lính bằng gạch đá.

Roran la lớn:

- Hãy đoàn kết lại. Sát cánh bên nhau. Chúng ta đông hơn.

Đám lính chùn tay khi dân làng trước mặt chúng mỗi lúc một thêm dày đặc. Với hơn một trăm đũa ông, trai tráng trong làng làm hậu thuẫn, Roran từ từ tiến tới.

Tránh một mũi chĩa của Loring, một tên Ra'zac rít lên ra lệnh cho thuộc hạ:

- Lũ ngu, tấn công đi.

Nhưng chỉ có một mũi tên bắn về phía Roran và bị anh dùng khiên đỡ được. Hai tên Ra'zac găm gù phần nộ. Chúng trừng trừng nhìn đám đông dân làng qua lớp vải mũ trùm đầu đen

ngòm ngòm. Thành linh Roran cảm thấy như bị hôn mê, tứ chi rã rời không cử động nổi. Thậm chí đầu óc anh như không còn suy tính gì được nữa.

Rồi như từ cõi xa xôi, anh nghe tiếng kêu lạnh lạnh của Birgit. Thoáng giây sau, một hòn đá chạm nhẹ qua đầu anh, rồi lướt tới tên Ra'zac. Chỉ một cái vẩy mình với tốc độ phi phàm, quái nhân nhẹ nhàng tránh khỏi. Trong thoáng giây tên Ra'zac bị rối trí, Roran bỗng thoát khỏi cảm giác hôn mê. Anh thầm hỏi: “Có phải mình bị ma thuật không?”

Buông cái khiên, Roran nắm chặt cán búa bằng cả hai. Đưa búa cao lên khỏi đầu, như khi chú Horst đập sắt trên đe, Roran kiễng chân, toàn thân ngả ra sau, rồi thả cánh bổ xuống. Lưỡi búa rít trong không khí, nảy khỏi tấm khiên của Ra'zac, để lại một vết lõm.

Hai cú tấn công bằng đá và búa đủ làm hai tên Ra'zac ngật nhuệ khí. Dân làng thừa thắng xông lên, miệng gào la làm chúng càng mất tinh thần. Quay đầu ngựa, chúng rín rít ra lệnh cho đám lính: - Rút lui.

Những tấm áo choàng đỏ rứt rề ra khỏi làng. Chỉ khi chúng đã xa hẳn hai cái xe bò cháy, chúng mới dám ngoái nhìn lại phía sau.

Roran thở dài, nhặt búa lên. Anh vuốt ve những vết trầy trên lưỡi búa, rồi treo lại lên tường.

Nhìn thi thể Parr chết vì tiếng nổ, Roran buồn rầu cúi đầu. Lại

thêm chín người chết. Lại thêm những người mẹ, những người vợ khóc than đau khổ. Vì sao tai họa lại giáng xuống làng này?

- Mọi người lại đây.

Nghe tiếng kêu, Roran chạy ra giữa đường với Baldor. Cách khoảng hai nười mét, một tên Ra'zac ngồi lom khom như con bọ hung trên mình ngựa, khoằm ngón tay chỉ mặt Roran:

- Mi... mi bốc mùi giống hệt thằng em họ của mi. Ta không bao giờ quên một mùi nào đã qua mũi của ta.

- Các ngươi muốn gì? Vì sao lại đến làng này?

Tên Ra'zac cười khùng khục:

- Chúng ta muốn... tin tức.

Ngoái nhìn đồng bọn đã đi xa, nó quay lại nhìn dân làng la lên:

- Trao Roran cho chúng ta, các ngươi sẽ được bán làm nô lệ. Bảo vệ nó, chúng ta sẽ ăn thịt tất cả các ngươi. Nghĩ kỹ câu trả lời khi chúng ta quay lại.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Az Sweldn Rak Anhuin - Nước mắt nàng Anhuin

Khi hai cánh cửa vừa được mở ra, ánh sáng ủa vào, Eragon phải nhắm nghiền hai mắt. Sống quá lâu dưới lòng đất, mắt nó chưa quen được với ánh sáng ban ngày. Nhưng Saphira lại rít lên, vươn cổ để nhìn rõ hơn cảnh trí xung quanh.

Eragon cảm thấy hai ngày đi xuyên địa đạo, từ Farthen Dur, dài dằng dặc. Chỉ toàn bóng tối và sự yên lặng vây quanh. Suốt cuộc hành trình tất cả mọi người chỉ trao đổi với nhau vài lời.

Nó đã hy vọng sẽ tìm hiểu thêm về Arya trong chuyến đi, nhưng chỉ đành lẳng lặng quan sát cô thôi. Trước đây, Eragon chưa từng ăn chung với Arya, nên nó giật mình khi thấy cô mang theo đồ ăn riêng và... chẳng có miếng thịt nào. Đáp lại câu hỏi tại sao, cô chỉ đơn giản nói:

- Sau khi được huấn luyện, chàng cũng sẽ không bao giờ ăn thịt nữa. Hoặc nếu có thì cũng rất hiếm có dịp.
- Vì sao tự nhiên tôi lại phải bỏ ăn thịt?

- Ta không thể cắt nghĩa bằng lời được, nhưng tới Ellesméra chàng sẽ hiểu ngay.

Lúc này Eragon quên hết chuyện thịt thà, chạy vội qua ngưỡng cửa địa đạo, nhìn nơi mới tới. Nó thấy mình đang đứng trên một nền đá hoa cương nhô cao hơn ba mươi mét, bên dưới là mặt hồ tím nhạt long lanh dưới mặt trời miền đông. Giống như Kostha-mérna, mặt nước trải dài từ chân núi này tới núi khác, mênh mông tận cuối thung lũng. Xa xa, dòng Az Rangi chảy về phương bắc, uốn lượn giữa những ngọn núi, cho đến khi ào ạt đổ vào những cánh đồng phía đông.

Bên phải Eragon, núi non trơ trụi, chỉ thấy mấy con đường mòn, nhưng bên trái, chính là thành phố Tarnag của người lùn. Nơi đây người lùn đã cải tạo Beor, rừng núi tưởng như không thể nào thay đổi nổi, trở thành hàng loạt ruộng bậc thang, nhà cửa...

Tầng thấp nhất là ruộng vườn, trang trại, loáng thoáng những ngôi nhà thấp lè tè. Eragon đoán những ngôi nhà đó hoàn toàn bằng đá. Bậc này lên tiếp bậc khác là những ngôi nhà nối tiếp nhau, kéo dài đến đỉnh cao nhất là một mái vòm khổng lồ màu trắng và hoàng kim. Toàn thành phố dường như không có gì ngoài những bậc thang dẫn lên tới mái vòm. Cái mái hình chóp đó lóng lánh như một tảng nguyệt thạch sáng bóng, một chuỗi hạt trắng như sữa, bông bênh trên ngọn kim tự tháp bằng đá đen. Orík bảo Eragon:

- Đó là Celbedeil. Ngôi đền lớn nhất của người lùn và là mái nhà của Durgrimst Quan - tộc người Quan. Họ vừa là bề tôi vừa là người rao giảng ý của thần linh.

Saphira hỏi: “Họ cai trị nơi này, phải không?”

Nghe Eragon lập lại câu hỏi, Arya tiến lên trả lời:

-Ồ không. Dù tộc Quan mạnh, nắm quyền uy về chuyện kiếp sau và... vàng, nhưng dân số ít, tộc Ragni Hefthyn - Cận - vệ Thủy - thần – cai trị nơi này. Trong khi tạm trú tại đây, chúng ta sẽ ở với Undin, tộc trưởng của họ.

Vừa bước theo nàng tiên Arya qua khu rừng rậm rạp, Orík vừa thì thầm với Eragon.

- Đừng nghe lời cô ấy. Từ nhiều năm rồi, mỗi lần đến Tarnag, có dịp chuyện trò với một tu sĩ, cô ấy tranh cãi khiếp lăm.

- Arya hả?

- Phải. Tôi ít được chứng kiến, nhưng nghe nói cô ấy rất bất đồng ý kiến với những giáo lý của tộc Quan. Hình như... thần tiên không ưa vụ... “gửi những lời lảm nhảm vào không khí để cầu xin cứu giúp.”

Eragon nhìn sau lưng Arya, tự hỏi những lời nói của Orík có đúng sự thật không, và nếu đúng vậy, thì đức tin của Arya là gì? Hít mạnh một hơi, Eragon dẹp bỏ chuyện đó khỏi đầu. Trở lại bên ngoài thật tuyệt vời biết bao: mùi rêu tươi, cây cỏ, ánh nắng ấm áp, ong bướm dập dờn bay lượn.

Qua con đường nhỏ xuống bờ hồ, rồi lại đi dần lên cao, tiến về phía hai cánh cổng mở rộng của thành Tarnag, Eragon hỏi:

- Làm sao các ông có thể che dấu Tartag khỏi con mắt của Galbatorix?

Orik cười:

- Che dấu? Làm sao che giấu được. Không đâu. Sau sự sụp đổ của các kỵ sĩ, chúng tôi bắt buộc phải bỏ những thành phố trên mặt đất, rút vào các đường hầm, để trốn Galbatorix và thập tam phản đồ, vì chúng thường bay tới Beor này, chém giết bất kỳ ai mà chúng gặp.

- Tôi tưởng người lùn chỉ sống trong lòng đất.

Orik nhú mày:

- Vì sao? Chúng tôi gắn bó với đá thật đó, nhưng cũng thích không khí ngoài trời như thần tiên hay loài người vậy. Tuy nhiên chỉ khoảng mười lăm năm trước, sau khi Morzan bị giết, chúng tôi mới dám trở lại Tarnag và những thành phố khác của chúng tôi. Có thể Galbatorix có sức mạnh phi phàm, nhưng lão không thể một mình tấn công cả một thành phố. Dĩ nhiên, nếu muốn, lão và con rồng của lão có thể triền miên quấy nhiễu chúng tôi, nhưng gần đây lão hiếm khi ra khỏi Uru'baen, dù chỉ là một cuộc hành trình ngắn. Lão cũng không thể kéo quân tới đây mà không gặp phải sự kháng cự của Buragh hoặc Farthen Dur.

Saphira lèm bèm: “Lão suýt nuốt chửng Farthen Dur rồi đó

thôi.”

Đứng trên một mô đất, Eragon giật mình kinh ngạc khi thấy một con vật phóng từ bụi rậm ra đường. Con vật kỳ lạ đó trông giống loài sơn dương ở núi Spine, nhưng lớn hơn nhiều và cặp sừng to lớn xoắn vặn hai bên má, làm người ta thấy cặp sừng của Urgal chỉ tí teo như tổ chim én. Kỳ lạ hơn nữa là bộ yên cương trên lưng nó có một người lùn oai vệ ngồi, tay đang kéo căng dây cung.

Gã lùn cười dê gào lớn:

- Hert durgrimst? Fild rastn?

Orik lúu lo một tràng trả lời:

- Orik Thrifkz menthiv oen Hrethcarach Eragon rak Durgrimst Ingeitum. Wharn, az vanyali-caharug Arya. Néoc Undinz Grimstbelardn.

Con dê lăm lét nhìn Saphira. Eragon thấy đôi mắt con thú sáng láng, thông minh, dù bộ râu rậm làm mặt anh chàng vừa hề vừa đạo mạo. Nó suýt phì cười khi chợt nhớ tới vua Hrothgar. “Phải công nhận chú dê này rất giống người lùn.”

Gã lùn cười dê nói với Orik:

- Azt jok fordn rast.

Rồi không rõ hấn ra lệnh cách nào, con dê rướn người phóng lên, tung mình qua một khoảng cách dài trông như bay, cả hai biến sau những lùm cây.

Eragon ngẩn người hỏi:

- Nó là con gì vậy?

- Đó là con Feldunost, một trong năm loài vật độc đáo của rừng núi này. Mỗi bộ tộc lấy theo tên một loài, tuy nhiên có lẽ tộc Durgrimst Feldunost là tộc dũng cảm nhất và được tôn kính nhất.

- Lý do?

- Chúng tôi lệ thuộc vào sữa, thịt và lông của chúng để làm len. Không có nguồn cung cấp đó, chúng tôi không thể sống trong núi Beor này. Ngay cả khi Galbatorix và các tên phản đồ khủng bố chúng tôi, chính bộ tộc Durgrimst Feldunost vẫn chăn nuôi và canh tác, không ngại hiểm nguy. Cho đến bây giờ họ cũng vẫn tiếp tục công việc đó. Vì vậy, tất cả chúng tôi đều mang ơn họ.

- Tất cả người lùn đều cưới Feldunost sao?

- Chỉ ở trên núi thôi. Fuldunost chịu đựng gian khổ và leo trèo giỏi. Nhưng chúng thích hợp với núi non hơn là dưới đồng bằng.

Saphira dúi mũi vào Eragon, làm con Hỏa Tuyết loạn choạng:

“Nếu có thời gian đi săn mấy con dê này, hơi bị sướng đấy.”

Eragon phản đối ngay: “Xin cô đi. Đừng gây rắc rối với những người lùn ở đây.”

“Em sẽ xin phép họ đằng hoàng chứ bộ.”

Qua hết con đường dài rợp bóng cây, lúc này mọi người đã bắt đầu tiến vào một khoảng trống bao la, bao quanh Tarnag. Nhiều nhóm người lùn tùm tùm trên cánh đồng tò mò đứng nhìn. Giữa

lúc đó, bảy con Feldunost yên cương tề chỉnh từ thành phóng ra. Bảy người ngồi trên lưng dê giương cao ngọn giáo. Những lá cờ đuôi nheo buộc trên đầu giáo phấp phất bay trong gió.

Người dẫn đầu ghìm cương, nói:

- Chào mừng quý khách tới Tarnag. Với sự tin tưởng của Undin và Gannel, tôi – Thorv – con trai Brokk, xin dành nơi nghỉ ngơi an toàn nhất trong nhà chúng tôi cho quý vị.

Orik đáp lại:

- Và với sự tin tưởng của đức vua Hrothgar, chúng tôi, thuộc tộc Ingeitum, xin đón nhận lòng hiếu khách của quý vị.

Arya tiếp lời:

- Còn tôi, sứ thần của nữ hoàng Islanzadi cũng xin hân hạnh đón nhận lòng hiếu khách của quý vị.

Vẻ hài lòng, Thorv phát tay ra hiệu, sáu người kia giật cương những con Feldunost xếp thành hai hàng, dẫn lối cho nhóm của Eragon tiến qua cổng thành Tarnag.

Vành đai ngoài là những bức tường dày hơn mười mét, tạo thành một đường hầm râm mát, dẫn vào những trang trại đầu tiên bao quanh Tarnag. Thêm năm vành thêm nữa - mỗi vành thêm có một cổng pháp đài phòng ngự - đoàn người đi qua những ruộng lúa rồi tiến vào thành chính.

Tương phản hẳn với tường rào phòng thủ quá dày, những ngôi nhà bên trong, dù bằng đá, nhưng hình dáng tinh xảo, tạo một

cảm giác nhẹ nhàng duyên dáng. Những ngôi nhà và các cửa hàng được trang trí bằng hình ảnh những con thú, nét khắc rất điêu luyện. Nhưng nổi bật nhất chính là những vân đá màu sắc sống động: từ màu đỏ rực rỡ tới màu xanh lục chìm ẩn qua từng lớp đá.

Khắp thành phố đều treo những ngọn đèn chưa thắp sáng, như để báo trước ban đêm của Beor sẽ kéo dài.

Không giống như Tronjheim, Tarnag được xây dựng chỉ dành riêng cho người lùn, không dự trù cho những khách như thần tiên, loài người hay rồng. Lối vào cao nhất cũng chỉ tới một mét sáu; thường thường chỉ một mét ba. Chiều cao của Eragon trung bình thôi, nhưng lúc này nó cảm thấy mình như một người khổng lồ bị đẩy lên sân khấu của những con rối.

Đường phố rộng và tấp nập người. Đủ mọi tộc người lùn đi lại hoặc xúm xít quanh những gian hàng. Nhiều người mặc những bộ đồ rất lạ. Một nhóm người lùn tóc đen trên đầu trùm sụp những cái nón bằng bạc, hình dạng giống hệt đầu cho sói.

Eragon chú ý nhất đến những phụ nữ lùn, vì kho còn ở Tronjheim nó chỉ thoáng thấy họ. Phụ nữ lùn to ngang hơn đàn ông. Mặt họ nặng nề, tuy nhiên đôi mắt rất sáng và họ có mái tóc bóng mượt. Nhưng đôi tay họ bông ảm những đứa con nhỏ xiu xiu rất dịu dàng. Những người đàn bà này chỉ trang điểm sơ sài bằng mấy cái trâm cài đầu nhỏ bằng đá và kim loại.

Nghe tiếng móng Feldunost xiết trên đường, những người lùn quay nhìn những người mới đến. Họ không hoan hô như Eragon đã tưởng, mà chỉ cúi đầu lẩm bẩm: “Khắc-tinh của Tà-Thần”.

Nhưng ngay khi họ nhìn thấy dấu hiệu cây búa và ngôi sao trên mũ sắt của Eragon, sự quý trọng lập tức chuyển thành kinh ngạc; nhiều người còn tỏ ra phẫn nộ. Một nhóm quá khích xúm lại, hét trừng trừng nhìn mấy con Feldunost lại hằm hằm nhìn Eragon, miệng tuôn ra những lời nhục mạ.

Tóc gáy của Eragon dựng ngược. Nó thầm nhủ: “Hình như việc làm của vua Hrothgar đối với mình không được sự đồng ý của mọi người?”

Saphira đồng ý: “Đúng vậy, nhà vua nắm được anh, nhưng lại chuốc lấy sự oán ghét của nhiều người lùn. Mau chuồn thôi, tình hình này dám xảy ra đổ máu lắm.”

Thorv và những cận vệ của ông ta bình tĩnh như không hề quan tâm tới đám đông, thản nhiên vượt qua họ, lên tiếp bảy vành đai bậc thang nữa, cho đến khi lên tới cánh cổng ngăn cách với đám đông. Rẽ trái, Thorv tiến tới một đại sảnh dựa lưng vào núi; mặt tiền được bảo vệ bởi một pháo đài với những lỗ châu mai và hai tháp canh.

Gần tới đại sảnh, một toán người lùn trang bị vũ khí từ những ngôi nhà ủa ra, chặn ngang đường. Trên đầu họ phủ khăn tím, che kín mặt, rũ xuống tận vai.

Đám cận vệ mặt căng thẳng, ghì ngay dây cương. Eragon hỏi:

- Chuyện gì vậy.

Nhưng Orik chỉ im lặng lắc đầu. Rồi tay nắm chặt cán rìu, ông tiến gần nhóm người lùn bịt mặt. Một gã đưa cao nắm tay, la lớn:

- Etzil nithgech! Formv Hrethcarach... formv Jurgencarmeitder nos eta goroeth bahst Tarnag, dur encesti rak kythn! Jok is warrev az barzulegur dur durgrimst, Az Sweldn rak Anhuin, môgh tor rak Jurgenvren? Né udim etal os rast knurlag. Knurlag ana...

Gã liên tục tuôn ra một tràng đầy phần nộ.

- Vrron!

Thorv quát, rồi cùng gã đó lớn tiếng tranh luận. Dù cả hai tỏ ra rất gay gắt, nhưng Eragon thấy Thorv có vẻ trọng nể người kia. Bỗng gã lùn bịt mặt nín lặng, đâm nhẹ cây giáo vào mũ sắt của Eragon, ghé tởm kêu lên:

- Knurlag qana qirâu Durgrimst Ingeitum! Qarzul ana Hrothgar oen volfild...

Orik vung cây rìu, ngắt ngang lời gã kia:

- Jok is frekk durgrimstvren?

Eragon lo ngại nhìn Arya nhưng cô đang chăm chú theo dõi hai người lùn đối đầu nhau, nó âm thầm buông tay, nắm chặt chuôi thanh Zar'roc.

Người lùn kia hằm hằm nhìn Orik, rút từ trong túi ra một cái nhẫn sắt. Nhỏ ba sợi râu, buộc vào cái nhẫn, gã quăng mạnh cái

nhẫn lên mặt đường, phun một bãi nước bọt lên trên. Không nói thêm một lời, nhóm người lùn trùm mặt bằng vải tím tức giận quay đi.

Thorv, Orik và mấy cận vệ sững sờ khi chiếc nhẫn kêu leng keng trên đường đá. Ngay cả Arya dường như cũng giật mình.

Hai tay cận vệ còn trẻ, mặt tái nhợt, đặt tay lên đốc kiếm, vội buông ra ngay khi nghe Thorv quát: “Eta!”

Phản ứng của họ làm Eragon còn lo lắng hơn cả khi họ to tiếng cãi nhau. Thấy Orik nhặt cái nhẫn, bỏ vào túi, Eragon hỏi:

- Tại sao ông ta ném nhẫn? Ý nghĩa gì vậy?

- Nghĩa là... cậu đang có những kẻ thù.

Tất cả vội vàng đi qua pháo đài vào một sân rộng rãi với ba bàn tiệc được trang trí bằng cờ và đèn lồng. Ngồi quanh mấy cái bàn là những người lùn, trong số đó nổi bật lên là một người lùn râu bạc, choàng một tấm da sói. Ông già râu bạc giang rộng hai tay nói:

- Chúc mừng đến Tarnag, ngôi nhà của Durgrimst Rangi

Hefthyn. Eragon Khắc-Tinh của Tà-Thần, chúng ta đã được nghe rất nhiều lời ca ngợi cậu. Ta là Undin, con trai của Derund và là trưởng bộ tộc.

Một người lùn, hai vai và ngực căng cứng như một chiến binh, hai mắt đen sắc như mắt chim ưng không rời khỏi Eragon, tiến lại nói:

- Còn tôi, Gannel, con trai của Orm Búa-Máu, là tộc trưởng và tu sĩ của tộc Quan.

- Rất hân hạnh được làm khách của quý vị.

Eragon cúi đầu nói. Nó cảm thấy cô rồng đang khó chịu vì không được ai ngó ngang tới. Cô mỉm cười, Eragon, thì thầm: “Kiên nhẫn nào, cô bé.” Cô ả bất mãn cau mày trong khi các tộc trưởng chào hỏi Arya và Orik. Nhưng tất cả bỗng dừng sờ khi Orik xòe tay đưa ra chiếc nhẫn.

Mở to hai mắt, Undin rón rén nhón chiếc nhẫn bằng ngón cái và ngón trỏ như đụng vào một con rắn độc vậy.

- Kẻ nào đưa cho ông vật này?

- Chính Az Sweldn rak Anhuin. Nhưng không phải dành cho tôi, mà là Eragon.

Vẻ sợ hãi thoáng hiện lên trên mặt những người lùn. Nỗi lo lắng trước khi bước vào nơi này lại tràn ngập trong lòng Eragon. Nó thấy trên mỗi gương mặt của người lùn như vừa gặp cả đám quái thú Urgal khổng lồ. Chiếc nhẫn chắc chắn phải tượng trưng một điều rất khủng khiếp mới làm họ hãi hùng đến thế.

Undin nhú mào lắng nghe các cổ vắn của ông thì thầm rồi lên tiếng:

- Chúng tôi cần phải bàn kỹ chuyện này. Eragon, một bữa tiệc đã được tổ chức để đón mừng cậu. Cho phép người hầu của chúng tôi hướng dẫn cậu về phòng, tắm rửa, nghỉ ngơi. Sau đó chúng ta

cùng nhập tiệc.

Eragon gật đầu, trao cương con Hỏa Tuyết cho một người lùn đang chờ sẵn, rồi theo gã hướng dẫn vào đại sảnh. Khi bước qua cửa, Eragon ngoái lại nhìn: Arya và Orrik đang hấp tấp đi bên các tộc trưởng, nghiêng đầu vào nhau thì thầm nghiêm trọng. Nó bảo Saphira: “Anh không đi lâu đâu.”

Lom khom qua dãy hành lang thấp lè tè của người lùn, Eragon nhẹ cả người khi thấy căn phòng họ dành cho nó cũng đủ đứng ngồi thoải mái. Gã người hầu cúi đầu nói:

- Tôi sẽ trở lại khi nào Grimstborith Undin sẵn sàng.

Eragon thở phào nhẹ nhõm vì được ở một mình trong yên lặng, nhưng cuộc đụng độ với những người lùn trù mạt vẫn luẩn quẩn trong tâm trí, làm nó khó có thể thoải mái nghỉ ngơi. “Cũng may mình sẽ không phải ở lại đây lâu.”

Lột bỏ găng tay, Eragon tới bên chậu rửa mặt bằng đá đặt dưới sàn, kế bên cái giường thấp chũm. Vừa nhúng tay vào nước, nó hét lớn, rụt vội lên. Nước bỏng rát như nước sôi. Chắc đây là tập quán của người lùn. Ngồi chờ cho nước nguội bớt, Eragon kỳ cọ từ mặt tới cổ thật sạch.

Tươi tỉnh lại, nó trút bỏ quần áo đang mặc, tròng vào bộ đồ hôm dự đám tang Ajihad. Không dám xách theo thanh Zar’roc sợ buổi tiệc sẽ mất vui, Eragon quyết định chỉ đeo con dao đi săn.

Lấy mật thư của Nasuada gửi nữ hoàng Islanzadí trong ba lô ra,

Eragon đắn đo suy nghĩ không biết phải giấu vào đâu. Để mắt hay kẻ nào đọc được lá thư quan trọng này là điều vô cùng nguy hiểm. Sau cùng, Eragon nhét cuộn thư vào trong ống tay áo, thầm nghĩ: “Trừ khi mình phải đánh nhau, cất chỗ này là an toàn nhất.

Tên người hầu trở lại khoảng hai giờ trưa, nhưng mặt trời đã khuất dạng sau dãy núi, Tarnag bắt đầu chạng vạng tối. Ra khỏi đại sảnh, Eragon bàng hoàng vì vẻ đổi thay của thành phố. Trong tình trạng đêm tới sớm, những ngọn đèn chứng tỏ khả năng thật sự của người lùn. Nguồn sáng trong veo, không hề rung động tỏa khắp đường phố và làm bừng sáng toàn thung lũng.

Undin và những người lùn khác đã tụ tập ngoài sân. Saphira chiếm chệ ngôi đầu bàn. Hình như không ai tỏ ý phản đối việc cô rồng chiếm chỗ ngôi danh dự đó. Eragon hỏi cô em không lờ:

“Có gì mới không?”

“Undin tập hợp thêm chiến binh, rồi ra lệnh đóng các cổng thành.”

“Như vậy chúng tôi ông ta lo ngại có điều gì xảy ra.”

Chỉ cái ghế bên phải mình, Undin nói với Eragon:

- Mời ngồi.

Khi vị tộc trưởng cùng Eragon an tọa, mọi người đều ngồi xuống ghế dành cho mình.

Eragon mừng rỡ thấy Orrik và Arya xuất hiện, nhưng chưa kịp

hỏi ông lùn về vụ chiếc nhẫn, trưởng tộc Undin đã vỗ tay xuống mặt bàn ra lệnh:

- Ignh az voth.

Đám người hầu tràn ra từ đại sảnh với những mâm vàng đầy ắp thịt, bánh ngọt và trái cây. Chúng tách thành ba hàng, mỗi hàng phục vụ một bàn.

Lần lượt súp nóng, thịt nướng, những ổ bánh nóng hôi, bánh dâu rưới mật ong được bày lên bàn. Kế bên mâm rau xanh tươi roi rói, những con lươn nấu sốt ngóc đầu tuyệt vọng hướng về bình phô-mát như ước ao trở lại với sông hồ. Mỗi bàn đều có một con thiên nga hầm, chung quanh là những con đa đa, vịt và ngỗng. Chưa bao giờ Eragon thấy nhiều loại nấm đến thế, thậm chí có những nụ nấm trắng tinh, lớn bằng cả nắm tay của nó.

Rồi món chính của bữa tiệc được đưa ra: một con heo quay khổng lồ vàng thơm nước sốt. Ít ra theo Eragon đó là một con heo rừng, vì phải cần tới sáu người lùn mới khiêng nổi con vật to lớn bằng con Hỏa Tuyết đó. Nhanh con vật dài bằng cánh tay, còn mõm nó ngang ngửa bằng cái đầu của Eragon.

Orik thì thầm:

- Nagra, loài heo khổng lồ. Eragon, tối nay Undin thật sự đã tỏ ra rất quý trọng cậu. Chỉ những người lùn can đảm nhất mới dám săn bắn Nagra, và nó chỉ dùng để phục vụ những người có công lao anh dũng nhất. Như vậy, theo tôi, ông ta chứng tỏ sẽ bảo vệ

cậu, coi trọng cậu hơn bộ tộc Nagra.

Eragon ghé sát ông, hỏi nhỏ:

- Vậy đây là một con vật độc đáo nữa của Beor? Còn những con khác là gì?

- Sói rừng đủ to lớn để bắt một con Nagra, và đủ lanh lẹ để chộp một con Feldunost. Gấu hang, chúng tôi gọi là Urzhadn và thần tiên gọi là Beorn. Chính cái tên đó đã được dùng để đặt tên rừng núi này. Nhưng chúng tôi lại không gọi núi này bằng tên đó. Tên núi là một bí mật, chúng tôi không bao giờ tiết lộ với những loài khác. Và...

Nhưng ngay lúc đó Undin mỉm cười cùng các thực khách, rồi ra lệnh:

- Smer voth.

Đám người hầu lập tức lấy ra những con dao nhỏ, chia phần phết Nagra lên từng đĩa của các thực khách trừ Arya. Saphira được miếng to nhất.

Undin lại tùm tùm cười, rút con dao găm, cắt một miếng thịt Nagra.

Eragon cầm cán dao của nó, nhưng Orik ngăn lại:

- Khoan đã.

Undin nhóp nhép nhai, gật gù tán thưởng, nuốt xong mới khoan thai nói:

- Ilf gauhnith!

Quay lại bàn tiệc đang râm ran trò chuyện lại, Orik nói:

- Nào, chúng ta bắt đầu thưởng thức chứ.

Chưa bao giờ Eragon được nếm một miếng thịt heo như thế: mềm, ngọt ngào, thơm lừng gia vị. Hình như món thịt này đã được ngâm ướp trong mật ong và rượu trái cây. Nó bảo Saphira: “Không hiểu họ làm cách nào mà chín nổi một con heo khổng lồ như vậy được.”

Saphira đang say sưa nhấm nháp thịt Nagra, âm ừ trả lời:

“Nướng từ từ, rất từ từ chứ sao.”

Orik vừa nhai vừa cắt nghĩa cho Eragon:

- Một phong tục có từ thời đầu độc chưa bị kiềm chế giữa các bộ tộc, đó là chủ nhân phải nếm trước món ăn để thực khách yên tâm là món đó an toàn.

Quá nhiều món ăn, Eragon vừa thưởng thức từng món vừa chuyện trò của Orik, Arya và những người lùn cho đến xế chiều món cuối cùng mới được dọn ra.

Khi những người hầu dọn bàn, Undin hỏi Eragon:

- Cậu ăn vừa miệng chứ?

- Ngon tuyệt vời.

- Rất vui là cậu thấy ngon. Tôi cho dọn tiệc ngoài sân là để cho con rồng có thể ăn cùng chúng ta.

Ông ta vừa nói vừa nhìn lom lom Eragon. Nó lạnh cả người.

Không hiểu do vô tình hay cố ý, Undin đã đối xử với Saphira

không khác gì một con vật. Nó định hỏi riêng ông về những người trùm mặt, nhưng lại sợ làm ông ta khó chịu, nên chỉ nói đơn giản:

- Tôi và Saphira rất cảm ơn ông. Thưa ông, vì sao chiếc nhẫn lại được quăng vào chúng tôi?

Một thoáng yên lặng nặng nề bao trùm khắp sân. Eragon thấy Orík nháy mắt, nhưng Arya lại tủm tỉm cười như hiểu Eragon định làm gì.

Undin đặt con dao găm xuống bàn:

- Đám người cậu gặp là một bộ tộc rất thâm hiểm. Trước thời gian kỳ sĩ suy tàn, họ thuộc những gia đình cổ nhất, giàu có nhất trong vương quốc của chúng tôi. Nhưng rồi hai sự sai lầm dẫn họ đến cảnh mặt mày là: họ sống tại sườn phía tây của núi Beor, và tình nguyện đưa những chiến binh dũng cảm nhất phục vụ cho Vardel, thủ lĩnh của các kỳ sĩ rỗng.

Giọng ông bưng bưng phần nộ:

- Galbatorix và những tên phản đồ khốn kiếp đã tàn sát họ ngay trong thủ đô Uru'baen của cậu. Sau đó chúng bay tới để giết rất nhiều người của chúng tôi. Bộ tộc khốn khổ đó chỉ còn Grimstcarvlorss Anhuin và các cận vệ của bà sống sót. Chẳng bao lâu sau Anhuin cũng qua đời vì quá đau buồn. Các cận vệ của bà tự hội nhóm người còn sống sót là Az Sweldn Rak Anhuin – nghĩa là Nước mắt Anhuin. Họ trùm mặt để luôn tự

nhắc nhở đến những gì đã mất và quyết tâm phải phục thù.

Eragon cố bình thần, nhưng mặt vẫn nóng bừng vì xấu hổ. Undin tiếp tục:

- Vì vậy, hơn một thập kỷ qua họ đã cố công gây dựng lại bộ tộc, chờ ngày phục hận. Thế rồi cậu tới đây với dấu hiệu của vua Hrothgar. Cho dù cậu đã từng phục vụ tận tình tại Farthen Dur, nhưng họ vẫn cảm thấy bị sỉ nhục. Do đó chiếc nhẫn mang ý nghĩa một sự thách đấu, và cũng có nghĩa là Nước Mắt Anhuin sẽ chống lại cậu bằng mọi cách. Họ tự đặt mình là những kẻ thù không đội trời chung cùng cậu.

- Có nghĩa là... là tôi sẽ bị ám hại?

Undin lẳng lặng nhìn quanh cho đến khi gặp ánh mắt của tu sĩ Gannel, ông lắc đầu cười lớn. Tiếng cười ha hả không được bình thường:

- Không đâu, Khắc-Tinh của Tà-Thần ơi, họ không dám đụng vào một người khác. Điều đó bị cấm. Họ chỉ muốn cậu biến, biến khỏi đây thôi.

Tuy thấy Eragon vẫn còn thắc mắc, nhưng Undin nói ngay:

- Xin vui lòng chuyển đề tài đi, đừng nói đến chuyện kém vui này nữa. Gannel và tôi mở bữa tiệc thân mật này đâu phải để nói về những chuyện đó, đúng không?

Eragon chỉ còn biết nói:

- Vâng, tôi rất hiểu điều đó.

Saphira nghiêm túc nhìn Eragon “Anh biết không? Họ sợ. Sợ và thấy bị xúc phạm vì bị ép buộc chấp nhận sự trợ giúp của một kỵ sĩ rồng.”

“Đúng vậy. Họ có thể chiến đấu cùng chúng ta, nhưng sẽ không chiến đấu vì chúng ta đâu.”

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Ngôi đền Celbedeil

Sáng hôm sau, khi bước vào khu nhà chính của Undin, Eragon nghe tiếng ông ta đang nói với Orik bằng ngôn ngữ của người lùn. Thấy Eragon, Undin lên tiếng hỏi:

- A, Khắc-Tinh của Tà-Thần. Cậu ngủ ngon chứ?

- Vâng.

- Tốt. Chúng tôi đang bàn về việc khởi hành của cậu. Tôi đã hy vọng cậu sẽ ở lại với chúng tôi lâu hơn, nhưng với tình thế này, hình như tốt nhất là cậu nên lên đường vào sáng sớm mai, để tránh những rắc rối ngoài đường phố. Các vật dụng cần thiết và phương tiện chuyên chở đã sẵn sàng. Theo lệnh đức vua Hrothgar, quân hộ tống sẽ bảo vệ cậu tới Ceris. Tôi đã cho tăng cường từ ba lên bảy chiến binh.

- Vậy thì hôm nay tôi phải làm gì?

- Tôi đã định mời cậu tham quan những kỳ quan của Tarnag, nhưng lúc này để cậu đi quanh thành phố quả là không nên. Tuy

nhien nếu cậu ưng thuận, Grimstborrith Gannel đã nhờ tôi chuyển lời mời cậu thăm đền Celbedeil hôm nay.

Eragon thăm nhủ, hình như lão tộc trưởng này đã quên lời đoán chắc hôm qua, là Az Sweldn rak Anhuin - Nước Mắt Anhuin sẽ không làm hại một vị khách.

- Cảm ơn. Tôi rất vui lòng được đi thăm đền.

Khi ra tới bên ngoài, Eragon hỏi Orik:

- Mọi oán thù này là sao? Tôi cần phải biết sự thật.

Vẻ miễn cưỡng, Orik chậm rãi nói:

- Trong quá khứ, những vụ hận thù đến gây đổ máu từ thế hệ này qua thế hệ khác là chuyện bình thường. Nhiều gia đình bị tiêu diệt vì chuyện trả thù liên miên lẫn nhau. Nước-mắt Anhuin thật đại dột khi làm sống lại hủ tục này, vì từ sau chiến tranh các bộ tộc lần cuối cùng, không ai khơi gợi lại cách thức không hay đó nữa... Nhưng cho đến khi họ chưa tuyên bố hủy bỏ lời thề, cậu phải đề phòng sự phản phúc của họ có thể xảy ra trong vòng một năm, thậm chí trong vòng một thế kỷ. Tôi rất tiếc, không ngờ sự thân thiết của cậu với vua Hrothgar lại gây cho cậu mối nguy này. Nhưng, Eragon ạ, cậu không đơn độc đâu. Bộ tộc Ingeitum chúng tôi luôn bên cậu.

Eragon vội vã tới bên Saphira đang cuộn mình nằm ngủ ngoài sân.

“Em có ngại khi anh đi thăm đền Celbedeil không?”

“Việc cần phải đi thì anh cứ đi, nhưng nhớ đem theo thanh Zar’roc”.

Eragon nghe theo lời Saphira, đồng thời lấy cuộn mật thư của Nasuada giấu kỹ trong mình.

Khi Eragon tới cổng rào, năm người lùn mở cổng, rồi đứng quanh nó, tay nắm chặt rìu và kiếm, mắt chăm chăm quan sát đường phố.

Năm gã bảo vệ theo sau khi Eragon bắt đầu trở lại con đường hôm qua đã dẫn nó vào thành Tarnag.

Đường phố vắng lặng đến bất thường làm Eragon hơi rùng mình. Cửa sổ, cửa ra vào các nhà đều đóng chặt. Thưa thớt vài khách bộ hành đầu cúi gằm hoặc nhìn sang hướng khác, vội vã tránh xuống những con đường nhỏ. Eragon thầm nghĩ “Rõ ràng những người này sợ bị bắt gặp đi gần mình. Rất có thể họ biết Nước - mất Anhuin sẽ báo thù bất kỳ ai giúp đỡ Eragon.”

Mong mau thoát khỏi con đường vắng ngắt, Eragon rảo chân tới, đưa tay lên, nhưng chưa kịp gõ, một cánh cổng đã mở vào trong và một người lùn mặc áo chùng đen đứng cúi chào. Thắt lại đai kiếm, Eragon bước vào, để đám bảo vệ đứng ngoài.

Ấn tượng đầu tiên trong Eragon là màu sắc. Màu xanh mướt của bãi cỏ bao quanh những khối trụ nâng đỡ Celbediel, trông như một tấm áo choàng phủ lên ngọn đồi gìn giữ ngôi đền. Dây trường xuân rủ từ những bức tường cổ kính, sương long lanh trên

những cuống lá xanh mơn mớn. Vượt lên tất cả là mái vòm trắng không lồ cần vàng.

Ấn tượng thứ hai là mùi hương. Hoa và nhang hòa quyện với nhau thành một mùi hương vô cùng thanh khiết. Eragon cảm thấy như nó có thể sống chỉ bằng mùi hương này.

Sau hết là âm thanh. Vì dù hàng đoàn tu sĩ đi lại trên mặt sàn đá quý muôn màu sắc, nhưng âm thanh duy nhất Eragon nghe được là tiếng vỗ cánh nhẹ nhàng của một con quạ bay cao trên đầu.

Người lùn lại cúi đầu, ra dấu cho Eragon theo xuống một đại lộ dẫn tới Celbedeil. Qua những mái hiên, Eragon ngẩn ngơ vì sự giàu sang và những nét tinh xảo phô bày quanh nó. Những bức tường gắn đá quý đủ màu sắc và không một chút tì vết. Vàng đỏ chói lọi viền từ trần, tới tường và nền đá. Bạc và ngọc trai điểm xuyết khắp nơi. Thỉnh thoảng, người lùn lại đưa Eragon qua một bức bình phong cần toàn ngọc bích.

Ngôi đền không được trang trí một chút vải vóc nào, thay vào đó người lùn đã tạc rất nhiều tượng diễn tả những trận thư hùng giữa ác quỷ và thần linh.

Sau khi vượt qua nhiều tầng lầu, Eragon được dẫn qua một cánh cổng bằng đồng chạm nổi, đề vào một gian phòng sàn lát gỗ.

Giáp trụ treo kín các bức tường. Trong những giá vũ khí có những thanh gươm biểu hiện quyền uy, giống như thanh kiếm Angela đã sử dụng khi chiến đấu tại Farthen Dur.

Tộc trưởng kiêm tu sĩ Gannel đang luyện kiếm cho ba người còn rất trẻ. Vạt áo chùng của ông được xắn cao tới thắt lưng, vũ khí thô sơ bằng gỗ trên tay ông luôn phóng tới như con ong vò vẽ đang cố tình chọc giận.

Ba người đệ tử tới tập tung trả những đường gươm, nhưng chỉ đủ chạm vào vũ khí của thầy. Thép và gỗ chạm nhau chan chát. Một đường loang loáng của Gannel, vũ khí bằng gỗ của ông quét qua đầu và chân ba đệ tử, làm ba chú lùn học trò lăn đùng lên sàn gỗ. Thấy Ergon, Gannel cho các đệ tử lui. Khi ông đang đặt lại vũ khí lên giá, Ergon hỏi:

- Tất cả bộ tộc Quan đều là cao thủ kiếm thuật sao? Tu sĩ mà lại có tài năng này cũng là chuyện lạ.
- Chúng tôi có quyền tự vệ chứ, đúng không? Rất nhiều kẻ thù dòm ngó mảnh đất này.

Ergon gật đầu, rồi nhìn giá vũ khí nói:

- Những thanh kiếm kia độc đáo thật. Tôi chưa từng thấy thanh nào giống như thế trừ một lần tôi thấy thanh kiếm của một bà lang trong trận đánh tại Farthen Dur.

Tu sĩ Gannel xì hơi qua kẽ răng, chưa chát nói:

- Angela. Bà ta có được thanh kiếm đó nhờ thắng một tu sĩ trong trò giải câu đố. Đó là một trò bịp xấu xa, vì chỉ chúng tôi mới được phép sử dụng huthvím. Hừ, bà ta và Arya...

Ông nhún vai, tới bên một bàn nhỏ, rót hai ly rượu lúa mạch.

Đưa một ly cho Eragon, ông nói:

- Hôm nay tôi mời cậu đến đây là thể theo yêu cầu của vua Hrothgar. Nhà vua căn dặn tôi, sau khi cậu chấp thuận đề nghị trở thành một thành viên trong tộc Ingeitum, bổn phận của tôi là hướng dẫn cho cậu quen với những phong tục của người lùn.

Eragon lẳng lặng nhấp rượu lắng nghe ông nói tiếp:

- Trước đây, chưa bao giờ một người ngoài được hướng dẫn về những đức tin huyền bí của chúng tôi. Thậm chí không được nói đến những điều đó với một người thường hay một thần tiên.

Nhưng nếu không hiểu biết những điều này, cậu sẽ không thể xác định được ý nghĩa khi trở thành một knurla là gì. Bây giờ cậu đã là một Ingeitum: cậu là máu, là thịt xương, là danh dự của chúng tôi. Cậu hiểu chứ?

- Tôi hiểu.

- Lại đây.

Một tay cầm ly rượu, một tay Gannel dắt Eragon từ phòng luyện kiếm qua năm hành lang rộng, rồi ngừng trước một phòng khói hương nghi ngút. Trước mắt họ là một bức tượng sừng sững từ sàn lên đến tận trần. Một tia sáng yếu ớt rọi trên khuôn mặt trầm ngâm của pho tượng đá.

Eragon rụt rè hỏi:

- Ai vậy?

- Guntera. Vua của các thần linh. Ngài là một chiến binh, đồng

thời cũng là một nhà thông thái, nhưng tâm tính lại thất thường. Vì vậy, chúng ta phải dâng hương cầu ngài quan tâm vào những dịp tang ma, hiếu hỉ, gieo trồng.

Gannel đưa tay bắt quyết, cúi đầu trước tượng:

- Trước mỗi trận đánh, chúng ta phải cầu xin ngài, vì chính ngài đã tạo dựng nên đất này bằng xương của một người khổng lồ và lập nên trật tự trên thế giới. Mọi vương quốc đều là của Guntera. Rồi Gannel hướng dẫn cho Eragon cung cách hành lễ; cắt nghĩa từng câu từng dấu hiệu sử dụng trong việc tỏ lòng tôn kính thần linh. Ông giải mã ý nghĩa những vòng khói hương – chúng tượng trưng cho hạnh phúc và đời sống như thế nào – rồi ông ôn lại những truyền thuyết về Guntera. Ngài đã ra đời ra sao vào lúc sao lên, đã chiến đấu với những quái vật và những người khổng lồ như thế nào để chiếm được một nơi chốn cho dòng giống tại Alagaesia, và bằng cách này ngài đã cưới được Kílf, một nữ thủy thần.

Ông đưa Eragon tới trước tượng nữ thần Kílf được tạc bằng đá xanh. Tóc nữ thần bồng bềnh bay, rủ quanh cổ và đóng khung quanh đôi mắt vui tươi màu ngọc tím. Tay bà cầm một đóa thủy cúc và một khúc đá màu đỏ lổ chỗ những lỗ nhỏ.

Eragon chỉ phiến đá hỏi:

- Cái gì vậy?

- San hô lấy từ đáy biển chung quanh Beors.

- San hô?

Gannel uống ngòm rượu rồi nói:

- Thợ lặn của chúng tôi đã tìm thấy nó khi lặn tìm ngọc trai.

Dường như trong nước mặn có những loại đá mọc lên như cây vậy.

Những bằng chứng hiển nhiên này chứng tỏ chỉ cần muối và nước cũng làm đá phát triển. Điều đó cắt nghĩa vì sao đá đã tiếp tục xuất hiện trên đồng ruộng của nó tại thung lũng Palancar, dù sau mỗi vụ mùa đều đã được dọn sạch sẽ không còn một cục đá nào.

Cả hai tiến qua tượng Urur, thần không khí và thiên đàng, kế ngay bên là tượng Morgothal, thần lửa và là em trai của thần Urur. Chỉ pho tượng màu đỏ thẫm, ông tu sĩ lùn kể về tình anh em khăng khít của hai vị thần. Morgothal đốt lâu đài trên trời vào ban ngày, để những tia sáng xuất hiện đầu chúng ta vào ban đêm. Còn thần Urur phải luôn nuôi ăn người em ruột.

Hai tượng cuối cùng là: Sindri - mẹ của đất, và Helzvog.

Tượng Helzvog khác biệt hẳn với những pho tượng khác. Vị thần khỏa thân khom mình, những ngón tay ve vuốt một tảng đá đen có khuôn khổ cỡ một người lùn. Những bắp thịt trên lưng thần vòng lên như đang cố quá sức mình, tuy vậy vẻ mặt thần lại dịu dàng như đang ở trước một đứa trẻ sơ sinh.

Giọng Gannel trầm đục hẳn:

- Dù Guntera là vua của các thần linh, nhưng chính Helzvog mới là vị thần dành trọn trái tim của chúng tôi. Chính ngài đã cảm thấy rằng, sau khi các người khổng lồ biến hết, đất đai phải dành cho loài người. Các vị thần khác không đồng ý. Nhưng thần Helzvog bỏ qua lời họ, âm thầm tạo ra người lùn đầu tiên từ đá núi.

Khi việc làm của ông bị phát hiện, các thần nổi trận lôi đình. Trong cơn ganh tị, thần Guntera tạo ra thần tiên để kiểm soát Alagaesia cho chính ông. Rồi Sindrri tạo ra những con người đầu tiên từ đất. Kết hợp kinh nghiệm của các thần kia, anh em thần Urur và Morgothal cho rồng xuất hiện. Chỉ riêng nữ thần Kìl không tham gia cuộc ganh đua này. Những loài đầu tiên xuất hiện trên mặt đất như vậy đó.

Eragon lắng nghe từng lời và tin vào sự thân thật của ông, nhưng nó không khơi bật ra câu hỏi: Vì sao ông biết những điều này. Tưởng ông tu sĩ sẽ bực mình khi nghe hỏi, tuy nhiên ông chỉ lẳng lặng gật đầu rồi nói:

- Vì đó là những giáo điều chỉ dẫn cho chúng tôi những nghi lễ quan trọng nhất. Tôi biết Orík đã nói với cậu rồi... như... tất cả người lùn khi chết phải được an táng trong đá, nếu không linh hồn sẽ không được về bên Helzvog. Chúng tôi không là đất, không khí hay lửa. Chúng tôi là đá. Là một người thuộc tộc Ingeitum, trách nhiệm của cậu là phải bảo đảm một nơi chôn cất

chính đáng cho bất kỳ người lùn nào qua đời trong đơn vị của cậu. Nếu không lo tròn việc đó – có thể vắng mặt vì bị thương hay bị kẻ thù bắt - cậu sẽ bị Hrothgar trục xuất và tất cả mọi người lùn chỉ được biết tin về cậu sau khi cậu qua đời. Cậu còn phải học hỏi nhiều, nhưng hãy nhớ kỹ những gì tôi nói hôm nay và hãy thi hành thật tốt.

- Tôi sẽ không quên những lời chỉ dạy của ông.

Vẻ mặt hài lòng, Gannel dẫn Eragon lên một cầu thang xoắn ốc. Vừa bước lên ông vừa lấy trong vạt áo chúng ra một sợi dây chuyền luôn qua cán một cái búa nhỏ xíu bằng bạc. Trao dây chuyền cho Eragon, ông cất giọng:

- Đây cũng là việc nhà vua nhờ tôi. Đức vua e ngại Galbatorix có thể cóp nhặt thông tin từ tâm trí Tà Thần, Ra'zac hoặc binh lính - tất cả những kẻ đã từng gặp cậu - để biết hình dung của cậu.

- Chuyện đó có gì đáng sợ?

- Có chứ. Vì Galbatorix sẽ thu được hình ảnh cậu. Rất có thể lão đã làm rồi.

Eragon lạnh người, tự trách: “Đáng lẽ mình phải nghĩ đến chuyện này từ trước rồi.”

Gannel tiếp:

- Khi nào cậu còn đeo sợi dây chuyền này thì không kẻ nào có thể thu được hình ảnh cậu và con rồng. Đích thân tôi đã làm phép và niệm chú, vì vậy nó sẽ ngăn được những kẻ ý chí mạnh

mẽ nhất muốn thu hình ảnh hoặc len lỏi vào tâm trí cậu. Nhưng phải nhớ một điều: khi hoạt động, sợi dây này sẽ hút sức lực cậu cho đến khi được gỡ ra hoặc sự nguy hiểm đã chấm dứt.

- Vậy khi tôi ngủ, nếu có chuyện xảy ra và dây chuyền này hoạt động, nó sẽ hút hết nội lực của tôi sao?

-Ồ không. Nó sẽ đánh thức cậu chứ.

Eragon vân vê cái búa nhỏ xíu, ngẫm nghĩ: “Rất khó thoát khỏi bùa chú của kẻ khác, nhất là bùa chú của Galbatorix. Nếu ông tu sĩ này có khả năng chống lại chuyện đó, không biết trong món quà này của ông ta có còn ẩn chứa những thứ bùa gì nữa không?” Nó chợt nhận ra một hàng chữ cổ trên cán búa. Astim Hefthyn. Lên hết cầu thang, Eragon hỏi:

- Vì sao người lùn cũng viết chữ cổ giống như người thường?

Lần đầu tiên từ khi gặp gỡ, Eragon mới thấy ông tu sĩ già cười. Tiếng cười ha hả sảng khoái vang dội khắp ngôi đền.

- Trái lại, loài người sử dụng chữ viết của chúng tôi. Khi tổ tiên của cậu xuất hiện tại Alagaesia, họ đều mù chữ. Không bao lâu sau, họ đã quen với chữ của chúng tôi. Thậm chí trong ngôn ngữ của loài người có những từ xuất phát từ ngôn ngữ của người lùn. Như chữ father (cha) nguyên gốc là farthen.

- Như vậy thì Farthen Dur nghĩa là...

- Cha của chúng ta.

Eragon theo Gannel qua một gian phòng uốn cong, ngay dưới

mái vòm. Từ đây có thể nhìn bao quát cảnh núi non bao la hùng vĩ sau Tarnag cùng những tầng bậc thang của thành phố xa xa phía dưới.

Eragon chỉ liếc qua phong cảnh bên ngoài, vì trên bức tường trong gian phòng là một bức tranh dài tưởng như bất tận, một minh họa khổng lồ, diễn tả từ thời người lùn được tạo dựng dưới bàn tay thần Helzvog. Những khuôn mặt và sự kiện hiển hiện sống động như thật trong từng chi tiết.

Eragon mê mẩn nhìn:

- Bức tranh này được làm bằng cách nào vậy.
- Mỗi cảnh được chạm trên những miếng nhỏ, tráng men rồi ghép lại.
- Sao không vẽ bằng sơn thông thường có phải dễ hơn không?
- Dễ hơn nhưng không thể tồn tại nhiều thế kỷ. Thậm chí cả thiên niên kỉ mà vẫn không giảm vẻ rực rỡ sống động như sơn dầu. Như cảnh đầu tiên này đã được khắc chỉ mười năm sau khi phát hiện ra Farthen Dur, trước cả giai đoạn thần tiên đặt chân lên Alagaesia.

Ông nắm tay Eragon từ từ đi dọc bức tranh. Mỗi bước như đưa hai người trở về từ muôn năm lịch sử.

Eragon thấy đã có thời người lùn là những du mục trên những cánh đồng bao la bất tận, cho đến khi đất đai nóng đến nỗi trở nên khô cằn hoang vu, họ bắt buộc phải di chuyển về phía nam,

tới rặng Beor. Nó bàng hoàng nhận ra, đó là nguyên nhân thành hình của sa mạc Hadarac.

Eragon cũng được thấy từ quá trình thuần hóa loài dê Feldunost ra sao, tới công trình chạm trổ tặng ngọc Isidar Mithrim, buổi họp đầu tiên giữa người lùn và thần tiên, những lễ đăng quang của các vua người lùn. Hình ảnh rồng thường xuyên xuất hiện trong những cảnh phun lửa đốt nhà và tàn sát người lùn. Eragon không thể dẫn lòng không tức giận.

Eragon chậm bước khi tới trước cảnh diễn tả một sự kiện mà nó đang hy vọng được thấy: chiến tranh giữa thần tiên và loài rồng. Đây là cảnh người lùn hiến tặng một khoảng không mênh mông trên đầu trời Alagaesia cho hai loài - rồng và thần tiên - thỏa thích hủy hoại nhau. Nó rùng mình khiếp đảm trước những hình ảnh đầu rơi máu đổ. Đoạn tranh này kéo dài nhiều thước, càng về sau cảnh tượng càng kinh khủng hơn những hình ảnh trước. Rồi màu sắc tươi dần dần đến hình ảnh một chàng trai thần tiên trẻ tuổi quỳ bên dốc đá, hai tay ôm một quả trứng rồng màu trắng. Eragon thì thầm:

- Đó là...

- Đó là Eragon. Là vị kỵ sĩ rồng đầu tiên. Đây là bức chân dung giống nhất trong lần ông đồng ý ngồi làm mẫu cho các họa sĩ của chúng tôi.

Eragon cúi sát bức tranh ngắm nghía khuôn mặt người trùng tên

với nó, nghĩ thầm: “Mình cứ tưởng ông ấy già hơn nhiều.” Nhìn đôi mắt xéch, cái mũi khằm và cái cằm nhọn, Eragon thấy nét mặt giữ dằn này hoàn toàn khác hẳn nó. Nhưng đôi vai nhô cao, căng thẳng, gợi nó ngó lại khi phát hiện trứng của Saphira. Vuốt ve nền men trắng, Eragon nhủ thầm: “Tôi và ông không quá khác nhau đâu. Khi tai tôi giống như ông, chúng ta thật sự sẽ thành đôi huynh đệ vượt thời gian... Tôi đang tự hỏi, ông có tán thành những hành động của tôi không?”

Ít nhất Eragon cũng thấy nó và vị thần tiên đó đã có cùng một chọn lựa giống nhau: cả hai đều đã giữ lại trứng rồng.

Nghe tiếng cửa mở, Eragon quay lại. Arya tiến từ đầu phòng lại, đôi mắt cô liếc qua bức tranh với vẻ dừng dưng mà từng thấy kho cô đối đầu với Hội-đồng Tiên-bói.

Arya cúi đầu trước Gannel:

- Chào tộc trưởng.
- Chào Arya.
- Tộc trưởng đang giáo dục Eragon bằng mớ chuyện thần thoại của các ông phải không?

Gannel mỉm cười nói ngay:

- Người ta ai cũng phải hiểu biết đức tin của các xã hội mà mình là một thành viên chứ.
- Nhưng hiểu biết không đồng nghĩa với đức tin.

Chỉ một trụ đá đỡ mái vòm chạm trổ, Arya nói tiếp:

- Cũng không có nghĩa là những hy sinh của bộ tộc đã làm, để an ủi và đem sự bình an tâm hồn cho những người anh em của chúng tôi sao?

- Tôi không từ chối gì hết, chỉ hỏi vì sao những việc làm tốt lành như chia sẻ sự giàu có của quý vị với những con người khôn khổ, đói khát, không cửa nhà, hay thậm chí tiếp tế cho Varden lại không được làm. Trái lại, quý vị phung phí tiền bạc trong việc trang trí lâu đài, đèn thờ... dành cho những khát vọng của riêng mình.

- Đủ rồi.

Ông tu sĩ già nắm chặt tay, mặt đỏ bừng.

Arya vẫn tươi cười nói:

- Không có chúng tôi, ruộng vườn chết khô vì hạn hán. Không có chúng tôi, lũ lụt khắp nơi, gia cầm gia súc lẫn đùng ra chết dịch, trời đất sụp đổ vì sự giận dữ của thần linh. Chỉ có những lời cầu nguyện của chúng tôi mới tránh được những thiên tai ghê gớm đó. Nếu không cầu thần Helzvog thì...

Eragon rối cả trí, không hiểu nổi những lời bóng gió của Arya ngụ ý gì. Chỉ qua những câu trả lời một cách gián tiếp của ông tu sĩ lùn, nó lờ mờ đoán ra Arya muốn ám chỉ là những vị thần của người lùn không có thật.

Sau cùng Arya đưa tay ngăn lời Gannel:

- Đó là sự khác biệt giữa chúng ta, thừa tộc trưởng. Ông đã hiến

mình cho những điều ông tin là có thật nhưng không thể chứng minh. Còn chúng tôi lại không thể đồng ý như vậy được.

Quay qua Eragon, nàng tiên nói:

- Nước-mắt Anhuin đang kích động người dân Tarnag chống lại kỵ sĩ. Tộc trưởng Undin , và cả tooi, tin rằng tốt nhất là kỵ sĩ nên ở trong khuôn viên của ông cho đến khi chúng ta rời khỏi nơi này.

Eragon muốn được thấy và tìm hiểu hơn nữa về ngôi đền, nhưng nếu có rắc rối, nó nên ở gần Saphira thì hơn. Nó cúi đầu chào Gannel và xin lỗi vì phải chia tay quá sớm. Ông bảo:

- Tôi hiểu mà, Khắc-Tinh của Tà-Thần. Cậu không cần phải xin lỗi. Còn cô, Arya, cứ làm điều cần làm. Cậu xin Guntera phù hộ cô.

Mười hai chiến binh hộ tống Arya và Eragon xuyên qua thành phố. Trên đường đi, Eragon nghe những tiếng la hét giận dữ từ một bậc thang phía dưới. Một cục đá vèo vèo ném trúng mái nhà gần ngay chỗ nó đi qua.

Về tới phòng, Eragon vội mặc áo giáp, đeo găng, cuốn xà-cạp, đội mũ sắt và vơ cái khiên cùng túi hành trang, rồi chạy ra sân, tới ngồi bên Saphira.

Cô rồng nhận xét: “Tarnag nháo nhào lên như ong vỡ tổ vậy.”

Một lát sau Arya xuất hiện cùng lúc với một toán năm chục người lùn trang bị vũ khí. Đám chiến binh này tụ tập giữa sân

vừa thì thầm bàn tán vừa nôn nóng nhìn những cánh cổng gài kín và những rặng núi phía sau.

Ngồi xuống bên cạnh Eragon, Arya cũng thì thầm:

- Họ sợ đám đông ngăn cản chúng ta tới nơi neo bè.
- Saphira vẫn có thể đưa chúng ta tới đó mà.
- Còn Hỏa Tuyết và đám lính bảo vệ thì sao? Không, nếu bị ngăn cản, chúng ta phải đợi cho đám đông nguôi ngoai đã.

Nhìn bầu trời đang tối dần, cô nói nhỏ:

- Không may là chàng đã làm mất lòng quá nhiều người lùn.

Nhưng dù sao, có lẽ cũng không thể tránh khỏi điều đó. Vì bản chất người lùn bao giờ cũng có chuyện dễ gay go; được lòng người này, thì lại mất lòng người khác.

- Phải chi tôi từ chối đề nghị của vua Hrothgar.
- A, cả đề nghị của Nasuada nữa chứ. Không. Chàng không đáng trách. Nếu có lỗi, thì chính là lỗi tại Hrothgar. Đáng lẽ ông ta phải tiên đoán được những phản ứng của một số người lùn chứ.

Im lặng một lúc, Eragon hỏi:

- Nàng có gia đình ở Du Wieldenvarden không?

Lẳng lặng một lúc lâu, Arya mới trả lời:

- Tôi không còn người thân nào hết.
- Vì... vì sao lại thế?

Nàng ngập ngừng:

- Họ phản đối việc tôi quyết định làm sứ thần của nữ hoàng. Khi

tôi bỏ qua những lời phản đối đó và xăm dấu hiệu yawe lên vai - một minh chứng tự hiến mình cho sự nghiệp cao cả của giống nòi – cũng như trường hợp chàng nhận chiếc nhẫn từ ông Brom vậy, gia đình đã từ tôi.

- Nhưng chuyện đó xảy ra từ... hơn bảy mươi năm trước rồi mà. Arya quay đi, giấu mặt sau làn tóc rủ. Eragon cố tưởng tượng vì sao nàng từ bỏ gia đình để đến chung sống với hai loài hoàn toàn khác biệt nhau. Nó hỏi:

- Còn thần tiên nào cũng sống ngoài Du Weldenvarden không?

- Ba chúng tôi được đưa ra khỏi hoàng cung Ellesméra. Faolin và Glenwing thường đi cùng tôi trong những chuyến luân chuyển trùng rỗng giữa Du Weldenvarden và thủ phủ Tronjheim. Chỉ mình tôi sống sót trong lần bị Tà Thần Durza phục kích.

- Họ như thế nào?

- Họ là những chiến binh kiêu hãnh. Glenwing thích chuyện trò với chim bằng tâm tưởng. Anh ta có thể đứng suốt mấy giờ trong rừng giữa bầy chim lắng nghe chúng hát. Sau đó Glenwing hát lại cho chúng tôi nghe những bài ca rất dễ thương của loài chim.

- Còn Faolin?

Arya không trả lời, chỉ nắm chặt chuôi thanh kiếm. Eragon hỏi sang chuyện khác:

- Sao nàng có vẻ không ưa tu sĩ Gannel lắm?

Nàng quay lại, rồi bất ngờ đưa ngón tay nhẹ nhàng vuốt má

Eragon làm nó ngạc nhiên đến ngẩn người:

- Chuyện đó để dịp khác hãy nói.

Rồi Arya đứng dậy bỏ đi.

“Vậy là sao? Chẳng hiểu gì cả!” Eragon bối rối nghĩ thầm. Ả rồng có vẻ khoái chí vươn cổ và đuôi cuộn lấy Eragon rồi tỉnh bơ ngủ khì.

Khi tia sáng đầu tiên xuất hiện trên nền trời (tuy nhiên dưới thung lũng trời vẫn âm u tới tận trưa) Eragon đánh thức Saphira dậy. Những người lùn đang bận rộn đóng gói vũ khí để có thể âm thầm đi qua Tarnag. Tộc trưởng Undin còn yêu cầu Eragon lấy vài cuốn quanh móng của Hỏa Tuyết và Saphira.

Khi tất cả đã sẵn sàng, Undin và các chiến binh bao bọc quanh Eragon, Arya và Saphira. Cánh cổng - những bản lề đều đã được thoa dầu - nhẹ nhàng mở, không gây một tiếng động nhỏ nào. Cả đoàn lặng lẽ tiến về hướng bờ hồ.

Tarnag dường như còn say ngủ, thành phố vắng hoe. Eragon chỉ thấy một vài người lùn im lặng ngó theo, rồi bỏ đi êm ru như bóng ma biến vào ánh sáng chạng vạng.

Tại những cổng của mỗi bậc thang, tên lính gác vẫy tay cho qua, không hỏi han gì. Không bao lâu, họ đã xuống tới bậc cuối của Tarnag, để tiến tới bờ kè đá sát mé nước đen ngòm.

Hai chiếc bè lớn buộc cạnh bờ chờ sẵn. Trên chiếc bè thứ nhất có ba người lùn, chiếc thứ hai có bốn người.

Eragon phụ những người lùn trên bờ bịt mắt Hỏa Tuyết, rồi kéo con ngựa buống bình xuống chiếc bè thứ hai. Hỏa Tuyết bị trôi quỳ hẳn xuống. Trong khi đó Saphira đã lặn xuống hồ, chỉ để lộ đầu trên mặt nước.

Undin nắm cánh tay Eragon:

- Chúng ta chia tay tại đây. Những người của tôi sẽ đi cùng cậu tới Du Weldenwarden.

Eragon vừa mở miệng, ông ta chặn ngay:

- Đừng, cậu không phải nói lời cảm ơn. Đây là bổn phận của tôi. Tôi chỉ cảm thấy ngượng ngùng vì thời gian cậu ở đây đã bị vẩn đục vì lòng thù oán của Az Sweldn rak Anhuin.

Eragon cúi chào, rồi cùng Orik và Arya lên chiếc bè thứ nhất.

Dây neo được tháo gỡ và những người lùn đẩy sào cho bè đã bênh bồng bên Saphira vào cửa sông Az Ragni.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Kim cương trong đêm tối

“Triều đình đã xâm hại quê hương mình!”

Roran vừa nghĩ vừa lắng nghe những tiếng rên la đau đớn của những người bị thương vì cuộc chiến đêm qua. Sợ hãi và căm phẫn làm anh rùng mình lạnh khắp người. Dường như những hành động của hai tên Ra'zac đã hủy hoại hoàn toàn sự hồn nhiên còn lại của tuổi thơ anh. Roran cảm thấy một nỗi buồn thăm thẳm tràn ngập tâm hồn.

Để bà lang Gertrude săn sóc những người bị thương, Roran lang thang tới nhà chú Horst. Nhìn những chướng ngại vật rất rác khắp nơi, những miếng ván, những chiếc thùng, những đồng đá và hai sườn xe cháy sém, anh thấy sao chúng mong manh tội nghiệp quá.

Mấy dân làng đi qua anh với đôi mắt lơ đãng vì bàng hoàng, đau đớn và kiệt sức. Roran cảm thấy chưa từng bao giờ mệt mỏi như lúc này. Hai đêm rồi, anh không hề chợp mắt. Chân tay rã rời

đau nhức vì chiến đấu.

Bước vào nhà, anh thấy thám Elain đang đứng ngoài cửa phòng ăn, lắng nghe những tiếng bàn cãi gay gắt từ trong phòng. Thám vẫy Roran lại.

Sau khi đánh bại sự phản công của Ra'zac, những nhân vật tai mắt trong làng bàn tính phải làm gì và quyết định chú Horst có nên bị trừng trị vì đã gây ra có sự không. Họ đã thảo luận suốt buổi sáng.

Roran ngó vào phòng. Ngồi quanh chiếc bàn dài gồm có Birgit, Lorin, Sloan, Gedric, Delwin, Fisk, Morn và một số người khác nữa. Chú Horst ngồi đầu bàn. Kselt đang chống khuỷu tay khẳng khiu lên bàn, nói lớn:

-... và tôi phải nói thẳng rằng như vậy là ngu ngốc và bất cần. Không có lý do gì để liều mạng...

Chú Morn ngoắt tay nói:

- Chúng ta đã nói về vấn đề này rồi. Dù chuyện đã xảy ra nên làm hay không cũng không nên bàn thêm nữa. Vấn đề Qiumby là bạn tôi, tôi cũng là bạn của mọi người tại đây. Nghĩ đến những con quái vật đó sẽ làm gì Roran như đã làm với Quimby, tôi không khỏi rùng mình ghê sợ...

Lão Sloan hộc lên:

- Dễ ợt, giết ráo tụi lính đi.

- Rồi sau đó thì sao? Chúng sẽ đưa thêm quân đến và chúng ta

tắm trong biển máu? Còn vấn đề giao nạp Roran cũng không mang lại kết quả tốt đẹp gì. Các anh không nghe Ra'zac nói gì sao? Chúng sẽ giết chúng ta nếu ta bảo vệ Roran, nhưng nếu chúng ta nộp mạng Roran, chúng sẽ cho chúng ta được làm... nô lệ. Có thể quý vị nghĩ khác, nhưng riêng tôi thà chết chứ không làm nô lệ suốt đời.

Morn ngừng lại, rồi lắc đầu, nghiêng răng nói:

- Làm nô lệ chúng ta cũng không sống sót nổi đâu.

Fisk lên tiếng:

- Hay chúng ta bỏ đi.

Kiselt nói ngay:

- Đi đâu? Phía sau là núi Spine. Trước mặt là con đường đã bị lính ngăn chặn và... trên tụi nó là toàn thể triều đình.

Thane bồng chỉ tay thẳng chú Horst thét lên:

- Tất cả chuyện này là do lỗi tại anh. Chúng sẽ đốt nhà, giết hại vợ con chúng tôi là vì anh. Chính anh!

Chú Horst đứng bật dậy, làm chiếc ghế đổ ra sau.

- Danh dự con người của anh đâu? Anh có thể ngồi im nhìn chúng ăn thịt chúng tôi sao?

- Đánh lại chúng chẳng khác nào tự tử.

Thane vừa nói vừa nhìn mọi người rồi hăm hăm vượt qua Roran, ra khỏi phòng.

Thấy Roran, Gedric ngoắt tay:

- Vào đi, chúng ta đang chờ cháu.

Nhìn những cặp mắt đang soi và mình, Roran e dè hỏi:

- Chờ cháu làm gì ạ?

Gedric nói:

- Chú thấy mọi người đã đồng ý là sẽ không giao cháu cho quân triều đình. Việc duy nhất phải làm lúc này là sửa soạn nghênh chiến với chúng. Horst sẽ lo rèn mũi giáo và một số vũ khí khác, Fist đã nhận lời làm khiên, rất may là xưởng mộc của ông ấy không bị cháy. Cần có người lo vấn đề phòng thủ. Chúng ta muốn cháu lãnh nhiệm vụ này. Sẽ có nhiều người phụ với cháu.

Roran gật đầu:

- Cháu sẽ cố gắng.

Thím Tara đứng bên chú Morn, cao vượt hẳn chồng. Tara to con, tóc đen, đôi tay rắn chắc, dư sức kéo phăng hai gã đàn ông đang đánh nhau, quăng mỗi anh mỗi nẻo nhẹ nhàng như bẻ cổ gà.

Thím bảo Roran:

- Ráng làm cho đàn hoàng, nếu không lại thêm cả đồng người chết đấy.

Quay qua Horst, thím nói:

- Trước hết hãy lo chuyện chôn cất đã, rồi còn chuyện chuyển trẻ con đến trại nhà Cawley cho an toàn. Chị cũng nên đi, Elain ạ.

Elain bình tĩnh nói:

- Tôi sẽ không rời anh Horst.

- Nhưng đây không phải chỗ dành cho người mang bầu năm tháng. Chị sẽ mất đứa nhỏ nếu cứ chạy đôn chạy đáo khắp nơi như thế này.

- Nhưng ở xa, không biết chuyện gì đang xảy ra tại đây còn làm tôi khổ hơn. Tôi sẽ ở lại như những người vợ khác trong làng ở lại.

Chú Horst đến bên vợ, dịu dàng cầm tay thím nói:

- Anh cũng mong em ở bên anh, nhưng trẻ con thì nên đi.

Cawley có thể săn sóc chúng. Tuy nhiên, trước hết chúng ta phải rõ đường từ đây tới đó có được an toàn không.

Buổi họp chấm dứt, mọi người tản ra khắp làng Carvahall, để rồi sau đó họ - cùng hầu hết người làng - đều tề tựu trong một nghĩa trang nhỏ phía sau nhà bà lang Gertrude. Mười tử thi cuộn vải trắng đặt bên mười ngôi huyệt. Trên ngực họ là một nhánh độc cần và cổ được đeo một giải bùa bằng bạc.

Bà Gertrude đứng hàng đầu ngân nga đọc tên từng người quá cố: Parr, Wyglif, Ged, Bardrick, Farols, Hale, Kelby, Melkolf và Albem. Bà đặt lên mắt người chết những viên sỏi màu đen, vươn hai tay lên cao, ngửa mặt nhìn trời, rồi cất tiếng run run giọng cầu hồn. Giọng bà bỗng vút cao và những giọt nước mắt trào ra từ đôi mắt khép chặt. Râm ran tiếng thở dài náo nức trong đám dân làng. Bà hát về trần gian, về đêm tối, về nỗi đau khổ triền miên của kiếp người.

Khi tiếng ngân buồn thảm cuối cùng chìm vào tĩnh lặng, tang gia cất giọng nhắc nhở những hành vi dửng dưng, những tình cảm sâu đậm của người quá cố. Sau đó là lễ hạ huyệt.

Roran vừa lắng nghe vừa lẳng lặng nhìn sang những nắm mồ vô danh của ba người lính triều đình. “Một người bị Nolfavrell giết, còn hai người chết bởi tay mình.” Anh tưởng như còn nghe tiếng răng rắc của xương dưới lớp thép của búa. Roran cố nén để không ói mửa trước mọi người. “Mình chính là kẻ hủy hoại hai sinh mạng.” Chưa bao giờ Roran nghĩ đến chuyện giết người, vậy mà anh là kẻ giết người nhiều hơn bất kỳ dân làng Carvahall nào khác. Hình như trên trán anh đã được đánh dấu bằng máu. Roran hấp tấp tời đám tang, thậm chí không dừng lại để gặp Katrina, để leo lên một điểm cao, hầu có thể quan sát toàn cảnh Carvahall. Nhà cửa trong làng nằm cách xa nhau, rất khó lập vành đai bảo vệ. Anh thăm nhủ: Bảo vệ sườn phía tây đã có dòng Anora, nhưng tất cả phần còn lại của Carvahall đều bỏ trống. Chỉ trong vài tiếng đồng hồ, lấy gì để có thể lập nên một tuyến phòng thủ vững chắc đây?

Chạy vội về giữa làng, Roran la lớn:

- Tất cả ai đang ở không, làm ơn giúp một tay chặt cây nào.

Từ những ngôi nhà, một số đàn ông thanh niên chạy ra. Roran vẫn luôn miệng thúc dục:

- Lẹ lên, lẹ lên. Càng đông càng tốt.

Darmmen, một cậu con trai của ông Lorrington, chạy lại hỏi:

- Kế hoạch của cậu là gì vậy?

Roran nói lớn để mọi người cùng nghe:

- Chúng ta cần một tường rào bảo vệ quanh làng, một tường rào càng dày càng hiệu quả. Tôi tính, nếu chúng ta chặt cây đặt ngang đường, vạt nhọn các cành, thì Ra'zac sẽ khó vượt qua nổi.

Orval hỏi:

- Chừng bao nhiêu cây mới đủ?

Roran nhắm tính chu vi quanh làng rồi nói:

- Ít nhất là năm mươi. Sau mươi càng tốt. Khoan...

Anh đếm số người có mặt: bốn mươi tám người.

- Nếu mỗi người chặt được một cây trong vòng một tiếng nữa, coi như ổn rồi. Có thể được không?

Orval phản đối:

- Đây, cậu hơi coi thường tớ rồi đó. Năm lên mười tớ đã chặt một cây chưa đến một tiếng.

Darmmen hỏi:

- Sao không lấy cây mâm xôi phủ lên? Kẻ nào leo qua nổi những cành gai góc như thế được chứ?

Roran cười:

- Hay, ý kiến rất tuyệt. Nào, còn chú bác nào có con trai, bảo các anh em dùng ngựa kéo cây về.

Tất cả vội vàng chạy đi lấy ngựa, rìu bắt tay vào việc. Roran nín

Darmmen lại nói:

- Nhớ đề nguyên cảnh đề đẽo nhọn, đừng tĩa.
- Còn cậu đi đâu?
- Mình sẽ đi lo thêm tuyến phòng thủ khác.

Nói xong Roran chạy đến nhà Quimby. Birgit đang dùng gỗ đóng chặn bên trong cửa sổ, thấy Roran, chị ta hỏi:

- Chuyện gì?

Cắt nghĩa vấn tắt vấn đề về tường rào cây, rồi Roran bảo:

- Em muốn đào một chiến hào bên trong hàng rào cây, để gây thêm khó khăn cho kẻ nào muốn đột nhập vào làng. Chúng ta sẽ cắm chông nhọn dưới hào và...

Birgit nhú mày:

- Nhưng sao lại là tôi?
- Vì, cũng như em, chị cắm hờn tụi Ra'zac. Em biết chị sẽ làm mọi cách để ngăn chặn chúng.
- Hay lắm. Tôi sẽ làm theo ý cậu. Nhưng, nghe cho kỹ Roran Garrosson, tôi sẽ không bao giờ quên chính gia đình cậu đã gây nên cái chết của chồng tôi.

Chị ta bước vội đi, không để Roran kịp trả lời.

Roran đành chấp nhận lời oán trách của Birgit. Với nỗi đau đớn vì chồng chết thảm, chị ta không đòi máu trả nợ máu đã là may mắn lắm rồi. Lắc đầu, Roran chạy ra cửa ngõ chính dẫn vào Carvahall. Đây là yếu điểm của làng, cần phải lập rào phòng thủ

gấp đôi. Không thể để Ra'zac một lần nữa cho nổ tung rào cản. Gọi thêm Baldor, rồi cùng cậu ta, Roran bắt đầu đào một hố sâu ngang đường.

Vừa đào Baldor vừa bảo:

- Mình không giúp cậu lâu được đâu, ông già cần mình phụ một tay trong xưởng rèn.

Không ngẩng lên, Roran chỉ ậm ừ đồng ý. Vì trong trí anh đang tràn ngập hình ảnh những người lính bị giết đêm qua. Ánh mắt họ nhìn khi bị đâm và cái cảm giác skhùng khiếp khi anh nện cây búa xuống một thân xác con người như đó là một thân cây mục, làm anh cảm thấy buồn nôn. Roran ngừng tay, lắng nghe tiếng huyên náo của dân làng đang rộn rịp thu xếp, sẵn sàng chờ đợi một cuộc tấn công.

Sau khi Baldor đi, Roran tiếp tục đào hố sâu tới ngang hông, rồi mới tới xưởng mộc của Fisk. Ông thợ mộc cho ngựa kéo năm khúc gỗ dài tới hố Roran đã đào. Roran chôn mấy khúc gỗ dựng đứng trong hố, tạo thành một bức tường khó thể vượt qua.

Đang nện đất cho chặt những chân rào, Darmmen chạy lại:

- Có cây rồi, mọi người đang đặt cho đúng vị trí.

Roran cùng Darmmen chạy tới phía bắc làng. Mười hai người đang hì hục kéo bốn cây thông cành lá còn xanh, xếp thành hàng, trong khi đó có một bầy ngựa chạy ngược lên đồi dưới tiếng roi quất đen đét của một chú nhóc.

Darmmen bảo:

- Tụi mình kéo cây về, còn đa số ở lại chặt thêm. Đám đó chặt khí thế lắm.

- Tốt. Càng nhiều càng tốt, còn nhiều chuyện phải làm.

Chỉ đồng cây mâm xôi bên bờ ruộng nhà Fisk, Darmmen bảo:

- Mình cắt dọc sông Anora đó. Còn bao la, cậu cứ dùng thoải mái.

Quay về hướng đông, Roran thấy một dãy dài đàn bà, trẻ em và cả đàn ông đang đào đất. Lại gần, anh nhìn Birgit đang oang oang vừa ra lệnh như một vị tướng, vừa phân phát nước uống cho mọi người. Chiến hào rộng chừng thước tám, sâu gần một thước. Khi Birgit ngừng tay để thở, Roran bảo:

- Phục chị thật.

Không nhìn Roran, chị vén mớ tóc lòa xòa trước mắt nói:

- Dễ mà, tụi này cày một đường trước rồi mới đào.

- Chị còn cái xẻng nào cho em mượn không?

Birgit chỉ đồng nông cụ đầu kia chiến hào. Tiến lại gần, Roran chợt thấy, trong đám lungh nhấp nhô của những người đào đất, mái tóc màu đồng của Katrina. Kế bên cô, lão Sloan đang nóng nảy hăm hăm hất tung đồng đất mềm. Mắt lão hoang dại, hai hàm răng nhe ra như hăm dọa ai giữa cặp môi lem nhem bùn đất. Roran bước vội qua lão Sloan, tránh đôi mắt đỏ ngầy như máu của lão. Vơ một cây xẻng, anh cắm cúi xúc đất, cố quên những

lo âu tràn ngập trong lòng.

Cả ngày trôi qua trong sự tất bật của mọi người. Không ai ngừng tay để ăn hay nghỉ ngơi. Hồ chiến hào càng lúc càng sâu hơn, kéo dài tới bờ sông Anora. Đất đào lên được đắp thành ụ bờ trong hào. Kẻ nào lọt xuống hồ cũng khó có thể leo lên.

Bức tường rào bằng thân cây hoàn tất vào buổi trưa. Roran bỏ xẻng, chạy lại phụ với mọi người vạt nhọn những cành cây, rồi phủ những bụi mâm xôi đầy gai lên trên. Thỉnh thoảng họ lại phải kéo cây, mở lối cho những người, chẳng hạn như Ivor, lừa gia súc về làng.

Tới chiều tối, Roran không ngờ hàng rào phòng thủ lại bề thế và vững chắc đến như vậy được. Tuy nhiên mọi người vẫn phải làm việc thêm mấy tiếng mới hoàn chỉnh theo đúng ý của anh.

Ngồi trên mặt đất, nhai mẩu bánh mì, Roran ngược hai mắt mệt mỏi nhìn những vì sao. Một bàn tay đặt lên vai anh, cùng tiếng nói của Albrieck:

- Đây, của cậu đó.

Albrieck đưa cho Roran một cái khiên bằng gỗ ghép và một cây giáo dài gần hai thước, rồi tiếp tục đi phân phối vũ khí cho những người khác.

Roran vào nhà chú Horst lấy thêm cây búa, rồi chạy 1 chỗ Baldor đang đứng cùng hai người canh gác lũy phòng thủ:

- Chúng nào muốn nghỉ, cứ đánh thức mình.

Dặn dò Baldor xong, Roran ngả mình xuống bãi cỏ ngay dưới mái hiên của một ngôi nhà gần đó.

Đặt vũ khí sát bên mình, Roran vừa nhắm mắt; trong bóng tối, ngay bên trái, bỗng có tiếng thì thầm:

- Roran.

- Katrina?

Roran ngồi bật dậy, trong khi cô mở hé ngọn đèn đặt bên cạnh anh. Roran hỏi:

- Em ra đây làm gì?

- Em muốn gặp anh.

Trong bóng tối lơ mờ đôi mắt cô đầy bí ẩn nổi bật trên màu da xanh xao. Nắm tay Roran, Katrina kéo anh ra khỏi tầm nghe của Baldor và hai người kia. Roran mệt mỏi và lo lắng tới nỗi không đáp lại nụ hôn dịu dàng của người yêu. Cô lùi lại nhìn anh đắm đắm:

- Có chuyện gì vậy, Roran?

Roran bật lên tiếng cười khan:

- Chuyện gì? Chuyện gì ư? Mỗi khi cố nghỉ ngơi thư giãn, anh lại thấy mấy người lính đầm đìa máu dưới lưỡi búa của mình. Và những đôi mắt, những đôi mắt của những con người anh đã giết... nhìn anh. Katrina, họ biết là họ sắp chết, một cái chết không thể nào tránh được. Họ biết... Anh biết... Nhưng không thể nào làm khác được. Không thể...

Những câu nói nhỏ dần cùng những giọt nước mắt lăn trên má Roran.

Katrina ôm đầu người yêu, nhẹ nhàng đưa như ru em bé, trong khi Roran tấm tức khóc. Anh khóc cho người cha thương yêu, cho đứa em họ cô út, khóc cho người cha thương yêu, cho đứa em họ cô út, khóc cho Parr, Quimby và những người đã chết khác; khóc cho chính mình và khóc cho số phận nghiệt ngã của Carvahall. Roran khóc cho đến khi mọi xúc cảm trong anh khô cạn, anh thấy mình héo hắt, trống rỗng như một cọng rơm.

Roran hít một hơi dài, ngược nhìn Katrina. Mặt cô cũng đầm đìa nước mắt. Roran đưa ngón tay vuốt những giọt lệ như những hạt kim cương long lanh trong đêm tối:

- Katrina, tình yêu của anh. Anh không có gì ngoài tình yêu dành cho em. Nhưng... anh vẫn phải hỏi. Katrina... em... em đồng ý làm vợ anh không?

Trong ánh sáng nhạt nhòa của ngọn đèn lồng mở hé, Roran thấy mặt cô đang tràn ngập niềm vui, bỗng tần ngần lo lắng. Chưa được phép của cha, việc Roran đường đột hỏi hay việc cô chấp nhận đều có lỗi. Nhưng lúc này, điều quan trọng nhất đối với Roran: anh cần được biết Katrina có đồng ý cùng anh chia sẻ cuộc đời?

Rồi tiếng cô dịu dàng nói với Roran:

- Dạ, em đồng ý.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Dưới bầu trời u ám

Đêm hôm đó trời mưa. Lốp lốp mây đen bao phủ bầu trời thung lũng Palancar, vây bọc núi non và toả ra làn không khí nặng nề, mịt mờ giá buốt. Từ trong nhà, Roran nhìn ra cảnh nước đổ ào ào trên những mái tranh và tuôn xối xả xuống chiến hào đục ngầu bùn đất. Tất cả cảnh vật như biến dạng, nhật nhoà trong cơn bão hiệu của trận cuồng phong.

Gần trưa cơn giông dịu dần, nhưng vẫn còn mưa lất phất trong sương lạnh. Đầu tóc, quần áo Roran ướt sũng khi anh đi thăm rào phòng thủ trên đường chính vào làng. Ngồi thu mình bên những khúc cây dựng đứng, Roran rũ áo choàng, kéo mũ trùm khỏi mặt. Trái với thời tiết bên ngoài giá lạnh, trong lòng Roran ấm áp, chan chứa niềm vui vì lời chấp thuận của Katrina. Vậy là hai người đã đính hôn. Giờ phút này, với Roran, trước tình yêu của hai người thì Ra'zac, lính tráng, thậm chí cả triều đình chẳng nghĩa lý gì.

Nhưng tuy ngất ngây vì hạnh phúc, tâm trí anh vẫn hoàn toàn tập trung vào bài toán nan giải nhất: làm sao bảo đảm an toàn mạng sống cho Katrina, làm cách nào để cô thoát khỏi cơn thịnh nộ của bạo chúa Galbatorix.

Nhìn con đường mờ mịt, Roran tự nhủ: “Tốt nhất là để Katrina tới nhà Cawley, nhưng chắc cô nàng sẽ nhất định không chịu xa nơi này... trừ khi ông Sloan lên tiếng. Mình sẽ ráng thuyết phục ông ta và mình tin rằng ông Sloan lo cho tính mạng Katrina cũng nhiều như mình lo cho nàng.”

Roran còn đang tính toán tìm cách gọi chuyện với lão chủ hàng thịt, mây đen bỗng dày đặc và mưa lại như trút nước xuống làng. Từ những vũng nước chung quanh Roran, những hạt mưa dội ngược lên như những con cào cào nhảy ra khỏi hố.

Đói bụng cồn cào, Roran trao phiên gác lại cho Larne, con trai út của ông Loring. Nhảy từ hàng hiên này qua hàng hiên khác, Roran vừa định rẽ vào nhà tìm đồ ăn, chợt ngạc nhiên thấy Albriech giận dữ lớn tiếng cãi nhau với một số người ngay trước cổng.

Ridley quát lên:

- ... mày mù rồi. Cứ theo hàng gòn mà đi, làm sao chúng phát hiện được. Sao phải lựa con đường mắc dịch đó?
- Nếu thích mày cứ đi dưới mấy cây gòn.
- Tao sợ gì.

- Chắc mày khoái được ăn mấy mũi tên.

Thane xía vào:

- Có thể, nhưng chúng tao không ngốc như mày.

Albrieach quát lại:

- Miệng mày hôi như óc mày vậy. Tao không ngu đến nỗi liều mạng cả gia đình dưới mấy cái lá cây bông gòn đó.

Mắt Thane trợn ngược, mặt đỏ bừng. Albrieach châm chọc:

- Sao? Ngọng rồi à?

Thane gầm lên, vung tay đâm vào mặt Albrieach.

- Ha ha! Yếu xiu như đàn bà mà cũng giở trò.

Vừa nói Albrieach vừa xắn tới, nắm vai Thane quăng khỏi cổng.

Thane nằm ngay đơ trên đồng bùn.

Cầm cây giáo như một cái gậy chỉ huy, Roran nhảy đến bên Albrieach, ngăn Ridley và mấy người kia động thủ. Anh la lớn:

- Thôi đi. Đề sức mà đánh với kẻ thù. Sẽ có một buổi họp để quyết định ai đúng ai sai. Nhưng cho đến lúc đó, không ai được đánh nhau nữa.

Ridley hùng hổ:

- Mày nói dễ lắm, vì mày chưa có vợ con.

Nói xong, hắn kéo Thane đứng dậy, rồi cả bọn bỏ đi.

Nhìn vết bầm dưới mắt phải của Albrieach, Roran hỏi:

- Chuyện gì mà gây gổ vậy?

Albrieach nhăn mặt, xoa cằm, nói:

- Mình và Darmmen đi một vòng quan sát. Thấy Ra'zac cho lính đóng quân trên nhiều ngọn đồi. Chúng có thể nhìn suốt qua sông Anora, khắp thung lũng. Một vài người lớn có thể, có thể thôi, lén lút bò qua tầm quan sát của chúng. Nhưng không thể đem trẻ con vượt qua những đoạn đường đó mà có thể tránh khỏi đụng độ với lính. Như vậy chẳng khác nào lạy ông tôi ở bụi này. Tại Ra'zac phát hiện ra ngay chúng ta đưa đám trẻ đi đâu.

“Mình phải làm sao đây?” Roran khiếp đảm nghĩ, rồi choàng vai Albrieck, bảo:

- Nào, cậu hãy đến để bà Gertrude săn sóc cho.

Albrieck gạt tay Roran:

- Còn nhiều người bị nặng cần bà ấy săn sóc hơn mình.

Rồi hít mạnh một hơi như sắp lặn xuống sông, Albrieck lăm lũi đi dưới trời mưa tầm tã, hướng về phía lò rèn.

Roran nhìn theo, rồi lắc đầu, vào nhà.

Thím Elain đang cùng đám trẻ ngồi dưới sàn, mài mũi giáo bằng đá mài và dũa. Anh vẫy thím qua phòng bên cạnh, kể lại chuyện vừa xảy ra.

Thím Elain bật miệng rửa – Roran kinh ngạc, vì chưa bao giờ anh nghe một tiếng chửi rửa từ người đàn bà hiền lành này. Thím hỏi Roran:

- Liệu Thane có lấy chuyện này làm cái cớ để thề... đòi nợ máu không?

- Có thể. Cả hai đều nhục mạ lẫn nhau. Nhưng... Albriech có nặng lời hơn. Tuy vậy, Thane là kẻ đánh trước. Thím cũng có thể tuyên bố đòi nợ máu.

Choàng tấm khăn lên vai, Elain quả quyết:

- Chuyện này để hội đồng trọng tài giải quyết. Nếu có phải mất món tiền phạt mà tránh đổ máu là tốt rồi.

Tay cầm cây giáo đã hoàn tất, thím xăng xái bước ra cổng.

Roran bôn chồn ngồi mài lưỡi giáo cùng mấy đứa trẻ. Ngay khi Felda - mẹ của một đứa - tới nơi, Roran giao tất cả cho bà ta, rồi một mình tiến bước về con đường chính của làng.

Đang bì bõm lội trong bùn, anh chợt thấy một tia nắng rơi qua đám mây, chiếu sáng làn mưa, làm những hạt mưa long lanh như pha lê. Giật mình hoảng hốt, Roran nhìn trừng trừng mặc cho mưa tạt dạt dào trên mặt. Vệt sáng lớn dần thành một tia chói không lồ trên bầu trời phía tây thung lũng Palancar. Khung cảnh sống nước, một bên đen thẫm, một bên rực sáng làm cánh đồng, lùm cây, bụi cỏ, núi non chan hoà màu sắc diệu kỳ. Dường như cả thế giới chuyển thành một bức điêu khắc bằng kim loại rực sáng.

Ngay lúc đó một chuyển động làm Roran chú ý. Nhìn xuống cuối đường, anh thấy một tên lính đang đứng, áo giáp của hắn như miếng nước đá rực sáng. Tên lính há hốc mồm kinh ngạc trước những tường lũy phòng thủ mới của làng Carvâhl, rồi quay

người chạy ngược trở lại vào màn mưa mù mịt.

- Ê!

Roran cố rút chân, lão đảo trên bãi bùn. “Ước gì trong tay mình có cây cung lúc này.”

Đàn ông đàn bà nháo nhào chạy ra, tụ tập dọc chiến hào, cố nhìn qua khe hở của những thân cây dựng đứng.

Bất ngờ, Roran chợt nhận ra mình đang đứng cạnh... bố vợ tương lai. Tay trái ông hàng thịt cầm tấm khiên bằng gỗ, tay phải nắm con dao chặt thịt hình bán nguyệt. Trên thắt lưng lão ít nhất là một tá dao, con nào cũng to đùng và bén như lưỡi dao cạo.

Lão và Roran phẩn khởi gật đầu với nhau, rồi lại chăm chú nhìn về hướng tên lính vừa biến mất.

Không đầy một phút sau, giọng ma quái như hú hồn của Ra'zac kéo lướt thướt trong màn mưa:

-Đào lưỡ đắp rào như thế là tụi bay tự đào hố chôn... mìnình rồồồì đóóó.

Ông già Loring đáp lại liền:

-Có ngon hãy ló bản mặt dòi bọ của mi ra. Đồ chấy rận, cân xi-cà-que, lưng xoắn ốc, mắt rắn ráo kia.

Một vật đen ngòm bay vèo về phía dân làng, theo sau là tiếng ngọn giáo và mạnh vào cánh cửa, ngay sát cánh tay trái Gedric.

Tiếng chú Horst hô vang:

- Thận trọng.

Roran quỳ sau tám khiên, dòm qua kẽ hở của những khe gỗ, vừa kịp thấy năm ngọn giáo vọt qua bức tường gỗ, phóng về phía đám dân làng đang ngồi co cụm lại với nhau. Những tiếng kêu la thống thiết vang lên.

Tim Roran đập rộn lên vì đau khổ. Thở hổn hển, tay ướt đầm mồ hôi, Roran lắng nghe tiếng cỏ xào xạc phía bắc của làng... rồi một tiếng nổ chát chúa và tiếng gỗ răng rắc gãy.

Cùng quay ngược lại, Roran và lão Sloan phóng mình chạy xuyên làng...

Sáu tên lính đang kéo dọn những thân cành còn sót lại của tường rào. Phía sau chúng, nhợt nhạt như ma hiện hình dưới màn mưa, hai tên Ra'zac ngồi trên hai con ngựa màu đen.

Không chút chần chừ, Roran đâm ngọn giáo vào tên lính gần nhất. Hai lần bị tên lính đưa cao cánh tay chống đỡ, Roran nắm hông tên lính, đưa mũi giáo trúng ngay cuống họng.

Lão Sloan gầm rú như con thú nổi điên, vung cao con dao chặt thịt, bổ xuống một cái mũ sắt. Đầu tên lính vỡ toang. Hai tên lính khác xách gươm xông tới. Lão cười lớn, nghiêng mình đưa khiên lên đỡ. Một lưỡi gươm kẹt cứng vào thành khiên. Lão Sloan kéo tên lính lại gần hơn, rồi lão rút con dao nhỏ từ thắt lưng, đâm ngập mũi dao vào mắt địch thủ. Rút con dao chặt thịt thứ hai, lão hàng thịt vòn quanh gã lính. Với nụ cười điên dại, hai mắt đỏ ngầu hoan hỉ, lão hỏi:

- Muốn tao móc ruột hay cắt gân mày?

Roran bị mất giáo khi đụng độ với hai tên lính khác và anh rút búa vừa kịp đỡ một đường gươm lia xuống chân. Lúc này, tên lính đã giựt được ngọn giáo trong tay Roran, nhắm thẳng ngực anh, phóng mạnh. Roran buông búa, tung mình bắt ngọn giáo từ trên không – cú bắt chính xác làm chính anh cũng kinh ngạc như hai tên lính, rồi xoay mũi giáo, Roran đâm qua áo giáp, thấu xương sườn kẻ vừa lao ngọn giáo đó. Không còn vũ khí, Roran bắt buộc phải rút lui trước sức tấn công của mấy tên lính còn lại. Vướng một xác lính, Roran vấp ngã và bắp chân bị một vết gươm lia trúng. Anh lăn người tránh mấy cú đâm của một tên lính khác. Quơ tay trong lớp bùn ngập tới mắt cá chân, Roran cố tìm bất cứ một thứ gì có thể dùng làm vũ khí. Vớ được một chuỗi kiếm, Roran rút lên chặt xuống bàn tay cầm vũ khí của một tên lính, làm ngón cái của hắn bị đứt lia. Tên lính còn đang bàng hoàng nhìn lóng xương còn lại, đã bị Roran vung kiếm chặt đứt đầu.

Tên lính cuối cùng hốt hoảng co giò chạy về phía hai tên Ra'zac đang trơ trơ bất động như hai bóng ma trước những lời chửi rủa thậm tệ của lão Sloan.

Bỗng Roran lạnh người khiếp đảm khi nhìn hai tên Ra'zac ngồi trên lưng ngựa, nghiêng mình xuống người lính vừa chạy tới.

Rồi hai bàn tay xoắn vặn nắm lấy cổ anh ta. Những ngón tay tàn

bạo bóp chặt yết hầu người lính. Anh ta rú lên tuyệt vọng, co quắp, nảy người lên, rồi toàn thân rũ liệt.

Một tên Ra'zac đặt xác người lính sau yên, rồi cả hai quái nhân quay đầu ngựa phóng đi.

Roran rùng mình, nhìn lão Sloan đang lau chùi lưỡi dao, nói:

- Chú chiến đấu tuyệt quá.

Anh không bao giờ tưởng tượng lão hàng thịt hung bạo đến thế.

Lão Sloan lau bầu:

- Chúng đừng hòng tóm được Katrina. Không bao giờ. Dù có phải lột da tất cả chúng nó, phải đánh với hàng ngàn Urgal, kể cả nhà vua... tao chơi tuốt. Trước khi chúng làm con gái tao trầy một vết nhỏ thôi, tao cũng bắt chúng nó ngập chìm trong máu.

Lão nghiêng răng, gài nốt con dao cuối cùng vào thắt lưng, rồi kéo mấy cây phòng thủ về chỗ cũ.

Trong khi đó, Roran lăn xác những người lính chết trong bùn ra khỏi rào phòng thủ. “Vậy là mình đã giết tới năm người!” Vừa nghĩ, Roran vừa đứng thẳng lên nhìn thành quả chung quanh.

Anh bỗng bối rối khi thấy ngoài tiếng mưa, tất cả hoàn toàn tĩnh lặng. Roran tự hỏi: “Vì sao không một người nào ra tiếp tay với mình và ông Sloan?”

Lo sợ có chuyện xảy ra, Roran và lão Sloan trở lại nơi khởi điểm vụ tấn công. Xác hai người lính lủng lẳng vương trên cành của những cây phòng thủ, nhưng đó không phải là điều làm Roran

chú ý. Anh ghen thờ khi thấy chú Horst và dân làng quỳ chung quanh một cái xác còn nhỏ. Đó là Elmund, con trai của Delwin. Đứa trẻ mười tuổi bị một ngọn giáo đâm suốt qua sườn. Cha mẹ nó ngồi trong vũng bùn kế bên nó. Cả hai người mặt nhợt nhạt tro tro như tạc bằng đá.

Roran chống cây giáo, quỵ xuống, thầm nhủ: “Phải làm gì chứ.” Cũng có những đứa trẻ lìa bỏ cuộc đời lúc năm sáu tuổi. Nhưng mất đứa con trai đầu lòng, trong khi ôm ấp bao dự định tương lai cho nó, quả là đau đớn quá. “Katrina ơi! Trẻ con tội tình gì? Tất cả trẻ con đều phải được chở che, bảo vệ. Nhưng ở đâu?... Nơi chốn yên lành đó ở đâu? Ở đâu?”

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Đụng độ sinh vật lạ

Ngày đầu tiên rời Tarnag, Eragon cố gắng học thuộc tên những chiến binh của Undin. Đó là Âm, Tríhga, Hedin, Ekksva, Shrrgnien (dù biết tên này có nghĩa là Tim-Sói, nhưng Eragon chịu thua không thể phát âm), Duthmét và Thorv.

Mỗi bè có một phòng nhỏ ngay chính giữa. Nhưng Eragon thích được ngồi trên một khúc cây, ngắm canh rừng núi Beor trôi ngược về phía sau. Chim bói cá và cò đầu xám bay loang loáng trên mặt nước trong veo. Trong khi đó, những con diệp màu xanh dương lò dò như đi cà khêu trên lớp bùn gần bờ, rải rác những vũng nước loáng ánh sáng rọi qua những nhánh phỉ, dẻ gai, dương liễu. Từ bãi cỏ đuôi chồn, thỉnh thoảng tiếng ếch ương ồm ồm vang dội.

Eragon nói với ông Orík vừa ngồi xuống bên cạnh nó:

- Đẹp quá!

- Đẹp thật.

Orik trả lời rồi mỉm cười, lặng lẽ hút.

Eragon lắng nghe tiếng cọt két của gỗ và dây thừng mỗi khi

Tríhga đưa đẩy mái chèo nơi cuối bè.

- Ông Orik, ông có thể cho tôi biết vì sao ông Brom đã gia nhập Varden không? Tôi biết rất ít về ông Brom. Trước kia, tôi chỉ tưởng ông ấy là một người kể chuyện trong làng.

Gạt tàn thuốc lên mặt nước, Orik chậm rãi nói:

- Ông chưa từng gia nhập Varden, mà chỉ giúp thành lập lên tổ chức đó thôi. Sau khi Galbatorix tự đăng quang làm vua, ngoài mấy tên phản đồ, ông Brom là kỵ sĩ duy nhất còn sống sót.

- Nhưng khi đó ông Brom không còn là kỵ sĩ rồi nữa, vì con rồng của ông đã bị giết trong trận Doru Araeba.

- A, nhưng ông vẫn là một kỵ sĩ từng được huấn luyện đẳng hoàng. Chính ông đã đứng lên kết hợp thân hữu, đồng minh của các kỵ sĩ - những người đã bắt buộc phải tự lưu đày xa xứ. Chính ông đã thuyết phục đức vua Hrothgar cho phép Varden sống trong lòng Farthen Dur và cũng chính ông đã tìm được sự trợ giúp của thần tiên.

Im lặng một lúc, Eragon lại hỏi:

- Vậy sao ông Brom lại không làm thủ lĩnh?

- Có lẽ vì... ông chưa bao giờ thích địa vị đó. Những chuyện đó xảy ra từ trước khi Đức vua nuôi tôi, vì vậy tôi ít có dịp được gặp ông Brom tại thủ phủ Tronjheim... Ông ấy luôn đi xa, chiến

đầu với những phản đồ hoặc có những việc ở những nơi khác.

- Orik, song thân ông mấy hết rồi sao?

- Cha mẹ tôi qua đời vì bệnh đầu mùa từ khi tôi còn nhỏ. Đức vua đã rủ lòng thương đưa tôi về nuôi nấng. Vì người không có con nên đã nhận tôi là người thừa kế.

Nghĩ đến dấu hiệu của bộ tộc Ingeitum trên mũ sắt, Eragon tự nhủ: “Nhà vua cũng rất thương mình.”

Trời chạng vạng tối, những người lùn đem treo những chiếc đèn trên bốn mạn bè. Đứng bên Arya, nhìn những nguồn sáng trong veo không hề run rẩy trước gió, Eragon hỏi nàng:

- Những ngọn đèn này được tạo ra bằng cách nào, nàng biết không?

- Được tạo ra bằng một câu thần chú mà thần tiên đã chỉ dẫn cho người lùn từ rất lâu rồi.

Eragon vuốt má và cằm, cảm thấy những cọng râu bắt đầu mọc.

- Trong lúc đi đường, nàng có thể dạy tôi thêm về phép thuật không?

- Đó không phải là bổn phận của ta. Một sư phụ đang chờ chàng tại Ellesméra rồi.

- Vậy thì, nếu có thể, cho tôi biết tên thanh kiếm của tôi nghĩa là gì?

Giọng Arya êm như ru:

- Tên nó là... Bất Hạnh. Vì vậy nó chuyên đem đến niềm bất

hạnh, cho đến khi vào tay chàng.

Eragon góm ghiếc trừng trừng nhìn thanh Zar'roc. Càng biết thêm về món vũ khí của mình, dường như nó càng chán ghét, cứ như chính bản thân thanh kiếm có đầy đủ trí khôn để tạo ra sự bất hạnh. Không chỉ vì Morzan đã tàn sát các kỵ sĩ bằng thanh kiếm này, riêng cái tên Zar'roc - Bất Hạnh cũng đủ khiếp sợ rồi. Nếu không vì chính ông Brom đã trao nó cho Eragon, và nếu không vì sự thật hiển nhiên là Zar'roc không bao giờ cùn nhụt, không thể bẻ gãy, Eragon đã quăng ngay nó xuống dòng sông rồi.

Trước khi trời tối hẳn, Eragon bơi lại gần Saphira. Đây là lần đầu tiên, từ khi ra khỏi Tronjheim, hai đứa mới cùng bay, Saphira xoải cánh trên dòng Az Ragni. Không khí thật nhẹ nhàng và phía dưới chỉ còn là một sọc màu tím nhạt.

Không có yên cương, Eragon quặp thật chặt hai đùi vào Saphira, cảm thấy vẩy của con rồng cọ sát lên những vết sẹo cũ.

Ngay lúc Saphira nghiêng sang trái, vươn thẳng mình lên cao, Eragon chợt thấy ba đốm màu nâu phóng mình ra từ sườn núi phía dưới, rồi vụt bay lên. Lúc đầu Eragon tưởng là ba con chim ưng, nhưng khi chúng lại gần hơn, nó nhận ra những con vật này dài gần bảy thước với bộ đuôi mỏng manh và những cặp cánh như bằng da. Thật ra, trông chúng giống như rồng, nhưng thân hình nhỏ hơn, gầy hơn và có vẻ giống loài rắn hơn là giống

Saphira. Những vảy của chúng cũng không rực rỡ, mà lốm đốm hai màu nâu và xanh lục.

Eragon rồi rít hỏi:

- Chúng có phải là rồng không?

- Em không biết.

Saphira thả mình bành bồng tại chỗ, quan sát những kẻ mới tới bay lượn chung quanh. Chúng có vẻ bối rối khi thấy Saphira, chỉ choé nhào vào vồ vồ chụp chụp rồi lại bay tránh lên cao.

Eragon hí hờn cười, phóng tư tưởng, ráng bắt liên lạc với chúng.

Ngay tức thì, ba con vật lạ rúm mình, rít lên hoảng sợ. Mồm chúng mở toang hoác như những con rắn đói mồi. Tiếng rít của chúng the thé, như xuyên suốt cả thân xác lẫn tâm trí Eragon.

Saphira cũng cảm thấy giống như vậy. Vừa tiếp tục tiếng rít như tra tấn, như có ý định làm Eragon bị tê liệt tinh thần, chúng vừa vươn móng vuốt sắc bén như dao cạo, nhào vào tấn công.

- Bám chặt vào.

Vừa cảnh giác Eragon, Saphira vừa xếp cánh phải, xoay nửa vòng, tránh hai con vật lạ, rồi lập tức vỗ cánh vượt lên trên con thứ ba. Trong lúc đó, Eragon cố sức ngăn chặn tiếng rít. Ngay khi tâm trí ổn định, Eragon định sử dụng phép thuật, Saphira cản lại: “Đừng giết chúng. Em muốn rút kinh nghiệm.”

Dù những sinh vật kia khéo léo lanh lẹ hơn Saphira, nhưng lợi thế của cô nàng là đồ sộ và mạnh mẽ hơn. Một con nhào xuống

Saphira. Saphira vội trở mình, nằm ngửa trên không, vừa thả mình rơi tự do vừa tung cú đá trúng ngực sinh vật lạ.

Tiếng rít giảm cường độ khi một địch thủ rút lui vì bị thương.

Saphira dang cánh, trở mình lại, giữa lúc đó hai địch thủ còn lại xông tới. Nó vươn cổ, Eragon nghe rõ tiếng sôi ùng ục giữa những xương sườn của ả rồng, rồi vòi lửa phun ra từ mõm Saphira. Một vầng hào quang xanh ngắt phủ trên đầu và làm những cái vảy giống như ngọc của Saphira sáng rực lên cho đến khi nó phun ra những tia lửa rực rỡ.

Hai con vật giống rồng hoảng sợ, rít lên, bay dạt sang hai bên.

Sự tác động đến tinh thần Eragon và Saphira giảm hẳn khi mấy con vật kia bay trở xuống núi.

Lông tay ôm cổ Saphira, Eragon bảo: “Em suýt cho anh lộn nhào xuống hồ.”

Saphira vênh váo: “Suýt thôi chứ có bị đâu.”

“Ha ha! Đúng vậy, cô em.”

Khi Saphira hớn hờ vì chiến thắng, hạ cánh xuống mặt nước, ông lùn Orik hỏi lớn:

- Có bị thương không?

Saphira bơi tới sát bè, hai chân Eragon ướt sũng nước lạnh. Khi Orik kéo nó lên bè, Eragon trả lời:

- Không bị thương. Những... chúng cũng là một loài độc đáo nữa của núi Beor, phải không?

- Chúng tôi gọi chúng là Fanghur. Không thông minh, không phun lửa được như rồng, nhưng chúng cũng là một địch thủ đáng gờm đấy.

- Điều đó thì chúng tôi vừa biết rồi. Eragon day hai thái dương vì đầu vẫn còn nhức nhối, nói:

- Tuy nhiên, Saphira đáng nể hơn nhiều.

Cô rồng vươn cổ nhìn nó: “Chứ sao.”

Orik cắt nghĩa:

- Chúng săn mồi bằng cách dùng ý chí làm tê liệt con mồi trước khi tấn công.

Saphira dùng đuôi rảy nước lên Eragon: “Hay! Lần tới đi săn em sẽ thử phương pháp này.”

Eragon gật: “Đúng, tác chiến bằng phương pháp này rất dễ chiếm thế thượng phong.”

Arya lại gần nói:

- Ta mừng là Saphira không giết chúng, Fanghur hiện nay là loài rất quý hiếm.

Ngồi trong ca-bin, Thorv lau bầu:

- Ba con quỷ đó cũng đủ sức xức gần hết gia súc của chúng tôi rồi.

Rồi hắn bước ra ngoài, tay vẫn xoắn bộ râu, bực bội nói với Eragon:

- Khi nào còn trong khu vực núi Beor này, cậu đừng bay nữa.

Giữ an toàn cho cậu trên bè đã khó rồi, đừng nói chi đến chuyện cậu và con rồng cứ bay vù vù như gió vậy.

- Tôi hứa sẽ chỉ bay khi chúng ta tới đồng bằng.

- Tốt.

Khi ngừng lại nghỉ đêm, những người lùn buộc hai cái bè vào mấy gốc dương, ngay cửa một nhánh sông nhỏ. Ama nhóm lửa. Eragon cùng Ekksva đẩy con Hoả Tuyết lên bãi cỏ. Thorv chỉ huy dựng sáu căn lều lớn. Duthmer đem đồ từ bè lên, bắt đầu nấu nướng bữa ăn tối. Arya đứng nhìn Ekksva, Ama và Tríhga làm việc. Eragon lại ngồi bên đồng lửa với Orík và Shrrgnien. Khi Shrrgnien rút gang, hơ tay trên lửa, Eragon lom lom nhìn những mẫu thép sáng bóng lộ ra từ những khớp ngón, trừ ngón cái của hắn. Nó kinh ngạc hỏi:

- Cái gì khiếp vậy?

Shrrgnien nhìn Orík ha hả cười:

- Đây là Ascudgamln... là... “bàn tay sắt” của tôi.

Rồi quay người, hắn đâm mạnh lên thân cây dương để lại bốn lỗ đối xứng nhau. Vẫn cười sảng sặc, hắn hỏi Eragon:

- Ngon lành không?

Vừa ganh tị vừa tò mò, Eragon hỏi:

- Làm cách nào gắn những cái gai sắt đó vào tay được?

Shrrgnien bồi rồi tìm từ:

- Một thầy thuốc...à... ừ làm cho mình ngủ mê, để cho mình

không cảm thấy đau đớn gì hết. Rồi một cái lỗ được... ừ...
khoan. Khoan? Đúng không? Khoan vào những lóng ngón tay...
à...

Hắn lú lo một tràng ngôn ngữ người lùn với Orik. Ông lùn cắt nghĩa tiếp:

- Một hốc sắt được đặt vào mỗi lỗ. Rồi với phép thuật, người ta khép kín những vết đó lại. Khi người chiến binh toàn toàn bình phục, những gai sắt đủ kích cỡ sẽ được vặn chặt vào những hốc đó.

Shrrgnien cười cười, thận trọng, nhẹ nhàng vắn rồi tháo rời nùm sắt trên ngón đeo nhẫn bàn tay trái, đưa cho Eragon. Eragon thích thú vờ vờ nùm sắt, rồi trao trả lại hắn:

- Kể ra mình có bàn tay sắt thế này cũng thích.

Orik nói ngay:

- Nguy hiểm lắm. Ngay người lùn chúng tôi cũng ít người làm Ascudgamln, vì rất dễ bị liệt bàn tay nếu lưỡi khoan đi quá sâu.

Ông đưa bàn tay cho Eragon nhìn:

- Xương chúng tôi dày hơn xương của cậu. Phương pháp này không áp dụng cho người bình thường được. Cậu phải nhớ điều đó.

- Tôi nhớ.

Tuy nói vậy, Eragon vẫn không thể ngăn mình tưởng tượng, nếu có một nắm đấm bằng sắt như vậy, giáp sắt của tụi Urgal cũng

coi như đồ bỏ.

Ăn xong, Eragon trở về lều. Ánh lửa chập chờn rọi bóng Saphira khoanh tròn như một hình ảnh được cắt bằng giấy đen, rồi dán lên vách vải.

Chấn phủ trên hai chân, Eragon ngồi lặng lẽ. Mắt đã riu lại, nhưng nó chưa muốn ngủ. Tự nhiên Eragon cảm thấy nhớ quê nhà quá. Chẳng biết giờ này anh Roran, chú Horst và mọi người trong làng Carvahall đang làm gì? Thời tiết thung lũng Palancar có ấm áp để nông dân gieo hạt cây trồng chưa?

Với tay lấy cái bát gỗ trong ba lô và bầu nước bằng da, Eragon đổ chút nước vào bát. Tội nó tập trung vào hình ảnh Roran, miệng thì thầm niệm chú:

-Draumr kópa!

Nước chuyển thành màu đen, rồi sáng dần lên, hiện ra đối tượng mà nó muốn thu hình. Roran đang ngồi một mình trong phòng ngủ chập chờn ánh nến. Nó nhận ra đây là trong nhà chú Horst. Chắc Roran đã bỏ việc ở Therinsford. Anh họ nó ngồi bó gối, mắt nhìn xa xôi, vẻ mặt anh ta đủ để Eragon đoán biết Roran đang gặp chuyện khó khăn. Nhưng chỉ một thoáng đó cũng đủ làm nó yên tâm vì người anh họ vẫn được bình an. Một phút sau Eragon thu hồi phép thuật, mặt nước trong bát trở lại bình thường.

Đổ bát nước, Eragon nằm xuống kéo chăn tới cằm. Nó nhắm

mắt, chìm vào khoảng cách lơ mơ giữa sự tỉnh táo và giấc ngủ. Cái khoảnh khắc thực tế quay vòng vòng trong ý nghĩ lẫn lộn với những điều không có thực.

Rồi nó đi vào giấc ngủ không mộng mị cho tới trước khi nó thức giấc, những hình ảnh chợt đến, rõ ràng, sống động y như lúc nó còn đang thức.

Eragon thấy một bầu trời vẩn vù, tràn ngập khói đen và đỏ thẫm. Từng bầy quạ và điều hâu quay cuồng trên những mũi tên vù vù bay qua bay lại trong một chiến trường rộng lớn. Một người đàn ông sóng soài trên bãi bùn nứt nẻ, mũ sắt vỡ toang, áo giáp đầm máu, mặt người đó bị một bàn tay che khuất. Bàn tay với bao tay sắt đó sát tầm nhìn của Eragon, che phủ gần hết khung cảnh phía sau. Như một cái máy vô hình tàn nhẫn, bàn tay nắm chặt, riêng ngón trỏ chỉ thẳng con người vừa bị hạ gục, với tất cả quyền uy của định mệnh.

Ra khỏi lều, hình ảnh đó vẫn còn tràn ngập tâm trí Eragon. Tới gần saphira đang nhai một con môi, nó kể lại những gì đã thấy. Ả rông ngừng nhai, vươn cổ nuốt miếng thịt rồi mới nói: “Lần trước, chuyện như thế này cũng đã xảy ra, và nó chứng tỏ là anh đã biết trước những sự kiện ở đâu đó. Anh có nghĩ tại Alagesia đang xảy ra chiến tranh không?”

“Anh không chắc... Nhưng ông Brom bảo người ta chỉ có thể thu hình ảnh con người, nơi chốn đã từng nhìn thấy. Vậy mà, địa

điểm anh mới thấy, anh chưa từng biết bao giờ. Cũng như lần đầu tiên anh thấy Arya trong mơ khi còn ở thành Teirm vậy.”

“Có lẽ chỉ Togira Ikonoka mới cắt nghĩa được chuyện này.”

Khi sửa soạn lên đường lại, những người lùn có vẻ phấn chấn hơn vì đã cách Tarnag khá xa. Vừa đẩy cây sào, Ekksva vừa cất giọng trầm trầm hát:

Thả xuôi dòng nước

đỏ ngầu như máu

Chúng ta lướt đi

trên con bè gỗ

Nhân danh gia đình,

Danh dự, giống nòi.

Lìa xa tổ ấm

Chúng ta ra đi

Tìm miền đất lạ

...

Những người lùn hoà giọng cùng Ekksva, rồi họ chuyển qua những lời ca bằng ngôn ngữ người lùn. Giọng ca trầm hùng của họ đi theo Eragon tới lúc nó đến bên Arya đang ngồi khoanh chân sát mũi bè.

- Tôi đã gặp... một ảo ảnh trong giấc ngủ.

Arya ngược lên chăm chú lắng nghe khi Eragon thuật lại những gì đã thấy. Rồi nó hỏi:

- Đó có phải là thuật thu hình?

- Không. Ta vẫn hằng suy nghĩ về chuyện chàng đã thấy ta trong nhà tù ở Gil'ead, và ta tin rằng khi đó, trong cơn hôn mê, hồn ta đã cố tìm kiếm một sự giúp đỡ bất kỳ từ đâu mà ta có thể giao tiếp được.

- Nhưng sao lại là tôi?

- Vì suốt mười lăm năm canh gác trứng Saphira, ta đã quen với sự hiện diện của nó. Ta tìm kiếm bất cứ điều gì cảm thấy quen thuộc, và do đó đã giao tiếp với giấc mơ của chàng.

- Nàng thật sự mạnh tới nỗi có thể từ Gil'ea mà bắt liên lạc với ai đó đang ở tận Teirm sao? Nhất là trong khi đang bị thuốc mê?

Một nụ cười bí hiểm thoáng qua môi Arya:

- Ta có thể đứng ngay tại cổng thành Vroengard mà vẫn nói chuyện được với chàng như lúc này.

Im lặng một lúc, Arya tiếp:

- Nếu khi từ Teirm, trong mơ, chàng đã thấy ta đang mê man tại nhà tù Gil'ead không do thuật thu hình; thì giấc mơ mới đây của chàng cũng vậy, chắc là một điềm báo mà thôi. Điều đó thường xảy ra với những loài có tri giác, đặc biệt là với những người biết phép thuật.

- Nếu những điều tôi thấy đó sẽ xảy ra, làm cách nào để có thể

đổi thay những sự việc đó? Có vấn đề lựa chuyện ở đây không? Nếu ngay bây giờ tôi nhảy khỏi bè và chết chìm, có thay đổi được gì không?

- Ngày xưa, một vị thần tiên tên là Maerzadí có điềm báo trước là ông sẽ vô tình giết chết con trai ngoài mặt trận. Ông đã tự tử để cứu mạng con và đồng thời cũng để chứng minh rằng tương lai không được an bài trước. Tuy nhiên tự tử cũng không hoàn toàn thay đổi được định mệnh, vì không biết sự chọn lựa nào sẽ dẫn người ta đến đúng thời điểm mà người ta đã thấy. Chúng ta biết là có thể thay đổi tương lai – như các nhà tiên tri thường có thể biết được đường đời của một người – nhưng chúng ta không thể sàng lọc những tiên đoán đó để có thể biết chắc chắn điều gì, khi nào, ở đâu chuyện đó xảy ra.

Nghe những khái niệm đó, Eragon chỉ thấy rắc rối và càng thêm thắc mắc. Sau cùng nó tự nhủ: “Cho dù định mệnh và số phận con người có thật, mình chỉ mong vui hưởng hiện tại và sống đàng hoàng trong danh dự.”

Tuy nhiên nó vẫn hỏi tiếp:

- Vậy điều gì ngăn cản được tôi sử dụng phép thuật để thu hình lại những sự việc tôi đã thấy trong điềm báo đó?

- Nếu chàng còn quý mạng mình, đừng đại dốt thử làm chuyện đó. Trước kia đã có nhiều pháp sư tự nguyện, liều lĩnh tìm cách chiến thắng những bí ẩn của thời gian như vậy. Họ chỉ thấy

những hình bóng lơ mờ xuất hiện, rồi không thể ngăn nội lực cuộn cuộn thoát ra cho đến chết. Chúng tôi không bao giờ thí nghiệm lại vấn đề đó nữa. Cúng có những người đưa ý kiến, phép thuật sẽ mạnh hơn và thành công, nếu nhiều pháp sư cùng cộng tác, nhưng không ai hưởng ứng công việc đầy nguy hiểm đó và lý thuyết đó vẫn chưa được chứng minh. Thu hình quá khứ cũng có giới hạn thôi. Đối với tương lai, muốn đạt mục đích thì phải biết chính xác mình muốn thu lượm thông tin gì, ở đâu, lúc nào. Vì sao người ta lại có những điềm báo trong khi ngủ vẫn còn là một điều bí ẩn. Điềm báo có thể liên quan đến một sự kiện rất tự nhiên hay là một sự sắp đặt của phép thuật... hoặc có thể được truyền lại một cách tương tự từ ký ức của tổ tiên loài rồng. Điều đó chúng ta không thể biết. Còn nhiều bí ẩn của phép thuật chưa được khám phá ra. Hãy thận trọng, đừng để bị... tẩu hỏa nhập ma!

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Bềnh bồng sông nước

Buổi sáng, khi hai con bè tiến tới khoảng trống giữa hai ngọn núi, thung lũng đã rộng dần ra. Tới buổi trưa, họ đã thấy những đồng cỏ lờ mờ xuất hiện về hướng bắc.

Rồi những con sóng đẩy họ vượt qua những sườn núi hiểm trở phủ sương mù, để lộ ra trước mắt là bầu trời bao la và chân trời bằng phẳng. Ngay lập tức không khí ấm áp hắt lên. Dòng sông Az Ragni uốn về phương bắc, một bên là chân núi, một bên là cánh đồng.

Khung cảnh bao la dường như làm những người lùn không yên tâm, họ lưu luyến nhìn lại những sườn núi cao thăm thẳm và thì thầm với nhau.

Nhưng Eragon lại thấy ánh nắng như liều thuốc hồi sinh. Thật buồn tẻ khi phải sống ba phần tư ngày trong ánh sáng chạng vạng.

Phía sau, Saphira ngụp lặn trong nước, rồi bay vút về phía đồng

cỏ cho đến khi nó chỉ còn là một đốm đen trên bầu trời xanh ngọc.

Eragon truyền ý nghĩ hỏi:

- Thấy gì không?

- Từ đông qua bắc chỉ thấy toàn nai. Phía tây là sa mạc Hadarac. Vậy thôi.

- Không có gì khác nữa sao? Urgals, nô lệ hay dân du mục?

- Chẳng có gì hết. Chỉ có chúng ta thôi.

Chiều hôm đó, Thorv chọn một vùng nhỏ để neo bè. Trong khi Duthmér lo bữa ăn tối, Eragon dọn dẹp một khoảng trống sau lều, rồi rút thanh Zar'roc, đứng đúng thế kiếm mà ông già Brom đã chỉ dạy trong buổi đầu luyện kiếm. Nó biết, nếu so sánh với thần tiên, chắc chắn là nó không thể bằng họ, nhưng không muốn tỏ ra quá thấp kém khi đến Ellesméra tập luyện.

Rất khoan thai, Eragon đưa kiếm khỏi đầu, rồi chém mạnh xuống bằng cả hai tay như chẻ lên mũ sắt của kẻ thù. Xoay người sang phải - đảo mũi thanh Zar'roc lia một đường vào một kẻ thù tưởng tượng - rồi trở về thế đứng, hai tay buông theo người.

Thoáng thấy Orik, Arya và Thorv đang chăm chú nhìn, nhưng Eragon chỉ chú tâm vào lưỡi kiếm đỏ rực trong tay. Nó nắm chặt chuôi kiếm, như đó là một con rắn có thể bất ngờ vặn mình, mở ngược lên cánh tay cậu nó.

Lần lượt Eragon xuất chiêu, phóng ra những đường gươm biến

ảo, từ nhẹ nhàng chậm chạp, rồi nhanh dần, mạnh dần vù vù như vũ bão. Lúc này trong tư tưởng, Eragon như đang ở giữa một bầu Urgal và Kull đã man tàn bạo. Những đường gươm thấp thoáng chém ngang, chẻ dọc, đâm tới, xĩa lui. Giống như trong trận chiến tại Farthen Dur, Eragon quay cuồng không còn nghĩ đến bản thân, tả xung hữu đột với kẻ thù tưởng tượng.

Eragon tung thanh Zar'roc, định đổi tay cầm, nhưng thanh kiếm rơi thẳng xuống đất, vì bỗng lưng nó đau như bị đâm ra. Eragon lao đảo ngã xuống. Loáng thoáng nó nghe tiếng nói của Arya và mấy người lùn, rồi nó chỉ còn thấy những ngôi sao nhạt nhòa màu đỏ, giống như một tấm khăn đẫm máu phủ kín hết thế giới chung quanh. Ngoài cảm giác đau đớn, Eragon không còn biết gì nữa, chỉ còn như một con thú hoang đã gào lên, cầu cứu.

Khi tỉnh táo đủ để nhìn quanh, Eragon thấy mình đang nằm trong lều, cuộn chặt dưới mấy lớp chăn mềm. Arya ngồi bên nó, còn Saphira đang ló cái đầu to đùng qua cửa lều.

Eragon hỏi Arya:

- Tôi bị ngất lâu không?

- Không lâu lắm. Sau cùng thì chàng đã ngủ được một chút. Tôi đã cố gắng tiếp cận tâm trí chàng, để làm chàng giảm đau.

Nhưng vì chàng bị mê man nên kết quả không được bao nhiêu.

Eragon lại khép hai mắt. Toàn thân run rẩy, hít mạnh một hơi, nó mở mắt nhìn Arya hỏi nhỏ:

- Với thân thể thế này, làm sao tôi có thể tập luyện, chiến đấu, sử dụng phép thuật đây?

Mặt nó già hẳn đi khi bật ra lời nói đó. Arya nhẹ nhàng trả lời:

- Chàng có thể ngồi quan sát, lắng nghe và đọc.

- Nó thấy trong giọng nói của Arya thoáng chút lo lắng, thậm chí cả sợ hãi nữa. Eragon trở mình, tránh ánh mắt của cô, vì cảm thấy xấu hổ để cô nhìn thấy sự tuyệt vọng của mình.

- Bằng cách nào Tà Thần đã làm tôi đến nỗi này?

- Tôi không biết trả lời sao, Eragon. Vì tôi không phải là một thần tiên thông thái nhất, mạnh mẽ nhất. Nhưng chàng đừng lo, không ai có thể trách cứ chàng. Chúng ta đã cố gắng hết sức mình rồi. Có thể thời gian sẽ làm vết thương của chàng bình phục.

Arya đặt mấy ngón tay lên trán Eragon, lẩm bẩm:

- Sé mor'rant ono finna.

Rồi cô lặng lẽ ra khỏi lều.

Eragon ngồi dậy, nhăn nhó vì bắp thịt dẫn ra nhức nhối. Nó nhìn trùng trùng hai bàn tay, thậm chí hỏi: “Không biết vết thương trên lưng Murtagh có đau đớn như mình không?”

Saphira nhỏ nhẹ: “Em không biết.”

Im lặng một lúc, Eragon bảo: “Anh sợ.”

“Vì sao?”

“Vì... vì... dù bằng cách nào, anh cũng không thể tránh khỏi

những vụ tấn công khác nữa. Không biết bao giờ, ở đâu chuyện đó sẽ xảy ra, nhưng chắc chắn không thể nào tránh khỏi. Vì vậy anh vẫn chờ đợi. Nhưng bây giờ anh sợ nếu anh chỉ nâng một vật quá nặng, hay xoay trở mình không đúng cách, anh sẽ lại bị đau ngay. Chính thân xác anh đã trở thành kẻ thù của anh rồi.”

Cô rỗng nhỏ nhẹ triết lý: “Cuộc sống có cả niềm vui lẫn nỗi đau. Nếu đâu là cái giá anh phải trả cho những giờ phút anh được hưởng niềm vui thì có đáng gì.”

Eragon phát bực: “Phải. Cô nói hay lắm.”

Nó tung chẵn, vượt qua ả rỗng, lao đảo tiến ra chỗ Arya và mấy người lùn đang ngồi quanh đồng lửa, hỏi:

- Còn có gì ăn không?

Duthmér lẳng lẳng lấy một tô đồ ăn đầy, cung kính đưa cho Eragon. Thorv hỏi:

- Sức khỏe Khắc-Tinh-Tà-Thần khá hơn chưa?

- Khá.

Eragon trả lời cụt lủn rồi tới bên một cái lều, ngồi trong bóng tối.

Vừa lẩm bẩm rửa, Eragon vừa tức bực chần miếng thịt hầm.

Ngay lúc đó tiếng ông lùn Orík sát bên:

- Cậu không nên cư xử với họ như vậy.

Eragon liếc nhìn Orík trong bóng tối:

- Sao?

- Thorv và những người của hắn được cử đi bảo vệ cho cậu và

Saphira. Nếu cần họ sẵn sàng chết vì cậu và họ tin tưởng cậu sẽ chôn cất họ theo đúng lễ nghi. Đừng bao giờ quên điều đó.

Nhìn mặt sông thẫm đen miên man chảy, Eragon bảo:

- Ông nói đúng. Tôi đã mất bình tĩnh.

Orik cười, hàm răng trắng sáng trong bóng đêm:

- Đó là bài học cấp chỉ huy nào cũng phải thuộc nằm lòng.

Không bao giờ tôi quên những lời giáo huấn của đức vua sau vụ tôi đá một gã vì tội để vũ khí bừa bãi.

- Ông đá hấn à?

- Đá sặc máu mũi luôn.

Cả ông lùn và Eragon đều phá lên cười. Nó nín cười bảo:

- Tôi sẽ nhớ mãi bài học của ông.

Nghे tiếng kim khí lách cách chạm vào nhau, rồi Eragon thấy ông lùn lấy từ trong túi vải ra một núi thông lọng xoắn xuýt những cái nhẫn vàng đặt vào lòng bàn tay nó:

- Trò này chúng tôi dùng để thử thách sự lanh lẹ và khéo léo. Tất cả gồm tám vòng. Nếu cậu sắp xếp đúng nó sẽ thành một cái nhẫn thôi. Khi nào có chuyện bức mình, chăm chú vào trò này cũng có ích lắm đấy.

- Cám ơn ông.

- Nếu cậu sắp xếp thành một cái nhẫn được, cậu có quyền giữ nó luôn.

Trở vào lều, Eragon nằm sấp, trong ánh sáng rọi qua cửa lều, nó

chăm chú quan sát tám vòng vàng nhỏ xíu thắt gút vào nhau. Thử đủ cách nhưng Eragon không thể nào sắp xếp cho chúng thành một cái nhẫn được.

Mê mải với trò chơi đầy thử thách này, nó quên khuấy sự khiếp đảm vì cơn đau mới trải qua.

Trước hừng đông, Eragon đã thức giấc. Dụi hai mắt còn ngái ngủ, Eragon ra khỏi lều, thoải mái thư giãn chân tay. Hơi thở nó tỏa ra màu trắng trong làn không khí trong lành của buổi sớm mai. Gật đầu chào Sgrrgnien đang ngồi gác bên đồng lửa, Eragon ra bờ sông rửa mặt. Nó giật thót mình vì nước sông lạnh ngắt.

Nhận ra tín hiệu của ả rồng, Eragon đeo thanh Zar'roc, len lỏi qua những cây giẻ gai mọc trên bờ sông Az Ragni, tiến tới chỗ cô rồng. Mặt và tay Eragon ướt đầm sương đêm từ cành lá rậm rạp của những bụi anh đào. Nó cố gạt những cành cây quăn quít như tổ chim, lách mình qua một đồng cỏ là một ngọn đồi. Trên đỉnh đồi - giống như hai bức tượng cổ - là Arya và Saphira. Cả hai đều hướng mặt về phía đông, nhìn ánh sáng đang từ từ dâng trên bầu trời, làm đồng cỏ bóng lên như hồ phách.

Khi nguồn sáng trong trẻo rọi lên hai hình dáng đó, Eragon nhớ lại hình ảnh Saphira ngấm mặt trời lần đầu chỉ vài giờ sau khi ra khỏi trứng. Lúc đó trông nó như một con điều hâu, mắt long lanh dưới sống mũi xương xẩu, toàn thân gầy yếu đến thảm hại. Thời trẻ mã, cô ả trở thành một nữ thợ săn đầy tài năng với vẻ đẹp đầy

hoang dã. Nét mặt đầy góc cạnh và vẻ duyên dáng như một con báo của Arya hoàn toàn tương xứng với con rồng đứng kế bên. Cả hai không hề có chút tương phản nào với nhau dưới ánh nắng ban mai rạng rỡ.

Niềm vui tràn ngập trong lòng, Eragon tự nhủ: “Là một kỵ sĩ, mình thật sự thuộc về cảnh quan này. Với những chuyện xảy ra tại Alagaesia, mình may mắn biết bao mới được thuộc về đây.” Sự kỳ diệu của những điều đã xảy ra trong đời làm Eragon ứa nước mắt vui mừng. Những giọt nước mắt cuốn trôi hết những sợ hãi, lo âu nghi hoặc trong tâm trí nó.

Nụ cười không tắt trên môi, Eragon leo lên đồi, đứng bên Saphira cùng chiêm ngưỡng ngày mới đang ló dạng.

Bất gặp ánh mắt Arya đang nhìn mình, Eragon bỗng cảm thấy xốn xang, mặt đỏ bừng mà chẳng hiểu vì sao. Nhưng Eragon có cảm giác nàng tiên này thấu hiểu nó hơn tất cả mọi người, hơn cả Saphira.

Suốt ngày hôm đó, Eragon luôn tưởng nhớ lại khoảnh khắc làm nó sung sướng mỉm cười với những cảm xúc lẫn lộn xốn xang trong lòng. Gần như cả ngày, Eragon ngồi dựa ca-bin trên bè loay hoay với những vòng nhẵn của Orík, rồi lại ngắm cảnh hai bên bờ đang tiếp tục đổi thay.

Gần trưa, họ vượt qua một cửa thung lũng và một con sông khác hòa cùng dòng Az Ragni, làm mặt sông như rộng gấp đôi. Dòng

nước cũng trở nên mạnh mẽ hơn. Tất cả những người lùn mới có thể cùng nhau giữ cho hai cái bè trên dòng nước xiết khỏi bị lật úp hay trôi dạt vào những thân cây bập bênh trên mặt sông.

Qua khỏi khúc sông hai dòng hợp lưu chùng một dặm, Az Ragni chảy theo hướng bắc, trôi qua một ngọn núi phủ mây, đứng chờ vợ một mình tách biệt hẳn với rừng Beor. Trông ngọn núi đơn lẻ đó như một tháp canh khổng lồ đứng gù gù giữ thâu đêm nhưng đồng cỏ bao la phía dưới.

Tất cả những người lùn trên hai bè đều kính cẩn cúi đầu khi thấy ngọn núi. Orik bảo Eragon:

- Đó là Moldun Kiêu-Hãnh. Ngài là ngọn núi cuối cùng chúng ta nhìn thấy trong chuyến đi này.

Khi hai chiếc bè neo lại nghỉ đêm, Eragon thấy Orik mở gói bao một hộp đen dài, viền bạc và cần toàn ngọc trai, ngọc bích. Ông lùn mở nắp hộp, để lộ ra một cây cung chưa lắp dây, đặt trên nền nhung đỏ. Cánh cung đen bóng như gỗ mun, cần đầy hoa lá, muông thú và những hàng chữ cổ bằng vàng.

Eragon thắc mắc nghĩ: “Ai dám sử dụng thứ vũ khí xa hoa đến thế này.”

Orik gắn dây – cây cung cao gần bằng ông ta, nhưng cũng chỉ lớn hơn cây cung của một đứa trẻ con loài người - rồi tuyên bố:

- Tôi đi kiếm chút thịt tươi đây.

Nói xong là ông biến ngay sau những bụi cây rậm rạp. Thorv

lèm bèm không đồng ý, nhưng cũng không ngăn cản.

Chưa đến một tiếng sau, ông lùn trở lại, trên vai lủng lẳng một râu rồng. Ném chiến lợi phẩm cho Duthmér, ông bảo:

- Tôi bắt gặp cả một bày.

Eragon hỏi:

- Cây cung của ông làm bằng gỗ gì vậy?

- Ha ha! Gỗ? Không có thứ gỗ nào làm được một cây cung ngắn cỡ này mà có thể bắn mũi tên xa tới hai mươi thước nổi. Cánh cung không bị gãy thì dây cũng đứt sau vài lần bắn. Không đâu, đây là sừng của Urgal.

Eragon nhìn ông lùn đầy nghi hoặc. Hừ, chắc chắn là ông ta “hừ” mình.

- Sừng không đủ độ dẻo và có sức co dãn để có thể làm cung được.

- A, vì vậy mới phải biết cách làm. Trước kia chúng tôi thử với sừng dê Feldunost, nhưng sừng Urgal là chiến nhất. Người ta chế dục đôi cái sừng, rồi đục gọt sao cho đúng độ dày thích hợp. Nấu với nước sôi, chà xát bằng cát trước khi gắn vào một bông tằm bị bằng một thứ keo làm từ vảy cá và hàm cá hương. Sau đó phủ lên nhiều lớp gân. Bước sau cùng là trang trí. Hoàn tất toàn bộ công đoạn này chỉ cần... gần mười năm.

Eragon ngẩn người, thấy cây cung của nó chỉ còn như.. con dao chẻ củi.

- Chưa từng nghe cách làm cung như vậy bao giờ. Bắn được xa không?

- Cậu thử đi.

Vừa nói Orik vừa trao cây cung cho Eragon. Rút một mũi tên trong ống, đưa cho nó, ông bảo:

- Vậy là cậu nợ tôi một mũi tên đấy nhé.

Eragon gắn tên, nhắm dòng sông Az Ragni, kéo dây. Nó kinh ngạc vì chiều dài cây cung chỉ hơn nửa thước, nhưng nặng hơn cung của nó rất nhiều. Sức nó chỉ đủ kéo sợi dây. Mũi tên vút đi quá nửa chiều ngang dòng sông rồi cắm mặt xuống mặt nước sỏi bọt.

Ngay lập tức, Eragon gom nội lực, sử dụng phép thuật bật ra câu thần chú:

- Gath sem oro un lam iet.

Chỉ vài giây sau, mũi tên phóng lên không, bay vèo vèo trở lại bàn tay Eragon đang xòe ra đón. Trao lại mũi tên cho ông lùn, nó bảo:

- Đây tên của ông. Vậy là hết nợ, phải không?

Orik đặt nắm tay giữ chặt mũi tên lên ngực, hớn hờ cúi đầu:

- Tuyệt vời! Vậy là tôi vẫn còn nguyên một tá. Nếu không, phải đợi tới trạm Hedarth mới mua lại được.

Ông gỡ dây, rồi đặt cây cung vào hộp, dùng vải bao bọc đàn hoàng.

Thấy Arya đang nhìn, Eragon hỏi:

- Chắc thần tiên cũng dùng cung bằng sừng. Cung gỗ sẽ tan tành dưới sức mạnh của họ mất.

- Chúng tôi hát để cung mọc từ cây ra.

Trong nhiều ngày họ bênh bồng qua những vùng cỏ xuân mơn mớn và rặng núi Beor mờ khuất dần sau bức tường sương trắng. Hai bên bờ sông thường bao phủ cả bầy hươu hay nai đỏ đứng ngo ngẩn nhìn theo hai con bè và Saphira.

Không còn ngại những con Fanghur nữa, Eragon luôn cùng bay với Saphira. Đây là cơ hội đầu tiên từ sau khi bị bắt tại Gil'ead, hai đứa mới được thỏa sức bay bổng trên không, và cả hai cảm thấy đã tiến bộ rất nhiều. Hơn nữa, Eragon rất mừng được rời con bè chòng chành, luôn cảm thấy vụng về ngượng nghịu mỗi khi ở gần Arya.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Arya Svit-Kona - Công nương Arya

Đoàn lữ hành của Eragon xuôi theo dòng Az Ragni, cho tới khi con sông này hợp vào sông Edda, rồi lững lờ uốn khúc về hướng đông vô định. Tại nơi hợp lưu của hai con sông này, họ đã lên thăm Hedarth, một trạm thương mại của người lùn, và đồ phương tiện di chuyển từ bè sang cưỡi lừa. Vì chiều cao “khiêm tốn”, người lùn không bao giờ sử dụng những con ngựa cao lênh khênh.

Arya từ chối cưỡi lừa. Cô bảo;

- Tôi không trở về đất tổ của mình trên lưng một con lừa được.

Thorv nhăn mặt:

- Làm sao cô có thể theo kịp chúng tôi?

- Được. Cứ để tôi chạy thử coi.

Nói là làm, cô chạy thật. Hỏa Tuyết và mấy con lừa xoải vó phóng hết sức, nhưng đến một ngọn đồi hay một gò đất tiếp theo đã gặp Arya đang ngồi đợi. Tuy vậy, khi tất cả ngừng lại nghỉ

đêm, cô không tỏ ra một dấu hiệu mệt mỏi nào, nhưng trong suốt những bữa ăn tối hay điếm tâm cô rất ít lời. Càng tiến gần điếm đến, dường như cô càng căng thẳng hơn.

Từ trạm Hedarth họ tiến về hướng bắc, ngược sông Edda, để đi về hồ Eldor.

Trong vòng ba ngày họ đã thấy Du Weldenvarde. Lúc đầu rừng cây hiện ra như một cái gò mờ mờ nơi chân trời, rồi bất ngờ nở rộng thành một đại dương xanh ngát những cây sồi, cây giẻ gai, cây phong du cổ thụ. Từ trên lưng Saphira, Eragon thấy rừng cây chạy dài tới tận trời, cả hướng tây và hướng bắc. Nó biết dải rừng bất tận này còn trải tới hết chiều dài đất nước Alagaesia.

Với Eragon, bóng râm âm u dưới những tán cây rừng rậm rạp kia dường như càng bí ẩn và quyến rũ bao nhiêu, thì lại càng nguy hiểm bấy nhiêu, vì đây chính là nơi thần tiên sinh sống. Ẩn mình đâu đó trong trái tim của Du Weldenvarde là hoàng cung Ellesméra – nơi nó sẽ phải hoàn tất chương trình tập luyện – cũng như Osilon và những thành phố khác của thần tiên. Đó là tất cả những nơi rất hiếm có người ngoài được bước chân vào, kể từ sau sự sụp đổ của các kỵ sĩ. Eragon cảm thấy cánh rừng mênh mông này là chốn con người khó dung thân, vì chắc chắn đầy rẫy phép thuật và những sinh vật lạ lùng.

Nhìn đôi bướm hiện ra từ cội tối tăm của rừng già rồi bay lượn quần quít bên nhau, Eragon thầm nghĩ: “Cứ như mình lạc vào

một thế giới khác vậy.”

Saphira đang bận tâm một vấn đề thực tế hơn: “Em chỉ hy vọng có có chỗ đủ rộng cho em nghỉ. Bay hoài sao chịu nổi.”

“Anh chắc trong thời đại kỹ sĩ, họ đã có chỗ nghỉ thích hợp cho rồng rồi.”

Đêm đó, Eragon vừa định mở chần mền, Arya xuất hiện ngay bên cạnh nó, như một bóng ma hiện ra từ không khí, làm nó nhảy dựng lên. Chưa kịp lên tiếng hỏi, ý tưởng nàng đã liên lạc ngay với tâm trí nó: “Lặng lặng theo ta.”

Sự liên lạc bằng ý nghĩ làm nó sững sờ. Cả hai đã dùng cách này khi nàng còn hôn mê trong chuyến bay tới Farthen Dur, nhưng từ khi Arya bình phục, Eragon không muốn tiếp cận với ý nghĩ của nàng tiên, nó sợ mối liên kết đó sẽ để lộ cho Arya biết những cảm xúc của nó đối với cô.

Eragon theo Arya qua những chiếc lều, thận trọng tránh Tríhga đang gác ca đầu và tránh những người lùn khác có thể nghe tiếng bước chân. Trong ý thức của Eragon, Saphira đàn rình rập từng diễn tiến, sẵn sàng nhảy ra nếu cần thiết.

Arya ngồi xuống một thân cây phủ rêu, hai tay khoanh trên gối, không nhìn Eragon, bắt đầu lên tiếng:

- Trước khi tới Ceris và Ellesméra, có những điều chàng cần phải biết, để tránh làm nhục cả ta lẫn chàng.
- Chẳng hạn chuyện gì?

Ngồi đối diện cô, Eragon áy náy hỏi. Arya ngập ngừng nói:

- Những năm tháng làm sứ thần cho nữ hoàng, ta nhận thấy người thường và người lùn rất giống nhau. Họ có cùng đức tin và khát vọng. Nhiều người thường sống thoải mái giữa người lùn, vì anh ta hay cô ta có thể hiểu nền văn hoá của người lùn cũng như họ có thể hiểu văn hoá của người thường. Cả hai loài đều yêu thương, thèm muốn, căm hờn, tranh đấu và có những hành động giống nhau. Tình thân hữu đối với Orrik và sự chấp thuận trở thành một thành viên bộ tộc Ingeitum của chàng là một thí dụ điển hình.

Dù không hoàn toàn đồng ý, Eragon thấy vẫn nhiều khác biệt giữa hai loài, nhưng nó vẫn gặt đầu. Arya tiếp:

- Nhưng... thần tiên không giống những loài khác.

Eragon lặp lại câu Arya đã nói với nó khi ở Farthen Dur:

- Nàng nói như chính nàng không phải là một thần tiên.

- Ta đã sống cùng Varden bấy nhiêu năm, đủ để quen với tập quán của họ.

- À... như vậy ý nàng là, thần tiên không có những cảm xúc giống như người và người lùn sao? Tôi không tin. Tất cả mọi sinh vật đều có những khát khao, nhưng nhu cầu căn bản chứ?

- Tôi không có ý nói như vậy.

Arya đặt những ngón tay lên thái dương, nhắm mắt thở dài tiếp:

- Vì thần tiên sống quá nhiều năm trên mặt đất này, nên chúng

tôi coi lễ nghi là đức hạnh cao quý nhất trong xã hội. Không ai đủ sức công kích, nhục mạ mãi, khi mối hận thù có thể kéo dài hàng mười năm, thậm chí có khi hàng trăm năm. Vì vậy, lễ nghi là phương cách duy nhất để tránh những mối thù nghịch như thế khỏi chất chồng lên mãi. Phương cách đó không phải bao giờ cũng thành công, nhưng nó đã gắn chặt vào tập quán của chúng tôi một cách rất nghiêm khắc. Vì nó bảo vệ chúng tôi khỏi đường cùng. Thần tiên không sinh sản nhiều, vì vậy vấn đề sinh tử của chúng tôi là tránh xung đột với nhau. Nếu mức độ phạm tội của chúng tôi cũng như người lùn và người thường, chúng tôi sẽ sớm bị tiêu diệt.

Nghĩ một lúc, Arya nói:

- Tới Ceris, chào hỏi lính gác một cách, khi ra mắt Nữ Hoàng lại có những kiểu mẫu cung cách theo đúng triều nghi. Còn hàng trăm cách chào hỏi những người khác, nếu không biết, chàng nên giữ im lặng thì tốt hơn.
- Với tất cả những tập quán đó, dường như thần tiên càng dễ dàng khiến trách mọi người.

Arya nhếch môi cười:

- Có thể. Nhưng chàng và ta điều biết, chàng sẽ bị phán xét với những tiêu chuẩn cao nhất. Nếu chàng phạm một sai lầm, thần tiên sẽ cho rằng chàng làm vậy với một ý đồ. Nhưng nếu họ khám phá ra sai lầm đó vì ngu dốt lại rất tai hại. Thà vô lễ mà có

khả năng, còn hơn đã thô lậu lại bất tài. Đường lối chính trị của chúng tôi vừa khôn khéo vừa rắc rối trong vòng luẩn quẩn. Sẽ có ngày, chàng thấy hay nghe được một hành động rất nhỏ trong chiến lược của một người lùn, hãy nhớ rằng chiến lược đó liên quan tới hàng thiên niên kỉ trước và sẽ ảnh hưởng tới cách cư xử của chúng tôi đến mai sau. Đó là lối sống của chúng tôi, một lối sống mà chàng sắp phải hoà nhập. Bây giờ thì hẳn chàng đã nhận ra, vì sao tôi nói: thần tiên không giống những loài khác. Người lùn cũng sống rất thọ, nhưng họ sinh sản nhiều hơn chúng tôi. Còn loài người...

- Loài người làm hết sức mình có thể, để hưởng những gì được ban cho.

- Đúng vậy.

- Vì sao nàng không cho Orík biết những điều này? Vì ông ta cũng sẽ ở lại Ellesméra như tôi.

- Dù sao Orík cũng đã quen với những nghi thức của chúng tôi rồi. Tuy nhiên, là một kỵ sĩ, chàng phải chứng tỏ có kiến thức hơn hẳn ông ta.

- Tôi phải học những gì?

Arya bắt đầu hướng dẫn Eragon, và qua nó, cả Saphira cũng am hiểu cách ứng xử tinh tế trong xã hội thần tiên: Khi hai thần tiên gặp nhau, họ đưa ngón trỏ và ngón giữa kên môi, biểu hiện “chúng ta không làm sai lệch sự thật khi trò chuyện.” Sau đó sẽ

nói câu: “Atra esterni ono thelduin” và người kia sẽ đáp lại “Atra du evarínya ono varda”.

Arya nói:

- Nếu muốn tỏ ra trân trọng hơn thì nói thêm “Un atra mor’ranr lífa unin hjarta onr”, nghĩa là “Cầu chúc tâm hồn bạn luôn thanh thản”. Đây à những câu được trích trong bài Chúc-phúc của một con rồng đặt ra khi chúng tôi hoàn tất bản thỏa hiệp với loài rồng. Nguyên văn như sau:

“Atra esterni ono thelduin

Mor’ranr lífa unin hjarta onr

Un du evarínya ono varda”

Nghĩa là:

Cầu chúc vận may uôn bên bạn, tâm hồn bạn luôn được thanh thoi và những vì sao luôn phù hộ bạn.

- Khi gặp nhau, làm sao biết ai sẽ lên tiếng trước?
- Khi gặp người có địa vị cao hơn, hay khi muốn tìm vinh dự cho một thuộc cấp, chàng sẽ lên tiếng trước. Gặp người địa vị kém hơn, chàng sẽ nói sau. Nhưng nếu không rõ địa vị của nhau, hãy nhường người kia lên tiếng, nếu họ giữ im lặng, chàng có quyền nói trước.

Saphira hỏi Eragon:

- Vụ này có áp dụng cả với em không?

Arya nhặt chiếc lá khô, bóp nát trong bàn tay. Sau cô, lều bạt mờ mờ trong bóng tối, vì người lùn đã dập tắt lửa và phủ một lớp đất mỏng lên, để giữ than âm ỉ cháy cho tới sáng. Nhìn Saphira, Arya nói:

- Không loài nào được coi trọng hơn rồng trong văn hóa của chúng ta. Kể cả nữ hoàng cũng không được quyền đòi hỏi mi giữ lễ. Nếu muốn, mi được nói và làm bất cứ điều gì. Mi không hề ràng buộc vào quy luật của thần tiên.

Sau đó, Arya hướng dẫn cho Eragon biết cách vận vẹo bàn tay trái rồi đặt lên xương ức:

- Đây là cung cách khi chàng ra mắt nữ hoàng Islanzadí. Cử chỉ này chứng tỏ lòng trung thành và thần phục của chàng.

- Và tôi cũng bị ràng buộc như khi tuyên thệ với Nasuada.

- Không, chỉ là chút lễ nghi thôi.

Eragon cố ghi nhớ rất nhiều kiểu chào hỏi được Arya chỉ dẫn:

cách chào của đàn ông với đàn bà, người lớn với trẻ con, con trai và con gái cũng như giữa những cấp bậc và uy thế khác nhau.

Khi Eragon gần thuần thục, Arya đứng dậy nói:

- Cứ nhớ vậy mà tập rồi chàng sẽ quen.

Cô vừa nói vừa quay đi. Eragon với tay định kéo cô lại, nói:

- Khoan.

Nó vội rút tay về, khi Arya ngoái lại, đôi mắt đen lánh trừng

trùng nhìn nó như chất vẩn. Bụng Eragon đau thắt, cố tìm cách nói ra những điều ôm ắp trong lòng, nhưng nó chỉ lắp bắp thốt được mấy câu:

- Arya, nàng khỏe chứ? Hình như từ lúc chúng ta rời trạm Hedarth, nàng có vẻ bất an.

Mặt Arya đanh lại như một chiếc mặt nạ không hồn. Eragon biết đã chọn không đúng lúc, nhưng cũng không hiểu vì sao câu hỏi lại làm nàng có thái độ chống đối đến như vậy.

Arya lạnh lùng nói:

- Khi chúng ta ở Du Weldenwarden, ta mong chàng đừng nói với ta bằng giọng điệu thân thiết quá như vậy, trừ khi chàng muốn chuốc lấy sự khinh thường.

Nói xong, Arya rảo bước đi ngay.

Saphira kêu lên: “Chạy theo cô ta đi.”

”Sao?”

”Chúng ta không thể để cô ta giận anh được.”

”Không. Lỗi cô ta, đâu phải tại anh.”

“Xin lỗi cô ta ngay. Nếu không, em quăng thịt thối vào lều anh bây giờ. Nói thật đó, không giỡn đâu.”

“Nhưng... xin lỗi bằng cách nào?”

Suy nghĩ một giây, Saphira dạy cho ông anh biết cách xin lỗi nàng tiên. Eragon vội chạy tới trước mặt Arya làm cô phải dừng bước. Arya ngạo mạn nhìn Eragon.

Đặt hai ngón tay lên môi, Eragon áp dụng ngay cung cách vừa mới học:

- Arya Svit-kona – thừa công nương Arya – tôi đã cư xử không phải, cầu xin công nương lượng thứ. Tôi và Saphira đều quan tâm tới sự an toàn của công nương, Sau tất cả những gì công nương đã làm cho chúng tôi, ít nhất chúng tôi cũng phải làm điều gì khi có thể.

Mặt Arya dịu hẫ, cô nhỏ nhẹ nói:

- Ta cảm tạ sự quan tâm của chàng. Chính ta cũng đã cư xử không phải với chàng. Eragon, điều gì làm ta bất an ư? Nếu thật tình chàng muốn biết, ta sẽ nói...

Giọng cô êm ru, nhẹ hẫng như sợi tơ bay trong gió:

-Vì... ta đang lo sợ.

Eragon chờ người không thốt lên lời, trong khi Arya bước đi để nó đứng lại một mình trong đêm tối.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Trạm Ceris

Buổi sáng ngày thứ ba, khi eragon đang sóng ngựa bên

Shrrgnien, người lùn bỗng lên tiếng nói:

- Bàn-tay-bạc, xin cho tôi biết, có đúng là loài người có mười ngón chân không? Vì thực sự trước đây chưa bao giờ tôi ra khỏi biên giới của người lùn.

- Tất nhiên là chúng tôi có mười ngón chân.

Eragon vua ngạc nhiên nói vừa co chân, cúi ửng và bít tất, đưa bàn chân phải lên trước đôi mắt kính ngọc của Shrrgnien, hỏi:

- Chân các anh không giống thế này sao?

-Ồ, không. Thần Helzvog tạo cho chúng tôi mỗi bàn chân có bảy ngón. Năm thì ít quá, còn số sáu là số không tốt, vì vậy bảy là đúng nhất.

Hắn kiểc bàn chân eg lần nữa, rồi thúc lừa vượt lên, lúu rúu nói với Âm và Hedin. Ngay lập tức, hai gã kia móc túi đưa cho Shrrgnien một nắm tiền bằng bạc.

Vừa xỏ giày vớ, Eragon vừa nghĩ: “Chắc hẳn họ đem mình ra để cá cược.”

Chẳng hiểu sao, ả rồng lại tỏ ra hí hửng, khoái chí vì chuyện này. Khi mặt trăng tròn vành vạnh lên cao, sông Edda đã gần tới ranh giới Du Wieldenvarden. Họ men xuống một đường mòn, xuyên qua những bụi hồng và trúc đào nở đầy hoa. Không gian ngào ngạt hương hoa nồng ấm. Nhìn những vạt rừng tăm tối, Eragon háo hức vì biết đã bước vào lãnh địa của thần tiên và rất gần với Ceris. Saphira cũng nôn nóng không kém. Đuôi không ngừng ve vẩy, cô ả chạy vượt lên phía trước.

Eragon có cảm giác như đang lạc vào giấc mộng. “Dường như không có gì là thật.”

Ả rồng phán tỉnh bơ: “Hừ, đây là nơi huyền thoại còn sờ sờ trên mặt đất mà.”

Sau cùng họ tiến tới một đồng cỏ nhỏ nằm giữa núi và dòng sông. Arya thấp giọng, nói:

- Ngừng lại.

Một mình cô bước lại giữa bãi cỏ xanh tươi, cất tiếng kêu bằng cổ ngữ:

- Ra đi, các huynh đệ. Đừng sợ. Arya của hoàng cung Ellesméra đây. Những người đồng hành cùng tôi là bạn và đồng minh; họ không làm hại chúng ta đâu.

Suốt mấy phút chỉ nghe tiếng sông rì rào sau lưng, rồi dưới

những cành lá im phăng phắc, một tràng tiếng nói bằng ngôn ngữ của thần tiên lú lo đến nỗi eg không hiểu nổi một từ nào. Arya trả lời:

- Tôi biết mà.

Chỉ với một tiếng xào xạc, hai thần tiên đã đứng ngay bìa rừng, hai vị khác nhẹ nhàng xuất hiện trên những nhánh sồi. Hai thần tiên dưới đất cầm giáo, hai vị trên cây cầm cung. Tất cả đều mặc áo màu rêu và vỏ cây, áo choàng ngoài cài trâm bằng ngà. Một người có bím tóc đen như Arya, ba người kia tóc sáng như ánh sao.

Các thần tiên từ trên cây nhảy xuống, ôm lấy Arya, tiếng cười giòn giã trong vắt như pha lê. Rồi họ nắm tay nhau, nhảy vòng quanh nàng như trẻ thơ, vui vẻ hát.

Eragon sững sờ ngó, vì chưa bao giờ Arya chứng tỏ cho nó có thể nghĩ rằng: thần tiên cũng thích - thậm chí có thể - cười!?

Không những vậy, tiếng cười giọng hát của họ là một âm thanh kỳ diệu, như tiếng tiêu tiếng sáo dặt dìu và làm người ta cảm thấy phấn chấn, hoan hỉ trong lòng.

Giữa lúc đó, Saphi rra từ sông nhoi lên, đến đứng bên Eragon.

Vừa thấy cô rồng lù lù xuất hiện, các vị thần tiên ngừng múa hát, chĩa ngay vũ khí về phía nó.

Arya vội chỉ tay về Eragon, rồi Saphira, nhẹ nhàng nói một hơi dài. Khi cô ngừng lại để thở, Eragon rút găng tay phải, xòe bàn

tay để các thần tiên nhìn thấy dấu hiệu Gedwey Inagasia sáng rực dưới ánh trăng và nói những câu đã từng nói với Arya ngày nào:

- Eka fricai un Shu'tugal. Tôi là Ky sĩ và là một người bạn.

Nhớ lại bài học hôm qua, đặt hai ngón tay lên môi, nó nói thêm:

- Astra asterrní ono thelduin.

Các thần tiên hạ vũ khí, mặt sáng lên mừng rỡ, họ cũng đặt ngón tay lên môi, cúi đầu trước Eragon và Saphira lắm bả mấy câu cổ ngữ. Chỉ mấy người lùn vui vẻ cười cợt, rồi vừa quay bước trở vào rừng, họ vừa vẫy tay nói:

- Nào, đi thôi.

Eragon đi sau cùng, nó nghe mấy người lùn đi trước lau bầu thì thầm với nhau. Bước dưới những vòm cây tăm tối, chỉ loáng thoáng ánh trăng xuyên qua kẽ lá, Eragon nghe tiếng thần tiên nói cười khắp nơi nhưng không thấy bóng dáng họ đâu, tuy thỉnh thoảng lại nghe tiếng họ nhắc nhở mỗi khi Eragon hay những người lùn lạc lối.

Phía trước ánh lửa bập bùng sau những hàng cây, đổ những chiếc bóng chập chờn ma quái trên mặt đất phủ đầy những lá. Khi Eragon bước vào vùng sáng, nó thấy ba cái lều cỏ nhỏ dựa sát nhau quanh gốc một cây sồi cổ thụ. Trên cành cao có một chòi canh, từ nơi này người gác có thể quan sát cả sông và rừng. Một cây sào dài gác giữa hai chòi: cành lá treo đầy trên sào như để

phoi.

Khi bốn thần tiên trở lại từ trong những cái lều, tay họ ôm đầy rau tươi và trái cây, bắt đầu bày tiệc đãi khách. Vừa làm việc họ vừa ư ử hát, đang bài này họ nhảy ngay sang bài khác. Orík hỏi tên thần tiên tóc đen. Ông ta chỉ tay vào ngực trả lời:

- Lifaen của dòng tộc Rílvenar. Còn đây là Edurna, Celdin và Narí.

Eragon ngồi bên Saphira, khoan khoái vì được nghỉ ngơi và ngắm nhìn các thần tiên. Mặc dù tất cả họ đều thuộc phái nam, nhưng mặt họ đều tương tự Arya: vành môi sắc sảo, mũi cao, đôi mắt xéch to sáng rực dưới chân mày. Toàn bộ thân hình họ rất tương xứng với đôi vai hẹp và chân tay thanh mảnh. Tất cả đều nhã nhặn và quý phái hơn bất kỳ con người nào mà nó đã gặp. Eragon tự nhủ: “Ai dám nghĩ có ngày mình được tới xứ sở thần tiên?” Rồi mỉm cười, nó dựa lưng vào lều mơ màng bên ngọn lửa ấm áp. Trong khi đó đôi mắt xanh của Saphira không bỏ sót một cử chỉ nào của các thần tiên.

Sau cùng cô ả đưa ra nhận xét: “Loài này nhiều phép thuật hơn loài người và người lùn. Dường như họ không phát sinh từ đá hay đất mà ra, nhưng từ một nơi khác, thoáng hiện thoáng mất, cứ như những cái bóng phản chiếu nhìn qua nước vậy.”

Eragon bảo: “Nhưng quả thật là họ rất duyên dáng.”

Đúng vậy, thần tiên di chuyển như nhảy múa, cử chỉ củ họ mềm

mại, thanh thoát.

Ông Brom đã từng cho Eragon biết, ai nói với con rồng của một kỵ sĩ bằng cách chuyển đạt ý nghĩ, mà chưa được phép là vô lễ, và thần tiên giữ quy luật đó rất nghiêm túc. Họ nói lớn những lời tán tụng Saphira và Saphira có thể trực tiếp chuyển câu trả lời sang họ. Saphira thường hạn chế chuyện tiếp cận với tư tưởng của loài người và người lùn, chỉ để Eragon nói thay cho nó, tuy rất hiếm người thường và người lùn học được cách ngăn chặn kẻ khác xâm nhập vào tâm trí mình. Nhưng thần tiên lại rất vui lòng để Saphira tiếp cận với tư tưởng của họ. Họ rất thích thú với sự hiện diện của cô rồng.

Món ăn được đưa ra trong những cái khay như những khúc xương, nhưng thớ gỗ nổi rõ những vết trở hình hoa và những dây nho. Eragon còn được phục vụ riêng một bình rượu dâu rừng - chiếc bình cũng được làm bằng chất liệu khác thường như những cái khay, nhưng có hình chạm nổi một con rồng cuộn quanh.

Đang ăn, Lafaen mang ra một bộ sáo trúc, rồi bắt đầu dạo một khúc trầm bổng véo von. Những ngón tay ông ta bay nhảy trên hàng loạt lỗ sao. Một lúc sau, Nari, tiên ông tóc bạc và cao nhất, cất cao giọng hát:

Ô ô ô!

Ngày qua rồi; sao đã long lanh;

Lá cây ngủ dưới vầng trăng sáng.

*Hãy cười vang trước những khổ đau và những hận thù
Đêm nay con cháu của Menoa được yên bình.*

*Người còn gái của núi rừng đã mất
Nàng hy sinh trong cuộc đấu tranh
Không còn hãi hùng không còn lửa cháy
Nàng cứu chàng kỵ sĩ khỏi bóng tối chấp chùng*

*Rồng lại vươn cánh bay cao
Chúng ta lại phục thù cho bao nỗi nhọc nhằn
Cánh tay dũng mãnh lại vùng cao lưỡi kiếm
Giờ là lúc chúng ta xử tội hôn quân.*

Ôiii!

*Gió dịu dàng, sông sâu thẳm
Chim chóc yên ngủ trên cành cao
Hãy cười vang trước khổ đau và thù hận
Vì...*

Giờ là lúc chúng ta gặt hái niềm vui.

Khi Narí ngưng tiếng hát, Eragon mới thở điều hòa trở lại. Chưa bao giờ nó được nghe một giọng ca như thế, Dường như ông ta thổ lộ hết can trường bằng giọng hát. Eragon thì thầm:

- Tuyệt quá, Narí-vodhr (Narí tiên sinh).
- Chỉ là một bài hát thôi thiên thôi mà, Bàn-tay-bạc. Dù sao cũng đa tạ lời khen tặng.

Thorv lên tiếng:

- Tuyệt thật, thừa thần tiên tiên sinh. Nhưng chúng tôi có vấn đề muốn được hỏi: Chúng tôi có phải đưa kỵ sĩ Eragon xa nữa không?

Arya nói ngay:

- Không. Các người có thể trở về ngay sớm mai. Chúng ta sẽ bảo đảm Eragon tới Ellesméra an toàn.

Thorv gật đầu:

- Coi như công tác của chúng tôi đã hoàn tất.

Ngả mình lên giường đã được các thần tiên thu xếp sẵn, Eragon cố lắng nghe tiếng nói của Arya loáng thoáng vọng lại từ một căn lều. Dù cô dùng nhiều từ cổ ngữ xa lạ, nhưng Eragon có thể đoán là Arya đang kể lại vụ mất trứng Saphira và những sự kiện xảy ra từ đó. Im lặng một lúc lâu sau khi cô ngừng nói, rồi tiếng một thần tiên: “Cô trở về là quá tốt đẹp rồi, Arya Drottningu. Nữ hoàng đau buồn đến phát bệnh vì cô bị bắt và vụ mất trứng rồi. Nữ hoàng rất... rất đau lòng.” Một tiếng khác: “Suyt! Edurna... Dvergar (người lùn) nhỏ bé nhưng tai thính lắm. Nghe được điều

gì chắc chắn họ sẽ tâu lại ngay với vua Hrothgar.”

Eragon chỉ còn nghe được những tiếng thì thào rất nhỏ hòa trong tiếng lá cây xào xạc khi nói lơ mơ đi vào giấc ngủ, và bài ca của thần tiên lại chập chờn trong những giấc mơ của nó.

Hương hoa ngào ngạt trong không khí khi Eragon thức dậy để thấy một mặt trời Du Weldenvarden sũng nước. những thân cây to lớn đỡ những tán lá rộng đầm đìa nước, nhưng chung quanh gốc chỉ có rêu và loài địa chi phủ tràn mặt đất, loáng thoáng vài cây đại thấp lè tè. Vì vậy, người ta có thể quan sát được một tầm rất xa và thoải mái dạo bước dưới tàn lá rậm rạp.

Toán của Thorv đang sửa soạn ra về. Eragon tiến lại nói:

- Cảm ơn tất cả các anh đã bảo vệ cho tôi và Saphira. Xin chuyển lời cảm ơn của tôi tới Undin nữa.

Thorv nắm chặt tay trước ngực, bối rối ngoái nhìn những cái lều phía sau, rồi nói nhỏ:

- Tôi sẽ chuyển lời. Nhưng... thần tiên là một loài... kỳ dị lắm.

Đầy bóng tối và ánh sáng lẫn lộn. Buổi sáng họ vừa nhậ nhệt với mình đó, buổi tối rất có thể họ lụi cho mình một dao. Xin Khắc-Tĩnh của Tà-Thần ráng bảo trọng. Vì tính khí họ rất bất thường.

- Tôi sẽ ghi nhớ điều đó.

- À, họ tính di chuyển bằng thuyền tới hồ Eldor. Con Hỏa Tuyết tính sao đây? Chúng tôi có thể đem theo nó tới Tarnag, rồi chuyển về Tronjheim.

- Họ định đi thuyền à?

Eragon ngạc nhiên kêu lên, vì nó vẫn định đưa Hỏa Tuyết tới Ellesméra. Mỗi khi không thể bay cùng Saphira, có con ngựa rất tiện lợi.

Rờ cái cảm lún phún râu, Eragon trầm ngâm nói:

- Đành vậy thôi. Nhưng các anh cố gắng săn sóc nó dùm tôi, vì tôi sẽ không chịu nổi, nếu có chuyện không hay xảy ra cho nó.

- Xin lấy danh dự hứa, khi trở về kỳ sẽ thấy Hỏa Tuyết mập mạp mượt mà hẳn ra.

Eragon chúc từng người lùn đi đường bằng an, rồi cùng Orik và Saphira đứng nhìn họ thong dong trở về lối cũ.

Sau đó Eragon, Orik và Saphira theo các thần tiên tới một lùm cây rậm rạp bên bờ sông Edda. Hai con thuyền trắng đã buộc sẵn bên một tảng đá. Eragon bước lên thuyền, ném ba lô xuống dưới chân. Nó ngạc nhiên thấy con thuyền có vẻ nhẹ hẫng; dường như nó có thể nâng bổng lên với chỉ một tay. Lạ lùng hơn, vỏ thuyền hình như toàn bằng những mảnh vỏ cây ghép lại, khéo léo đến không để lộ một đường nối hay kẽ hở nào. Tò mò, nó sờ thử. Lốp vỏ mát lạnh, rắn chắc và căng cứng. Nó gõ lên vỏ thuyền. Một âm thanh vang lên như tiếng trống. Eragon hỏi Nari ngồi kế bên:

- Tất cả các thuyền của quý vị đều được làm như thế này sao?
- Tất cả, chỉ trừ những thuyền cực lớn. Chúng tôi hát cho tới khi những cây sồi và bách hương tốt nhất mọc thành những con thuyền lớn.

Trước khi Eragon kịp hỏi rõ thêm thì Orik nhảy xuống thuyền.

Arya và Lifaen lên thuyền kia. Cô hướng lên bờ dặn Edurna và Celdin:

- Canh gác kỹ lưỡng, đừng để kẻ nào có thể theo dõi. Nhớ đừng cho ai biết sự có mặt của chúng tôi. Việc này phải được tâu lên nữ hoàng trước nhất. Ngay khi tới Sílthrim, tôi sẽ gửi thêm tiếp viện.

- Rõ, Arya Drottningu.

- Xin các vị sao che chở hai huynh đệ.

Narí và Lifaen cúi mình đẩy sào cho thuyền ra xa. Saphira trườn xuống nước, bò trên lòng sông cho tới khi ngang tầm hai con thuyền. Thấy Eragon nhìn, cô ả nháy mắt rồi lặn xuống nước làm một khúc sông vòng hẩn lên. Hai tiên ông ha hả cười, hết lời ca tụng sức mạnh và thân hình đồ sộ của cô nàng.

Một tiếng sau, họ đã tới hồ Eldor. Bờ phía tây, hàng đàn chim bướm dập dìu bên những hàng cây; nhưng bờ bắc là dốc thoải lên những đồng cỏ với hàng trăm con nai tha thẩn.

Qua khỏi đoạn hồ có sóng, Narí và Lifaen dẹp sào, rồi phân phối mái chèo cho mọi người. Orik và Arya rất quen điều khiển một

con thuyền, nhưng Narí phải hướng dẫn cho Eragon:

- Thuyền sẽ quay về bất cứ hướng nào mà kỵ sĩ chèo. Vì vậy, nếu tôi chèo bên phải, Orík chèo bên trái, thì kỵ sĩ phải chèo bên này, rồi lại tới bên kia để giữ thăng bằng, nếu không thuyền sẽ bị chìm.

Khi đã quen tay chèo, Eragon thoải mái thả hồn mơ mộng, chìm đắm vào thế giới kỳ ảo trên mặt nước hồ hây hây gió mát. Khi nghỉ tay chèo, nó lấy cái nhẫn của Orík ra cố gắng sắp xếp. Narí kêu lên:

- Cho tôi coi một chút được không?

Nhận cái nhẫn từ tay Eragon, ông ta ngồi xoay lưng lại loay hoay tháo gỡ. Chỉ một lát sau, khi Orík và Eragon đang chèo, Narí mừng rỡ đưa cao tay la lớn:

- Ngạc nhiên chưa?

Những chiếc vòng nhỏ xíu đã kết thành một cái nhẫn hoàn hảo trên lòng bàn tay ông ta. Narí rũ mạnh, những cái vòng lại trở về nguyên dạng cũ, trước khi trao trả lại cho Eragon.

Eragon kinh ngạc hỏi:

- Sao ông làm quá dễ dàng vậy? Khoan... đừng nói. Tôi muốn tự àm.

- Tất nhiên. Đời nào tôi nói.

Narí mỉm mỉm cười.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Vết thương quá khứ

Suốt ba ngày rưỡi, dân Carvahall tranh luận gay go và traten đưng độ mới nhất, về cái chết thảm của Elmund và về những gì có thể làm để tránh vụ nổ lần thứ ba. Những lời cãi vã đầy giận dữ, cay nghiệt xảy ra trong tất cả mọi nhà làm bạn bè hực hặc nhau, chồng chống lại vợ, con cái cãi lại cha mẹ... Tất cả chỉ tạm lắng xuống mỗi khi cố hòa giải. Mong tìm ra một phương pháp hữu hiệu nhất để sống còn.

Người thì bảo, chẳng may Carvahall đến ngày mạt vận, thà giết chết hết hai tên Ra'zac và đám lính, ít ra là còn trả được thù. Kẻ khác lại nói, nếu Carvahall thật sự bị hủy diệt, phương pháp hợp lý nhất là đầu hàng, đành phó mình cho sự nhân từ của triều đình, dù Roran có bị tra khảo tới chết và mọi người phải trở thành nô lệ. Cũng có những người không đưa ra ý kiến gì, chỉ trút căm hờn lên kẻ nào đã mang tai ương này đến với dân làng. Còn nhiều kẻ lại trốn tránh nỗi lo sợ bằng cách uống rượu như

hũ chìm.

Trong khi đó, rõ ràng Ra'zac thấy với mười một lính mất mạng, chúng không còn đủ lực lượng để tấn công Carvahall, nên đã rút quân về bên kia thung lũng Palancar đóng đồn canh gác và chờ đợi.

- Chúng đang chờ những con chí rận đến từ Ceunon hoặc từ Gil'ead. Tôi cam đoan như vậy.

Ông già Loring tuyên bố trong một buổi họp. Và Roran lắng nghe tất cả những lời góp ý bàn bạc, lắng lắng mưu tính, những phương sách nào anh cũng cảm thấy quá nguy hiểm.

Anh vẫn chưa nói với lão Sloan về chuyện hứa hôn giữa mình và Katrina. Biết chờ đợi là điên khùng, nhưng Roran sợ phản ứng của lão Sloan khi biết hai người đã vượt vòng lễ giáo, vì như vậy là làm mất mặt lão. Ngoài ra, còn quá nhiều việc khẩn thiết anh phải giải quyết cấp kỳ. Với Roran, việc củng cố hàng phòng ngự cho Carvahall là điều quan trọng nhất lúc này.

Kêu gọi mọi người tiếp tay có vẻ dễ dàng hơn anh tưởng. Sau trận đêm qua, dân làng lắng nghe và làm theo yêu cầu của anh nhiều hơn. Tất nhiên đó là những người đã không nguyên rủa anh vì có sự khó khăn này. Lúc đầu, Roran ngạc nhiên vì uy tín mới mẻ của mình, nhưng rồi anh nhận ra, sự e dè, kiêng nể và có lẽ cả sợ hãi của mọi người đối với anh là do kết quả anh đã giết mấy tên lính triều đình. Đã có người gọi Roran là Cây-Búa

Dũng-Mãnh.

Dù sao cái tên này cũng làm Roran vui vui.

Khi màn đêm phủ xuống thung lũng, Roran nhắm mắt, đứng dựa góc buồng ăn nhà chú Horst, nghe cuộc bàn luận của cả đàn ông lẫn đàn bà quanh một cái bàn chập chờn ánh nến.

Kiselt đang đưa ra vấn đề lương thực:

-Chúng ta sẽ không chết đói ngay. Nhưng nếu không thể sớm bắt tay và việc đồng áng và chăn nuôi, thì chẳng khác nào chúng ta tự cắt họng mình vào mùa đông sắp tới này.

Bà lang Gertrude lên tiếng:

-Tôi cũng muốn nhắc điều này. Trong trận vừa qua, chúng mất mười một mạng, bên ta mười hai tử vong. Hiện tôi còn đang phải săn sóc cho chín người bị thương nữa. Tình trạng này chứng tỏ ta bị thiệt hại nhiều hơn.

Ông thợ rèn đáp lại:

-Thêm một lý do để sau này tên chúng ta được nhắc tới.

Bà Gertrude lắc đầu buồn bã.

Ông Loring đặt tay lên bàn:

-Theo tôi chúng ta phải chủ động tấn công, trước khi bị thiệt hại nhiều hơn thế nữa. Chỉ cần mấy người với khiên và giáo, chúng ta đủ sức quét sạch đám vô lại đó. Phải làm ngay trong đêm nay.

Roran không thể đứng yên, anh nghe luận điệu này quá nhiều rồi, và sẽ như những lần trước, đề xuất của ông cụ lại làm bùng

lên những đôi co rầm rầm như đánh nhau, rồi... ai về nhà nấy.

Đúng vậy, nửa tiếng sau, cuộc bàn cãi không đưa ra được một giải pháp hay ý kiến mới mẻ nào, dù suýt xảy ra ẩu đả.

Sau cùng Roran khập khiễng bước vội tới bên bàn, dù vết thương nơi bắp chân vẫn còn đau:

- Cháu có vài điều muốn nói.

Tất cả những đôi mắt - cứng rắn, dịu dàng, giận dữ, trù mên và cả tò mò - hướng về anh. Roran lên tiếng:

- Sự do dự sẽ giết chúng ta chẳng thua gì gươm giáo.

Orval tròn mắt, nhưng tất cả những người khác đều lắng nghe Roran nói tiếp:

- Cháu không biết chúng ta nên tấn công hay chạy trốn...

Kiselt bật nói:

- Trốn đâu?

-... nhưng cháu biết một điều: những trẻ thơ, những bà mẹ và cả những người đau yếu, già cả của chúng ta cần được bảo vệ.

Ra'zac đã chặn đường chúng ta tới nhà Cawley và những trang trại khác dưới thung lũng. Vậy phải làm sao đây? Chúng ta biết rõ đất này hơn bất cứ kẻ nào trong nước Alagaesia này mà, và... chúng ta biết, còn có một nơi, một nơi mà những người thân yêu của chúng ta sẽ được an toàn. Đó là núi Spine.

Roran nhăn mặt vì những tiếng la hét phản đối rầm rầm nổi lên.

Tiếng gào của lão Sloan lớn nhất:

- Tôi thà bị treo cổ còn hơn đặt chân đến cái núi khốn kiếp đó.

Chú Horst cố vẫn hồi trật tự rồi nói với Roran:

- Cháu cũng như tất cả dân làng đều biết núi Spine là một nơi đầy rẫy hiểm nguy. Đó là nơi... Eragon mang về hòn đá gây nên chuyện Ra'zac đến đây. Trên đó đầy thú dữ và khí hậu thì lạnh giá. Nhắc đến nơi đó làm gì?

“Để Katrina được an toàn.” Roran muốn gào lên câu đó, nhưng anh chỉ nói:

- Vì... sau lần Galbatorix mất nửa đoàn quân, dù Ra'zac được tăng viện bao nhiêu lính, chúng cũng sẽ không dám mon men tới đó.

Morn nghi ngại nói:

- Chuyện đó xảy ra quá lâu rồi.

Roran vẫn tiếp tục:

- Nhưng càng ngày những lời đồn thổi càng đáng sợ hơn. Và đường mòn dẫn lên thác Igualda vẫn còn tồn tại. Việc của chúng ta bây giờ chỉ là đưa trẻ con và mọi người lên đó. Họ sẽ được an toàn, vì chỉ lên tới rìa của rặng núi thôi. Nếu Carvahall bị chiếm, họ sẽ chờ cho đến khi lính rút đi, lúc đó sẽ có thể di tản tới Therinsford.

Lão Sloan lại gầm lên:

- Quá nguy hiểm! Trời lạnh, thú dữ, đủ thứ hiểm nguy! Không một con người tinh táo nào lại đưa gia đình mình lên đó.

- Nhưng...

Roran cố bình tĩnh trước cơn thịnh nộ của lão chủ hàng thịt. Anh biết lão Sloan căm ghét núi Spine hơn ai hết, vì bà vợ đã trượt chân và chết bên dòng thác Igualda. Anh chỉ hy vọng tình thương yêu con gái làm lão vượt qua thành kiến để bảo vệ cho Katrina.

Anh dịu giọng nói:

- Tình hình cũng không đến nỗi nào đâu. Trên núi tuyết đã tan. Spine không lạnh hơn dưới này mấy tháng trước. Cháu cũng tin thú dữ không dám tấn công một đoàn người đông đúc như vậy. Những người khác có vẻ đồng ý. Điều đó làm Roran tăng thêm niềm tin vào quyết định của mình. Katrina sẽ chết, nếu anh không lay chuyển được những con người này. Nhìn quanh, Roran tìm những khuôn mặt tỏ ra có cảm tình với anh:

- Chú Delwin, cháu biết là nhẫn tâm khi nói ra điều này: nếu Elmund không có mặt tại Carvahall, thì giờ này cậu ấy vẫn còn sống. Chắc chú sẽ đồng ý đây là một hành động đúng đắn, cần làm. Chú sẽ có cơ hội tránh cho những bậc cha mẹ khác gặp phải niềm đau như chú.

Mọi người đều im lặng, Roran lê bước tới sau Birgit, nắm dựa ghế của chị cho khỏi ngã:

- Còn chị, Birgit. Chị có mong Nolfvrel cũng chịu số phận như cha nó không? Nên để nó đi khỏi đây. Chị không thấy đó là

đường an toàn duy nhất của nó sao?

Dù cố kìm nén, nhưng nước mắt Roran đã lăn dài trên má, anh phần nộ gào lên:

- Hãy vì trẻ em mà làm việc đó đi.

Delwin là người đầu tiên lên tiếng:

- Tôi sẽ không bao giờ đi khỏi Carvahall khi nào những kẻ giết con trai tôi vẫn còn đây. Tuy nhiên tôi không thể chối bỏ sự thật trong những lời cậu nói. Phải bảo vệ trẻ con bằng mọi giá.

Tara tuyên bố:

- Thì như tôi đã nói từ đầu rồi đó.

Lúc đó Baldor mới lên tiếng:

- Roran nói đúng. Chúng ta không thể mù quáng vì quá sợ hãi.

Hầu hết chúng ta, ít nhất một lần đã lên tới đỉnh thác. Có gì nguy hiểm đâu?

Birgit bảo:

- Tôi cũng đồng ý.

Chú Horst gật gù:

- Đúng ra tôi không hoàn toàn đồng ý, nhưng suy đi tính lại thì còn chọn lựa nào khác tốt hơn trong hoàn cảnh này đâu.

Sau vài phút, mọi người đều lên tiếng chấp thuận ý kiến của Roran.

Lão Sloan đứng bật dậy, chỉ ngón tay ngay mặt Roran:

- Làm sao mọi người có đủ lương thực để ở trên đó chờ đợi cho

đến khi kết thúc? Làm sao chịu nổi giá lạnh. Vì nếu đốt lửa, họ sẽ bị Ra'zac phát hiện. Không chết vì lạnh cũng bị thú dữ ăn thịt. Nếu không bị chết vì thú dữ, cũng...ngã xuống thác sâu...

Roran giang rộng hai tay:

- Nếu chúng ta cùng chung sức, họ sẽ có đầy đủ lương thực. Nếu họ di chuyển sâu vào rừng, lửa không thành vấn đề. Và chắc chắn họ sẽ vào sâu trong rừng, vì sát bên bờ thác không có chỗ để dựng trại.

Lão Sloan lau bầu:

- Toàn nguy hiểm.

Morn hỏi:

- Vậy ông muốn chúng tôi phải làm gì?

- Không phải làm chuyện này.

- Vậy thì làm sao?

- Làm sao cũng được. Chỉ có điều chuyện này hoàn toàn vô lý.

Horst nói ngay:

- Thì ông đừng tham gia.

- Chắc chắn sẽ không có tôi. Các anh thích thì cứ tiến hành, nhưng tôi cũng như con gái tôi, sẽ không bao giờ đặt chân tới núi Spine khi nào tôi chưa hoá rồ.

Lão chộp mũ, bước ra, sau khi ném cho Roran một cái nhìn hằn học.

Nhìn ánh mắt thâm hiểm đó, Roran tin chắc sự ngoan cố của lão

sẽ gây nguy hiểm cho Katrina. Anh quyết định: “Nếu lão bướng bỉnh không chấp nhận núi Spine là nơi an toàn, mình phải tự lo việc này thôi.”

Chú Horst hỏi tất cả:

- Nào, nếu đã đồng ý với kế hoạch của Roran, bây giờ chúng ta cần phải sửa soạn những gì đây?

Mọi người lo ngại nhìn nhau rồi bắt đầu bàn luận. Roran chờ cho tới khi tin chắc đã đạt mục đích, anh lảng lạng ra khỏi phòng.

Hộc tốc chạy qua con đường làng, Roran đi tìm lão Sloan dọc theo bức tường bảo vệ bằng cây. Thỉnh thoảng anh thấy lão chủ hàng thịt gò mình rút cổ rào bước dưới một ngọn đuốc. Roran bỗng ngừng phất lại, quay mình chạy đến cửa hàng của lão.

Katrina đang thu dọn trong bếp, giật mình khi thấy Roran chạy vội vào:

- Roran, sao anh đến đây? Nói với cha em rồi sao?

- Chưa.

Roran tiến lại nắm lấy tay cô. Chỉ những khi ở bên cô anh mới cảm thấy vui và an tâm:

- Anh có chuyện quan trọng phải nhờ em. Mọi người đã quyết định đưa trẻ con và một số người lên thác Igualda. Anh mong em sẽ đi cùng họ.

Hốt hoảng, Katrina rút vội tay lại, tới trước cửa bếp, thở dốc.

Một lúc lâu sau cô mới lên tiếng nói:

- Từ khi mẹ mất, cha em đã cắm đến gần thác đó. Hơn mười năm trước, trong vùng Spine, em chỉ đến nhà Albem. Đó là nơi gần đây nhất.

Cô rừng mình nói tiếp như kết tội Roran:

- Sao anh có thể yêu cầu em xa rời cả cha lẫn anh? Ngôi làng này là nhà của chúng ta. Tại sao em phải ra đi khi các thím Elain, Tara, chị Birgit được ở lại?

- Katrina, anh van em. Tụi Ra'zac tới đây là để bắt anh, và anh không thể để em bị hại vì chuyện đó. Khi nào em còn trong vòng nguy hiểm, anh không thể tập trung vào những việc phải làm. Đó là: bảo vệ Carvahall, làng của chúng ta.

Cô ngừng cao đầu hỏi:

- Còn ai nể nang em, khi em chạy trốn như một kẻ hèn nhất thế? Đứng bên những người phụ nữ trong làng, em sẽ xấu hổ khi tự xưng là vợ của anh.

- Sao lại hèn nhất? Săn sóc và bảo vệ trẻ em trên núi Spine là hèn nhất? Phải là người cực kỳ can đảm mới làm được việc đó chứ.

Katrina thở dài, nói nhỏ:

- Điều khủng khiếp nhất là... hình như người đàn ông sẽ là chồng em không muốn có em ở bên anh ấy...

- Không đúng...

- Quá đúng! Chuyện gì xảy ra, lỡ anh chết mà em không có mặt?

- Đừng nói...

- Không. Để em nói. Carvahall rất ít hy vọng sống còn, nhưng nếu chúng ta phải chết, em mong thà chúng ta chết bên nhau, chứ không chỉ mình em sống chui nhủi trên núi Spine. Mặc tội trẻ con, em không đi đâu hết.

Nước mắt đầm đìa trên mặt Katrina. Roran bàng hoàng xúc động, anh nhìn sâu vào đôi mắt đắm lệ của người yêu:

- Chính vì tình yêu của đôi ta mà anh phải để em đi. Anh biết em khổ tâm đến nhường nào, anh biết dù anh hay em thì đó cũng là một hy sinh quá lớn, và lúc này anh xin em hãy hy sinh vì anh mà ra đi.

Toàn thân Katrina run rẩy:

- Nếu em đồng ý, anh phải hứa với em – ngay bây giờ ngay tại đây - rằng anh sẽ không bao giờ yêu cầu em như thế này một lần nào nữa. Anh phải hứa, dù có đụng độ với chính bạo chúa Galbatorix, và một trong hai ta phải trốn, anh không được bảo em ra đi.

Roran đau khổ nhìn cô:

- Anh... anh không thể...

Katrina kêu lên:

- Tại sao anh có thể bắt em làm điều anh sẽ không làm? Em quyết định rồi. Nếu anh không tha thiết với em đủ để tự hy sinh, thì anh đi đi, không bao giờ em muốn gặp lại anh nữa.

Dù đau đớn quá sức chịu đựng, Roran cúi đầu lẩm bầm:

- Được, anh hứa.

Katrina buông mình xuống ghế, lau nước mắt rồi bình tĩnh nói:

-Cha sẽ ghét bỏ em vì chuyện ra đi này.

- Em sẽ nói với cha thế nào?

- Em sẽ không nói gì hết. Cha không bao giờ cho phép em đặt chân tới đó, nhưng cha phải hiểu đây là quyết định của riêng em. Nhưng cha sẽ không truy đuổi em đâu, vì ông sợ dãy núi đó còn hơn sợ chết.

- Ông sợ mất em còn hơn thế nữa.

- Hãy chờ xem. Nhưng, nếu khi nào em có thể trở về, lúc đó em mong anh đã cho cha em biết chuyện hứa hôn của chúng ta rồi.

Điều đó làm cha có đủ thời gian để quen dần với sự đã rồi.

Roran gật đầu, nhưng trong đầu chỉ nghĩ đến một điều: nếu mọi việc đều tốt đẹp, hai người quả là vô cùng may mắn.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Vết thương hiện tại

Sáng sớm Roran thức giấc, nằm ngó lên trần nhà một lúc rồi trở dậy thay quần áo. Vào bếp, anh lấy ổ bánh mì, phết chút phô-mai, rồi lững thững ra cổng vừa ăn vừa ngắm mặt trời lên.

Cảnh tĩnh mịch bỗng bị phá tan vì tiếng cười đùa của một bầy trẻ rượt đuổi nhau qua khu vườn bên hàng xóm. Roran trở lại bếp.

Thím Elain đã dậy. Bà vui vẻ hỏi:

- Ngủ ngon chứ Roran?

Đẩy cánh cửa sổ, nhìn bầu trời bà nói tiếp:

- Có vẻ như trời lại sắp mưa.

Chú Horst vừa bước vào lên tiếng:

- Càng mưa nhiều càng tốt. Việc đưa trẻ lên núi, chúng ta càng được kín đáo hơn.

- Chúng ta?

Ngồi bên Albriech đang dịu hai mắt ngái ngủ, Roran hỏi. Chú

Horst gật đầu:

- Lão Sloan nói rất đúng về vụ lương thực và những đồ linh tinh khác. Chúng ta phải phụ khuân lên tác, nếu không sẽ không đủ dùng.

- Nhưng vẫn còn người ở lại để bảo vệ làng chứ ạ?

- Tất nhiên rồi.

Cả nhà ăn sáng xong, Roran phụ với Baldor và Albriech gói thực phẩm, chăn mền, dụng cụ... thành ba bó lớn rồi vác lên vai, theo hướng bắc, đi về cuối làng. Bắp chân Roran nhức nhối, nhưng vẫn còn gượng nổi. Trên đường đi, họ gặp anh em Darmmen, Larne và Hamund cũng đang mang vác nặng nề.

Dưới hố hào quanh các ngôi nhà, trẻ con, cha mẹ, ông bà đã tụ tập sẵn sàng cho cuộc di tản. Nhiều gia đình tình nguyện cho mượn lừa để tải hàng và trẻ con.

Roran đặt bó hàng xuống, nhìn đám đông. Cụ Svart – bác của Ivor – sáu mươi tuổi đang ngồi trên một kiện quần áo, ngoáy chòm râu bạc chọc ghẹo một đứa bé; Birgit ngồi canh chừng thằng con trai Nolfavrell. Feda, Nolla, Calitha và những bà mẹ khác vẻ mặt đầy lo lắng. Trong đám đông nhiều người miễn cưỡng phải ra đi, Roran thấy Katrina đang lúi húi thắt chặt một cái bao. Cô ngẩng lên mỉm cười với Roran rồi lại tiếp tục công việc.

Dường như không có ai điều khiển, Roran phải cố gắng thu xếp đám đông vừa ồn ào vừa lộn xộn. Anh phát hiện không đủ bình

da đựng nước, nhưng sau khi lên tiếng yêu cầu cung cấp thêm, cuối cùng lại dôi ra tới mười ba bình. Những chuyện như vậy làm trì hoãn mọi người không kịp khởi hành vào sáng sớm. Đang bàn bạc với ông Loring về vấn đề giày dép mang thêm, Roran ngưng bật khi thấy lão Sloan xuất hiện.

Lão chủ hàng thịt khinh khỉnh bấu môi nhìn đám đông đang tíu tít bận rộn. Ánh nhìn nhạo báng chuyển thành tức giận khi lão thấy Katrina đang vác một cái bao. Cô cố tỏ ra như chỉ có mặt tại đây để giúp mọi người.

Roran vội tiến tới Katrina, nhưng lão mau chân hơn. Lão nắm cái bao trên vai cô lắc mạnh.

- Đứa nào bảo mày làm chuyện này?

Katrina lấp bắp nói về mấy đứa nhỏ và cố giật khỏi tay lão.

Nhưng Sloan bẻ tay cô, quăng mạnh cái bao xuống đất, đồ đạc tung toé khắp nơi. Vừa la hét, lão vừa kéo cô đi. Katrina cố ghì lại, tóc xổ tung.

Phần nộ, Roran nhào lại tách hai cha con Katrina ra. Anh xô quá mạnh tay làm lão loạng choạng bật ra sau mấy bước:

- Chính cháu muốn Katrina ra đi.

Nhìn Roran trừng trừng, lão gầm lên:

- Mày không có quyền.

- Cháu có quyền.

Rồi nhìn mọi người đang xúm xít chung quanh, Roran nói lớn:

- Tôi và Katrina đã hứa hôn với nhau và tôi không muốn để vị hôn thê của mình bị đối xử như thế.

Lần đầu tiên trong ngày hôm đó, dân làng – và cả mấy con lừa – hoàn toàn nín lặng.

Vẻ bàng hoàng cùng sự tổn thương đau đớn đến cùng cực làm mặt Sloan co rúm lại, tím tái như củ cải tía. Roran bỗng cảm thấy thương cảm ông bố vợ tương lai. Lão run giọng nói:

- Thằng xỏ lá. Đồ hèn. Làm sao mà mày vừa có thể nhìn thẳng mắt tao thừa thừa dạ dạ như một con người đàn ông, lại vừa có thể lén lút dụ dỗ con gái tao? Tao đối xử với mày tử tế thế, vậy mà tao mới quay lưng đi là mày chui vào nhà tao để rù quấy nó.

- Cháu muốn thu xếp chuyện này một cách đàn ông, nhưng những sự việc xảy ra làm cháu không kịp trở tay. Cháu không bao giờ có ý làm chú buồn. Dù chuyện này là ngoài mong muốn của chúng cháu, cháu vẫn cầu xin chú chúc phúc cho chúng cháu.

- Tao thà có một con heo nọc làm rể còn hơn là mày. Mày - một thằng không ruộng vườn nhà cửa, tứ cố vô thân – làm sao có thể là rể của tao? Cho mày biết, mày không dính dáng gì tới con gái tao, và con gái tao cũng không có việc gì dính dáng tới cái núi khôn kiếp đó.

Lão Sloan bước tới gần Katrina, nhưng Roran chặn ngang trước

mặt lão. Mặt lão hằm hằm, hai tay nắm chắc, mặt đối mặt gần như sát vào nhau, cả hai thân thể đều run lên vì xúc động. Mặt lão đỏ ngầu khi ra lệnh:

- Katrina, lại đây.

Roran lùi lại, tạo thành thế tam giác giữa ba người, dăm dăm nhìn Katrina. Nước mắt rơi lã chã, Katrina hết nhìn người yêu lại nhìn cha. Ngập ngừng tiến một bước, bỗng với một tiếng gào thảm thiết, cô vừa vò đầu bứt tóc vừa la khóc.

Lão thẳng thốt:

- Katrina con!

Roran rên rỉ:

- Katrina em!

Nghe tiếng Roran, Katrina ngừng khóc, rồi đứng thẳng người, bình tĩnh nói:

- Thừa cha, con xin lỗi, con đã quyết định lấy Roran.

Nói xong, cô bước lại đứng bên anh. Mặt nhợt nhạt, Sloan cắn môi đến rướm máu:

- Mày là con gái tao, mày không thể bỏ tao mà đi như thế được.

Lão nhào vào con gái, xoè những ngón tay như những cái móc.

Roran vội xô mạnh lão bật ra, làm lão lăn xuống đất trước mặt toàn thể dân làng.

Sloan chậm chạp đứng dậy, da cổ và mặt đỏ gay vì nhục nhã.

Khi nhìn lại Katrina, lão như sụm xuống, rồi với giọng thì thầm,

lão bảo:

- Đời là vậy, những kẻ ta thương yêu nhất chính lại là những kẻ làm ta đau đớn nhất. Con rắn độc kia, mi sẽ không được ta thí cho một đồng hồi môn nào, cũng không được hưởng chút xúi tài sản thừa kế nào của mẹ mi đâu.

Lão tấm tức cay đắng khóc, lão đảo chạy về cửa hàng.

Katrina dựa vào Roran, anh choàng tay ôm cô. Đám đông xôn xao vây quanh hai người. Kẻ chê bai, người tán thưởng. Nhưng lúc đó Roran chỉ còn quan tâm đến người con gái anh đang ôm trong vòng tay.

Thím Elain lách cái bụng bầu qua đám đông, ôm Katrina và kéo cô khỏi vòng tay Roran:

- Ôi! Tội nghiệp cháu tôi! Hai đứa hứa hôn thật rồi sao?

Katrina mỉm cười gật đầu, nhưng rồi cô gục đầu lên vai bà khóc như sắp ngất đi. Elain nhẹ nhàng vỗ về Katrina, luôn miệng dỗ dành:

- Nào, nào, nín đi chứ.

Mỗi lần Roran tưởng cô sắp bình tĩnh lại, Katrina lại khóc dữ dội hơn. Sau cùng, Elain choàng tay ôm đôi vai run rẩy của Katrina, bảo Roran:

- Thím đưa nó về nhà.

- Cháu cùng đi.

- Không. Katrina cần được nghỉ ngơi cho bình tĩnh lại, còn cháu

có nhiều việc khác phải làm. Cháu muốn nghe lời khuyên của thím không?

Roran gật.

- Vậy hãy để Katrina một mình với thím cho tới chiều. Bảo đảm là nói sẽ tỉnh táo lại như thường. Ngày mai nó sẽ đi cùng nhóm khác.

Không chờ anh trả lời, bà dìu Katrina vẫn còn nức nở ra về.

Roran ngẩn ngơ buông thõng hai tay đứng trông theo. Anh ân hận là đã không báo cho cha cô chuyện của hai người sớm hơn. Ân hận vì đã không thể cùng ông bảo vệ cô khỏi mối hiểm nguy của quân triều đình. Và ân hận vì đã đẩy Katrina vào thế phải tự bỏ gia đình vì anh. Giờ đây trách nhiệm của anh đổ với sự an toàn của Katrina tăng gấp bội lần. Bằng bất kỳ giá nào hai người cũng phải làm lễ cưới. Roran thở dài tự nhủ: “Mình đã làm mọi chuyện rắc rối hơn.”

Baldor đến gần hỏi:

- Sao rồi?

Roran gượng cười:

- Không êm đẹp như mình hy vọng. Ông Sloan phản đối vụ núi Spine.

- Còn chuyện Katrina?

- Cũng vậy. Mình...

Roran nín bật khi Loring tiến tới, oang oang:

- Táo tợn, táo tợn thật.

Ông thợ giày chun mũi, toét miệng cười khoe hàm răng cái còn cái mắt:

- Nhưng hy vọng hai đứa sẽ gặp nhiều may mắn. Này, Cây-Búa Dững-Mãnh, may mắn là điều mi cần lắm đó.

Thane vừa đi qua, nói góp:

- Tất cả chúng ta đều đang cần may mắn đây.

Loring phẩy tay:

- Đẹp anh đi. Nghe này Roran, suốt bấy nhiêu năm sống tại làng Carvahall, chú đã rút ra được một kinh nghiệm: thà để chuyện đó xảy ra ngay lúc này, còn hơn đợi đến khi cả làng no cơm ấm cật.

Baldor gật gù, nhưng Roran thắc mắc:

- Là sao, chú?

- Ngốc! Rõ như ban ngày mà không hiểu sao? Này nhé, bình thường mà chuyện như thế này xảy ra, cháu và Katrina sẽ là đề tài cho thiên hạ xì xồ đàm tiếu... cả năm. A... còn bây giờ, lo chạy thoát chết không xong, ai còn thềm nhớ đến chuyện hai đứa mày. Vậy là hai đứa sớm được yên thân.

Roran nhăn nhó:

- Thà bị thiên hạ chửi, còn hơn lấy nhau trong cảnh lũ vô lại ăn thịt người nhơn nhơ như bây giờ.

- Ai không biết vậy. Nhưng trong cảnh nào cũng cần phải có tí ti... vui vẻ chứ. Đặc biệt là chuyện cô cậu lấy nhau.

Lão khùng khục cười, chỉ mặt Roran:

- Coi mặt thằng nhỏ đỏ lên kia.

Roran vừa lau bầu vừa cúi nhặt đồ đạc của Katrina vương vãi trên mặt đất cho đỡ ngượng.

Mặc dù chuyển di tản vào khu núi Spine bị chậm trễ, nhưng khi đoàn người và lừa bắt đầu lần mò trên con đường mòn của sườn núi Narnmor, để lên thác Iqualda, trời vẫn còn sớm. Vì có trẻ con và những kiện hàng công kênh, sự di chuyển lên con đường dốc rất chậm chạp.

Roran luôn đi sau Calitha - vợ của Thane – và nắm đứa con của họ. Anh không còn lòng dạ ào nghĩ đến vết thương dưới bắp chân, hay quan tâm đến đường dài, anh chỉ suy nghĩ đến cuộc đụng độ với lão Sloan. Roran tự an ủi: “Ít ra thì Katrina sẽ không ở lại làng lâu hơn nữa.” Vì tự đáy lòng, Roran tin chắc Carvahall sẽ bị thất trận. Thật đau lòng, nhưng không tránh khỏi.

Qua được gần hai phần ba đoạn đường, Roran ngồi nghỉ bên một gốc cây, ngắm nhìn cảnh trí trên cao của thung lũng Palancar, cố tìm điểm đóng quân của Ra'zac mà anh biết chỉ quanh quẩn bên tả ngạn sông Anora, nhưng không thể phân biệt được gì, kể cả một ngọn khói.

Trước khi nhìn thấy, Roran đã nghe tiếng ầm ầm của dòng thác Iqualda. Dòng thác hiện ra trước mọi người như một cái bờm sư tử khổng lồ trắng xoá, ào ào trào ra từ đỉnh núi Narnmor hiểm

trở, rồi đổ xuống lòng thung lũng cách nửa dặm bên dưới. Nguồn nước khổng lồ tung toé ra nhiều hướng theo từng đợt gió.

Đi khỏi những tảng đá đen nhô ra – nơi con sông Anora như bay bổng xuống một thung lũng nhỏ tràn ngập loài dâu dại, để đổ vào một khoảng trống lớn, có những tảng đá khổng lồ ngăn chặn một bên bờ - Roran đã thấy những người trong nhóm đi trước đang bắt đầu dựng trại. Rừng già vang vang tiếng cười khóc, la hét của những đứa trẻ.

Lấy cây rìu buộc trên nóc ba lô xuống, Roran cùng những người khác phạt cỏ và những bụi thấp, để dọn quang bãi đất, rồi chặt cây àm rào quanh trại. Mảnh gỗ tung bay theo những nhát rìu tới tấp vung lên và mùi nhựa thông ngát ngào trong không khí.

Khi hàng rào phòng thủ hoàn tất, trong trại đã dựng xong mười bảy lều bãi và bốn cái bếp, mặt người nào cũng rầu rĩ như đưa đám. Người ở người về đều bịn rịn.

Đứng nhìn đám con trai nhỏ và mấy ông già đang ôm khư khư mất cây giáo, Roran thầm nghĩ: “Vừa quá thừa lại vừa quá thiếu kinh nghiệm. Lớp các cụ còn biết sử dụng vũ khí, nhưng đám con cháu chẳng biết sẽ làm ăn ra sao đây?”

Nhưng nhìn sang phía các bà, họ đang vừa bông bẻ nựng nịu con, vừa không xa rời ngọn giáo, anh mỉm cười thấy vẫn còn chút hy vọng.

Roran tiến lại gần Nolfavrell. Thăng bé đang ngồi trên một khúc

cây, đăm đăm hướng về thung lũng Palancar, nó nhìn lên, nghiêm trang hỏi Roran:

- Anh sắp trở lại làng?

Roran gật, xúc động vì thái độ trầm tĩnh và dứt khoát của nó.

- Anh sẽ ráng sức giết Ra'zac để trả thù cho cha em chứ, phải không? Em rất muốn tự làm chuyện đó, nhưng vì mẹ bảo em còn phải trông nom mấy đứa em nhỏ của em.

- Nếu có thể, anh hứa sẽ đem đầu của chúng về cho em.

Cầm thẳng bé run lên khi nói:

- Được vậy thì quá tốt.

Roran ngập ngừng:

- Nolfavrell, lúc này đây, chỉ có em ở bên anh. Anh đã từng giết một vài tên lính. Điều đó không có nghĩa là chúng ta tốt hơn hay xấu hơn những người khác. Anh chỉ muốn nói để em hiểu là anh tin tưởng ở em, em có thể chiến đấu kiên cường khi chúng ta bị tấn công. Ngày mai chị Katrina lên đây, em có bảo đảm là chị ấy sẽ được bảo vệ tốt không?

Nolfavrell ưỡn ngực nói:

- Em sẽ sát bên dù bất cứ chị ấy đi đâu. Nhưng... chỉ những lúc em không phải trông nom...

-Ồ, em phải lo cho gia đình trước chứ. Nhưng có thể chị Katrina sẽ ở cùng lều với mấy anh em của em.

- Tốt rồi. Anh cứ tin ở em.

- Cám ơn em.

Roran nắm chặt hai vai nó. Anh có thể nhờ người lớn và có khả năng hơn Nolfavrell, nhưng mọi người đều quá bận rộn với việc riêng, không thể bảo vệ cho Katrina như anh mong muốn.

Birgit tiến tới bảo Roran:

- Đi thôi, tới giờ rồi.

Chị ôm hôn con trai rồi theo Roran và những người khác trở lại làng. Sau họ, tất cả những người ở lại trong khu trại nhỏ, xúm xít nhìn theo với những đôi mắt tuyệt vọng, rầu rĩ như những kẻ bị bỏ rơi lại sau hàng rào gỗ.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Rõ mặt kẻ thù

Suốt ngày hôm đó, vừa tiến hành công việc, Roran vừa cảm thấy một sự trống vắng hoang vu của Carvahall. Dường như một phần trong anh đã ở lại núi Spine. Không còn trẻ con, ngôi làng giống như một trại lính. Sự thay đổi dường như làm cho mọi người càng thêm trầm mặc ưu tư.

Khi mặt trời chìm vào những cái răng tua tủa của núi Spine, Roran bước lên gò, trở về nhà chú Horst. Anh đứng lại, ngập ngừng đặt tay lên chốt cổng, hồi hộp nghĩ: “Sao mình run sợ như sắp ra trận vậy? Có chuyện gì xảy ra cho Katrina không?”

Sau cùng, Roran mở cửa, đi men theo hông nhà, tiến thẳng vào căn bếp.

Roran đứng khựng lại khi bất ngờ thấy thím Elain đang ngồi bên bàn, vừa đan vừa nói chuyện với Katrina ngồi đối diện. Cả hai quay lại nhìn anh. Roran lắp bắp:

- Em... em khỏe chứ?

Katrina đến bên Roran, mỉm cười:

- Em khỏe. Chỉ vì em quá bàng hoàng khi cha... khi cha... À, thím Elain thương em lắm. Thím cho em ở tạm trong phòng của Baldor đêm nay.

- Em khỏe là anh mừng rồi.

Roran ôm cô, cố biểu lộ hết tình yêu thương trong cái ôm nhẹ nhàng đó.

Thím Elain thu dọn đồ đạc, đứng dậy:

- Nào, tối rồi, tới giờ cháu phải đi ngủ rồi đó. Katrina.

Roran miễn cưỡng phải rời xa cô. Katrina hôn lên má anh nói:

- Sáng mai mình gặp nhau.

Roran vừa dợm bước theo, tiếng gọi nghiêm nghị của bà Elain ngăn anh lại:

- Roran.

- Dạ.

Chờ tiếng chân bước lên thang của Katrina không còn nữa, bà mới lên tiếng:

- Thím hy vọng những gì cháu đã hứa hẹn với con nhỏ đều nghiêm túc, nếu không, thím sẽ lập một cuộc họp, trục xuất cháu ra khỏi làng.

- Tất nhiên là nghiêm túc. Vì cháu yêu cô ấy.

Bà nhìn Roran không chớp mắt:

- Katrina từ bỏ tất cả những gì nó quan tâm, yêu quý là... vì

cháu. Nhưng thím đã từng thấy những người đàn ông vùng vãi tình cảm với những cô gái trẻ, như ném thóc cho gà vậy. Tụi con gái thì thờ dài, ứa nước mắt hạnh phúc vì tưởng mình được ưu đãi lắm. Tuy nhiên với đàn ông, đó chỉ là một trò đùa, vui chơi chốc lát. Roran, tuy cháu là một thanh niên đảng hoàng, nhưng chỉ một chút đam mê cũng có thể làm thay đổi một người tinh táo nhất, đạo mạo nhất thành một gã khờ hay một con chồn quỳ quái, ranh ma. Cháu không giống thế chứ? Vì Katrina không cần một tên khờ khạo hay một tay láu cá, thậm chí nó cũng không đòi hỏi tình yêu. Điều nó cần nhất, trên hết tất cả, là một người đàn ông bảo bọc, lo toan được cho nó. Nếu cháu bỏ nó, nó sẽ trở thành một con người bần cùng hèn mọn nhất làng, phải xa lánh bạn bè, và nó sẽ là một hành khất duy nhất và đầu tiên trong làng Carvahall này. Thím thề sẽ không bao giờ để cho chuyện đó xảy ra.

- Cháu cũng vậy. Cháu đâu phải là một đứa nhả tâm tòi tệ đến thế đâu.

- Đừng bao giờ quên rằng, cháu sắp lấy một cô gái đã mất cả của hồi môn và quyền thừa kế. Cháu có hiểu điều đó có nghĩa gì với Katrina không? Nó ra khỏi nhà không tiền bạc, không tư trang quần áo. Những thứ được chuyển từ những bà mẹ đến con gái kể từ khi chúng ta đặt chân đến đất Alagaesia này. Đó là những thứ xác định giá trị của chúng ta. Một cô gái không có thừa kế giống

như... giống như...

- Giống như một người đàn ông không ruộng vườn, tiền bạc, nghề nghiệp.

- Đúng vậy. Sloan tỏ ra tàn nhẫn khi truất quyền thừa kế của Katrina, nhưng chuyện đã xảy ra rồi. Bây giờ cả hai cháu đều không tiền bạc, tài sản. Đã khó khăn càng khó khăn thêm. Cháu phải bắt đầu với hai bàn tay trắng. Viễn cảnh đó có làm cháu sợ hãi? Có vượt qua nổi không? Vì những lý do đó, thím hỏi cháu lần nữa – và đừng dối lòng, nếu không hai đứa sẽ ân hận suốt đời: cháu lấy nó không có gì miễn cưỡng hay hối tiếc chứ?

- Dạ không.

Bà Elain thở dài nhẹ lòng, rồi lấy hai cốc sành rót đầy rượu trái cây, đưa cho Roran một cốc.

- Vậy thì thím mong rằng, từ nay chính cháu sẽ là mái ấm, tài sản thừa kế của Katrina để nó và các con gái cháu sau này, sẽ không xấu hổ khi đứng chung với đàn bà con gái Carvahall.

Nhấp chút rượu, Roran thì thầm:

- Nếu chúng cháu được sống tới ngày đó.

Vuốt ngược mái tóc vàng ra sau, bà Elain lắc đầu:

- A, nhưng cháu đã tự chọn một con đường chông gai quá đấy.

- Vì cháu muốn Katrina rời Carvahall để tới một nơi an toàn.

- Thì ra vậy. Nhưng sao không cho ông Sloan biết chuyện hứa hôn của hai đứa trước sáng nay? Dù biết cha mẹ thím rất vui

lòng nhận lời, vậy mà khi đi hỏi thím, chú Horst cháu đã đem đến nhà thím mười hai con cừu, tám cặp chân nến đây. Cháu phải nghĩ ra một phương pháp nào khá hơn là chuyện... xô đẩy ông bố vợ tương lai chứ?

Roran cười cay đắng:

- Có chứ, nhưng với những vụ tấn công liên tục như thế làm gì có thời gian mà...

- Gần sáu hôm nay, Ra'zac đâu có tấn công.

- Không... nhưng... Ôi, chẳng hiểu vì sao nữa.

Roran bực tức nắm lấy tay xuống mặt bàn. Elain đặt cốc rượu xuống, dịu dàng nắm tay anh:

- Nếu cháu có thể xua tan mối bất hoà với ông Sloan lúc này, trước khi để trở thành mối hận thù chồng chất, thì cuộc sống của cháu và Katrina sẽ dễ chịu hơn rất nhiều. Sáng mai hãy đến nhà năn nỉ ông ta tha thứ đi.

- Cháu không năn nỉ cầu xin tha lỗi, nhất là với ông Sloan.

- Roran, nghe lời thím, để gia đình được yên ấm, dù có phải năn nỉ cả tháng cũng đáng chứ cháu. Theo kinh nghiệm của thím, càng hục hặc, chỉ càng làm khổ lẫn nhau thôi.

- Ông ta căm thù núi Spine, sẽ không để cháu mở miệng đâu.

- Dù sao cũng phải thử chứ. Kể cả ông ta không thèm nghe lời xin lỗi của cháu, thì ít ra không ai có thể trách cháu đã không cố gắng làm điều đó. Nếu cháu yêu Katrina, dẹp tự ái đi và làm

những gì phải làm vì nó. Đừng để nó phải đau khổ vì sai lầm của cháu.

Nói xong bà tắt nến, trở vào phòng để Roran ngồi một mình trong bóng tối.

Mấy phút sau, anh mới đứng dậy, lần mép bàn, mò mẫm lên lầu.

Vào phòng, Roran cởi áo, nằm vật xuống giường.

Ôm cái gối, Roran lắng nghe những tiếng động của đêm: tiếng sột soạt và tiếng chín chít của một con chuột nhắt trên rầm thương, tiếng gió rì rào nhẹ nhẹ ngoài cửa sổ, và tiếng... dép lộp xẹp ngoài hành lang, ngay... trước cửa phòng.

Roran trừng trừng nhìn cánh cửa hé mở rồi ngập ngừng bất động.

Một bóng đen lén vào phòng, cánh cửa khép lại như cũ. Rồi

Roran cảm thấy một dải tóc vuốt ve mặt anh cùng một đôi môi mềm dịu như những cánh hoa hồng.

Katrina!

Một tiếng sét làm Roran choàng thức giấc.

Ánh sáng chập chờn trước mặt, trong khi anh cố vùng vẫy cho tỉnh táo, như người thợ lặn tuyệt vọng đang cố nhoi lên mặt nước. Mở mắt, Roran thấy một lỗ hồng toang hoác chính giữa cánh cửa phòng. Sáu tên lính và hai tên Ra'zac ủa vào như những bóng ma. Một lưỡi kiếm kề cổ Roran. Katrina rú lên, kéo chăn cuộn quanh người.

- Dậy.

Ra'zac ra lệnh. Roran đứng lên, tim đập như nhảy khỏi lồng ngực.

- Trói lại, đem nó đi.

Khi một tên lính tiến lại Roran với sợi dây thừng, Katrina thét lên xông vào đám lính, điên cuồng cào cắn. Mấy tên lính chửi rủa om xòm vì bị những móng tay sắc cào rách mắt, máu tuôn xối xả làm hai mắt chúng như mù.

Roran khuy một gổ, vơ vùi cây búa trên sàn, rồi đứng bật dậy, vừa vung cao búa vừa rống lên như một con gấu. Tất cả mấy tên lính xúm lấy anh, dùng số đông để áp đảo. Nhưng không gì có thể ngăn cản được Roran lúc này, vì Katrina đang bị lâm nguy. Dưới sức mạnh của cây búa, Roran đập rách nát, móp méo từ khiên, áo giáp tới mũ sắt của chúng. Hai tên bị thương, hai tên nằm bất động trên sàn.

Tiếng vũ khí chạm nhau đã thức giấc cả nhà: Roran loáng thoáng nghe tiếng kêu gọi của chú Horst và mấy người con ngoài hành lang. Hai tên Ra'zac chìn chít ra hiệu với nhau, rồi phóng tới nắm lấy Katrina nâng bổng lên bằng một sức mạnh phi phàm. Katrina rú lên:

- Roran!

Lấy hết sức bình sinh, Roran hất mạnh hai tên lính còn lại bật sang hai bên, phóng ra hành lang vừa kịp thấy hai Ra'zac thoát qua cửa sổ. Anh nhào tới, nhào người qua thành cửa, cố bắt

được tên chạy sau. Nó vung ngược tay chộp cổ tay Roran, chin chít rít lên vui sướng, phả hơi thở tanh tươi vào mặt anh.

- Đúng, mày mới là đứa chúng tao cần.

Roran ráng vặn cổ tay để rút tay về, nhưng con quái càng xiết mạnh hơn. Với tay còn lại, Roran thoi tới tấp lên mặt và vai nó. Tức giận và tuyệt vọng, anh nắm vành mũ vải của Ra'zac kéo mạnh ra sau, mặt nó lộ ra.

Bộ mặt – rúm ró gớm ghiếc kề sát mặt anh – rú lên. Lớp da đen bóng nhẫy như vỏ loài bọ hung. Cái đầu bóng nhẵn. Mỗi con mắt không lông mi to bằng một nắm đấm, như một quả cầu bằng than đá, không tròn không hốc mắt. Noi – thay vì là mũi, mồm, cằm - chỉ là một cái mỏ khoằm nhọn hoắt bập bập lách cách trên một cái lưỡi đỏ lôm.

Roran hét lớn, ghì chặt hai chân vào thành cửa sổ, cố vùng thoát khỏi bàn tay sinh vật kỳ quái, trong khi tên Ra'zac đang cố kéo anh ra khỏi nhà. Roran có thể nhìn thấy, dưới đất, Katrina vẫn vừa la hét vừa đánh đập.

Đúng lúc hai đầu gối Roran rã rời, chú Horst xuất hiện ngay bên cạnh, choàng tay ôm ngực anh, ghì lại. Ông chủ lò rèn la lớn:

- Dem cây giáo ra đây.

Ra'zac kéo mạnh lần cuối nhưng không giật được Roran khỏi tay Horst, nó vươn cổ sát mặt Roran:

- Mày là của chúng tao.

Roran gào lên đau đớn vì cái mổ của quái nhân mổ thấu xương bả vai anh, đồng thời xương cổ tay anh bật lên một tiếng “rắc”. Hộc ra tiếng cười đầy hăm dọa, Ra’zac buông tay Roran biến vào đêm tối.

Roran và chú Horst nằm sóng soài trong hành lang, anh rên lên:

- Chúng bắt Katrina rồi!

Hai mắt tối sầm khi Roran chống tay trái ráng ngồi dậy, cánh tay phải tê dại, hoàn toàn vô dụng.

Albrieich và Baldor nhảy qua những vũng máu và xác chết, cầm giáo chạy ra. Roran nhặt cây búa lão đảo bước. Bà Elain trong bộ áo ngủ trắng vừa ra tới, trợn mắt hốt hoảng nhìn rồi ấn Roran ngồi xuống cái ghế kê sát tường:

- Cháu phải tới bà lang Getrude ngay...

- Nhưng...

- Cứ để máu chảy mãi thế này cháu ngất xỉu mất.

Roran nhìn bên sườn phải đầm đìa máu, nghiêng răng cố nén đau, rồi nói:

- Phải cứu Katrina... trước khi... trước khi chúng làm hại cô ấy.

Ông Horst lên tiếng:

- Roran nói đúng đó. Em cố gắng băng bó cho nó, rồi tụi anh đi...

Bà chạy vào phòng, mở tủ áo lấy ra xấp vải, rồi trở ra băng bó vai và cổ tay cho Roran. Trong khi đó, Baldor và Albrieich lột

giáp và kiếm của mấy xác lính. Ông Horst chỉ cầm theo một cây giáo.

Elain căn dặn chồng con:

- Anh và các con phải hết sức thận trọng.
- Má yên tâm, không sao đâu.

Bà gượng cười, hôn lên má từng người.

Tất cả ra khỏi nhà, chạy tới rìa làng. Bức tường cây bị mở một khoảng rộng, Byrd - người gác – đã bị giết chết. Baldor quỳ xuống quan sát thi thể rồi ghen ngào kêu lên:

- Vết chém từ sau lưng!

Roran chỉ nghe loáng thoáng vì anh chóng mặt đến ù cả hai tai, phải dựa vào một tường nhà, thở dốc.

- Ai đó?

Sau tiếng hỏi lớn, từ những chốt gác quanh làng những người xách đèn chạy tới. Ông Horst vẫn tắt kể lại mọi chuyện, rồi hỏi:

- Ai xung phong đi cùng chúng tôi?

Bàn bạc chợp nhoáng, năm người đồng ý nhập bọn, số còn lại tiếp tục nhiệm vụ canh gác.

Roran dẫn đầu mọi người lần lút qua cánh đồng, rồi xuống thung lũng, tiến tới trại Ra''zac đóng quân.

Dù mỗi bước đi làm Roran đau nhức, nhưng lúc này, không gì đáng kể hơn chuyện giải cứu Katrina.

Ra khỏi làng chừng nửa dặm, Ivor đã phát hiện ra tên lính đang

đứng gác trên một gò đất, vì vậy tất cả phải đi đường vòng. Vượt thêm đoạn đường vài trăm thước, họ đã thấy ánh đuốc bập bùng. Roran đưa cao cánh tay còn lành lặn, để mọi người đi chậm lại, rồi anh nằm rạp xuống, bò qua những đám cỏ rậm rạp. Tới một đám cỏ đuôi chồn, Roran ngừng lại quan sát. Đám lính còn lại mười ba tên.

Katrina ở đâu?

Trái với khi mới tới đây, đám lính trông thiếu náo, tiêu tụy với những bộ giáp móp méo, vũ khí sứt mẻ. Hầu hết bọn chúng đều băng bó bằng những miếng vải bám đầy đất cát và máu khô.

Quanh đồng lửa, một bên là đám lính ngồi sát nhau, một bên là hai tên Ra'zac mũ vải trùm kín mặt.

Một gã lính đang hăng hái nói:

- ... hơn phân nửa anh em tụi này bị giết vì đám nông dân ngớ ngẩn đó. Một lũ không biết phân biệt mũi giáo với mũi rìu, lưỡi kiếm với lưỡi cày. Vậy mà chúng tôi tan tác dưới tay chúng, chỉ vì đầu óc hai người không bằng một tên lính cầm cờ của chúng tôi. Không cần biết nhà vua o bế hai người đến cỡ nào, tụi này nhất định sẽ không làm bất cứ điều gì nữa, nếu không có một cấp chỉ huy khác.

Gã đó gật gù tiếp:

- Một cấp chỉ huy là ... người.

Một tên Ra'zac ngọt ngào:

- Thật vậy sao?

- Thật chứ chơi à? Tụi này phát ớn vì lệch lạc của những... vật... những kẻ... lưng vắn vẹo rồi. Nghe mãi tiếng xì xì như ẩm nước sôi xì hơi của hai người khi chuyện trò với nhau, ớn tận cổ rồi.

Không biết hai người đã làm gì với Sardson, sẽ có ngày chúng ta thọc kiếm vào các người để xem các người có máu như chúng ta không. Dù sao các người nên thả cô gái đó ra, cô ta sẽ là...

Người lính không kịp nói hết câu, vì tên Ra'zac cao lớn hơn đã nhảy vọt qua đồng lửa, phủ lên anh ta như một con quạ khổng lồ.

Người lính rú lên, vỗ thanh kiếm, nhưng bị cái mỏ sau lớp vải trùm mặt của tên Ra'zac liên tục mổ hai nhát lên cổ làm anh rũ ra, bất động.

Núp sau Roran, Ivor thì thầm hỏi:

- Chúng ta phải đánh với con quái đó sao?

Hai tên Ra'zac liếm láp cổ thi thể người lính, rồi đứng dậy phui những bàn tay sần sùi, như phui bụi, rề rề nói:

- Được, chúng tao sẽ đi. Nếu thích, tụi bay cứ ở lại chờ quân tiếp viện chỉ vài ngày nữa sẽ tới thôi.

Rồi cả hai ngửa mặt cất tiếng hú. Tiếng hú chói lói cao dần, bay bổng lên không.

Roran cũng ngửa mặt nhìn lên: lúc đầu không thấy gì, rồi một nỗi khiếp đảm tràn ngập trong anh. Bầu trời trên đỉnh núi Spine, hai bóng đen xù xì xuất hiện, che phủ cả những vì sao. Càng lúc

hai bóng đen càng mau chóng lớn dần lên, cho đến khi che khuất nửa bầu trời. Một cơn gió thổi thốc mùi chướng khí nồng nặc lưu huỳnh ào ạt qua mặt đất làm Roran ngộp thở.

Những tên lính vừa chửi rửa, vừa lấy tay áo che mặt mũi.

Trên không, hai bóng đen ngừng lại rồi nhẹ nhàng buông mình xuống, bao bọc trại lính như một mái vòm đen ngòm đầy hăm dọa. Những ánh đuốc lập loè như sắp tắt, nhưng vẫn đủ soi rõ hai quái vật hạ xuống khoảng trống giữa những tấm lều.

Thân hình hai quái vật trơn tru không một chút lông – như con chuột mới sinh. Lớp da xám căng thẳng trên lưng, dòn xuống ngực và bụng những nếp nhăn rúm rỏ. Bề ngoài, chúng như những con chó ốm đói, trừ hai chân sau phồng lên những bắp thịt cuộn cuộn rắn chắc, tưởng như có thể đạp tan nát một tảng đá. Sau hai cái đầu nhỏ xíu nhô lên hai cái chóp nhỏ, trái ngược hẳn với hai cái mỏ dài đen bóng và đôi mắt lạnh lẽo lồi ra, giống hệt mắt Ra'zac. Cặp cánh mọc từ cổ tới vai phe phẩy tạo thành những tiếng rền rĩ trong đêm.

Những tên lính khiếp đảm nằm úp mặt trên đất. Từ hai con vật góm ghiếc toát ra một sự tinh quái khủng khiếp – có thể nói chúng là một loài cổ xưa và mạnh hơn loài người gấp bội. Roran chột lo sợ nhiệm vụ của anh sẽ bị thất bại. Sau anh, Horst thì thậm chí căn dặn mọi người phải án binh bất động nếu không muốn chết.

Hai tên Ra'zac cúi đầu chào hai quái thú, rồi vào lều đất Katrina bằng một sợi thừng buộc chặt hai tay cô. Sau Katrina là lão Sloan. Lão chủ hàng thịt – không bị trói – thông dong bước. Roran trừng trừng nhìn, không biết lão Sloan bị bắt bao giờ, bằng cách nào. Vì nhà lão không gần nhà chú Horst. Rồi anh bàng hoàng, nắm chặt cán búa khi sự thật quá khủng khiếp như vỡ oà trong anh. Lão đã phản bội và đã giết chết Byrd! Nước mắt phần nộ tuôn trào, trong khi tiếng chú Horst thì thấm bên tai:

- Roran, lúc này không thể hành động được. Roran, cháu nghe chú nói không?

Anh nghe, nhưng chú tâm hơn đến tên Ra'zac nhảy lên vai một con quái vật, đưa hai tay đón Katrina bị tên cao lớn hơn quăng lên. Lúc này lão Sloan tỏ ra vừa bối rối vừa sợ hãi. Lão bàn cãi gì đó với hai tên Ra'zac, tay chỉ xuống đất. Tên cao lớn vung tay đấm mạnh vào miệng lão. Lão Sloan lăn đùng bất tỉnh.

Nhảy lên con quái thú thứ hai, cùng lão chủ hàng thịt nằm vắt trên vai, Ra'zac cao to tuyên bố:

- Chúng tao sẽ trở lại. Nếu giết thằng nhóc đó, tụi bay sẽ phải trả giá bằng mạng sống. Hãy nhớ điều đó.

Hai con “chiến mã” kỳ quái, co cặp đùi khổng lồ, lấy đà phóng vút lên trời. Một lần nữa, bóng tối lại che khuất những vì sao. Roran không thốt được một lời. Bao hy vọng giải cứu Katrina hoàn toàn tiêu tan hết. Việc còn lại lúc này chỉ là tiêu diệt đám

lính. Anh đứng dậy, vung cây búa sửa soạn tấn công... Nhưng vừa mới tiến lên được một bước, đầu anh như nổ tung vì vết thương trên vai nhói đau khủng khiếp. Mặt đất nhoà đi, Roran mê man ngã sấp xuống.

Christopher Paolini

Eldest - Đại ca

(Phần II trong tập truyện DI SẢN KẾ THỪA)

Mũi tên bắn trúng tim

Từ khi rời trạm Ceris, thuyền lướt qua hồ Eldo rồi sông Gaena, mỗi buổi chiều đều huyền ảo như trong mơ. Tiếng nước róc rách xuyên qua những rãnh ngằm của rừng thông xanh ngắt, rồi đổ vào Du Weldenwarden.

Eragon cảm thấy rất vui làm bạn đồng hành cùng với thần tiên. Narí và Lifaen không ngớt nói cười ca hát, nhất là những khi có mặt Saphira.

Tuy nhiên, thần tiên không phải loài người, dù ngoại hình tương tự như nhau. Họ di chuyển quá nhanh và họ thay đổi ý kiến cũng nhanh không kém. Khi chuyện trò, họ hay ví von, dùng những ý tưởng xa xôi bóng gió làm Eragon bối rối. Đang vui vẻ như hoá rồ, bỗng Lifaen và Narí im lặng hàng giờ, vẻ mặt ngời lên vẻ thanh thản, nhìn ngấm chung quanh. Những lúc họ trầm tư như vậy, nếu Orík và Eragon gợi chuyện, họ chỉ âm ừ vài tiếng. So sánh với Arya, Eragon thấy chuyện trò với cô còn dễ chịu

hơn. Thật ra, hình như Arya cũng không cảm thấy thoải mái khi ở gần Lifaen và Nari, cứ như chính cô cũng cảm thấy thiếu tự tin khi đối xử với đồng loại sao cho đúng cách.

Từ mũi thuyền, Lifaen ngoái lại hỏi Eragon:

- Eragon-finiarel (Eragon công tử), làm ơn cho tôi biết, trong những ngày u tối này loài người ca hát về đề tài gì? Tôi nhớ những bài thơ, những bản anh hùng ca mà tôi đã nghe tại Ilirea... và cả những truyền thuyết về các vua quan, nhưng quá lâu rồi, những chuyện đó chỉ còn lờ mờ trong trí...

Eragon cố nhớ và kể lại những chuyện đã được nghe qua ông Brom. Vừa nghe Lifaen vừa lắc đầu buồn bã:

- Mất mát quá nhiều! Còn đâu nữa thi ca, nghệ thuật, những trang sử hào hùng!? Giờ chỉ đầy rẫy truyền thuyết, những chuyện hão huyền về Galbatorix.

Nhìn Saphira phóng theo một con nai, Eragon ngập ngừng nói:

- Có lần tôi được nghe ông Brom kể về sự sụp đổ của kị sĩ.
- Ông Brom là một người dũng cảm. Chúng tôi cũng hát về sự suy tàn của các kị sĩ, nhưng chỉ thỉnh thoảng thôi. Khi thủ lĩnh kị sĩ Vrael bước vào cõi vĩnh hằng, hầu hết chúng tôi còn sống. Chúng tôi được chứng kiến tất cả, và cho đến tận bây giờ vẫn không nguôi thương tiếc những thành phố của chúng tôi bị thiêu huỷ, những bông hoa cúc đỏ ở Ewayena, pha lê tại Luthivíra và những người thân của chúng tôi đã bị tàn sát. Thời gian không

thể làm phai nhạt nỗi đau nhức nhối của những vết thương đó. Dù ngàn năm nữa, dù cho đến khi mặt trời chết đi, cả thế gian này chìm trong đêm tối triền miên, chúng tôi cũng không bao giờ quên nỗi.

Orik lên tiếng:

- Người lùn cũng vậy. Tiên ông hẳn còn nhớ, Galbatorix đã tiêu diệt hoàn toàn một bộ tộc của chúng tôi.
- Còn chúng tôi thì bị mất đức vua Evandar.

Eragon ngạc nhiên nói:

- Tôi chưa hề được nghe chuyện này.

Lifaen lái mũi thuyền tránh một tảng đá giữa dòng, gật đầu nói:

- Ít người được biết. Đáng lẽ Brom nên kể cho công tử, vì ông ta có mặt tại đó khi mũi tên oan nghiệt đó bắn ra. Trước khi thủ lĩnh Vrael bị giết, thần tiên chúng tôi đã đụng độ với Galbatorix trên cánh đồng Ilirea, với quyết tâm đánh bại lão. Tại đó, đức vua Evandar...

Eragon vội hỏi:

- Iliera ở đâu?

Orik trả lời:

- Đó chính là Uru'baen bây giờ. Ngày xưa là một thành phố của thần tiên.

Lifaen tiếp:

- Đúng vậy, ngày xưa nơi đó là thành phố của chúng tôi. Chúng

tôi rời bỏ Iliera trong cuộc chiến với loài rồng. Nhiều thế kỷ sau, loài người nhận nơi đó là thủ phủ của họ, sau khi vua Palancar bị trục xuất...

Eragon lại ngạc nhiên lên tiếng:

- Vua Palancar? Ông ta là ai? Có phải người ta đã lấy tên ông để đặt cho thung lũng Palancar không?

Lifaen quay lại nhìn Eragon cười:

- Bàn-tay-bạc, công tử hỏi quá nhiều đấy.

- Ông Brom cũng thường bảo thế.

- Hơn tám trăm năm trước, tổ tiên của công tử tới Alagaesia, họ sục sạo khắp để tìm một nơi sinh sống thích hợp. Rồi họ chọn thung lũng Palancar làm nơi định cư – nhưng khi đó chưa được gọi bằng tên này. Tại đây, vua Palancar đã dựng lên một nhà nước hùng hậu. Để mở rộng biên cương, nhà vua tuyên chiến với chúng tôi, dù chúng tôi không hề khiêu chiến. Ba lần tấn công, ba lần triều đình Palancar thất bại. Sức mạnh của chúng tôi làm những nhà quý tộc Palancar khiếp đảm. Họ xin vua cầu hoà, nhưng ông ta bỏ qua những lời khuyên của giới quý tộc. Sau đó các lãnh chúa tìm đến thương thảo và chúng tôi đã cùng nhau âm thầm ký một thoả hiệp, không cho nhà vua biết. Với sự tiếp sức của chúng tôi, Palancar bị hạ bệ và trục xuất. Nhưng nhà vua, hoàng gia và một số cận thần xin được ở lại thung lũng. Chúng tôi cũng không muốn giết họ, nên chỉ dựng lên pháo đài Ristvak

để các kỵ sĩ rồng có thể kiểm soát Palancar và bảo đảm nhà vua không bao giờ có thể lấy lại uy quyền như trước, hầu tể công phe phái khác tại Alagaesia. Không bao lâu sau, con trai Palancar nóng lòng lên ngôi thay cha, đã giết chết nhà vua. Sau đó những đảng phái chính trị, gồm những kẻ sát nhân, phản bội và cả những kẻ phóng đảng truy lạc đã dần dần làm suy tàn triều đình Palancar. Tuy nhiên, dòng máu vua chúa đó vẫn còn lưu lại tới ngày nay tại Therinsford và Carvahall.

- Tôi hiểu rồi.

- Còn những điều quan trọng mà công tử không thể ngờ được đâu. Chẳng hạn như sự kiện đã thuyết phục Anurin - vị thủ lĩnh tiên nhiệm của thủ lĩnh Vrael - chấp thuận cho con người được phép trở thành kỵ sĩ rồng, để tránh những xung đột tương tự có thể xảy ra. Đó là một quyết định không được đa số tán thưởng. Cho đến tận bây giờ, những câu hỏi vẫn còn được đặt ra về vấn đề này. Và đó cũng là nguyên nhân gây ra sự bất đồng giữa Anurin và nữ hoàng Dellanir. Vì vậy, thủ lĩnh Anurin đã tách khỏi sự điều hành của chúng tôi, để thành lập đoàn kỵ sĩ Vroengard, như một thực thể độc lập.

Eragon hỏi:

- Nhưng nếu các kỵ sĩ tách khỏi triều đình của thần tiên, làm sao họ giữ được hoà bình như dự định?

- Tất nhiên là không thể. Cho đến khi nữ hoàng Dellanir nhận ra

để các kỵ sĩ được hành động tự do, không bị ràng buộc với thế lực lãnh chúa, vua quan nào, nhưng vẫn giữ mối giao hảo với Du Weldenvarden của thần tiên là phương pháp khôn ngoan nhất. Tuy nhiên nữ hoàng vẫn không bao giờ hài lòng để cho một thế lực nào thay thế chính bà.

- Tất cả vấn đề là ở đó?

- Đúng và... không. Kỵ sĩ kiểm soát để tránh sự sụp đổ, suy tàn của những chính thể và các giống loài. Nhưng ai kiểm soát những... kiểm soát viên này? Đó chính là nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của chế độ kỵ sĩ. Không ai nhận dẫn đến sự sụp đổ của chế độ kỵ sĩ. Không ai nhận thấy sự rạn nứt trong hệ thống kỵ sĩ. Đó đó họ đã bị diệt vong.

- Sau đó ai kế vị nữ hoàng Dellanir?

- Evandar. Sau khi nữ hoàng nhường ngôi để tu luyện phép thuật, Evandar trị vì suốt trăm năm cho đến khi băng hà. Hiện nay vợ của ông, Islanzadí, là nữ hoàng của chúng tôi.

Ngập ngừng một lúc, Eragon hỏi:

- Có đúng là thần tiên bất tử không?

- Đã có thời chúng tôi cũng giống như loài người. Rục rờ, long lanh, và mau tàn như một giọt sương mai. Bây giờ đời sống chúng tôi kéo dài vô tận. Bất tử, nhưng vẫn có thể bị những vết thương trên cơ thể bằng thịt da này.

- Thần tiên trở thành bất tử như vậy bằng cách nào?

Thấy Lifaen nín lặng, Eragon hỏi qua chuyện khác:

- Arya bao nhiêu tuổi rồi?

Đôi mắt Lifaen long lanh nhìn làm nó bối rối:

- Arya? Điều gì làm công tử quan tâm đến cô ấy vậy?

- Tôi...

Thình lình Eragon cũng chẳng rõ thật sự mình quan tâm tới điều gì. Hình như nó bị Arya hấp dẫn vì cô là một tiên nữ và vì... tuổi tác của cô - số tuổi, dù sao cũng quá lớn so với nó. Eragon thầm nhủ: “Chắc cô ấy coi mình như một thằng con nít!”, nó thành thật nói:

- Tôi không biết, nhưng cô ấy đã cứu mạng tôi và Saphira, vì vậy tôi muốn được biết thêm về cô.

Lifaen cân nhắc từng lời:

- Tôi cảm thấy tự ngượng vì đã đặt câu hỏi đó. Đối với chúng tôi đó là một câu hỏi... không tế nhị. Nhưng chỉ vì tôi muốn nói một điều, mà tôi tin Orik cũng sẽ đồng ý: đó là xin Bàn-tay-bạc hãy thận trọng với con tim của mình. Bây giờ không phải thời điểm để con tim rung động.

Như có một dòng sáp nóng đang tan chảy trong thân thể làm toàn thân Eragon đỏ bừng. Chưa kịp nghĩ ra câu cải chính, Saphira đã xâm nhập vào tư tưởng nó: “Giờ là lúc anh phải thận trọng lời nói đó. Ông ta nói đúng tim đen rồi, trách mọc gì?”

Nó cố nén bối rối, hỏi cô em rằng: “Em về phe với họ à?”

“Phe phái gì? Em biết trong lòng anh hiện nay tràn đầy tình cảm và anh đang ngóng chờ một đối tượng để sẻ chia. Có tình cảm và anh đang ngóng chờ một đối tượng để sẻ chia. Có gì mà phải mắc cỡ nào. Ông anh?”

“Em sắp trở lại chưa?”

“Em đang bay về đây.”

Nhìn quanh Eragon thấy cả tiên ông và ông lùn đều đang chăm chăm nhìn lại nó.

- Tôi hiểu sự nhắc nhở của các vị... nhưng tôi muốn được nghe câu trả lời.

Lifaen ngập ngừng rồi nói vắn tắt:

- Arya... còn rất trẻ. Cô ấy ra đời một năm sau vụ sụp đổ của các Kỵ sĩ.

Một trăm năm! Dù đoán trước con số đó, Eragon vẫn không khỏi bàng hoàng. Nó cố giữ vẻ mặt bình thản, trong khi trong đầu ngẫm nghĩ: “Nếu có, thì cháu chắt của Arya cũng đều già hơn mình nhiều!” Để quên đi những gì đang làm nó rối trí, Eragon hỏi:

- Ông bảo loài người phát hiện ra Alagaesia tám trăm năm trước. Tuy nhiên theo lời ông Brom, chúng tôi tới đó ba thế kỷ sau khi chế độ Kỵ sĩ được thành lập, như vậy loài người tới Alagaesia từ nhiều ngàn năm trước chứ?

Orik lên tiếng:

- Hai ngàn bảy trăm lẻ bốn năm, theo tính toán của chúng tôi. Brom nói đúng, nếu tính từ lần một chiếc thuyền chở hai mươi chiến binh cập vào miền nam, nơi hiện nay là Surda. Chúng tôi gặp nhau khi họ vào đó để mua bán và trao đổi hàng hoá. Sau đó, gần hai thiên niên kỷ, chúng tôi không hề nhìn thấy một con người nào, cho đến khi vua Palancar tới Alagaesia với một đoàn tàu. Lúc đó ngoài những chuyện mơ hồ về những người-son-cước-đầy-lông-lá, ban đêm chuyên săn thịt trẻ con, họ đã hoàn toàn quên chúng tôi. Hừ! Tệ vậy đó.

- Các vị có biết vua Palancar từ đâu tới không?

Orik nhú mảy, nhăm nhăm đầu mấy cọng râu:

- Lịch sử của chúng tôi chỉ kể rằng, quê hương ông ta ở về phương nam, bên kia dãy Beor và ông ta phải di cư vì lý do chiến tranh và nạn đói.

Eragon chột phần chân hỏ:

- Như vậy chắc phải có những xứ sở có thể giúp chúng ta chống lại Galbatorix?

Orik nói:

- Có thể. Nhưng khó mà kiếm được những nơi đó, dù là bay trên lưng rồng. Và lại tôi chắc họ không cùng ngôn ngữ với cậu đâu. Hơn nữa, ai sẽ sẵn lòng giúp chúng ta? Varden không đủ khả năng cầu viện một nước khác. Chuyển quân từ Farthen Dur tới Uru'baen đã quá khó khăn, làm sao có thể đem quân cách xa

hàng mấy ngàn dặm.

Lifaen nói với Eragon:

- Chúng tôi cũng không giúp được gì đâu.

- Tôi vẫn...

Eragon bỏ dở câu nói khi thấy Saphira đang bay liệng trên sông, phía sau từng đàn sáo và se sẻ điên cuồng xua đuổi nó xa khỏi tổ của chúng. Cùng lúc đó, trong những bụi rậm bên bờ, tiếng choe choé của những con sóc rồ rít báo động cho nhau.

Lifaen cười vang:

- Cảnh tượng mới tránh lệ làm sao! Nhìn những cái vảy của nó lóng lánh ánh nắng kìa. Không ngọc ngà châu báu nào trên đời này có thể sánh bằng.

Tiếng tán tụng của Narí cũng vang vọng khắp mặt sông.

Orik lèm bèm:

- Thật không chịu nổi! Ca tới bến luôn.

Eragon mồm mỉm cười. Quả thật, hình như các vị thần tiên này tán dương Saphira không biết mệt.

Saphira nhào xuống nước làm tung toé những cột nước khổng lồ. Cô ả đồng đánh bảo Eragon: “Cười gì? Được ca tụng chút đỉnh thì có sao nào.”

Tất nhiên.”

“Anh chọc quê em đó hả?”

Eragon không muốn làm cô ả nổi quạu, quay qua nhìn Arya đang

chèo con thuyền bên kia. Khuôn mặt bí ẩn, lướt dưới những đóm nắng xuyên qua cành lá, trong u buồn quá; làm Eragon chỉ muốn cất lời an ủi. Nó hỏi nhỏ Lifaen để Orik đăng cuối thuyền không nghe được:

- Vì sao Arya luôn có vẻ không vui. Ông và...

Lifaen cũng hạ giọng chỉ để mình Eragon nghe:

- Chúng tôi rất hân hạnh được phục vụ Arya Drottningu. Cô ấy chịu đau khổ nhiều hơn công tử tưởng. Chúng tôi đã biểu lộ vui mừng với những gì cô ấy làm được với Saphira và để rồi lại khóc trong những giấc mơ vì những gì cô ấy đã hy sinh và... mất mát. Tuy nhiên, đó là nỗi niềm riêng của cô ấy, tôi không thể nói ra khi chưa được phép.

Đang ngồi bên đồng lửa vuốt ve lớp rêu êm như lông thỏ, Eragon chợt nghe tiếng động xào xạc trong rừng. Trao đổi ánh nhìn với Saphira và Orik, Eragon xách thanh Zar'roc, rón rén tiến tới hướng phát ra tiếng động.

Đứng bên bờ con lạch nhỏ, nhìn sang phía bên kia, nó thấy một con chim ưng gãy cánh đang dựa trong bụi dâu dại. Con mãnh cầm nằm bất động khi thấy Eragon, rồi mở to mỏ kêu lên một tiếng thảm thiết.

Trong đầu Eragon vang lên ý tưởng của Saphira chuyển tới: “Ôi!

Tội nghiệp quá!”

Khi Arya tới, cô kéo dây cung, không cần nhắm, bắn mũi tên xuyên qua con chim ưng. Lúc đầu Eragon tưởng cô bắn chim làm thực phẩm, nhưng cô ta không bước tới nhặt con chim hay lấy lại mũi tên. Nó ngăn người hỏi:

- Vậy sao cô lại bắn nó?

- Vết thương quá nặng, chỉ đêm nay hoặc sáng mai nó sẽ chết. Ta giúp nó khỏi phải chịu đau đớn thêm mấy giờ.

Saphira cúi đầu chạm nhẹ vào vai Arya. Eragon vừa bước theo cô, Orrik giật tay áo nó. Eragon cúi xuống nghe ông lùn thì thầm:

- Đừng bao giờ yêu cầu một thần tiên giúp đỡ điều gì. Rất có thể họ sẽ quyết định để cho cậu chết còn tốt hơn. Đúng không?

HẾT